

MAURICE LEBLANC
FRANCIS DE CROISSET
EDGAR JEPSON

ARSENTE FUTUR

SIÊU
TRÔM
HẢO HOA

Tiểu
THUYẾT

Định Minh Hương dịch

VỤ CHƠI KHẮM
NGÃI TRIỆU PHỤ



ĐỊNH TÍ BOOKS

vh

NXB VĂN HỌC

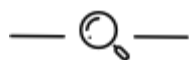
ARSÈNE LUPIN
Siêu Trộm Hào Hoa
Vụ Chơi Khăm Ngài Triệu Phú

Tác giả	Maurice Leblanc Francis de Croisset Edgar Jepson
Người dịch	Đinh Minh Hương
Phát hành	Đinh Tị Books
Nhà xuất bản	Văn học
Ngày xuất bản	3/2020

ebook@vctvegroup



I. Con gái ngài triệu phú



Những luồng ánh nắng tháng Chín tràn ngập đại sảnh lâu đài Công tước xứ Charmerace, thứ ánh nắng dịu dàng làm sáng ngời những món chiến lợi phẩm hội tụ về đây từ bao nhiêu thời kỳ và bao nhiêu xứ sở, được bài trí hỗn độn với gu thẩm mỹ gồm ghiếc thông thường là căn bệnh cố hữu của những kẻ có tiêu chuẩn giá trị duy nhất là tiền. Ánh nắng óng vàng sưởi ấm những bức tường ốp ván và những đồ đạc cũ kĩ, khiến chúng hắt sáng mờ mờ. Nó trả lại cho nước sơn son thếp vàng đang phai của những chiếc tràng kỷ và những chiếc ghế dựa thời Đế chế thứ Nhất[®] một chút gì rục rở xa xưa. Nó chiếu vào cả một dãy dài các bức tranh treo trên tường, chân dung những thành viên dòng họ Charmerace đã khuất bóng, những gương mặt đàn ông hoặc lạnh lùng hoặc vui vẻ, những chiến binh, những chính khách, những công tử phong nhã hào hoa, những gương mặt phụ nữ với vẻ đẹp hoặc độc đoán hoặc hiền hòa. Nó làm các bộ áo giáp sắt bật ra những tia lấp lóe và làm các bộ áo giáp đồng hắt sáng mờ mờ. Màu sắc của những món đồ sứ quý hiếm, của những chiếc tủ ngăn kéo

phong cách phương Đông hoặc Phục Hưng được chạm khắc lộng lẫy lẫn với màu sắc của các bức tranh, các tấm thảm lớn và các tấm thảm nhỏ Ba Tư đặt rải rác khắp mặt sàn bóng loáng, đem đến cho sảnh đường sự phong phú, rực rỡ sắc màu.

Giữa tất cả những thứ đẹp đẽ và giá trị mà ánh nắng ấm áp làm cho vẻ đẹp bộc lộ rõ ràng hơn ấy, gương mặt một cô gái trẻ ng ỗ viết bên bàn, trước khung cửa sổ trải dài, mở ra bãi cỏ rộng mênh mông tuổi đời đã bao nhiêu thế kỷ nay, là thứ đẹp đẽ và giá trị nhất.

Đó là một vẻ đẹp thanh khiết, g ần như mong manh. Làn da trong suốt, láng mịn tựa lớp men sứ cổ, đôi gò má trắng muốt, chỉ hơi phơn phớt hồng. Chiếc mũi thẳng tắp, thanh tú, cái cằm tròn trĩnh tuyệt diệu. Một người yêu cái đẹp sẽ bối rối, không biết nên chiêm ngưỡng cặp mắt xanh trong, thật đáng yêu và dễ khiến trái tim tan chảy, hay nên chiêm ngưỡng cái miệng nhạy cảm, với đôi môi đầy đặn, mọc mòi những nụ hôn. Tuy nhiên, anh ta chắc chắn sẽ thấy nhói lòng bởi vẻ bu ồm bã khờ nguôi trên gương mặt xinh đẹp ấy, cái vẻ u uẩn băng khuâng của người Slav bị một nỗi bất hạnh, đau khổ riêng tư nhuộm đậm thêm.

Mái tóc vàng mềm mại ôm lấy gương mặt cô gái trẻ. Nắng đậu xuống khiến những món tóc óng ánh. Những lọn tóc quăn nhỏ, không tuân theo chiếc lược, lòa xòa trước v ầng trán trắng muốt, phủ lớp lông tơ óng ánh vàng.

Cô gái đang viết địa chỉ lên các phong bì, bên tay trái cô là một danh sách dài dằng dặc những cái tên. Cứ viết xong địa chỉ lên chiếc phong bì nào, cô lại nhét nhanh vào đó một tấm thiệp mời đám cưới. Mỗi tấm thiệp in hàng chữ: *Ngài Gournal-Martin hân hạnh thông báo với quý vị đám*

cưới của con gái ngài, tiểu thư Germaine và Công tước xứ Charmerace.

Cô gái viết đầu đầu, hết phong bì này tới phong bì khác, ch ờng phong bì mỗi lúc một dày lên trước mặt cô, sẵn sàng để được đưa tới bưu điện. Nhưng thỉnh thoảng, khi mấy người con gái đang chơi tennis ngoài bãi cỏ – mặt mũi ửng đỏ, tươi cười – cao giọng hơn bình thường đọc điểm số, khiến cô mất tập trung vào công việc, ánh mắt cô lại lang thang nhìn ra qua cửa sổ, r ầu r ầu dừng ở mấy người con gái kia, và khi ánh mắt cô trở về với nhiệm vụ của mình, cô bâng khuâng thở dài, khẽ khàng đến nỗi cô h ầu như chẳng biết là mình vừa thở dài nữa. R ồi một giọng gọi to vang lên từ bãi cỏ: “Sonia! Sonia!”

“Vâng, thưa chị Germaine.” Cô gái đang viết trả lời.

“Trà! Em gọi trà, nhé!” Cô gái hét lên, giọng nóng nảy, khá gay gắt đối với tai người nghe.

“Vâng, thưa chị Germaine.” Sonia đáp, viết nốt địa chỉ đang viết dở, r ồi đặt chiếc phong bì lên ch ờng phong bì đã sẵn sàng để được đưa tới bưu điện. Cô đi ngang qua căn phòng, tới trước chiếc lò sưởi lớn lâu đời, rung chuông.

Cô đứng bên lò sưởi một lúc, cầm lại bông h ồng bị rơi từ lọ hoa xuống bệ lò sưởi, tư thế của cô với hai cánh tay vươn lên cầm lại lọ hoa bộc lộ nét duyên dáng của cái cơ thể mảnh dẻ. Cô vừa buông tay xuống thì người h ầu bước vào.

“Ông làm ơn đem trà ra nhé, Alfred.” Sonia nói bằng giọng trong ng ần, thánh thót như chuông, món quà quý giá nhất tạo hóa ban cho chỉ một vài nữ diễn viên xuất sắc nhất.

“Cho mấy người, thưa cô?” Alfred hỏi.

“Cho bốn người, trừ phi ông chủ của ông đã về”

“Ồ, chưa. Ông ấy chưa về cô ạ. Ông ấy đi Rennes ăn trưa bằng xe hơi, mà Rennes thì cách đây nhiều dặm đường. Phải một tiếng đồng hồ nữa ông ấy mới về được.”

“Còn Công tước, ngài ấy cưới ngựa dạo chơi chưa về phải không?”

“Vâng, cô ạ.” Alfred đáp rồi quay đi.

“Hăng khoan.” Sonia nói. “Tất cả gia nhận đã gói ghém xong hành lý để đi Paris rồi chứ? Ông biết đấy, mọi người sẽ phải khởi hành sớm. Tất cả đám hầu gái đã sẵn sàng chưa?”

“À, đám đàn ông con trai đã sẵn sàng rồi, tôi biết, cô ạ. Nhưng còn đám đàn bà con gái, tôi không biết, cô ời. Bọn họ cứ lảng xa lảng vắng suốt ngày, có đi đâu bọn họ bao giờ cũng mất nhiều thời gian hơn bọn tôi.”

“Ông bảo bọn họ khẩn trương lên, và làm ơn chuẩn bị trà nhanh nhất có thể nhé.” Sonia nói.

Alfred rời khỏi căn phòng. Sonia quay lại bàn viết. Cô không cần bút mà cần lên một tấm thiệp mời đám cưới. Đôi môi cô chầm chậm mấp máy đọc, vẻ trầm tư, muộn phiền.

Cái giọng nóng nảy, hống hách khi nãy cắt ngang sự trầm ngâm của Sonia.

“Em đang làm gì thế, Sonia? Em không tiếp tục viết đi à?” Germaine Gournay-Martin cao giọng bức bối, bước qua khung cửa sổ mở sát xuống đến sàn để vào sảnh.

Cô gái thừa kế hàng triệu franc nhà Gournay-Martin cầm chiếc vợt tennis trong tay, đôi má vốn hồng hào càng hồng hào hơn vì vừa chơi thể thao. Đó là một cô gái xinh đẹp theo kiểu đỏ đắn, dễ thu hút sự chú ý, có phần lộ, rất đối lập với vẻ đẹp thanh khiết của Sonia. Mỗi cô ta hơi mỏng quá, mắt không sâu chút nào, hai đi đầu này kết hợp lại đem đến cho cô ta một vẻ khá khắc nghiệt, hoàn toàn tương phản với gương mặt dễ thương, hiền hậu của Sonia.

Hai cô bạn vừa chơi tennis với Germaine theo cô ta vào sảnh: Jeanne Gautier – vóc người cao ráo, làn da tối màu, vàng vọt, có vẻ gì như hiểm độc và Marie Bullier – thấp, tròn, tằm thường và ủy mị.

Bọn họ đi tới trước bàn Sonia đang ngồi viết. Marie chỉ chững phong bì, hỏi: “Tất cả đây đều là thiệp mời đám cưới à?”

“Ừ. Mà mới tới được vãn V.” Germaine nói, cau mày với Sonia.

“Công nương de Vernan... Công tước phu nhân de Vauvineuse... Hầu tước... Hầu tước phu nhân? Cậu mời cả quận Faubourg Saint-Germain ấy nhỉ!” Marie nói, xáo trộn chững phong bì vẻ ghen tị.

“Cậu hầu như sẽ chẳng biết ai vào với ai ở đám cưới của cậu.” Jeanne khúc khích cười đầy ác ý.

“Xin lỗi các cậu.” Germaine nói vẻ khoe khoang. “Hôm trước, phu nhân de Relzières – chị họ chững sắp cưới của tớ – đã tổ chức một buổi tiếp khách tại gia để tỏ lòng yêu quý tớ đấy. Ở buổi tiếp khách, bà ấy đã giới thiệu tớ với cả nửa Paris, cái thành phố Paris mà tớ chắc chắn sẽ quen thuộc, cái thành phố Paris mà các cậu sẽ thấy trong phòng khách của tớ.”

“Nhưng bọn tớ sẽ chẳng còn xứng đáng làm bạn cậu khi cậu trở thành

Công tước phu nhân Charmerace.” Jeanne nói.

“Tại sao?” Germaine hỏi, rồi vội vã nói thêm: “Việc quan trọng nhất này, Sonia, đừng quên Veauléglise, 33 phố Đại Học... 33 phố Đại Học.”

“Veauléglise, 33 phố Đại Học.” Sonia nói, lấy một chiếc phong bì mới và bắt đầu điền địa chỉ.

“Khoan, khoan. Đừng đóng phong bì vội. Tôi đang phân vân không biết Veauléglise phải được đánh một dấu thập, hai dấu thập hay ba dấu thập.” Germaine nói với vẻ cực kỳ quan trọng.

“Thế nghĩa là thế nào?” Marie và Jeanne đồng thanh kêu lên.

“Một dấu thập có nghĩa là mời tới lễ nhà thờ, hai dấu thập có nghĩa là mời tới đám cưới và ăn sáng, ba dấu thập có nghĩa là mời tới đám cưới, ăn sáng và lễ ký giấy giá thú. Các cậu nghĩ nên dành cho Công tước phu nhân Veauléglise mấy dấu thập?”

“Đừng hỏi tớ. Tớ chưa có hôn hạnh quen biết bà phu nhân cao quý đó.” Jeanne kêu lên.

“Tớ cũng vậy.” Marie nói.

“Tớ cũng vậy mà.” Germaine nói theo. “Nhưng tớ có ở đây danh sách khách khứa của Công tước phu nhân Charmerace đã quá cố, mẹ Jacques. Hai bà phu nhân này ngày trước hết sức thân thiết với nhau. Ngoài ra, Công tước phu nhân Veauléglise mặc dù đã sức tàn lực kiệt nhưng vẫn rất được ngưỡng mộ vì lòng sùng đạo. Bà ấy đi dự lễ sớm ở nhà thờ mỗi tuần ba lần.”

“Thế thì đánh ba dấu thập.” Jeanne nói.

“Tớ thấy không nên.” Marie nói nhanh. “Ở vị trí của cậu, bạn yêu quý, tớ sẽ không liều lĩnh để xảy ra sơ suất. Tớ sẽ hỏi ý kiến ch ồng sắp cưới của tớ. Anh ta hiểu biết cái xã hội này mà.”

“Trời đất, ch ồng sắp cưới của tớ! Anh ta cóc quan tâm đến những chuyện kiêu này đâu. Bảy năm qua, anh ta đã thay đổi nhiều. Chứ bảy năm trước, anh ta coi mọi việc trên đời đều chẳng có gì hệ trọng. Anh ta đã lên đường đi thám hiểm Nam Cực chỉ để gây ấn tượng với mọi người. Ôi, ngày xưa, anh ta đích thực là một bậc công tước.”

“Còn ngày nay?” Jeanne hỏi.

“Ôi, ngày nay, anh ta là một kẻ k ề rà k ề r ề rất đổi bình thường. Những chuyện thù tiếp khiến anh ta khó chịu. Anh ta nghiêm trang y như ông quan tòa vậy.” Germaine trả lời.

“Ngài ấy hết sức vui vẻ mà.” Sonia bất ngờ phản đối.

Germaine b ữu môi nói với Sonia: “Ồ, anh ta cũng vui vẻ ra phết đấy, mỗi khi anh ta b ợn cợt mọi người. Nhưng những lúc khác thì anh ta nghiêm trang y như ông quan tòa vậy.”

“Cha cậu ắt hẳn hài lòng với sự thay đổi này.” Jeanne nhận xét.

“Đương nhiên cha tớ thấy hài lòng r ồi. Hôm nay cha tớ đang ăn trưa với ông Bộ trưởng, chủ đề bàn bạc duy nhất là tặng thưởng huân chương cho Jacques đấy.”

“Chà, được huân chương Bắc Đẩu bội tinh thì tuyệt.” Marie nói.

“Bạn yêu quý! Huân chương Bắc Đẩu bội tinh đối với những người thuộc tầng lớp trung lưu thì tuyệt, nhưng đối với một bậc công tước thì không phù hợp đâu!” Germaine kêu lên.

Alfred mang khay trà vào, đặt lên chiếc bàn nhỏ gần chiếc bàn Sonia đang ngồi viết.

Germaine cảm thấy mình quan trọng tới mức không thể ngồi yên, cứ đi đi lại lại xung quanh phòng. Bỗng nhiên, cô ta dừng phắt lại, chỉ một bức tượng bằng bạc đặt trên chiếc đàn piano, hỏi: “Cái gì thế này? Tại sao bức tượng này lại ở đây?”

“Sao vậy nhỉ? Khi chúng ta vào đây, nó ở trên chiếc tủ ngăn kéo, chỗ thường lệ của nó mà.” Sonia nói, có phần kinh ngạc.

“Ông đã vào sảnh lúc chúng tôi chơi ngoài vườn à, Alfred?” Germaine hỏi ông già gia nhân.

“Không ạ, thưa cô.” Alfred đáp.

“Nhưng ắt hẳn một kẻ nào đó đã vào đây.” Germaine khẳng định.

“Tôi không nghe thấy có ai vào. Còn lúc này thì tôi ở dưới bếp ạ.” Alfred nói.

“Chuyện này hết sức kỳ quặc.” Germaine nhận xét.

“Kỳ quặc thật đấy!” Sonia nói. “Tượng không có chân mà tự di chuyển chỗ này chỗ kia được.”

Tất cả mọi người nhìn chăm chăm vào bức tượng, như thể họ chờ cho bức tượng lại ngay tức khắc di chuyển, trước mắt họ. Rồi Alfred đặt nó trở về vị trí cũ trên một chiếc tủ ngăn kéo, đoạn rời khỏi căn phòng.

Sonia rót trà, mấy cô con gái vừa uống trà vừa đông dài bàn luận về đám cưới sắp sửa diễn ra, về việc sẽ mặc váy áo ra sao, về những món quà Germaine đã nhận được. Chuyện này nhắc nhở cô ta hỏi Sonia xem có ai từ

ngôi nhà của cha cô ta ở Paris gọi điện đến chưa, Sonia trả lời là chưa có ai gọi cả.

“Thật bực mình quá!” Germaine nói. “Thế tức là hôm nay chưa có ai gửi quà cho tớ.”

Cô ta vừa bấu môi vừa nhún vai với dáng vẻ của đứa bé vốn vẫn được cưng chiều, chẳng phù hợp với một thiếu nữ hai mươi ba tuổi đã hoàn toàn trưởng thành.

“Hôm nay là Chủ nhật. Các cửa hiệu không giao đồ vào Chủ nhật ạ.” Sonia nhẹ nhàng nói.

Nhưng Germaine vẫn bấu môi chẳng khác nào đứa bé hư.

“Chàng Công tước hay ho của cậu không đến uống trà với bọn mình à?” Jeanne hơi sốt ruột hỏi.

“Ồ, phải rồi. Tớ đang đợi anh ta tới lúc bốn rưỡi. Anh ta phải cưỡi ngựa dạo chơi với hai anh em nhà du Buit. Họ cũng sẽ đến uống trà đấy.” Germaine nói.

“Cưỡi ngựa dạo chơi với anh em nhà du Buit? Nhưng bao giờ vậy?” Marie hấp tấp kêu lên.

“Chiều nay.”

“Anh ta làm sao đi cùng bọn họ được.” Marie nói. “Sau bữa trưa, anh trai tớ tới nhà du Buit để gặp André và Georges. Bọn họ đã lái xe đi từ sáng hôm nay, và đến đêm khuya mới trở về.”

“Ồ, nhưng... nhưng tại sao Công tước lại nói với tớ như vậy?” Germaine bối rối cau mày.

“Nếu tớ là cậu, tớ sẽ đi đầu tra cho ra nhẽ việc này. Các công tước... Chà, chúng ta biết các công tước thế nào mà, tóm lại là nên để mắt trông chừng anh ta.” Jeanne nói với vẻ hiềm độc.

Mặt Germaine lập tức bừng đỏ, ánh mắt lóe lên. “Cảm ơn cậu. Tớ hoàn toàn tin tưởng Jacques. Tớ tuyệt đối chắc chắn về anh ta.” Germaine tức tối nói.

“Ôi, chà... Nếu cậu chắc chắn thì chẳng có vấn đề gì nữa.” Jeanne đáp lời.

May thay, tiếng chuông điện thoại chuyển hướng cuộc chuyện trò.

Germaine chạy ào tới chỗ điện thoại, áp chặt ống nghe vào tai, kêu lên: “Xin chào, anh đấy hả, Pierre?... Ồ, là Victoire à?... A, một số món quà đã đến, phải không?... Ồ, ồ, là những thứ gì? Hả? Một con dao rọc giấy, lại một con dao rọc giấy à?... Lại một bình mực kiểu thời Louis XVI à?... Ôi, phiền thế! Ai gửi? Ôi, Bá tước phu nhân Rudolph và Nam tước de Valéry à?” Giọng Germaine cất cao, run lên vì hãnh diện.

Rồi cô ta ngoảnh mặt lại phía các bạn, ống nghe vẫn áp chặt ở tai, kêu lên: “Ôi, các cậu, cả một chuỗi vòng cổ ngọc trai nữa! Một chuỗi vòng cổ lớn! Những viên ngọc trai lớn!”

“Thích thế!” Marie nói.

“Ai gửi?” Germaine quay lại với chiếc điện thoại, hỏi. “Ồ, một người bạn của ba.” Cô ta nói thêm bằng giọng thất vọng: “Chả sao, suy cho cùng thì đây vẫn là một chuỗi vòng cổ ngọc trai. Bà phải bảo đảm khóa các cửa cẩn thận, nhớ chưa, Victoire? Và cho chuỗi vòng vào một ngăn tủ buffet kín đáo rồi khóa lại... Vâng, cảm ơn rất nhiều, Victoire. Ngày mai tôi sẽ gặp

bà.”

Germaine gác ống nghe, cau mày rời khỏi chỗ chiếc điện thoại.

“Thật phi lý!” Cô ta hờn dỗi nói. “Bạn bè của ba và anh em họ hàng tặng tớ những món quà tuyệt diệu, còn các ông các bà trâm anh thế phiệt lại tặng tớ những con dao rọc giấy. Tất cả là lỗi tại Jacques. Anh ta chẳng quan hoài gì đến những chuyện kiểu này. Quận Faubourg Saint-Germain h ầu như chưa biết bọn tớ đã đính hôn đâu.”

“Anh ta tất nhiên không chạy khắp nơi thông báo với tất cả mọi người.” Jeanne mỉm cười bình luận.

“Cậu hẳn đang đùa, tuy nhiên cậu nói đúng. Đó chính xác là đi ầu chị họ anh ta – phu nhân de Relzières – bảo với tớ tại buổi tiếp khách bà ấy tổ chức để tỏ lòng yêu quý tớ hôm trước, phải không, Sonia?” Germaine bước về phía cửa sổ và quay lưng lại với mọi người, nhìn đắm đắm ra bên ngoài.

“Nàng này mở miệng ra là buổi tiếp khách, buổi tiếp khách.” Jeanne và Marie hạ giọng thì thào.

Tiếp đó là một sự im lặng đ ầy lúng túng. R ồi Marie phá vỡ sự im lặng này.

“Nói tới phu nhân de Relzières, các cậu có biết bà ấy đang sốt ruột như ng ồi trên đồng lửa không? Hôm nay con trai bà ấy có cuộc đấu kiếm.” Marie nói.

“Với ai ạ?” Sonia hỏi.

“Chẳng ai biết là ai. Bà ấy nhận được một lá thư từ những người làm chứng.” Marie cung cấp thông tin.

“Tớ khá yên tâm về công tử Relzières. Tay kiếm của anh ta thuộc loại cự phách. Chẳng ai thắng được anh ta đâu.”

Sonia có vẻ không yên tâm như vậy. Trán cô xuất hiện những nếp nhăn nhỏ đầy bối rối, y như thể cô đang giải một bài toán nào đấy, và có một vẻ rất giống nỗi khiếp sợ trong ánh mắt hiên hậu của cô.

“Chẳng phải Relzières từng là bạn thân thiết với chồng sắp cưới của cậu hay sao?” Jeanne hỏi.

“Bạn thân thiết à? Tớ cho là thế” Germaine đáp lời. “Gia đình tớ biết Jacques là qua Relzières mà.”

“Ở đâu?” Marie hỏi.

“Ở đây, ngay tại lâu đài này.” Germaine nói.

“Trong chính ngôi nhà của anh ta thật ư?” Marie hỏi, có chút ngạc nhiên.

“Ừ, đúng là ở đây đấy. Cuộc đời kỳ khôi không chứ?” Germaine nói. “Nếu Jacques không bỗng dưng thấy mình rơi vào hoàn cảnh túng thiếu sau khi cha anh ta qua đời được vài tháng và bắt buộc phải bán tòa lâu đài này để dấn tiền cho chuyến thám hiểm Nam Cực, nếu lúc ấy ba tớ và tớ không muốn một tòa lâu đài có tính lịch sử, và cuối cùng, nếu ba tớ không bị chứng thấp khớp thì một tháng nữa, tớ sẽ chẳng mang danh Công tước phu nhân Charmerace đâu.”

“Thế quái nào mà chứng thấp khớp của cha cậu lại liên quan tới việc cậu trở thành Công tước phu nhân Charmerace vậy?” Jeanne kêu lên.

“Lý do quan trọng bậc nhất đấy.” Germaine nói. “Ba tớ sợ rằng tòa lâu đài này bị ảm thấp. Để chứng minh cho ba tớ thấy rằng ba tớ không phải

sợ gì cả, Jacques, _en grand seigneur[®], _ đã dành cho ba tất sự tiếp đãi thịnh tình, ngay tại đây, tại tòa lâu đài của dòng họ Charmerace, trong những ba tuần lễ.”

“Đích thực là một bậc công tước.” Marie nhận xét.

“Nhưng ngài ấy vốn luôn như vậy.” Sonia nói.

“Ồ, về khía cạnh đó thì anh ta không có vấn đề gì, anh ta chỉ hầu như chẳng quan tâm đến chuyện giao du thôi.” Germaine nói. “Ồi, bởi một phép thần diệu, ba tất khỏi được chứng thấp khớp khi ở đây. Jacques đem lòng yêu ba, ba tất quyết định mua tòa lâu đài này, và ba yêu cầu Jacques phải hỏi cưới ba.”

“Cậu đã yêu cầu? Nhưng lúc ấy cậu mới mười sáu tuổi mà.” Marie hỏi, có chút ngạc nhiên.

“Ừ, nhưng ngay cả khi mới mười sáu tuổi, một thiếu nữ cũng phải biết được rằng một công tước là một công tước. Nên ba đã yêu cầu anh ta như vậy.” Germaine nói. “Thế rồi, vì lúc ấy Jacques đang chuẩn bị lên đường đi thám hiểm Nam Cực, và ba tất thì nghĩ ba còn quá trẻ để lấy chồng, ba hứa sẽ chờ đợi Jacques trở về.”

“Ồi, chuyện này thật quá lãng mạn!” Marie kêu lên.

“Lãng mạn à?Ồ, phải.” Germaine nói, rồi cô ta bĩu môi. “Nhưng giữa bọn mình với nhau, thú thật, nếu ba mà biết trước anh ta sẽ ở Nam Cực chừng ấy thời gian thì...”

“Đúng đấy!” Marie chen ngang. “Rong ruổi đi ba năm và thời gian xa cách là bảy năm... ở cái chốn tận cùng của thế giới ấy.”

“Tất tật tuổi thanh xuân tươi đẹp của Germaine.” Jeanne nói với nụ

cười đầy ác ý.

“Cảm ơn!” Germaine cay đắng đáp lời.

“Chà, cậu đang hai mươi ba tuổi, tuổi thanh xuân rực rỡ nhất đấy.”
Jeanne nói.

“Không hẳn là hai mươi ba.” Germaine hấp tấp đáp. “Hãy xem cái số đen đui của tớ. Chàng Công tước đỡ bệnh và phải chạy chữa ở Montevideo. Ngay sau khi bình phục, vì là một kẻ ương bướng nhất đời, anh ta kiên quyết tiếp tục lên đường thực hiện chuyến thám hiểm. Anh ta ra đi và suốt một thời gian dài không một lời nhắn nhủ, không một tin tức... không một tin tức dưới bất kỳ hình thức nào. Các cậu biết đấy, trong vòng sáu tháng, gia đình tớ đinh ninh rằng anh ta đã chết.”

“Chết? Chao ời, lúc đó chị ắt hẳn đau lòng lắm!” Sonia nói.

“Ồ, đừng nói tới việc ấy! Trong vòng sáu tháng, tôi chẳng dám diện bộ váy áo sáng màu nào.” Germaine ngoảnh sang Sonia.

“Cô nàng hẳn phải vô cùng quan tâm tới anh chàng.” Jeanne thì thào với Marie.

“May mắn làm sao, một ngày đẹp trời, những bức thư lại được gửi về Ba tháng trước, có một bức điện thông báo cho gia đình tớ là anh ta sắp sửa trở về và cuối cùng thì ngài Công tước trở về thật.” Germaine nói với vẻ rất kịch.

“Chàng Công tước trở về” Jeanne kêu lên, bắt chước Germaine.

“Không hề gì. Xin hãy tưởng tượng việc chờ đợi vị hôn phu của mình gần bảy năm trời. Đây là sự kiên trung.” Sonia nói.

“Ồ, cô thật là đa cảm, cô Krichnoff.” Jeanne nói, giọng giễu cợt. “Cái đó do ảnh hưởng của tòa lâu đài này.”

“Cậu nói thế nghĩa là thế nào?” Germaine hỏi.

“Ồ, sở hữu tòa lâu đài của dòng họ Charmerace và vẫn mang danh tiêu thư Gournay-Martin... Như thế thật chẳng đáng. Người ta dứt khoát phải trở thành một công tước phu nhân.” Jeanne đáp lời.

“Đúng, đúng, và bất chấp sự kiên trung đáng thán phục suốt bảy năm trời này, Germaine suýt chút nữa đã đính hôn với một người đàn ông khác.” Marie mỉm cười nói.

“Và anh ta chỉ là nam tước thôi.” Jeanne cười thành tiếng.

“Gì ạ? Đúng thế sao?” Sonia hỏi.

“Cô không biết à, cô Krichnoff? Cô ấy suýt nữa đã đính hôn với cháu họ của Công tước, Nam tước de Relzières. Như thế thì làm sao cao quý bằng.”

“Ồ, cười cợt tởm cũng được thôi, nhưng vì là cháu họ, đồng thời là người thừa kế của Công tước, Relzières sẽ được thừa kế tước hiệu, nếu lấy anh ta, tởm vẫn sẽ trở thành công tước phu nhân.” Germaine nói với vẻ đắc thắng.

“Hiển nhiên đó là vấn đề duy nhất quan trọng.” Jeanne bình luận. “Ôi, bạn yêu quý, tởm phải đi đây. Gia đình tởm hứa ghé thăm Bá tước phu nhân de Grosjean. Các cậu biết Bá tước phu nhân de Grosjean chứ?” Jeanne nói với vẻ tự hào hờ hững, đứng dậy để đi.

“Chỉ nghe tên thôi. Ba tởm quen ch ồng bà ta ở Sở Giao dịch Chứng khoán khi ông ta vẫn đơn giản là ông Grosjean. Về phần ba tởm, ông thích

giữ nguyên tên của mình.” Germaine nói với niềm hãnh diện kín đáo.

“Giữ nguyên ư? Đó là một cách nhìn nhận vấn đề. Ồi, thôi, tớ sẽ gặp cậu ở Paris nhé! Cậu vẫn định khởi hành vào ngày mai à?” Jeanne hỏi.

“Ừ, sáng ngày mai.” Germaine trả lời.

Jeanne và Marie vừa mặc áo khoác ngoài vừa tiếp tục huyền thuyên và hôn tạm biệt nhau, rồi rời khỏi căn phòng.

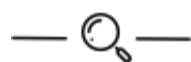
Sau khi đóng cửa lại, Germaine quay sang Sonia, nói: “Tôi thật ghét hai cái đứa này! Bọn chúng đúng là hợm hĩnh kinh khủng.”

“Ồ, bọn họ cũng thân thiện mà.” Sonia nhận xét.

“Thân thiện á? Ồi, đờngốc nghếch, bọn chúng chẳng qua đang ghen tị nỡ mắt với tôi thôi... Ghen tị đến nỡ mắt đấy!” Germaine nói thêm đầy tự tin, ngắm nghía mình trong tấm gương kiêu Venice với vẻ tự mãn của đứa bé vốn vẫn được cưng chiều.



II. Cuộc viếng thăm của cha con nhà Charolais



Sonia quay lại bàn viết, tiếp tục bỏ những tấm thiệp mời đám cưới vào phong bì và đi đến địa chỉ. Germaine bèn chần đi đi lại lại xung quanh phòng, nâng lên đặt xuống, di chuyển vị trí các món đồ trang trí nhỏ bày trên những chiếc tủ ngăn kéo, chốc chốc lại quấy rầy công việc của Sonia bằng cách hỏi xem cô thấy lối sắp xếp như thế này hay thế kia đẹp hơn, buông mình xuống chiếc ghế dựa đọc tạp chí, rồi đôi ba phút sau lại đứng phắt dậy sửa sang cho ngay ngắn bức tranh treo trên tường, đồng thời luôn mồm đặt các câu hỏi vớ vẩn không đáng trả lời. Một trăm người thì chín mươi chín người sẽ nhẹ là bức bối, nặng là phát điên với cái kiểu sốt ruột bần chần của Germaine, nhưng Sonia chịu đựng nó một cách cực kỳ kiên nhẫn. Năm lần bảy lượt Germaine hỏi Sonia là liệu cô ta nên diện bộ áo dài màu hồng hay màu tím hồng ở bữa tối tới đây do phu nhân de Relzières tổ chức. Năm lần bảy lượt Sonia trả lời với giọng hoàn toàn không có chút gì thay đổi: “Em nghĩ chị mặc màu hồng trông xinh hơn.” Trong lúc ấy, chong phong bì đã đi đến địa chỉ cứ tiếp tục cao dần lên.

Cánh cửa phòng nhanh chóng mở ra, Alfred xuất hiện trên ngưỡng cửa.

“Có hai ông đợi gặp cô, thưa cô.” Ông ta nói.

“A, hai anh em nhà du Buit.” Germaine kêu lên.

“Họ không xưng danh, thưa cô.”

“Một người thanh niên và một người ít tuổi hơn à?” Germaine hỏi.

“Vâng, thưa cô.”

“Tôi nghĩ là họ đấy. Dẫn họ vào đi!”

“Vâng, thưa cô. Và cô có yêu cầu gì để tôi truyền đạt lại với Victoire khi chúng tôi tới Paris không ạ?” Alfred hỏi.

“Không. Mọi người sắp lên đường hả?”

“Vâng, thưa cô. Tất cả chúng tôi sẽ đi chuyến tàu bảy giờ. Từ đây tới Paris cũng xa, phải chín giờ chúng tôi mới tới nơi được. Như thế thì vừa đủ thời gian cho chúng tôi sắp xếp nhà cửa, sẵn sàng mọi thứ để đón cô vào buổi tối.” Alfred nói.

“Tất cả đã được gói ghém rồi chứ?”

“Vâng, thưa cô, tất cả. Xe ngựa đã đưa những món hành lý nặng ra ga. Cô chỉ phải mang theo những cái túi của cô thôi ạ.”

“Được rồi. Dẫn ông du Buit và em trai ông ấy vào.” Germaine nói.

Cô ta đi đến ng ỡng xuống chiếc ghế dựa kê g ần cửa sổ, tư thế vẻ như cố ý – và hiển nhiên là cố ý – tỏ ra yêu kiều.

Cô ta nghiêng đầu tạo một góc trông duyên dáng, ngả vào lưng chiếc ghế da đen cao thành, mắt mở to hướng về phía cửa sổ.

“Ô, cái quái gì đây?” Germaine vừa chỉ tay vừa kêu lên.

“Cái gì là cái gì ạ?” Sonia nói, không rời mắt khỏi chiếc phong bì đang đi đến địa chỉ.

“Cái cửa sổ. Nhìn này! Một tấm kính bị tháo ra. Trông y như bị cắt ra vậy.”

“Đúng là nó bị cắt đấy... Đúng tằm then cài.” Sonia nói. Và hai cô gái nhìn chăm chăm ô kính bị mất.

“Lúc trước em không để ý à?” Germaine hỏi.

“Không, tấm kính vỡ hẳn đã rơi ra bên ngoài.” Sonia nói.

Tiếng mở cửa phòng khiến hai cô gái tạm thời thôi chú ý tới ô cửa sổ. Hai người đàn ông tiến đến phía họ. Một trạc năm mươi tuổi, thấp, tròn, phục phịch, mặt đỏ, đầu hói, cặp mắt xám sáng lấp lánh dường như liên tục tránh ánh mắt của bất kỳ ai. Đằng sau ông ta là một thanh niên cao dong dỏng, nước da ngăm ngăm, nghiêm nghị. Bất chấp tất cả các nét khác biệt, rõ ràng họ là hai cha con: Hai mắt họ rất sát nhau. Ngoài màu mắt đen, người con trai có vẻ thừa kế từ mẹ mình cả cái mũi gầy và khoằm. Đoạn gốc mũi của người cha cũng gầy nhưng chóp mũi phình to như quả cà chua đỏ ửng, nói lên một cách hùng hồn mối quan hệ xa lắc xa lơ giữa ông ta với giới ưu tú của xã hội.

Germaine đứng dậy, nhìn họ vẻ ngạc nhiên và phân vân. Họ không phải là anh em nhà du Buit, bạn cô ta.

Người đàn ông lớn tuổi tiến về phía trước với nụ cười thân thiện, cúi chào và nói bằng giọng như nghẹt mũi: “Tôi là Charolais, thừa hai tiểu thư, ông Charolais, người ủ rượu bia đã về hưu, hiệp sĩ được tặng huân chương

Bắc Đẩu bội tình, địa chủ ở Rennes. Xin phép giới thiệu con trai tôi.”

Người con trai lúng túng cúi chào. “Chúng tôi từ Rennes tới vào sáng hôm nay, và đã kịp dùng bữa trưa ở trang trại nhà Kerlor.”

“Em gọi trà cho họ nhé?” Sonia thì thào hỏi.

“Ôi, không.” Germaine khe khẽ rít lên, rồi cô ta cao giọng nói với ông Charolais: “Ông đến có việc gì?”

“Chúng tôi muốn gặp cha cô.” Ông Charolais nói, nụ cười rất đổi thân thiện, còn ánh mắt thì lướt ngang lướt dọc trên gương mặt Germaine, lảng tránh mỗi khi chạm ánh mắt cô ta. “Người hầu bảo ngài Gournay-Martin đi vắng, tuy nhiên con gái ngài thì có nhà. Chúng tôi không thể nào, hoàn toàn không thể nào, từ chối chính mình niềm hân hạnh được gặp cô.” Nói xong, ông ta ngả xuống, và con trai ông ta ngả xuống theo.

Sonia và Germaine bối rối nhìn nhau trong tâm trạng sững sốt.

“Ba, tòa lâu đài này mới đẹp làm sao!” Chàng thanh niên nói.

“Phải đấy, con trai, đúng là một tòa lâu đài đẹp hết sức.” Ông Charolais nhìn khắp sảnh với ánh mắt tán thưởng nhưng đầy tham lam.

Không ai nói gì một lúc.

“Đúng là một tòa lâu đài đẹp hết sức, thưa hai tiểu thư.” Ông Charolais lên tiếng.

“Vâng, nhưng xin lỗi ông, ông đến có việc gì?” Germaine hỏi.

Ông Charolais vắt chân chữ ngũ, dựa người vào lưng ghế, hai ngón tay cái móc vào ống tay áo gi lê, nói: “Chà, chúng tôi đọc được mẫu quảng cáo đăng trên tờ *Quảng cáo Rennes* rằng ngài Gournay-Martin muốn bán lại

một chiếc xe hơi, mà con trai tôi thì cứ suốt ngày bảo tôi ‘Ba, con muốn một chiếc xe hơi leo đ ầi được.’ Ý nó là một chiếc xe hơi sáu mươi mã lực.”

“Chúng tôi có một chiếc xe hơi sáu mươi mã lực, nhưng không bán. Thậm chí hôm nay ba tôi còn đang lái nó.” Germaine nói.

“Có lẽ là chiếc chúng tôi thấy ở khu chu ồng ngựa.” Ông Charolais thăm dò.

“Không phải, chiếc ở chu ồng ngựa chỉ chừng ba mươi đến bốn mươi mã lực. Nó là của tôi. Nhưng nếu con trai ông thực sự yêu thích một chiếc xe có thể leo đ ầi được như ông nói, thì chúng tôi có một chiếc một trăm mã lực muốn bán đi đây. Đợi chút, bức ảnh chụp nó đâu, Sonia? Nó phải ở đâu đó xung quanh đây.”

Hai cô gái đứng dậy, đi đến chỗ chiếc bàn kê sát bức tường đối diện cửa sổ, bắt đầu lục lọi đồng giấy tờ bày đ ầy trên bàn, tìm kiếm. Khi họ vừa mới quay lưng lại, bàn tay anh chàng Charolais đã phóng ra, nhanh như lưỡi con thần lẩn chớp ru ồi, thó lấy bức tượng bằng bạc đặt trên nóc tủ ngăn kéo kê bên cạnh anh ta, dứt ngay vào túi áo khoác.

Charolais đang quan sát hai cô gái, dường như chẳng để mắt tới gì khác, nhưng bỗng nhiên, không động đậy một thớ cơ trên mặt, vẫn nụ cười vui vẻ thường trực, ông ta giận dữ rít lên: “Bỏ ra, đ ồngu si! Trả nó lại chỗ cũ!”

Gã thanh niên quắc mắt ngò vực.

“Mẹ kiếp! Trả nó lại chỗ cũ!” Charolais rít lên.

Cánh tay gã thanh niên lại phóng ra nhanh y hệt lúc nãy, và bức tượng

lại đứng đúng vị trí của nó.

Charolais thở phào nhẹ nhõm một cách khẽ khàng nhất khi Germaine quay lại và bước tới với bức ảnh trong tay. Cô ta đưa bức ảnh cho lão.

“A, đây rồi!” Charolais nói, đeo chiếc kính kẹp mũi viền vàng lên.
“Chiếc xe hơi một trăm mã lực. Ôi chà, ôi chà, thứ đáng bàn bạc đây. Giá ít nhất bao nhiêu nhỉ?”

— “Tôi_ không liên quan gì tới những chuyện kiểu này đâu.” Germaine kêu lên. “Ông phải gặp ba tôi. Ba tôi sắp sửa từ Rennes về rồi. Ông có thể giải quyết vấn đề với ba tôi lúc đó.”

Charolais đứng dậy. “Rất tốt. Vậy giờ chúng tôi đi đây, và chúng tôi sẽ sớm trở lại. Xin lỗi vì đã tự tiện đến, thừa hai tiểu thư... làm các cô mất thời gian như thế này.”

“Không có gì, không có gì.” Germaine lẩm bẩm đáp lời một cách lịch sự.

“Tạm biệt, tạm biệt.” Charolais nói. Lão cùng con trai đi ra cửa, cúi chào.

“Những kẻ mới gớm ghiếc làm sao!” Germaine vừa nhận xét vừa đi về phía cửa sổ trong lúc cánh cửa phòng khép lại sau hai vị khách. “Tuy nhiên, nếu bọn họ mua chiếc xe một trăm mã lực đó, ba sẽ cực kỳ hài lòng. Việc mất ô kính kia thật lạ lùng. Tôi không biết nó xảy ra như thế nào. Việc Jacques chưa trở về cũng thật lạ lùng. Anh ta bảo anh ta sẽ có mặt trong khoảng bốn rưỡi tới năm giờ.”

“Và anh em nhà du Buit cũng chưa thấy đến.” Sonia nói. “Nhưng bây giờ còn chưa tới năm giờ.”

“Ừ, thế đấy. Anh em nhà du Buit cũng chưa thấy đến. Em đang lãng phí thời gian cho cái quái gì vậy?” Germaine cao giọng, gay gắt nói thêm: “Trong lúc chờ đợi, hãy viết địa chỉ lên phong bì cho xong đi.”

“Sắp xong rồi mà chị.” Sonia nói.

“Sắp xong đâu phải là xong. Em viết tiếp đi, được không?” Germaine cấm cẫu.

Sonia quay lại bàn, chỉ có hai gò má phơn phớt hồng là ửng hơn lên một chút, biểu thị xúc cảm của cô trước sự khiếm nhã của Germaine. Sau ba năm được thuê bầu bạn với Germaine Gournay-Martin, cô đã quá quen với cách cư xử kiêu triêu phú lâm tiển nhĩ của, nó hầu như chẳng còn có thể khiến cô chạnh lòng.

Germaine buông mình xuống chiếc ghế dựa, được hai mươi giây lại đứng phắt dậy.

“Năm giờ kém mười rồi!” Cô ta kêu lên. “Jacques trễ hẹn. Lần đầu tiên tôi thấy anh ta trễ hẹn.”

Germaine đi tới trước khung cửa sổ, nhìn ngang qua bãi cỏ và rừng cây trải mênh mông phía dưới tòa lâu đài được xây trên tận cùng đỉnh vách núi. Con đường, thẳng tắp một cách đáng khó chịu y như biết bao con đường của nước Pháp, có thể nhìn được trong vòng ba dặm. Con đường đó hoàn toàn vắng bóng người.

“Em có chú ý thấy, phải không?” Germaine nói. “Nào, với cái kiểu suy nghĩ của Jacques... anh ta là... anh ta là người hết sức lãnh đạm. Tuy nhiên, hôm thứ Năm, khi chúng tôi ở nhà Relzières, tôi bắt gặp anh ta cãi nhau với Paul de Relzières.”

“Cãi nhau ư?” Sonia ngay tức khắc hỏi lại, nổi bắn khoăn lo lắng đột ngột xuất hiện trong điệu bộ, giọng nói và ánh mắt.

“Phải, cãi nhau. Và hai người chào tạm biệt nhau theo cái cách lạ lùng nhất.”

“Nhưng chắc chắn họ có bắt tay nhau chứ?” Sonia hỏi.

“Không hề Họ cúi chào nhau nhưng lưng cứ ngay đu ần đu ẫn.”

“Sao... Thế thì... Thế thì...” Sonia bắt đầu có dáng điệu hốt hoảng, giọng nói của cô mắc lại ở cổ họng.

“Thế thì cái gì?” Germaine hỏi, hơi giật mình trước nét mặt hốt hoảng của Sonia.

“Cuộc đấu kiếm! Cuộc đấu kiếm của công tử de Relzières!” Sonia kêu lên.

“Cái gì? Em không nghĩ là với Jacques đấy chứ?”

“Em không biết... nhưng cuộc cãi nhau này... thái độ của Công tước sáng hôm nay... việc anh em nhà du Buit lái xe đi đâu đó...” Sonia nói.

“Đương nhiên rồi... Đương nhiên rồi! Hoàn toàn có khả năng... Thực tế, chắc chắn là như thế rồi!” Germaine kêu lên.

“Khủng khiếp quá!” Sonia hỗn hển nói. “Suy nghĩ mà xem... Hãy suy nghĩ mà xem! Giả sử có chuyện gì đã xảy ra với ngài ấy. Giả sử Công tước...”

“Công tước đấu kiếm vì tôi!” Germaine tự hào kêu lên, nhảy một bước chân sáo trước niềm hân hoan chiến thắng.

Sonia nhìn chăm chăm qua cô ta mà không trông thấy cô ta. Gương mặt

cô trắng bệch ra như xác chết. Nỗi hãi hùng khiến làn da cô ớn lạnh, chẳng còn lảng mẫn. Hơi thở được đưa gấp gáp qua đôi môi mở hé hé. Cặp mắt giương to có vẻ như đang thấy hiển hiện một bức tranh kinh khiếp.

Germaine nhảy xoay tròn trên đầu ngón chân xung quanh sánh với niềm hân hoan chiến thắng cao độ. Trong các giấc mơ trường giả điên rồ nhất, cô ta cũng chưa bao giờ dám mơ đến việc chàng Công tước đấu kiếm vì mình. Cô ta khúc khích cười mãi, có lúc cô ta còn cười phá lên và vỗ tay.

“Ngài ấy đang đấu với một tay kiếm cừ khôi nhất, một tay kiếm bất khả chiến bại, chính chị bảo như thế.” Sonia lầm bầm, giọng đầy đau đớn.

Cô áp chặt hai bàn tay lên mắt, như thể để đóng sập lại một cảnh tượng kinh hoàng.

Germaine không nghe thấy Sonia nói gì, cô ta đang chăm chăm nhìn mình trong gương, vênh mặt ngạo nghễ với chính hình ảnh của mình.

Sonia lao đảo đi đến trước cửa sổ, nhìn đắm đắm xuống con đường, nơi sẽ dâng lên cơn thủy triều của niềm sung sướng hoặc nỗi thống khổ chẳng tài nào chữa lành. Cô cứ đưa qua đưa lại bàn tay trên mu mắt, như thể để nhìn cho rõ ràng hơn.

Bỗng cô giật nảy mình, cúi về phía trước, người cứng đờ ra, tập trung hết tinh thần và sức lực để quan sát.

Rồi cô kêu lên: “Chị Germaine! Nhìn kia! Nhìn kia!”

“Gì thế?” Germaine hỏi, tiến đến bên cạnh Sonia.

“Một kỵ sĩ! Nhìn kia! Kia kia!” Sonia nói, khua khua bàn tay về phía con đường.

“Đúng rồi, chẳng phải anh ta đang phi nước đại sao?”

“Là ngài ấy! Là Công tước đấy!” Sonia kêu lên.

“Em nghĩ thế à?” Germaine hỏi vẻ nghi ngờ.

“Em chắc chắn... chắc chắn mà!”

“Ồ, anh ta đến đây vừa kịp lúc uống trà.” Germaine nói với giọng cực kỳ hài lòng. “Anh ta biết rằng tôi vốn ghét phải chờ đợi. Anh ta đã bảo ‘Tôi sẽ trở về muộn nhất là năm giờ.’ Và anh ta đã đúng hẹn.”

“Không thể nào.” Sonia nói. “Ngài ấy phải vòng tít qua công viên. Không có lối tới thẳng đây. Chúng ta bị ngăn cách bởi dòng suối.”

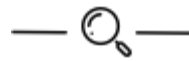
“Dù gì thì anh ta cũng sẽ đi thẳng đến đây.” Germaine nhận định.

Quả như thế thật. Người kỵ sĩ đã rời khỏi con đường và phi nước đại ngang qua các cánh đồng cỏ, thẳng tiến đến dòng suối. Trong vòng hai mươi giây, anh ta đã đến được bờ suối đầy bất trắc, và khi anh ta ghìm cương ngựa tại đây, Sonia che mắt lại.

“Xong!” Germaine nói. “Ba tôi đã trả ba trăm guinea cho con ngựa ấy đấy.”



III. Phong cách Lupin



T trong tình huống thay đổi cảm xúc đột ngột, và như một phản ứng tự nhiên sau nỗi sợ hãi, Sonia lặng lẽ lùi lại, ng ồi xuống bên bàn trà, thở gấp gấp hỗn hển, cố gắng ngăn những giọt nước mắt sung sướng nhẹ nhõm. Cô không chứng kiến cảnh Công tước phi nước đại lên trên sườn núi, nhảy xuống và trao ngựa cho người săn sóc ngựa lúc bấy giờ đang chạy về phía anh. Làn sương ẩm vẫn còn đọng trong mắt Sonia khiến hình ảnh anh trong lòà nhòa khi anh bước vào qua cửa sổ.

“Phần tôi, xin cho thật nhiều trà, rất ít kem thôi, kèm ba viên đường.” Công tước nói với giọng âm vang hơn hở và lời đ ề nghị h ờa xem. “Năm giờ kém năm phút... Được!” R ồi anh cúi xuống, cầm bàn tay Germaine, hôn lên đó vẻ tận tụy nịnh đ ằm.

Nếu Công tước có vừa tham gia một cuộc đấu kiếm thật thì thái độ của anh cũng không hề để lộ gì cả. Thái độ, giọng nói của anh đều hoàn toàn thoải mái, trể nải. Mọi suy nghĩ của anh lúc bấy giờ chỉ chăm chăm vào tách trà và việc đã đúng hẹn.

Công tước kéo chiếc ghế gần bàn trà cho Germaine, sau đó anh cũng ngồi xuống. Sonia trao cho anh tách trà, bàn tay cô run rẩy tới mức khiến chiếc thìa kêu lanh canh trên đĩa lót tách.

“Anh vừa tham gia một cuộc đấu kiếm ư?” Germaine hỏi.

“Cái gì? Em đã nghe nói rồi à?” Công tước có chút ngạc nhiên hỏi lại.

“Em đã nghe nói.” Germaine đáp. “Tại sao anh tham gia cuộc đấu kiếm vậy?”

“Thưa ngài, ngài không bị thương chứ ạ?” Sonia lo lắng hỏi.

“Không một vết xước.” Công tước mỉm cười đáp.

“Em làm ơn tiếp tục đi đến địa chỉ cho đồng thiệp mời đám cưới nhé, Sonia.” Germaine gay gắt nói, và Sonia quay lại bàn viết.

Ngoảnh sang Công tước, Germaine hỏi: “Anh đấu kiếm vì em ư?”

“Em có hài lòng nếu biết tôi chiến đấu vì em không?” Một ánh chế giễu thoáng xuất hiện trong mắt Công tước, thoáng qua đến nỗi Germaine với bản tính đầy tự mãn không chú ý thấy được.

“Vâng. Nhưng có phải thật thế đâu. Anh đã đấu kiếm vì một người phụ nữ nào đấy thôi.” Germaine hờn dỗi nói.

“Nếu tôi đã đấu kiếm vì một người phụ nữ, người ấy chỉ có thể là em.” Công tước khẳng định.

“Vâng, đúng thế. Đương nhiên rồi. Khó có thể lại là Sonia hay con bé hầu gái của em.” Germaine nói. “Nhưng nguyên nhân cuộc đấu kiếm là gì vậy?”

“Ồ, nguyên nhân hết sức trẻ con.” Công tước trả lời. “Lúc đó tôi đang

sẵn cơn nóng nảy, và de Relzières nói một chuyện chọc tức tôi.”

“Vậy nguyên nhân không phải là em, mà nếu nguyên nhân không phải là em thì không đáng để xảy ra cuộc đấu kiếm.” Giọng Germaine tràn trề thất vọng.

Ánh chế giễu rõ ràng hơn một chút trong mắt Công tước.

“Phải. Nhưng giả dụ tôi chết, tất cả mọi người sẽ bảo ‘Công tước Charmerace đã chết trong một cuộc đấu kiếm vì tiểu thư Gournay-Martin.’ Như thế thực sự nghe cao quý lắm lắm.” Giọng Công tước bắt đầu có chút giễu cợt.

“Nào, đừng khiến em lại phải bức bối.” Germaine dẫn đổi nói.

“Tôi không bao giờ dám mơ tưởng đi đâu ấy cô gái yêu quý của tôi.” Công tước mỉm cười.

“Còn de Relzières? Anh ta có bị thương không?” Germaine hỏi.

“De Relzières yêu quý tội nghiệp. Sáu tháng nữa cậu ta mới bước chân ra khỏi giường được.” Công tước trả lời, khẽ cười hoan hỉ.

“Trời đất!” Germaine kêu lên.

“Như thế sẽ rất tốt cho de Relzières. Cậu ta bị lưỡi kiếm chạm vào ruột non, và với vết thương ở ruột non thì không có gì tốt bằng nằm nghỉ ngơi đâu.” Công tước nói.

Sonia xử lý những tấm thiệp mời đám cưới không nhanh lắm. Germaine ngẩng quay lưng lại phía cô, và qua vai cô ta, cô có thể quan sát gương mặt Công tước – một gương mặt sinh động lạ lùng, đổi thay theo từng tâm trạng. Ánh mắt anh thi thoảng bắt gặp ánh mắt cô, những lúc đó

mắt cô sụp xuống. Nhưng ngay sau khi ánh mắt anh đưa đi chỗ khác, cô lại quan sát anh, vẻ gần như khao khát, như thể cô không tài nào nhìn cho đủ được gương mặt anh – gương mặt với sức mạnh của ý chí và sự quả quyết phảng phất nét hoài nghi châm biếm, trở nên hiên hòa bởi vẻ cao quý của tầng lớp mà anh sinh ra.

Công tước uống hết tách trà rồi lấy từ túi áo khoác ra chiếc hộp da dê thuộc, nói với Germaine: “Phải tới ba ngày rồi tôi chưa tặng em cái gì.”

Anh mở chiếc hộp, khoe sợi dây chuyền mặt ngọc trai, rồi trao chiếc hộp cho cô ta.

“Ôi, thật tuyệt!” Germaine nhận món quà, kêu lên.

Cô ta lấy món quà ra khỏi hộp, thích thú khen đẹp. Cô ta giơ cho Sonia xem rồi đến đứng trước gương ngắm nghía. Thật lòng mà nói, nó không tôn cô ta lên mấy. Những hạt ngọc trai chẳng làm đẹp hơn làn da nâu thô ráp của cô ta, mà làn da của cô ta cũng chẳng làm những hạt ngọc trai đẹp hơn. Sonia nhận thấy điều này, cả Công tước nữa. Anh nhìn cằm cổ trắng ngần của cô. Cô bắt gặp ánh mắt anh, mặt đỏ bừng. Cô biết cả hai đang chung suy nghĩ là nếu sợi dây chuyền được đeo ở cổ cô thì nó sẽ đẹp hơn gấp trăm ngàn lần.

Germaine thôi ngắm nghía mình trong gương, cô ta thậm chí không đủ khả năng để ngờ rằng sợi dây chuyền nhiều tiền đến thế mà lại không hề hợp với cô ta tẹo nào.

Công tước uể oải nói: “Trời đất! Tất cả chỗ kia là thiệp mời đám cưới à?”

“Đó là mới tới vãn V thôi.” Germaine đáp với vẻ kiêu ngạo.

“Và có đến những hai mươi lăm chữ cái trong bảng chữ cái! Em hẳn phải mời cả thế giới ấy nhỉ. Em sẽ phải cưới nơi nhà thờ Madeleine. Nó chẳng đủ chỗ cho tất tậ mọi người đầu. Chẳng nhà thờ nào ở Paris đủ chỗ chứa cả.” Công tước bình luận.

“Chẳng phải nó sẽ là một đám cưới lộng lẫy sao!” Germaine nói. “Sẽ có cảnh chen lấn xô đẩy. Và chắc chắn sẽ có các tai nạn.”

“Nếu tôi ở vị trí của em, tôi sẽ yêu cầu chuẩn bị, sắp xếp mọi thứ cho cẩn thận.” Công tước đưa ra ý kiến.

“Ôi, cứ để mọi người tự lo lắng lấy. Mọi người sẽ nhớ đến đám cưới lâu hơn nếu có bị chen lấn xô đẩy một tí.” Germaine nói.

Mắt Công tước thoáng ánh ngạc nhiên khinh thường. Nhưng anh chỉ nhún vai, quay sang Sonia, đề nghị: “Cô vui lòng chơi cho tôi nghe một đoạn của Grieg[®] chứ, tiểu thư Krichnoff? Hôm qua tôi đã nghe cô chơi. Không ai chơi được như cô cả.”

“Xin lỗi, Jacques, nhưng tiểu thư Krichnoff có việc phải làm.” Germaine gay gắt nói.

“Năm phút giải lao thôi, chỉ một đoạn ngắn ngắn của Grieg, tôi khẩn cầu đấy.” Công tước nói với nụ cười cuốn hút không cưỡng lại nổi.

“Được rồi.” Germaine miễn cưỡng đáp. “Nhưng em có chuyện quan trọng muốn nói với anh.”

“Thế à? Tôi cũng có chuyện quan trọng muốn nói. Tôi có bức ảnh mới nhất chụp em và tiểu thư Sonia...” Germaine nhún vai, cau mày. “... diện hai chiếc váy dài màu sáng đứng ngoài trời, hai cô trông tựa như hai bông hoa lớn vậy.”

“Anh coi đây là chuyện quan trọng à?” Germaine kêu lên.

“Nó rất quan trọng, y như mọi chuyện vật vãnh khác.” Công tước nở nụ cười. “Nhìn này! Tấm ảnh chẳng đẹp ư?” Anh lấy tấm ảnh ra khỏi túi áo khoác, giơ về phía Germaine.

“Đẹp á? Trông gớm chết đi được. Lúc đó bọn em đang làm hai bộ mặt xấu kinh hoàng.” Germaine nhìn tấm ảnh trong tay Công tước, nói.

“Chà, có lẽ là các cô đang *làm mặt xấu*.” Công tước đứng đắn nói, nghiêm trang xem xét bức ảnh.”Nhưng không phải hai bộ mặt xấu kinh hoàng đâu, không hề Cô sẽ là người phán xử nhé, tiểu thư Sonia. Hai gương mặt... Chà, chúng ta sẽ không nói tới gương mặt, mà nói tới đường nét. Hãy quan sát chiếc khăn quàng cổ của cô bay này.” Công tước đưa cho Sonia bức ảnh.

“Jacques!” Germaine sốt ruột lên tiếng.

“Ồ, phải, em có chuyện quan trọng muốn nói với tôi. Chuyện gì thế?” Công tước hỏi, điệu bộ cam chịu. Anh lấy bức ảnh từ tay Sonia, thận trọng bỏ lại vào túi áo khoác.

“Victoire gọi điện từ Paris bảo rằng chúng ta được tặng một con dao rọc giấy và một bình đựng mực kiểu thời Louis XVI.” Germaine nói.

“Hoan hô!” Công tước đột ngột reo lên khiến cả hai cô gái giật mình.

“Và một chuỗi vòng cổ ngọc trai.” Germaine tiếp tục.

“Hoan hô!” Công tước lại reo.

“Anh thật trẻ con!” Germaine bực bội nói. “Em bảo chúng ta được tặng một con dao rọc giấy, anh hoan hô. Em bảo chúng ta được tặng một chuỗi

vòng cổ ngọc trai, anh cũng hoan hô. Anh không có chút ý thức nhỏ nhất nhất nào về giá trị.”

“Xin lỗi. Chuỗi vòng cổ ngọc trai do một người bạn của cha em tặng, phải không?” Công tước hỏi.

“Vâng, sao ạ?” Germaine hỏi lại.

“Nhưng con dao rọc giấy và bình đựng mực hẳn là từ giới quý tộc sa sút ở quận Faubourg Saint-Germain?”

“Vâng, thế thì...?”

“Thế thì, cô gái yêu quý của tôi, em còn phàn nàn cái gì? Thế là hòa, sự cân bằng đã được lập lại. Em không thể nào có tất cả.” Công tước nói, tình quái phá ra cười.

Germaine đỏ mặt, cắn môi. Ánh mắt cô ta nãy lửa.

“Anh không mấy may quan tâm đến em.” Germaine phẫn nộ.

“Nhưng tôi thấy em đáng yêu vô cùng.” Công tước nói.

“Anh cứ khiến em điên tiết.” Germaine hờn dỗi. “Và anh cố ý làm vậy. Em cho đó là sở thích cực kỳ không ra sao. Rồi cuộc em sẽ ghét anh đấy, em biết là em sẽ ghét anh.”

“Hãy đợi tới lúc chúng ta lấy nhau vì đi đâu đó, cô gái yêu quý của tôi.” Công tước nói, rồi lại phá ra cười với một sự vui vẻ trẻ con, vô tư, khiến màu đỏ tức tối trên má Germaine càng đậm hơn nữa.

“Anh không nghiêm túc được chuyện gì à?” Cô ta kêu lên.

“Tôi là người đàn ông nghiêm túc nhất châu Âu.” Công tước nói.

Germaine đi tới trước cửa sổ, sững sờ nhìn chăm chăm ra bên ngoài.

Công tước đi đi lại lại quanh sảnh, nhìn những bức tranh vẽ ông bà cụ kỵ mình – những nhân vật có phần kỳ cục – với vẻ thường thức hóm hỉnh. Trong lúc đi đến địa chỉ lên phong bì, Sonia không ngừng đưa mắt nhìn anh. Có lần, anh bắt gặp ánh mắt cô và nở nụ cười. Tấm lưng Germaine thể hiện hùng hồn nỗi bất bình của cô ta. Công tước dừng bước trước một tấm thảm thêu cũ kĩ chen giữa dãy tranh.

“Tôi không bao giờ hiểu được tại sao em để cho tất cả những ông bà cụ kỵ này của tôi nhìn chòng chọc xuống từ các bức tường, mà lại bỏ đi tấm chân dung tuyệt vời của bản thân tôi.” Công tước nói với vẻ hờ hững.

Germaine đột ngột quay khỏi cửa sổ, Sonia đang đi đến dở một địa chỉ cũng ngừng tay, và cả hai cô gái cùng kinh ngạc nhìn anh chăm chăm.

“Chắc chắn tấm chân dung của tôi từng treo ở chỗ hiện tại treo tấm thảm thêu. Em đã xử lý nó thế nào?” Công tước hỏi.

“Anh lại đang cười cợt em đấy.” Germaine nói.

“Chắc chắn ngài biết chuyện gì đã xảy ra.” Sonia xen vào.

“Ba năm trước, em và ba em đã viết thư tường thuật mọi chi tiết và đã gửi cho anh tất cả các tờ báo. Anh không nhận được à?” Germaine hỏi.

“Không một chi tiết nào, không một tờ báo nào cả. Ba năm trước tôi đang lạc ở Nam Cực.” Công tước trả lời.

“Nhưng chuyện kịch tính lắm, Jacques yêu quý của em. Lúc đó cả Paris phải bàn tán xôn xao.” Germaine nói. “Bức chân dung của anh đã bị trộm mất đấy.”

“Trộm? Kẻ nào dám lấy trộm nó?” Công tước hỏi.

Germaine vội vã bước ngang qua sảnh, tới trước tấm thảm thêu.

“Em sẽ cho anh xem.” Cô ta nói.

Cô ta kéo tấm thảm thêu sang một bên, trên tấm ván ốp tường từng treo bức chân dung của Công tước, anh trông thấy các chữ viết bằng phấn: ARSÈNE LUPIN.

“Anh nghĩ gì về chữ ký kia?” Germaine hỏi.

“Arsène Lupin?” Giọng Công tước có chút bối rối.

“Anh ta đã để lại chữ ký. Có vẻ như anh ta luôn luôn làm vậy.” Sonia giải thích.

“Nhưng anh ta là ai?” Công tước hỏi.

“Arsène Lupin? Chắc chắn anh biết Arsène Lupin là ai chứ?” Germaine sốt ruột.

“Tôi không có chút ý niệm nào cả.” Công tước nói.

“Ôi, thôi nào! Chả ai lại chỉ biết có Nam Cực như thế!” Germaine kêu lên. “Anh không biết Arsène Lupin ư? Tên trộm lạ lùng nhất, táo bạo nhất, thân thiện nhất nước Pháp. Trong vòng mười năm qua, anh ta đã tránh xa được bàn tay của cảnh sát. Anh ta đã khiến Ganimard, Herlock Sholmès – viên thám tử vĩ đại của Anh quốc, thất bại, thậm chí cả Guerchard, người mà ai ai cũng bảo là viên thám tử vĩ đại nhất nước Pháp kể từ thời Vidocq. Anh ta thực sự là tay ăn trộm tằm cỡ quốc gia. Anh quả thật muốn nói anh không biết anh ta ư?”

“Thậm chí không đủ quen biết để mời anh ta đi ăn trưa ngoài nhà

hàng.” Công tước đáp với vẻ đùa cợt. “Anh ta như thế nào?”

“Như thế nào à? Không ai biết chút gì cả. Anh ta hóa trang theo hàng ngàn cách khác nhau. Anh ta đã đến dùng bữa tối tổ chức tại Đại sứ quán Anh hai lần.”

“Nhưng nếu không ai biết anh ta, làm sao mọi người biết anh ta đã đến đó?” Công tước hỏi với vẻ bối rối.

“Bởi buổi tối thứ hai, lúc mười giờ, họ nhận ra một trong số các khách mời đã biến mất, mang theo toàn bộ đồ trang sức của Đại sứ phu nhân.”

“Toàn bộ?” Công tước hỏi.

“Vâng, và Lupin để lại tấm danh thiếp viết nguệch ngoạc dòng chữ: *Đây không phải một vụ trộm. Chính các ngài đã lấy mất bộ sưu tập Wallace của chúng tôi.*”

“Nhưng đó chỉ là trò chơi khăm thôi, phải không?” Công tước hỏi.

“Không, thưa ngài, anh ta còn làm hay hơn thế. Ngài nhớ vụ Ngân hàng Darray, cái ngân hàng tiết kiệm dành cho người nghèo chứ?” Sonia nói, gương mặt dịu dàng ửng lên vì sự hăng hái bất chợt.

“Xem nào.” Công tước nói. “Có phải vụ nhà tài phiệt đã nhân đôi tài sản của mình bằng việc chà đạp lên vô số những con người nghèo túng khốn khổ và khiến hai ngàn người phá sản không?”

“Vâng, đúng đấy ạ.” Sonia nói. “Lupin đã khoắng sạch sành sanh ngôi nhà của Darray, lấy toàn bộ các thứ lão cất giấu trong két sắt. Anh ta chẳng bớt lại cho lão một xu. Và rồi, sau khi lấy tài sản của Darray, anh ta đem chia cho tất cả những người nghèo bị Darray đẩy vào chỗ phá sản.”

“Nhưng như thế thì cô đang không nói tới một kẻ ăn trộm, cô đang nói tới một nhà bác ái.” Công tước bình luận.

“Một kiểu bác ái hay ho thật!” Germaine dằn dỗi cắt ngang. “Vụ anh ta trộm của ba là lòng bác ái bao la lắm, đúng không?”

“Chà.” Công tước nói với vẻ nghĩ ngợi sâu xa. “Nếu em đề cập tới vụ việc đó, thì nó không xứng đáng với vị anh hùng dân tộc này. Bức chân dung của tôi, nếu em không kể tới nét đẹp và sức hấp dẫn của chính gương mặt, thì nó không mấy giá trị.”

“Nếu anh cho rằng anh ta thỏa mãn với bức chân dung của anh thì anh hết sức sai lầm. Toàn bộ bộ sưu tập của ba em đã bị trộm.” Germaine nói.

“Bộ sưu tập của cha em ư?” Công tước hỏi. “Nhưng nó vốn vẫn được canh gác sát sao hơn cả Ngân hàng Pháp quốc. Cha em bảo vệ nó còn cẩn thận hơn bảo vệ con người của mắt mình mà.”

“Chính xác như thế, ba đã quá cẩn thận. Đó là nguyên nhân khiến Lupin thành công.”

“Câu chuyện này hết sức thú vị.” Công tước nói. Anh ngả xuống chiếc sofa kê phía trước chỗ từng treo bức chân dung mình để đi sâu hơn vào chi tiết của vụ việc một cách hoàn toàn thư thái. “Tôi cho rằng anh ta có đồng lõa ngay trong nhà.”

“Vâng, một kẻ đồng lõa.” Germaine công nhận.

“Là ai?” Công tước hỏi.

“Là ba!” Germaine trả lời.

“Ôi, thôi nào! Em muốn nói cái quái gì vậy?” Công tước hỏi. “Em đang

trở nên khá khó hiểu, cô gái yêu quý của tôi ời.”

“Ồ, em sẽ giải thích rõ ràng hơn cho anh. Một buổi sáng, ba em nhận được một lá thư... Nhưng khoan đã, Sonia, hãy lấy lá thư của Lupin ở chiếc tủ ngăn kéo kia cho tôi.”

Sonia đứng dậy khỏi bàn viết, đi đến chỗ một chiếc tủ ngăn kéo – một ví dụ tuyệt vời cho sản phẩm của Chippendale, thợ đóng tủ ngăn kéo xuất sắc người Anh. Nó được kê phía bên kia sảnh, giữa một chiếc tủ ngăn kéo phương Đông và một chiếc tủ ngăn kéo của Ý thế kỷ XVI, trông y như nó đang đứng trong một cửa hiệu đồ cổ chật ních những món hiếm có khó tìm, tạo ra ấn tượng rằng ba chiếc tủ ngăn kéo, bởi thiếu tính tương đồng, lấy lẫn của nhau nét quyến rũ nào đấy. Sonia nhấc nắp tủ, rút chiếc cặp hồ sơ ra khỏi một ngăn kéo, lật lật các giấy tờ và trao lá thư cho Công tước.

“Đây là chiếc phong bì ấy.” Cô nói. “Nó ghi gửi ngài Gournay-Martin, nhà sưu tầm, lâu đài Charmerace, Ille-et-Vilaine.”

Công tước mở phong bì, rút ra một bức thư.

“Một kiểu chữ viết tay kỳ cục.” Anh nhận xét. “Anh đọc đi... đọc cho kĩ vào.” Germaine nói.

Đó là một kiểu chữ viết tay lạ lùng. Các chữ cái kích thước nhỏ nhưng đường nét chuẩn chỉ. Nó có vẻ là chữ của một người biết chính xác mình muốn gì và thích nói ra điều mình muốn với sự chính xác tuyệt đối. Bức thư viết:

Ngài kính mến,

Xin lỗi đã đường đột viết thư cho ngài trước khi ngài và tôi được

làm quen với nhau, nhưng tôi mạo muội nghĩ rằng dù gì thì ngài cũng nghe tên tôi rồi.

Trong phòng khách bên cạnh sảnh lâu đài của ngài có treo một bức tranh tuyệt hảo của Gainsborough mà tôi vốn vẫn dành cho nó niềm thích thú vô bờ. Trong phòng khách đó, tôi còn hâm mộ cả tranh của Goya, cũng như tranh của Van Dyck. Trong phòng khách phía bên trong, tôi để ý tới cặp tủ ngăn kéo thời Phục Hưng – một cặp tủ tuyệt diệu, tấm thảm thêu xứ Flandre, bức tranh của Fragonard, chiếc đồng hồ treo tường có chữ ký của Boulle, và nhiều đồ vật khác không quý hóa bằng. Nhưng trên tất cả, tôi khao khát chiếc vương miện mà ngài mua tại cuộc phát mãi tài sản của Hầu tước phu nhân de Ferronaye, chiếc vương miện từng được Công nương de Lamballe bất hạnh đội. Tôi vô cùng quan tâm tới chiếc vương miện này: Thứ nhất, vì các ký ức vừa bi thảm vừa đầy quyến rũ trong tâm tưởng một nhà thơ yêu say đắm lịch sử, và thứ hai – đầu tiên như chẳng đáng khi đề cập tới những vật kiểu này – là giá trị nội tại của nó. Tôi thực sự cho rằng số ngọc được đính trên chiếc vương miện có giá trị ít nhất nửa triệu franc.

Ngài thân mến, tôi trân trọng yêu cầu ngài cho đóng gói hết sức cẩn thận những đồ vật kia, gửi đến nhà ga Batignolles cho tôi, với cước phí vận chuyển trả sẵn. Trong trường hợp việc này không được thực hiện, tôi sẽ đích thân đến lấy chúng đi vào đêm thứ Năm, mừng Bảy tháng Tám.

Xin lỗi ngài vì sự phiền hà nho nhỏ tôi gây ra cho ngài, và xin đừng nghi ngờ lời tôi.

Kính thư,

ARSÈNE LUPIN

Tái bút: Tôi sợ nghĩ các bức tranh được treo trong khung không lắp kính. Cần khắc phục thiếu sót này trước khi ngài gửi chúng cho tôi, và tôi chắc chắn rằng ngài sẽ chịu đựng thêm sự phiền hà này một cách vui vẻ. Đương nhiên, tôi biết, một số người am hiểu vốn vẫn tuyên bố rằng chất lượng các bức tranh sẽ bị giảm phần nào khi chiêm ngưỡng qua khung kính. Nhưng khung kính giúp bảo quản tranh, và chúng ta nên luôn luôn sẵn lòng hy sinh phần nào niềm thích thú của chính chúng ta vì lợi ích của hậu thế. Nước Pháp đòi hỏi ở chúng ta điều này. A.L.

Công tước cười thành tiếng, nói: “Bức thư này thực sự quá khôi hài. Cha em hẳn phải bật cười.”

“Cười á?” Germaine hỏi. “Đáng lẽ anh phải chứng kiến nét mặt ba em lúc đó. Em cam đoan ba đã nhìn nhận việc này một cách khá nghiêm túc.”

“Nhưng tôi hy vọng không đến mức gửi những đồ vật kia đi Batignolles.” Công tước nói.

“Không, nhưng cũng đến mức phát điên lên.” Germaine đáp. “Và vì cảnh sát vốn luôn thua Lupin, ba đã nảy ra ý tưởng thông minh là thử xem quân đội có thể thực hiện biện pháp gì. Viên sĩ quan chỉ huy ở Rennes là bạn thân thiết của ba, và ba tìm đến ông ta, nói với ông ta về lá thư Lupin gửi cũng như đi đầu ba lo sợ. Viên Đại tá quân đội cười giễu ba, tuy nhiên ông ta vẫn đi đầu một hạ sĩ và sáu lính tới gác bộ sưu tập của ba vào đêm mùng Bảy. Họ được bố trí đi chuyển tàu hỏa cuối cùng để không đánh động những kẻ đột nhập. Và thế là họ tới, bảy quân nhân được chọn lọc kỹ càng, các quân nhân từng chiến đấu ở xứ An Nam Bắc Kỳ[®]. Nhà em cho họ ăn bữa nhẹ buổi tối. Viên hạ sĩ cất đặt vị trí gác tại sảnh và tại hai phòng

khách có các bức tranh và các đồ vật kia. Mười một giờ, cả nhà vào giường đi ngủ sau khi hứa với viên hạ sĩ rằng nếu xảy ra bất kỳ cuộc đụng độ nào với những kẻ đột nhập thì ai cũng sẽ phải ở nguyên trong phòng mình. Em thì là em cảm thấy căng thẳng khủng khiếp. Bao nhiêu lâu mà em chẳng thể ngủ được. Rồi, khi em ngủ được, em ngủ luôn đến sáng. Đêm ấy trôi qua hoàn toàn yên tĩnh. Không có gì khác thường xảy ra. Không có một âm thanh dù khẽ khàng nhất. Em đánh thức Sonia và ba dậy. Chúng em hấp tấp mặc quần áo, ba chân bốn cẳng chạy xuống phòng khách.”

Germaine ngừng lời đầy kịch tính.

“Thế rồi?” Công tước hỏi.

“Thế rồi, xong.”

“Cái gì xong?” Công tước lại hỏi.

“Tất cả mọi thứ.” Germaine trả lời. “Các bức tranh, các tấm thảm thêu, tủ ngăn kéo, chiếc đồng hồ treo tường, tất cả đã biến mất.”

“Cả chiếc vương miện?” Công tước hỏi.

“Ồ, không. Chiếc vương miện được giữ ở Ngân hàng Pháp quốc. Chắc chắn Lupin đã đánh cắp bức chân dung vẽ anh để đền bù cho việc hụt mất nó. Dù sao trong thư anh ta cũng không bảo anh ta sẽ lấy bức chân dung.”

“Nhưng, nào! Vụ việc này quá lạ lùng, không thể tin được. Phải chăng anh ta đã thôi miên viên hạ sĩ và đám lính? Hay anh ta đã thủ tiêu tất cả bọn họ?” Công tước hỏi.

“Viên hạ sĩ ư? Chẳng có viên hạ sĩ nào cả, chẳng có lính tráng nào cả. Viên hạ sĩ chính là Lupin và đám lính chính là thành viên trong băng đảng

của anh ta.” Germaine trả lời.

“Tôi không hiểu.” Công tước nói. “Ông Đại tá đã hứa với cha em sẽ cử một hạ sĩ và sáu lính đến. Vậy bọn họ không đến à?”

“Bọn họ quả đã có mặt tại ga.” Germaine kể. “Nhưng anh biết cái quán trọ nhỏ nằm giữa quảng đường từ ga tới lâu đài chứ? Họ dừng chân uống rượu tại đó, và mười một giờ trưa hôm sau, một người dân làng đã phát hiện ra cả bảy người bọn họ cùng gã hầu dẫn đường tới lâu đài đang ngủ không vẫy tay trong khu rừng cách quán trọ nửa dặm. Đương nhiên, ông chủ quán trọ chẳng giải thích được rượu bọn họ uống bị chuốc thuốc mê lúc nào. Ông ta chỉ có thể kể cho nhà em biết việc một người lái xe hơi dừng lại tại quán trọ, gọi bữa nhẹ buổi tối và mời đám lính sang bàn mình, khẩn khoản xin thết rượu. Chưa rời khỏi quán thì bọn họ xem chừng cũng đã quá chén, và người lái xe hơi tiếp tục nài nỉ được lái xe đưa bọn họ tới lâu đài. Khi thuốc mê phát huy tác dụng, anh ta chỉ việc khiêng từng người xuống, vớt bọn họ nằm ngủ trên nền rừng cho tới lúc đã rượu và thuốc.”

“Dù gì thì Lupin cũng có vẻ đã lên kế hoạch tỉ mỉ, kĩ càng.” Công tước nói.

“Em cho là vậy.” Germaine đồng tình. “Guerchard được cử từ Paris tới, nhưng ông ta không thể tìm ra một mảy may manh mối nào. Không phải do không nỗ lực, vì ông ta vốn vẫn căm ghét Lupin. Đó là cuộc chiến trường kỳ giữa họ, và cho đến lúc này thì Lupin trăm trận trăm thắng.”

“Anh ta ắt phải tài ba hơn người.” Công tước nói.

“Đúng thế.” Germaine đáp lời. “Và anh biết không, em sẽ chẳng chút ngạc nhiên nếu bây giờ anh ta đang quanh quẩn đâu đây.”

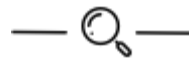
“Em muốn nói cái quái gì vậy?” Công tước hỏi.

“Em không đùa đâu.” Germaine nói. “Có những sự việc kỳ quặc đang xảy ra. Kẻ nào đó đã thay đổi vị trí các đồ vật. Bức tượng bằng bạc... nó vốn vẫn ở trên chiếc tủ ngăn kéo, nhưng chúng em phát hiện ra nó chạy sang chỗ chiếc đàn piano. Tuy nhiên, không ai động đến nó cả. Và hãy xem khung cửa sổ này. Kẻ nào đó đã đập vỡ mất một ô kính đúng tầm then cài.”

“Quý tha ma bắt!” Công tước thốt lên.



IV. Công tước ra tay



Công tước đứng lên, đi đến chỗ cửa sổ, nhìn ô kính vỡ. Anh bước ra sân hiên, xem xét bề mặt phủ cỏ, sau đó trở vào.

“Tình hình có vẻ nghiêm trọng.” Công tước nói. “Ô kính không hề bị vỡ. Nếu nó bị vỡ, sẽ có các mảnh thủy tinh vương trên cỏ. Thực tế, nó đã bị cắt mất. Chúng ta phải cảnh báo cho cha em lưu tâm đến các tài sản quý giá của mình.”

“Em đã bảo anh mà.” Germaine nói. “Em đã bảo Arsène Lupin đang quanh quẩn đâu đây.”

“Arsène Lupin rất tài ba.” Công tước mỉm cười, nói. “Nhưng không có lý do gì để nghĩ anh ta là kẻ đào tường khoét ngạch duy nhất ở nước Pháp, thậm chí là ở vùng Ille-et-Vilaine này.”

“Em chắc chắn anh ta đang quanh quẩn đâu đây. Em cảm thấy thế.” Germaine bướng bỉnh nói.

Công tước nhún vai, mỉm cười nói: “Tôi còn lâu mới cãi được em.

Linh cảm của phụ nữ luôn luôn là... chà, nó luôn luôn là linh cảm của phụ nữ.”

Công tước quay lại sảnh, đúng lúc này cánh cửa mở ra, một người đàn ông tóc tai bù xù vận quần áo kiểu nhân viên gác rừng xuất hiện trên ngưỡng cửa.

“Cô có khách tới thăm, tiểu thư Germaine.” Ông ta nói với giọng trầm sâu.

“Cái gì? Ông ra mở cửa à, Firmin?” Germaine hỏi.

“Vâng, tiểu thư Germaine, chỉ còn mỗi tôi để làm việc ấy. Tất cả gia nhân đã khởi hành ra ga hết rồi. Đêm nay và sáng mai, bà nhà tôi với tôi sẽ phục vụ mọi người ở đây. Tôi đưa các ông kia vào chứ cô?”

“Bọn họ là ai?” Germaine hỏi.

“Hai ông ấy nói là đã có hẹn.”

“Tên bọn họ là gì?” Germaine tiếp tục hỏi.

“Hai ông khách. Tôi chẳng biết tên của họ. Tôi chẳng bao giờ nhớ được các cái tên.”

“Đó là lợi thế đối với bất cứ người nào làm nhiệm vụ mở cửa.” Công tước vừa mỉm cười vừa bảo ông già Firmin lờ đi chậm chạp.

“Ôi, không thể lại là cha con lão Charolais được. Chưa đến lúc để bọn họ quay lại. Em đã bảo bọn họ ba chưa về mà.”

“Không, không thể là họ.” Firmin quả quyết đáp.

“Thôi được, dẫn bọn họ vào.” Germaine nói.

Firmin quay ra, để cánh cửa mở sau lưng mình, và mọi người nghe thấy tiếng đôi giày cao cổ để đóng đinh của ông ta kêu lộp cộp trên sàn đá ở sảnh ngoài.

“Charolais à?” Công tước hỏi bằng quơ. “Tôi không biết cái họ này. Ai vậy?”

“Vừa lúc nãy Alfred thông báo có hai ông khách. Em tưởng là Georges và André du Buit, vì anh em họ hứa đến uống trà. Em bảo Alfred đưa họ vào, và ngạc nhiên thấy xuất hiện hai gã tỉnh lẻ rõ đáng ghét. Em chưa bao giờ... Ôi!”

Germaine đột ngột im bặt, vì kìa, đang bước vào phòng là cha con nhà Charolais.

Charolais ôm chặt chiếc mũ đi xe hơi trước ngực, cúi thấp người chào. “Tiểu thư, tôi lại xin hân hạnh chào cô.”

Con trai lão cũng cúi chào, để lộ sau lưng mình một gã thanh niên nữa.

“Con trai thứ hai của tôi. Nó là chủ cửa hiệu dược phẩm.” Charolais nói, vung bàn tay to tướng ửng đỏ về phía gã thanh niên.

Gã thanh niên được tạo hóa ban cho cặp mắt rất đặc trưng của gia đình, hai con mắt nằm gần nhau. Gã bước vào sảnh, cúi chào hai cô gái. Công tước khẽ nhướn mày.

“Tôi rất xin lỗi quý vị.” Germaine nói. “Nhưng ba tôi chưa về.”

“Dạ, không cần phải xin lỗi, không cần một tí ti nào cả.” Charolais nói, rồi lão và hai gã con trai tự tiện ngồi xuống ba chiếc ghế dựa.

Germaine thoáng choáng váng trước sự trơ tráo của bọn họ, không thốt

được lời nào. Rồi cô ta vội vàng bảo: “Rất có thể phải một tiếng đồng hồ nữa ba tôi mới trở về. Tôi không muốn cha con ông lãng phí thời gian.”

“Ồ, không vấn đề gì.” Charolais nói với điệu bộ khoan dung, rồi lão quay sang Công tước, nói thêm: “Tuy nhiên, trong khi chờ đợi, nếu ngài là thành viên trong gia đình, thưa ngài, chúng ta có thể thảo luận về mức giá thấp nhất các ngài đưa ra cho chiếc xe.”

“Xin lỗi.” Công tước nói. “Nhưng tôi không liên quan gì tới vấn đề này.”

Trước khi Charolais kịp trả lời, cánh cửa mở ra, và cái giọng trầm sâu của Firmin cất lên: “Thưa cậu, xin mời cậu vào.”

Gã thanh niên thứ ba bước vào sảnh.

“Cái gì, mày à, Bernard?” Charolais nói. “Tao đã bảo mày đợi ở cổng công viên mà.”

“Nhưng con cũng muốn xem chiếc xe.” Bernard nói.

“Con trai thứ ba của tôi. Nó được sinh ra để trở thành luật sư.” Charolais nói với điệu bộ hết sức tự hào của một ông bố.

“Ông có bao nhiêu người con vậy?” Germaine yếu ớt hỏi.

Trước khi Charolais kịp trả lời, Firmin một lần nữa xuất hiện trên ngưỡng cửa.

“Thưa cô, ông chủ vừa về” Ông ta nói.

“Ồn Chúa!” Germaine thốt lên và quay sang Charolais, nói: “Này ông, nếu ông đi với tôi, tôi sẽ dẫn ông sang chỗ ba tôi, và ông có thể thảo luận về giá của chiếc xe ngay lập tức.”

Cô ta vừa tuyên bố vừa tiến ra cửa. Cha con nhà Charolais đứng dậy, nhường đường cho cô ta đi trước. Charolais cha và hai gã con trai lớn hấp tấp theo cô ta rời khỏi căn phòng. Nhưng Bernard lần chần đằng sau, có vẻ muốn ngắm nghía các món trang trí được bày trên mấy chiếc tủ ngăn kéo. Nhanh không thể tưởng, gã nằng luôn hai thứ ở gần nhất rồi định bám theo hai gã anh trai. Công tước nhảy ba bước ngang qua sảnh, thộp được cánh tay gã thanh niên ở ngay ngưỡng cửa, kéo giật gã quay vào sảnh, đóng cánh cửa lại.

“Không, không được, anh bạn trẻ của tôi.” Công tước gay gắt nói.

“Không được gì?” Bernard hỏi, cố gắng thoát khỏi bàn tay tóm chặt của Công tước.

“Cậu đã lấy chiếc hộp đựng thuốc lá.” Công tước nói.

“Không, không, tôi không... chẳng có gì như thế cả!” Bernard lắp bắp.

Công tước ghì chặt cổ tay trái của gã thanh niên, sục tay vào chiếc mũ đi xe hơi gã đang ôm, rút ra một chiếc hộp đựng thuốc lá bằng bạc, giơ trước mắt gã.

Môi Bernard tái nhợt. Đôi tròng mắt hốt hoảng như muốn bắn ra khỏi hốc mắt. “Đó... đó... là nh-nh-nh-nh ần lẫn.” Gã lắp bắp.

Công tước chuyển sang tóm cổ áo Bernard, thọc tay vào túi ngực chiếc áo khoác của gã. Bất lực bởi bàn tay tóm chặt và vô cùng choáng váng trước động tác mau lẹ của anh, gã chẳng phản kháng gì được.

Công tước rút ra chiếc hộp da dê thuộc, nói: “Đây cũng là nh ần lẫn sao?”

“Trời đất! Sợ đây chuy ền!” Sonia kêu lên. Cô đang quan sát sự việc

xảy ra với cái miệng há hốc và cặp mắt kinh ngạc.

Bernard quỳ sụp xuống, hai bàn tay siết lấy nhau.

“Hãy tha tội cho tôi!” Gã kêu lên bằng giọng nghẹn ngào. “Hãy tha tội cho tôi! Xin đừng nói với bất kỳ ai. Vì Chúa, xin đừng nói với bất kỳ ai.”

Và nước mắt gã tuôn như mưa.

“Đồ ranh con khốn kiếp!” Công tước nói khẽ khàng.

“Tôi sẽ không bao giờ lặp lại việc này, không bao giờ! Ôi, hãy rủ lòng thương tôi! Nếu như ba tôi biết! Ôi, hãy cho tôi đi đi!” Bernard kêu lên.

Công tước lưỡng lự, nhìn xuống gã thanh niên, cau mày và giật giật ria mép. Rồi, vốn vẫn hay xem nhẹ mọi chuyện, anh đi đến quyết định một cách chóng vánh không ngờ.

“Được.” Công tước chậm rãi nói. “Chỉ duy nhất một lần này thôi... Hãy rút đi!” Và anh lôi Bernard dậy, gằn như ném gã ra sảnh ngoài.

“Cảm ơn! Ôi, cảm ơn!” Bernard nói.

Công tước đóng cánh cửa lại, nhìn Sonia, thở gấp gáp.

“Sao? Cô đã bao giờ chứng kiến việc gì như thế chưa? Thằng ranh con còn tiến xa. Thật là láo xược! Ngay trước mắt chúng ta! Và sợi dây chuyền nữa, nếu mất nó thì quả là đáng tiếc. Trời đất, lẽ ra tôi phải nộp hấn cho cảnh sát.”

“Không, không!” Sonia kêu lên. “Ngài hoàn toàn đúng khi tha cho hấn... hoàn toàn đúng.”

Công tước đặt sợi dây chuyền ở mép nóc tủ ngăn kéo, đi dọc theo sảnh đến chỗ Sonia.

“Sao thế?” Anh hỏi dịu dàng. “Cô tái nhợt đi thế này.”

“Chuyện xảy ra khiến em bối rối quá... Cái cậu con trai khốn khổ ấy.”
Sonia nói, nước mắt lưng tròng.

“Cô thương hại thằng khốn kiếp ấy à?” Công tước hỏi.

“Vâng, khủng khiếp quá! Ánh mắt cậu ta mới hãi hùng, mới trẻ con làm sao. Và bị bắt như thế... bắt tại trận... đang ăn trộm. Ôi, thật khủng khiếp!”

“Nào, nào, cô mới nhạy cảm làm sao!” Công tước nói, giọng dịu dàng, gần như âu yếm. Ánh mắt anh bừng lên vẻ trêu mếu, cảm phục khi dừng lại trên gương mặt duyên dáng, đang mang những nét băn khoăn, lo lắng của Sonia.

“Vâng, như thế thật ngốc nghếch!” Sonia nói. “Nhưng ngài để ý ánh mắt cậu ta chứ... vẻ hoảng loạn trong đó? Ngài đã thương hại cậu ta, phải không? Vì tận đáy lòng mình, ngài vốn vẫn nhân hậu.”

“Tại sao lại là tận đáy lòng?” Công tước hỏi.

“Ồ, em nói là tận đáy lòng vì bên ngoài ngài có vẻ hay châm biếm, và thoát nhìn ngài rất lạnh lùng. Nhưng thông thường đó chỉ là cái mặt nạ của những người đã phải trải qua nỗi đau khổ ghê gớm nhất... Chính họ là những người bao dung nhất.” Sonia nói chậm rãi, do dự lựa chọn từ ngữ.

“Phải, tôi cho là thế.” Công tước trầm tư nói.

“Vì khi đã phải trải qua đau khổ, người ta sẽ thấu hiểu... Vâng, người ta sẽ thấu hiểu.” Sonia nói.

Hai người thoáng im lặng. Ánh mắt Công tước vẫn dừng lại trên gương mặt cô, vẻ cảm phục xen lẫn tình thương mến.

“Ở đây cô không vui vẻ lắm, đúng không?” Anh hỏi dịu dàng.

“Em ư? Tại sao?” Sonia vội vã hỏi lại.

“Nụ cười của cô buồn rầu và ánh mắt của cô rụt rè lắm.” Công tước chậm rãi nói. “Cô giống hết một đứa bé mà người ta mong muốn được chở che. Cô hoàn toàn đơn độc trên cõi đời này à?”

Giọng nói và ánh mắt Công tước đây nổi xốt thương, gò má Sonia thoáng ửng hồng.

“Vâng, em chỉ có một mình.” Cô nói.

“Thế cô không có bà con... hay bạn bè gì ư?” Công tước hỏi.

“Không ạ.” Sonia trả lời.

“Tôi không muốn nói ở Pháp, mà ở đất nước của cô ấy... Chắc hẳn cô phải có người nào thân thuộc ở Nga chứ?”

“Không, không ai cả. Ngài biết đấy, cha em là nhà cách mạng. Ông mất ở Siberia khi em vừa chào đời. Và mẹ em cũng mất rồi... ở Paris. Bà mất lúc em hai tuổi.”

“Một thân một mình như thế hẳn phải rất khó khăn.” Công tước nói.

“Không đâu.” Sonia đáp với nụ cười yếu ớt. “Em không thấy phiền lòng vì không có ai thân thuộc. Em đã quen như thế từ thuở bé... từ thuở rất bé. Việc khó khăn là... nhưng ngài sẽ cười em...”

“Có trời chứng giám tôi sẽ không cười!” Công tước đáp với vẻ nghiêm trang.

“Ôi, việc khó khăn là, không bao giờ được nhận một lá thư... một chiếc phong bì mà ta sẽ mở ra... từ ai đó mong nhớ ta...”

Sonia ngừng lời rồi nói với vẻ nghiêm trang: “Nhưng em tự nhủ rằng chuyện đó là chuyện vô nghĩa. Em có các triết lý sống nhất định.”

Sonia mỉm cười với Công tước, nụ cười trẻ thơ đáng yêu.

Công tước cũng mỉm cười. “Các triết lý sống nhất định.” Giọng anh thật dịu dàng. “Cô nói nghe như triết gia!”

Họ đang đứng nhìn nhau với ánh mắt nghiêm trang, gần như là ánh mắt dò tìm tâm hồn nhau, thì cánh cửa phòng khách bật mở toang, và cái giọng chao chat của Germaine đập vào tai họ.

“Em đang trở nên quá đáng không thể chịu được, Sonia!” Cô ta kêu lên. “Hoàn toàn vô ích khi dặn em bất cứ việc gì. Tôi đã dặn em phải chú ý tự tay đóng gói hộp đựng đồ viết lách bọc da cho vào túi cho tôi. Vậy mà tình cờ mở một ngăn kéo, tôi thấy cái gì? Tôi thấy hộp đựng đồ viết lách bọc da của tôi vẫn còn chình ình ở đấy.”

“Em xin lỗi.” Sonia nói. “Em định...”

“Ồ, chẳng cần bận tâm đến nó nữa. Tôi sẽ tự giải quyết. Nhưng trời đất, có lẽ em sẽ được mời tới đám cưới của chúng tôi, mà xem em mới dễ dãi với mọi chuyện làm sao chứ. Em là hiện thân của sự lơ đãng, cầu thả.”

“Nào, Germaine... chỉ là sơ suất thôi.” Công tước nói với giọng vỗ về

“Này, Jacques, xin lỗi anh, anh có cái thói quen không hay ho là cứ can thiệp vào việc nọ việc kia trong nhà. Vừa mới mấy hôm trước anh đã xử sự như thế. Em chẳng còn sai bảo nổi kẻ hầu người hạ...”

“Germaine!” Công tước nói, đột ngột tỏ ra bất bình.

Germaine quay sang Sonia, chỉ một tập phong bì và mấy bức thư mà Bernard Charolais hầy rơi khỏi bàn. “Nhặt những chiếc phong bì và mấy bức thư kia lên, mang tất cả sang phòng của tôi. Nhanh nhẹn vào!”

Germaine lại lao vụt ra ngoài, sập mạnh cánh cửa đằng sau lưng.

Sonia xem chừng hoàn toàn thản nhiên trước cơn giận dữ: Má cô không một chút đỏ của tủi hổ, môi cô không một thoáng rung. Cô cúi nhặt các giấy tờ rơi dưới đất.

“Không, không, để tôi, tôi khẩn khoản xin cô đấy.” Công tước nói giọng khỗ sở. Anh khuyu một gối xuống, bắt đầu gom các giấy tờ lại. Anh đặt chúng lên trên bàn, nói: “Cô đừng để tâm tới lời lẽ của Germaine. Cô ấy... cô ấy... cô ấy có bản chất tốt. Chỉ là cung cách cô ấy như vậy. Cô ấy vốn luôn sung sướng, muốn gì được nấy. Cô ấy đã bị làm hư, cô có biết không? Những người kiêu đó không bao giờ quan tâm đến bất kỳ ai. Cô không được đau lòng vì cơn giận dữ của cô ấy.”

“Ôi, em không để ý đâu. Em không để ý thật mà.” Sonia cam đoan.

“Tôi mừng khi nghe cô nói thế. Chuyện chẳng đáng bận tâm.”

Công tước nhét những chiếc phong bì và những tấm thiệp mời chưa ghi gì vào một cái bao, rồi đưa cho Sonia.

“Đây!” Anh vừa mỉm cười vừa nói. “Sẽ không nặng quá đâu.”

“Vâng, em cảm ơn.” Sonia nhận lấy các thứ.

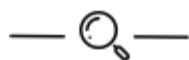
“Hay tôi mang hộ cô sang phòng bên kia?” Công tước hỏi.

“Thôi ạ, cảm ơn ngài.” Sonia nói.

Với một động tác rất nhanh, vô tư lự, gần như bốc đồng, Công tước nắm bàn tay cô, cúi xuống hôn lên đó. Một màu hồng rực tỏa trên gương mặt cô, lan lên đến tận chân tóc và xuống đến tận cổ. Cô đứng trân trân một lát, bàn tay áp lấy trái tim mình. Sau đó, cô vội vã, loạng choạng đi ra cửa, đẩy cánh cửa mở ra, dừng bước, quay đầu nhìn lại anh, rồi lặng lẽ biến mất.



V. Bức thư của Lupin



Công tước đứng đấy một lúc, đắm đắm nhìn khung cửa Sonia vừa đi qua về nghỉ ngơi, đôi môi thoáng hiện nụ cười mơ hồ. Anh đi ngang qua sảnh, đến chỗ chiếc tủ ngăn kéo Chippendale, lấy điều thuốc lá ra khỏi chiếc hộp nằm ở mép nóc tủ, bên cạnh chiếc hộp da dê thuộc đựng sợi dây chuyền, châm lửa, rồi thong thả bước ra sân hiên. Anh chậm rãi đi ngang qua sân hiên, dừng lại một lát ở rìa bãi cỏ, ánh mắt tự lự nhìn suốt vùng đồng quê trải dài nhưng không hề để ý tới vẻ đẹp của nó. Rồi anh quẹo sang tay phải, đi hết một dãy bậc thang xuống bãi cỏ thấp hơn, đi ngang qua bãi cỏ, theo lối mòn nhỏ đi vào giữa khu vực có các bụi tuyết tùng cao um tùm. Ở chính giữa khu vực này, anh bước tới một trong những chiếc ghế dài làm bằng đá cũ kĩ, mờ rêu và đã dãi dầu mưa nắng, vốn vẫn tô điểm cho các khu vườn của bao nhiêu lâu đài nước Pháp. Chiếc ghế hướng vào cái bể cẩm thạch, từ trong bể vươn lên một vòi phun đang phun nước xuống rào rào. Bên phải của bể là bức tượng thần Tình yêu vui vẻ nhảy nhót trên chiếc cột cao. Công tước ngẩng xuống chiếc ghế dài, tĩnh tại, sự

tĩnh tại hiếm hoi chỉ xuất hiện khi thần kinh người ta ở trạng thái hài hòa hoàn toàn, lông mày anh cau lại vì chìm đắm vào suy nghĩ. Thỉnh thoảng, cái cau mày ấy biến mất, các nét nghiêm trang dần ra thành nụ cười mờ hờ, nụ cười nhớ tới chuyện gì đó thú vị. Có một lúc, anh đứng dậy, dạo vòng quanh bể nước, trán nhăn lại. Rồi anh quay về chỗ chiếc ghế dài, ngồi xuống. Bóng tối nhá nhem đầu tháng Chín buông xuống khi anh rút cuộc cũng đứng dậy, nhanh nhẹn bước qua các bụi tuyết tùng với vẻ của một người mà cuối cùng dù là hay hay dở, đã đi đến quyết định.

Lên tới sân hiên bên trên, ánh mắt Công tước hướng về phía một nhóm người đứng túm tụm ở góc sân đằng kia, gần cổng lâu đài, và anh ung dung thông thả bước tới.

Đứng giữa nhóm người là ông Gournay-Martin béo trọc béo tròn, toàn mỡ với thịt, chả có tí cơ bắp nào. Mặt ông ta đỏ gần bằng mặt lão Charolais, và bộ râu quai nón bạc phơ nằm trên hai cái má béo phì khiến màu đỏ đó nhìn như thể đậm hơn rất nhiều. Khi bước tới, Công tước thành linh có một cảm giác khá kỳ cục: Gournay-Martin có cặp mắt của Charolais, hai con mắt nằm gần nhau, nếu ai không biết bọn họ là những người xa lạ thì hẳn đầu nghĩ bọn họ là những người thuộc một gia đình.

Nhà triệu phú đang vung vẩy hai bàn tay, hét lên với cái thái độ của kẻ đã được trau dồi nghệ thuật bắt nạt bất cứ kẻ nào làm ăn cùng mình. Khi tiến đến gần, Công tước nghe được ông ta nói: “Không, đó đã là mức giá thấp nhất mà ta chấp nhận được. Mua thì mua, không mua thì thôi. Ông có thể bảo ‘Vâng ạ’ mà ông cũng có thể bảo ‘Xin chào,’ ta cóc quan tâm.”

“Giá đó cao quá ạ!” Charolais nói, giọng đờm về thể lương.

“Cao quá ư!” Gournay-Martin gần lên. “Ta muốn xem có kẻ nào khác

bán chiếc xe một trăm mã lực với giá tám trăm bảng không. Chà, ông bạn tử tế, có ta đang bán cho ông đấy!”

“Không, không.” Charolais phản đối yếu ớt.

“Ta nói cho ông biết, có ta đang bán cho ông đấy.” Gournay-Martin gằn lên. “Ta bán cho ông chiếc xe tuyệt diệu mà ta mua mất một ngàn ba trăm bảng với giá tám trăm bảng thôi! Thật chướng với cái cách ông mặc cả!”

“Không, không.” Charolais lại phản đối. Ông ta có vẻ sợ hết hồn trước lời lẽ dữ dội của người đàn ông to béo.

“Ông cứ đợi r ồi xem.” Gournay-Martin nói.

“Tám trăm thì quá đắt.” Charolais đáp.

“Nào, nào! Ông quá là ma mãnh, bản chất ông như thế đó. Nhưng đừng nói một lời nào nữa trước khi ông thử chiếc xe.”

Gournay-Martin quay sang người tài xế riêng lúc ấy đang đứng bên cạnh quan sát cuộc chiến đấu kịch liệt với điệu cười ngoác tán thưởng.

“Nào, Jean, đưa các ông đây tới ga-ra, r ồi lái xe đưa họ tới ga tàu hỏa. Cho họ thấy chiếc xe như thế nào. Họ yêu cầu gì thì làm nấy, tất tậ nhé!”

Gournay-Martin nháy mắt với Jean, sau đó lại quay sang Charolais, nói: “Ông biết đấy, Charolais, làm ăn với người như ông thật hay. Ông rất sắc sảo, bản chất ông như thế đó, rất sắc sảo. Ông đi đi, đi thử chiếc xe đi! Xin chào, xin chào.”

Bốn người nhà Charolais lẩm bẩm chào tạm biệt, g ần như thì thầm. Bọn họ đi theo Jean, dáng dấp có vẻ gì đó của những con chó vừa bị vụt vài roi. Khi bọn họ đã rẽ ở góc sân, nhà triệu phú quay sang Công tước, cười

khùng khục, nói: “Chắc hẳn sẽ mua chiếc xe!”

“Tôi không hề ngạc nhiên trước bất cứ thắng lợi nào trong các vụ kinh doanh của ngài.” Công tước nhẹ nhàng nói, thoáng nụ cười châm biếm, mỉa mai.

Đôi mắt híp của Gournay-Martin long lanh, lấp lánh, những nụ cười xòe ra trên bộ mặt căng bóng như những gợn sóng miến cưỡng lan trên ao nước tù đọng. Da mặt ông ta xem chừng căng quá không còn cười được.

“Chiếc xe đi bốn năm nay rồi.” Gournay-Martin hân hoan nói. “Hắn sẽ trả cho ta tám trăm bảng, mà chiếc xe thì chẳng đáng giá một tàu thuốc lá nữa. Tám trăm bảng, bằng đúng giá một bức tranh nhỏ của Watteau lâu nay ta đã để mất tới... Một vụ đầu tư thượng thặng.”

Họ tản bộ dọc theo bãi cỏ và vào sảnh qua một khung cửa sổ mở sát xuống đến sàn. Firmin đã thắp hai ngọn đèn. Tuy nhiên, chúng chỉ tạo ra được một vùng sáng nhỏ giữa cả khu vực đại sảnh tràn ngập bóng tối lơ mơ. Nhà triệu phú hết sức gượng nhẹ ngồi xuống một chiếc ghế dựa kiểu Đế chế, như thể ông ta sợ rằng, vì lý do tuyệt vời nào đó, chiếc ghế sẽ sập dưới sức nặng của ông ta.

“Chà, Công tước quý mến của tôi.” Gournay-Martin nói. “Anh không hỏi tôi kết quả của bữa trưa xã giao hay lời phát biểu của ngài Bộ trưởng nhỉ?”

“Có tin tức gì ạ?” Công tước hỏi bằng quơ.

“Ừ. Ngày mai sẽ tiến hành việc ký sắc lệnh. Anh có thể coi như mình đã được gắn huân chương. Tôi hy vọng anh cảm thấy hạnh phúc.” Nhà triệu phú xoa xoa hai bàn tay múp míp vào nhau với vẻ cực kỳ hài lòng.

“Ồ, sung sướng quá, sung sướng quá!” Công tước nói, giọng hoàn toàn dừng dưng.

“Phần tôi, tôi rất hài lòng, rất hài lòng. Tôi đã tha thiết muốn anh được tặng huân chương. Sau đó, và sau một, hai chuyến đi nước ngoài, rồi đến việc anh cho xuất bản những bức thư của ông nội anh với lời giới thiệu thật hấp dẫn vào, lúc ấy anh có thể bắt đầu tính toán tới Viện Hàn lâm.”

“Viện Hàn lâm!” Công tước sửng sốt thốt lên, mặc dù bình thường anh vốn vẫn giữ vẻ điềm tĩnh. “Nhưng tôi đâu có danh hiệu gì để trở thành viện sĩ.”

“Sao, không có danh hiệu gì à?” Nhà triệu phú nghiêm nghị hỏi, đôi mắt híp giương to. “Anh là công tước mà.”

“Điều đó thì chẳng có gì phải nghi ngờ.” Công tước đáp lời, quan sát Gournay-Martin với vẻ tò mò thán phục.

“Tôi có ý muốn gả con gái tôi cho một người lao động, một người lao động, Công tước quý mến của tôi.” Nhà triệu phú đập bàn tay trái đã to vào bàn tay phải còn to hơn. “Tôi không định kiến... không, không hề. Tôi ao ước có con rể là một công tước được đeo huân chương Bắc Đẩu bội tinh và được phong làm viện sĩ Viện Hàn lâm Pháp, bởi các cái đó là phẩm chất cá nhân. Tôi vốn không thuộc loại hợm hĩnh, trưởng giả.”

Công tước không kìm được, bật ra tiếng cười khe khẽ.

“Anh đang cười gì?” Nhà triệu phú hỏi, bộ mặt rạng rỡ đột ngột tới sầm gợn dữ.

“Không có gì, không có gì.” Công tước nhẹ nhàng đáp. “Chỉ là ngài có quá nhiều điều ngạc nhiên.”

“Tôi khiến anh sửng sốt, đúng không? Tôi cho rằng thế. Quả là tôi có rất nhiều điều ngạc nhiên. Đó là nhờ kiến thức của tôi. Tôi hiểu sâu biết rộng. Tôi thông thạo về kinh doanh, tôi say mê nghệ thuật, tranh ảnh, những món hời, những món trang trí lặt vặt, các loại thảm thêu tinh xảo. Chúng là những khoản đầu tư thượng hạng. Phải, đương nhiên tôi say mê những vật đẹp đẽ. Tôi không muốn khoe khoang, nhưng tôi có sự hiểu biết. Tôi có gu thẩm mỹ, và tôi còn có cái gì đó hơn cả gu thẩm mỹ nữa cơ. Tôi có sự tinh tường, sự tinh tường của kẻ làm ăn buôn bán.”

“Vâng, những bộ sưu tập của ngài, đặc biệt bộ sưu tập của ngài ở Paris, đã chứng minh điều đó.” Công tước nói, nén một cái ngáp dài.

“Tuy nhiên anh chưa trông thấy vật đẹp đẽ nhất tôi sở hữu: chiếc vương miện của Công nương de Lamballe. Nó trị giá nửa triệu franc đấy.”

“Tôi đã nghe nói tới.” Công tước đáp lời, có phần mệt mỏi. “Tôi chẳng bán khoản tài sản sao Arsène Lupin ghen tị với ngài.”

Nhà triệu phú giật nảy mình khiến chiếc ghế dựa kiểu Đế chế kêu két một tiếng.

“Đừng nhắc tới kẻ khốn kiếp đó.” Ông ta gằn lên. “Đừng nhắc tới tên hăn trước mặt tôi.”

“Germaine đã cho tôi xem bức thư của anh ta. Nó thật khôi hài.”

“Bức thư của hăn! Bức thư đê tiện! Tôi suýt thì tặng xông với nó.” Nhà triệu phú gằn lên. “Lúc ấy, tôi đang đứng trong chính cái sảnh tôi và anh đang đứng đây, thanh toán chuyện phiếm, bất chợt Firmin bước vào, trao cho tôi một bức thư.”

Cánh cửa mở ra ngắt lời Gournay-Martin. Firmin lộ cộc bước vào, nói

bằng cái giọng trầm sâu của mình: “Có bức thư cho ông đây, thưa ông chủ.”

“Cảm ơn.” Nhà triệu phú nhận lấy bức thư, và ông ta vừa đeo mực kính lên mắt vừa tiếp nối câu chuyện: “Phải, Firmin trao cho tôi một bức thư mà chữ viết...”

Ông ta giơ chiếc phong bì đang c ãn trước mắt lên, rống to: “Trời đất!”

“Có chuyện gì vậy?” Công tước đang ng ồi trên chiếc ghế dựa giật nảy mình trước tiếng kêu sừng sốt, đột ngột ấy.

“Cái chữ viết! Cái chữ viết! CÙNG MỘT KIỂU CHỮ VIẾT!” Nhà triệu phú hớn hển. Và ông ta ngã vật vào lưng chiếc ghế dựa.

Một tiếng *rầm*. Công tước thấy hai cánh tay khổng lồ, hai bắp chân khổng lồ huơ huơ trên không khi cái lưng ghế gãy rời. Một tiếng *rầm* nữa. Chiếc ghế sập xuống. Cả tấm thân vĩ đại đập xuống sàn.

Công tước không kìm được, bật ra tràng cười. Anh tóm lấy một cánh tay đang chới với, kéo giật một phát cho cả khối thịt và mỡ khổng lồ đứng dậy ngon ơ, đi đầu đó cho thấy xem ra anh có các cơ bắp cứng như thép.

“Nào.” Công tước nói, vẫn chưa dứt tiếng cười. “Chuyện thật vô lý! Ngài nói cùng một kiểu chữ viết nghĩa là sao? Không thể thế được!”

“Cùng một kiểu chữ viết mà. Có lẽ nào tôi nhầm lẫn về đi đầu đó?” Nhà triệu phú lắp bắp. Ông ta xé toang phong bì với điệu bộ cu ồng đại.

Ông ta lướt mắt qua bức thư, cặp mắt mỗi lúc một mở to... to tới mức gần bằng mắt người bình thường.

“Nghe đây!” Gournay-Martin nói. “Nghe đây!”

Ngài kính mến,

Bộ sưu tập tranh mà tôi hân hạnh bắt đầu gây dựng từ cách đây ba năm với một số bức vốn là của ngài, xét về các họa sĩ bậc thầy, mới có một bức của Velázquez, một bức của Rembrandt, và ba bức chẳng đáng giá mấy của Rubens. Ngài thì có hơn như thế rất nhiều. Thật tiếc nếu những kiệt tác đó lại nằm trong tay ngài, nên tôi dự định đoạt lấy chúng. Vào sáng ngày mai, tôi sẽ thực hiện việc này một cách đầy trân trọng tại ngôi nhà ở Paris của ngài.

Kính thư,
ARSÈNE LUPIN

“Anh ta đang đánh lừa thôi.” Công tước nói.

“Khoan! Khoan!” Nhà triệu phú hỗn hển. “Có phần tái bút. Nghe đây!”

TB: Ngài phải hiểu rằng vì ngài đã giữ chiếc vương miện của Công nương de Lamballa suốt ba năm rồi, tôi sẽ nhân luôn dịp này bắt buộc ngài trao trả món trang sức đó cho tôi. A.L.

“Tên trộm đạo! Tên côn đồ! Ta không tha được!” Nhà triệu phú hỗn hển, tóm chặt cổ áo mình. Bộ mặt tím bầm lại, bước chân lão đảo không vững và tấm thân rơi phịch xuống chiếc sofa – may thay khỏe hơn chiếc ghế dựa – cho thấy ông ta nói sự thực.

“Firmin! Firmin!” Công tước hét. “Dem ly nước lại đây! Nhanh lên! Ông chủ của ông khó ở.”

Công tước vội vã đến bên nhà triệu phú lúc ấy đang hỗn hển nói: “Gọi

điện! Gọi điện cho Cảnh sát Quận! Nhanh lên!”

Công tước nói lỏng cổ áo của Gournay-Martin bằng những ngón tay khéo léo, giật chiếc quạt Van Loo khỏi bao treo trên tường, quạt lấy quạt để cho nhà triệu phú. Firmin lập cộc bước vào, c ãn trên tay ly nước.

Cánh cửa phòng khách mở ra. Germaine và Sonia, hoảng hốt trước tiếng hét của Công tước, lao vào.

“Nhanh lên! Muối hít của các cô!” Công tước nói.

Sonia chạy ào sang bên kia sảnh, mở một ngăn của chiếc tủ ngăn kéo kiểu phương Đông, rồi lại chạy ào về chỗ nhà triệu phú, trong tay là lọ muối hít to tướng. Công tước đón lấy, gí vào mũi nhà triệu phú. Nhà triệu phú hắt hơi ba phát ác liệt. Công tước giật ly nước từ tay Firmin, hắt vào bộ mặt tím tái của chủ nhà. Ông ta hỏn hỏn, thở phì phì ra.

Germaine đứng đó, bất lực nhìn chằm chằm ông bố đang hỏn hà hỏn hỏn.

“Sao thế?” Cô ta hỏi.

“Là vì bức thư này.” Công tước nói. “Một bức thư của Lupin.”

“Em đã bảo anh... Em đã bảo Lupin đang quanh quẩn vùng này mà.” Germaine kêu lên đầy đắc thắng.

“Firmin... Firmin đâu?” Nhà triệu phú hỏi trong lúc lê thân mình đứng lên. Giọng ông ta xem chừng đã h ỏi lại nhi ều ph ần. “Ồ, ông đây rồi!”

Gournay-Martin nhảy lên túm chặt hai vai người gác rừng, lắc lấy lắc để.

“Bức thư này! Nó ở đâu chui ra? Kẻ nào đã đem nó tới?” Gournay-

Martin gào to.

“Nó ở trong hộp thư... trong hộp thư trước cửa lầu gác phía cuối công viên. Bà nhà tôi phát hiện ra nó ạ.” Firmin vừa trả lời vừa vặn vẹo người nhằm thoát khỏi bàn tay của nhà triệu phú.

“Giống hệt ba năm trước.” Nhà triệu phú gằn lên với vẻ tuyệt vọng. “Vẫn là cái kiêu tảo tợn ấy. Ôi, tai họa mới ghê gớm làm sao! Tai họa mới ghê gớm làm sao!”

Gournay-Martin cứ như thể chuẩn bị rút đứt tóc mình, rồi, sức nhớ tới số lượng tóc ít ỏi, liền kiềm chế lại.

“Thôi, nào, hoảng loạn lên chẳng ích gì.” Công tước nói với vẻ quả quyết kín đáo. “Nếu bức thư này không phải trò chơi khăm...”

“Trò chơi khăm ư?” Nhà triệu phú gào to. “Ba năm trước nó có phải trò chơi khăm không?”

“Được rồi.” Công tước nói. “Nhưng nếu vụ trộm đang đe dọa ngài này là thật, nó cũng đơn giản là trò trẻ con thôi.”

“Sao hả?” Nhà triệu phú hỏi.

“Hãy nhìn ngày tháng ghi ở bức thư, *Chủ nhật, mừng Ba tháng Chín*. Bức thư được viết hôm nay.”

“Phải. Sao, thế thì sao?” Nhà triệu phú hỏi.

“Hãy đọc bức thư: *Vào sáng ngày mai, tôi sẽ thực hiện việc này một cách đầy trân trọng tại ngôi nhà ở Paris của ngài*. Vào sáng ngày mai.”

“Phải, phải, sáng ngày mai, thế thì sao?” Nhà triệu phú hỏi.

“Sẽ là một trong hai khả năng. Nếu nó là trò chơi khăm, chúng ta không

cần bận tâm tới nó. Nếu lời đe dọa là thật, chúng ta có đủ thời gian để ngăn chặn vụ việc.”

“Tất nhiên chúng ta có đủ thời gian. Tôi vừa nghĩ ngợi cái gì không biết?” Nhà triệu phú nói. Nỗi thống khổ biến mất khỏi bộ mặt ông ta.

“Đôi khi sở thích cảnh báo trước cho mọi người sẽ khiến Lupin thân mến của chúng ta gặp phải trái đắng.” Công tước nói.

“Nào! Để tôi gọi điện thoại cái nào.” Nhà triệu phú hét lên.

“Nhưng không gọi điện được đâu ạ.” Sonia vội vã nói.

“Không được ư? Tại sao?” Nhà triệu phú gầm lên, ì ạch băng ngang qua căn phòng đến chỗ để điện thoại.

“Hãy nhìn đồng hồ mà xem.” Sonia nói. “Muộn như thế này thì đường dây chẳng còn hoạt động đâu ạ. Hôm nay là Chủ nhật mà.”

Nhà triệu phú đứng sững lại.

“Đúng vậy. Thật kinh khủng quá!” Gournay-Martin rên rỉ.

“Nhưng không vấn đề gì. Ba lúc nào cũng đánh điện được mà.” Germaine nói.

“Không đánh điện được đâu. Không thể.” Sonia đáp lời. “Không gửi điện tín đi được. Hôm nay là Chủ nhật. Các văn phòng điện báo đóng cửa lúc mười hai giờ.”

“Ôi, một Chính phủ mới vớ vẩn làm sao!” Nhà triệu phú gầm lên. Ông ta gượng nhẹ ngã xuống chiếc ghế dựa đặt cạnh điện thoại, lau những giọt mồ hôi khổ sở ướt đẫm trên trán. Mọi người nhìn ông ta rồi nhìn nhau, vất óc nghĩ một cách khác để liên lạc với cảnh sát Paris.

“Chết tiệt!” Công tước thốt lên. “Ắt phải có cách nào đó để giải quyết khó khăn.”

“Cách gì?” Nhà triệu phú hỏi.

Công tước không trả lời. Anh xỏ tay vào túi quần, sốt ruột đi tới đi lui quanh sảnh. Germaine ngồi xuống chiếc ghế dựa. Sonia chống tay lên lưng chiếc sofa, vươn người ra phía trước, chăm chú nhìn Công tước. Firmin đứng bên cạnh cửa, ông ta đã lui đến chỗ đó để tránh tay của chủ ông ta đang cơn kích động, bộ mặt lộ rõ hiện vẻ bối rối. Tất cả đều dõi ánh mắt vào Công tước, như thể chờ đợi một nhà tiên tri đưa ra lời sấm truyền. Nhà triệu phú liên tục lau những giọt mồ hôi khổ sở ướt đẫm trên trán. Càng nghĩ tới sự mất mát sắp sửa xảy ra, mồ hôi ông ta càng tuôn đần độn. Irma, con bé hầu gái của Germaine, đến bên khung cửa thông sang sảnh ngoài mà Firmin để mở theo thói quen, ngạc nhiên nhìn vào mấy người đang chẳng ai nói với ai câu nào.

“Tôi nghĩ ra rồi!” Cuối cùng, Công tước reo lên. “Có cách này đây.”

“Cách gì?” Nhà triệu phú đứng lên, bước mấy bước ra giữa sảnh.

“Bây giờ là mấy giờ?” Công tước hỏi, rút chiếc đồng hồ ra xem.

Nhà triệu phú rút đồng hồ. Germaine rút đồng hồ. Firmin – sau một hồi loay hoay – rút từ túi quần hay túi áo nào đó ra một vật chẳng khác gì một củ cải bằng bạc. Giữa Germaine và nhà triệu phú xảy ra chút tranh luận về việc đồng hồ của ai đúng. Firmin – với chiếc đồng hồ có vẻ chẳng cùng giờ với ai trong số hai người – cất cái giọng trầm ồm cả giọng cha lẫn giọng con. Công tước đi đến kết luận lúc bấy giờ hẳn phải là bảy giờ vài phút gì đó.

“Bây giờ là bảy giờ hoặc bảy giờ vài phút gì đó.” Anh nói rất rành mạch. “Ờ, tôi sẽ lấy xe hơi và khăn trương đi Paris. Nếu không có trục trặc gì, tôi sẽ tới nơi khoảng hai đến ba giờ sáng, vừa kịp để thông báo cho cảnh sát tóm cổ bọn trộm đúng lúc bọn chúng đang ra tay hành động. Tôi cần thu xếp mấy thứ.”

Nói rồi, Công tước vội vã rời khỏi sảnh.

“Tuyệt vời! Tuyệt vời!” Nhà triệu phú nói. “Chàng trai của con thật tháo vát, Germaine. Tiếc rằng anh ta là một công tước. Anh ta đáng lẽ sẽ thành công rực rỡ trong lĩnh vực xây cất. Nhưng ba cũng sẽ đi Paris, và con sẽ đi với ba. Để cứu lấy đời ba, ba chẳng thể cứ chờ đợi suông ở đây. Ba cũng chẳng thể để con ở đây được. Tên vô lại này có thể đồng thời tấn công lâu đài... nhưng ở đây không có nhiều thứ thực sự quý giá đối với ba. Bức tượng tự động chuyên chỗ, ô kính cửa sổ bị cắt ra. Ba chẳng thể để hai đứa con gái bọn con ở lại với những kẻ trộm đạo. Suy cho cùng, có chiếc xe hơi sáu mươi mã lực và chiếc xe hơi ba mươi mã lực đó, tất cả chúng ta thoải mái mà ngủ.”

“Ôi, nhưng thế vợ vẫn quá ba à, chúng ta sẽ tới nơi trước đám kẻ hèn người hạ.” Germaine dần dỗi nói. “Ba hãy nghĩ xem, tới một ngôi nhà trống trải giữa lúc đêm hôm khuya khoắt...”

“Vợ vẫn ư! Nhanh lên, đi chuẩn bị đi! Gói ghém các thứ vào túi của con đi. Chùm chìa khóa của ta đâu? Sonia, chùm chìa khóa của ta đâu, chùm chìa khóa của ngôi nhà ở Paris ấy?”

“Nó ở trong chiếc tủ ngăn kéo ạ.” Sonia trả lời.

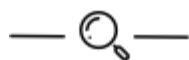
“Ờ, hãy nhớ ta không đi mà không có chùm chìa khóa đó đâu nhé. Bây giờ thì nhanh lên! Firmin, đi nói với Jean là bọn ta sẽ dùng cả hai chiếc xe.

Ta lái một chiếc, Công tước lái một chiếc. Jean phải ở lại tiếp ứng ông canh gác lâu đài.”

Nói đoạn, Gournay-Martin hối hả rời khỏi sảnh, đẩy hai cô gái ra theo mình.



VI. Lại cha con nhà Charolais



Cánh cửa gần như chưa kịp khép lại sau lưng nhà triệu phú thì cái đầu của Charolais đã xuất hiện một trong số các cửa sổ mở ra sân hiên. Lão ngó nghiêng xung quanh khu vực sảnh không bóng người, khẽ huýt một tiếng sáo, bước vào. Trong vòng mười giây đồng hồ, ba đứa con trai lão cũng bước vào qua khung cửa sổ đó, theo chân chúng là Jean, tài xế riêng của nhà triệu phú.

“Jean, mày chốt ở cửa thông sang sảnh ngoài.” Charolais hạ giọng nói. “Bernard, mày chốt ở cửa thông sang phòng khách. Pierre và Louis, hai đứa cùng tao lục soát các ngăn kéo. Cả nhà này sắp sửa đi Paris, và nếu không mau mau lên thì không lấy được những chiếc xe đâu.”

“Đó là vì cái thói ngớ ngẩn thích cảnh báo mọi người trước khi ra tay hành động.” Jean vừa làu bàu vừa vội vã tới chốt ở cửa thông sang sảnh ngoài. “Nếu không gửi đi bức thư trời đánh thành vật ấy thì việc khoáng sạch ngôi nhà ở Paris sẽ rất đơn giản. Như thế chắc chắn chúng sẽ bị một cú choáng váng.”

“Bức thư đó có thể gây tai hại gì, đờng?” Charolais nói. “Hôm nay là Chủ nhật. Bọn ta muốn chúng bị một cú choáng váng vào ngày mai, để đoạt được chiếc vương miện. Ôi, để đoạt được chiếc vương miện! Nó ắt hẳn nằm trong ngôi nhà ở Paris. Tao đã lục soát kĩ lưỡng tòa lâu đài này hàng tiếng đờng hờ ấ.”

Jean hơi hé cánh cửa mở sang sảnh ngoài, dán mắt vào đó. Bernard cũng làm như thế với cánh cửa mở sang phòng khách. Charolais, Pierre và Louis mở các ngăn kéo, lục lọi r ấ đóng lại một cách hết sức nhanh chóng, khẽ khàng.

“Cái tủ ngăn kéo! Cái tủ ngăn kéo đó là cái nào? Chỗ này nhan nhản tủ ngăn kéo!” Charolais lầu bầu. “Tao phải lấy cho kỳ được chùm chìa khóa.”

“Cái tủ trông đơn giản có dây tay nắm bằng đờng ở giữa, kê phía bên tay trái... đó chính là một cái tủ ngăn kéo.” Bernard nhẹ nhàng nói.

“Sao mầy chẳng bảo từ lúc nãy?” Charolais lầu bầu.

Lão lao đến đấy, thử mở. Cái tủ đã bị khóa.

“Đương nhiên r ấ, nó đã bị khóa! Thật nhọ! Đến đây mở nó ra, Pierre. Nhanh nhanh lên!”

Đưa con trai mà lúc trước Charolais bảo là kỹ sư vôi vấ đi đến chỗ chiếc tủ ngăn kéo, vừa đi vừa sửa soạn một dụng cụ cạy cửa nhỏ. Gã nhét đầu dụng cụ này vào khe ở nóc cửa tủ. Có tiếng răng rắc, ổ khóa cũ kĩ rời ra. Mở cửa tủ, gã và Charolais l ầ lượt kiểm tra các ngăn kéo.

“Nhanh! Lão béo ngu xuẩn đến đấy!” Jean thì th ầm bằng giọng rìn rít, khàn khàn.

Gã di chuyển xuống phía cuối sảnh, thổi tắt một ngọn đèn khi đi qua.

Trong ngăn kéo thứ bảy có một chùm chìa khóa. Charolais vội lấy, nhìn sơ qua rồi lôi chùm chìa khóa trong túi áo mình ra, bỏ vào ngăn kéo, đóng lại ngăn kéo, đóng lại cửa tủ, cuống cuống chạy đến chỗ cửa sổ. Jean và đám con trai lão đã ở ngoài sân hiên.

Charolais vẫn còn cách cửa sổ độ một mét thì cánh cửa thông sang sảnh ngoài bật mở và Gournay-Martin bước vào.

Ông ta thoáng thấy cái lưng biến mất qua cửa sổ, rộng lên: “Ồi! Có người! Có kẻ trộm! Firmin! Firmin!”

Gournay-Martin mò mẫm chạy dọc theo sảnh, vấp phải chiếc ghế dựa bị gãy, ngã sõng soài, cái thân thể đờ đẫn không còn thở nổi nữa. Ông ta nằm sấp trên nền nhà mất mấy phút, tấm lưng to y như cánh phản văng vẹo dữ dội – một cảnh tượng thật lâm ly – hết sức khó nhọc mới thở lại được. Rồi ông ta ngẩng dậy, khóc òa lên không cần ý tứ gì cả. Ông ta cứ thẫn thức, nức nở, hết một đứa trẻ bị đau, trong ba, bốn phút. Sau khi đã hồi phục được cái giọng đầy nội lực của mình, ông ta điên tiết gào lên: “Firmin! Firmin! Charmerace! Charmerace!”

Gournay-Martin chật vật đứng dậy, nhìn chòng chọc vào khung cửa sổ để mở.

Ông ta lại lập tức gào lên: “Firmin! Firmin! Charmerace! Charmerace!”

Gournay-Martin cứ nhìn khung cửa sổ với ánh mắt khiếp sợ, y như ông ta nghĩ sẽ có kẻ nào đó bước vào, cửa cho mình một nhát ngang qua cổ.

“Firmin! Firmin! Charmerace! Charmerace!” Gournay-Martin tiếp tục gào lên.

Công tước khẽ khàng bước vào sảnh, người mặc áo khoác dày để đi xe

hơi, đầu đội mũ đi xe hơi, tay xách chiếc túi vải bạt đựng đồ.

“Tôi nghe như tiếng ông gọi phải không?” Anh hỏi.

“Gọi ư?” Nhà triệu phú nói. “Tôi đã hét lên thì có. Quân trộm đạo đến đây rồi. Tôi vừa thoáng thấy một đứa.”

Công tước nhướng mày.

“Thần kinh căng thẳng thôi.” Anh nhẹ nhàng nói. “Thần kinh căng thẳng thôi.”

“Thần kinh căng thẳng cái con khỉ!” Nhà triệu phú tức tối nói. “Tôi khẳng định với anh tôi trông thấy nó rõ ràng y như tôi trông thấy anh vậy.”

“Chà, ngài không tài nào trông thấy tôi đâu, khi mà ngài thấp cho cả cái sảnh rộng đến mẫu rưỡi này độc một ngọn đèn.” Công tước nói, giọng vẫn hoàn toàn ngờ vực.

“Đó là tại cái lão Firmin ngu xuẩn! Lão lẽ ra đã phải thấp sáu ngọn đèn mới đúng. Firmin! Firmin!” Nhà triệu phú rống lên.

Họ lắng nghe, chờ đợi tiếng giày cao cổ đóng đinh kêu lộp cộp của người gác rừng, tuy nhiên không nghe thấy gì cả. Rõ ràng Firmin vẫn đang đi truyền đạt mệnh lệnh về xe cộ của chủ cho Jean.

“Chà, dù gì thì chúng ta cũng nên đóng các cửa sổ lại.” Công tước nói, bắt đầu đi đóng các cửa sổ. “Nếu ngài tin tưởng rằng Firmin được việc, hãy cắt ông ta canh gác sảnh này đêm hôm nay với súng. Tặng một viên kẹo chì be bé vào cẳng chân lũ lưu manh đó chẳng gây tai hại gì đâu. Ông ta chỉ cần nhắm bắn một đứa, những đứa kia sẽ chạy trốn chết. Có đi đâu tôi không muốn để ngài và Germaine ở lại ngôi nhà thênh thang này với mỗi một mình Firmin bảo vệ.”

“Bản thân tôi cũng không muốn thế, và tôi sẽ không li ều.” Nhà triệu phú l ều b ều. “Chúng tôi sẽ lái xe đi Paris cùng anh, để Jean ở lại giúp đỡ Firmin chiến đấu với lũ trộm. Firmin được đấy, ông ta là cựu chiến binh, từng tham gia chiến đấu năm 70[®]. Nói vậy không có nghĩa là tôi tin tưởng gì nhiều ở đám quân nhân trong việc đề phòng tay Lupin đáng nguy ều rửa, sau cái cách h ầu xử lý viên hạ sĩ và người của anh ta ba năm trước.”

“Tôi mừng vì cha con ngài đi Paris.” Công tước nói. “Tôi sẽ chẳng phải b ầu kho ầu lo lắng nữa. Tôi nên lái chiếc limousine, còn ngài lái chiếc bán mui tr ầu.”

“Không được.” Nhà triệu phú nói. “Germaine không lên chiếc limousine đâu. Anh biết đấy, nó ghét chiếc xe ấy.”

“Dù gì thì tôi cũng nên chạy hết tốc lực đến Paris và để ngài với Germaine chạy từ từ theo sau. Tôi đến Paris càng sớm sẽ càng tốt cho bộ sưu tập của ngài. Tôi sẽ chở tiểu thư Krichnoff, và cả Irma, nếu ngài muốn, tuy xe càng chở nhẹ tôi càng sớm tới nơi.”

“Không, tôi sẽ chở Irma và Germaine.” Nhà triệu phú nói. “Germaine sẽ thích Irma đi cùng nó hơn, phòng trường hợp anh gặp sự cố. Nó không muốn lúc đến Paris lại phải tìm kiếm đ ầu gái mới.”

Cánh cửa thông sang phòng khách mở ra, Germaine bước vào, Sonia và Irma theo sau. Ba cô mặc áo choàng đi xe hơi có mũ, đeo mạng. Sonia và Irma xách túi đ ầu.

“Con nghĩ thật cực kỳ mệt mỗi khi ba l ầu chúng con đi Paris giữa đêm hôm khuya khoắt thế này.” Germaine d ầu d ầu.

“Con nghĩ thế à?” Nhà triệu phú nói. “Ồ, vậy thì con sẽ thấy thú vị nếu

biết ba vừa bắt gặp một tên trộm ngay trong chính căn phòng này. Ba đã khiến nó sợ hãi, phải chạy thoát thân qua cửa sổ ra ngoài sân hiên.”

“Da nó màu hồng hơi xanh xanh, và có chút vàng.” Công tước dịu dàng nói.

“Màu hồng hơi xanh xanh? Ôi, xin đừng bông lơn nữa, Jacques! Đây là lúc để xử sự ngu ngốc sao?” Germaine kêu lên, giọng hết sức tức tối.

“Vì ánh sáng mờ mờ nên cha em trông thấy hẳn có các màu sắc đó. Tôi nghĩ dưới ánh sáng bình thường, hẳn sẽ có màu xanh xám.” Công tước tiếp tục nói một cách ngọt ngào.

“Công tước thân mến của tôi, anh phải thôi cái thói thích bốn cột ngốc nghếch ấy đi, nếu anh mong muốn được làm thành viên của Viện Hàn lâm Pháp.” Nhà triệu phú nói có phần gay gắt. “Tôi khẳng định với anh tôi đã trông thấy một tên.”

“Vâng, vâng. Tôi chân thành thừa nhận đi đâu đó. Tôi chỉ đang đề cập tới màu da của hẳn.” Công tước nói với nụ cười châm biếm.

“Ôi, thôi, anh ngừng những câu đùa ngu ngốc lại đi! Tất cả mọi người ngán chúng đến tận cổ r ồi!” Germaine nói, vẻ điên tiết kín đáo, thông thường là nét đặc trưng cho ông bố cô ta.

“Cái gì cũng cần đúng lúc.” Nhà triệu phú nói với vẻ nghiêm trang. “Và tôi phải bảo rằng trong lúc số mệnh chiếc vương miện và bộ sưu tập của tôi chưa biết thế nào, tôi thấy xem ra chẳng thích hợp để bốn cột vô ích.”

“Tôi sẵn sàng chịu mất mát.” Công tước nói, mỉm cười với Sonia.

“Chùm chìa khóa của ta, Sonia... Chùm chìa khóa cho ngôi nhà ở Paris.” Nhà triệu phú yêu cầu.

Sonia lấy chùm chìa khóa của cô ra khỏi túi áo và đi đến chỗ chiếc tủ ngăn kéo. Cô cắm một chìa vào ổ khóa, cố gắng xoay. Ổ khóa không xoay, cô cúi xuống nhìn nó.

“Tại sao... tại sao, ai đó đã động đến ổ khóa! Ổ khóa đã bị nạy r ồi!” Sonia kêu lên.

“Tôi đã bảo anh là tôi bắt gặp một thằng mà.” Nhà triệu phú đắc thắng. “Nó muốn lấy chùm chìa khóa đấy.”

Sonia mở cửa tủ, hấp tấp lôi ngăn kéo cất chìa khóa ra.

“Chìa khóa vẫn còn!” Cô kêu lên, lấy chùm chìa khóa ra khỏi ngăn kéo, giữ cho mọi người nhìn.

“VẬY là tôi đã xuất hiện kịp thời.” Nhà triệu phú nói. “Tôi đã làm nó hoảng h ốt đúng lúc nó đang định ăn cắp chùm chìa khóa.”

“Tôi xin lui! Tôi xin lui!” Công tước tuyên bố. “Hiển nhiên ông đã bắt gặp một thằng kẻ trộm. Nhưng tôi vẫn tin tưởng rằng da nó màu h ồng hơi xanh xanh. Thường thì bọn chúng có nước da như thế. Tuy nhiên, cô Sonia, cô nên đưa cho tôi chùm chìa khóa, vì tôi sẽ có mặt tại Paris trước. Trông tôi sẽ khá ngớ ngẩn nếu đến đó tôi lại phải đào tường khoét ngạch vào nhà để bắt l ữ kẻ trộm.”

Sonia đưa chùm chìa khóa cho Công tước. Anh khéo léo nắm cả bàn tay nhỏ bé của cô lẫn chùm chìa khóa trong bàn tay mình, siết lấy. Ánh sáng quá yếu nên những người xung quanh không trông thấy gương mặt cô đỏ bừng lên. Cô quay lại đứng bên cạnh chiếc tủ ngăn kéo.

“Nào, ba, ba định lái xe đi Paris trong chiếc áo khoác mỏng và chiếc gi lê lạnh này ư? Nếu chúng ta dứt khoát sẽ đi thì chúng ta nên đi thôi. Ba

toàn để mọi người chờ đợi đến nửa tiếng đồng hồ bất cứ khi nào chúng ta sắp sửa đi đâu.” Germaine nói về kiên quyết.

Nhà triệu phú vội vã ra khỏi phòng. Germaine sốt ruột ngẩng phịch xuống chiếc ghế dựa. Irma đứng ở cửa thông sang phòng khách, chờ đợi. Sonia ngẩng xuống bên cạnh chiếc tủ ngăn kéo.

Bất thành linh có tiếng mưa lộp độp đập vào cửa sổ.

“Mưa! Ông trời chỉ muốn thế thôi! Tình cảnh sẽ vô cùng đáng khó chịu!” Germaine kêu lên.

“Ồ, nào, em phải chấp nhận và cố gắng khắc phục hoàn cảnh. Dù gì thì em cũng có váy áo đầy đủ, còn đêm mưa nhưng vẫn ấm áp.” Công tước nói. “Tuy nhiên, sao lúc trước tôi không ước Lupin chỉ ra tay hành động vào ngày đẹp trời nhỉ?” Anh ngừng lời, rồi vui vẻ nói thêm: “Suỵt cho cùng, nhờ mưa, bụi bặm đất cát sẽ không bốc mù lên.”

Họ ngẩng đầu ba, bốn phút trong sự yên lặng ngán ngẩm, lắng nghe tiếng mưa lộp độp đập vào các ô kính cửa sổ. Công tước lấy hộp thuốc lá từ túi áo ra, châm lửa một điếu.

Bất chợt, điệu bộ chán chường của anh biến mất, gương mặt anh sáng lên, và anh hân hoan nói: “Đương nhiên rồi, tại sao lúc trước tôi không nghĩ tới chứ? Tại sao chúng ta lại khởi hành từ một chốn tối tăm, ảm đạm như thế này? Chúng ta hãy để đèn đóm sáng rực rỡ lên cho xứng đáng với tòa lâu đài.”

Nói đoạn, Công tước bắt đầu đi thắp tất cả các đèn trong sảnh. Đèn đặt trên giá, đèn đặt trên bàn, đèn treo trên con sơn, đèn buông xuống từ trần – những chiếc đèn kiểu cổ với bình dầu mới, những chiếc đèn mới với cái

gọi là *phong cách khắc khổ*, đèn bằng đồng, đèn bằng bạc, đèn bằng sứ. Công tước thắp hết chiếc đèn này tới chiếc đèn khác, không sót ruột, không bỏ qua chiếc nào, với một sự kiên nhẫn lạnh lùng. Germaine chốc chốc lại bật thốt một câu cảm thán. Đó là vì cô ta không hiểu được tại sao anh có thể ngốc nghếch như vậy. Công tước tuyệt nhiên không chú ý gì đến cô ta. Gương mặt anh sáng bừng niềm vui thơ trẻ, anh lần lượt thắp hết tất cả các đèn.

Sonia quan sát anh, mỉm cười thích thú trước sự hăng hái ngây thơ ở anh. Ngay cả bộ mặt dừng dưng với cặp mắt tròn to như mắt bê của Irma cũng nở nụ cười toe toét, mà cô gái vội vàng dùng bàn tay lễ phép che đi.

Công tước vừa thắp tới chiếc đèn thứ hai mươi hai thì nhà triệu phú lao vào.

“Cái gì thế này? Cái gì thế này?” Nhà triệu phú kêu lên, đứng sững lại, hấp háy mắt.

“Lại một trò ngốc nghếch của Jacques thôi!” Germaine kêu lên, giọng như thể chẳng còn điên tiết hơn được nữa.

“Nhưng... Công tước thân mến của tôi! Công tước thân mến của tôi! Dầu thắp đèn! Dầu thắp đèn!” Nhà triệu phú kêu lên, giọng cay đắng khổ sở. “Phải chăng anh tưởng mục đích đời tôi là làm túi tiền hàng triệu đô la của Rockefeller phồng thêm nữa? Chúng tôi chưa bao giờ thắp quá sáu ngọn đèn trừ phi mở tiệc chiêu đãi.”

“Theo tôi trông mới phấn chấn làm sao.” Công tước nói, ngắm nghía quang cảnh đích thân mình tạo ra với nụ cười ngời ngời vẻ hài lòng.

“Nhưng những chiếc xe đâu? Jean xem chừng gặp vấn đề gì trong việc đưa xe sang đây. Chứ anh ta nghĩ chúng ta sẽ đợi mưa sang ga-ra chắc? Chúng

ta nên giục anh ta nhanh nhanh lên. Nào, ngài có chất giọng khỏe khoắn vang xa lắm mà.”

Công tước túm cánh tay nhà triệu phú, dẫn ông ta đi vội vã qua sảnh ngoài, mở cánh cửa đồ sộ của tòa lâu đài, bảo: “Bây giờ, ngài hãy hét lên!”

Nhà triệu phú vừa nhìn anh vừa nhún vai. “Khi anh muốn gì, anh chẳng bao giờ cần vòng vo tam quốc.”

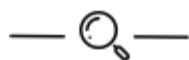
“Tại sao tôi lại phải vòng vo?” Công tước nói đơn giản. “Hét lên nào, ngài kính mến của tôi... Hét lên nào!”

Nhà triệu phú cao giọng rống lên: “Jean! Jean! Firmin! Firmin!”

Tĩnh không có tiếng trả lời.



VII. Những chiếc xe hơi bị đánh cắp



Đêm đen kịt, mưa tạt vào mặt họ rào rào.

Nhà triệu phú rống lên lần nữa: “Jean! Firmin! Firmin! Jean!”

Màn đêm không đưa đến câu trả lời nào, chỉ có tiếng gào của Gournay-Martin cứ vọng đi vọng lại giữa dãy nhà phụ và dãy chuồng ngựa ở phía bên tay trái ngoài kia.

Ông ta ngoảnh nhìn Công tước, lo âu hỏi: “Bọn họ có thể đang làm gì?”

“Tôi không hình dung ra được. Tôi nghĩ chúng ta phải đi tìm kiếm bọn họ.”

“Cái gì? Giữa bóng tối mịt mù này, với lũ trộm đang lảng vảng xung quanh đây ư?” Nhà triệu phú hỏi, giật mình lùi lại.

“Nếu chúng ta không đi thì ai đi? Với lại, tay Lupin bất lương đang mỗi lúc một tiến đến gần hơn các bức tranh của ngài. Vậy hãy mau mau lên, đi nào!”

Công tước túm cánh tay nhà triệu phú đang dùng dằng chẳng muốn cất bước, kéo ông ta xuống các bậc thềm. Họ thẳng tiến đến chuồng ngựa. Ánh sáng le lói hắt ra từ nhà để xe hơi. Công tước bước vào trước, sững người lại.

“Ồi giời!” Anh kêu lên.

Thay cho ba chiếc xe hơi vốn vẫn đậu trong nhà để xe, lúc bấy giờ còn duy nhất chiếc Mercrac một trăm mã lực. Nó là loại xe đua, chỉ có hai chỗ. Hai hình nhân đang ngồi đó, Jean và Firmin.

“Các anh ngồi ở đó làm gì? Đồ chó ăn không ngồi rồi!” Nhà triệu phú gào lên.

Chẳng ai đáp lời, cũng chẳng ai cựa quậy. Ánh đèn chập chờn phản chiếu trong hai cặp mắt gương lên nhìn chăm chăm vào ông chủ đang điên tiết.

“Chuyện quái quỷ gì vậy?” Công tước hỏi, rồi chớp lấy cây đèn đặt cạnh chiếc xe, giơ lên cho ánh sáng chiếu vào hai con người kia. Tới lúc ấy, chuyện xảy ra đã rõ ràng: Hai người bị trói y như hai con gà, miệng bị nhét giẻ.

Công tước rút con dao nhíp ra khỏi túi áo khoác, mở lưỡi dao, vào xe, cắt đứt dây trói cho Firmin. Firmin ho khù khụ, khạc nhổ và buông câu chửi thề Công tước tiếp tục giải phóng cho Jean.

“Chà.” Công tước nói, giọng mỉa mai cay độc. “Trò chơi mới gì đây? Hai người bày ra trò quái quỷ gì vậy?”

“Cha con nhà Charolais đấy... Đám Charolais đáng nguy hiểm rửa!” Firmin lầu bầu.

“Chúng tôi bị áp sát bất thành lĩnh từ phía sau.” Jean nói.

“Chúng tôi chúng tôi lại, nhét giẻ vào mồm chúng tôi... Đột ngột!”
Firmin tiếp tục.

“Và rồi... chúng tôi lái hai chiếc xe đi.” Jean nói.

“Lái hai chiếc xe đi?” Nhà triệu phú kêu lên, sững sờ chờ đợi.

Công tước phá ra cười ha ha.

“Chà, ông bạn Lupin thân mến của ngài chẳng thuộc hạng nửa vời đâu. Đây là chuyện khôi hài nhất tôi từng nghe nói.”

“Khôi hài!” Nhà triệu phú tru tréo. “Khôi hài! Khôi hài ở chỗ nào? Còn các bức tranh của tôi và chiếc vương miện thì sao?”

Công tước cười cho đã rồi lập tức biến đổi thành con người hành động.

“Chà, sự việc này có nghĩa là kế hoạch của chúng ta không thể thực hiện như ban đầu được.” Anh nói. “Tôi phải đi Paris bằng chiếc xe này.”

“Chiếc xe cũ kỹ tả tơi như thế. Anh không đời nào đi được đâu.”

“Ngài yên tâm. Dù gì thì tôi cũng phải làm việc đó. Tôi dám chắc là sẽ dễ dàng hơn ngài nghĩ. Suy cho cùng, chỉ hai trăm dặm thôi.” Công tước ngừng lời, rồi tiếp tục nói với giọng băn khoăn lo lắng: “Tuy nhiên, tôi không muốn để ngài và Germaine ở lại, nhớ đâu đám ba que xỏ lá kia chỉ đưa những chiếc xe ra khỏi đây cốt cản trở việc ngài đi Paris. Bọn chúng sẽ đem bỏ những chiếc xe ở cánh ruộng nào đó và trở lại.”

“Anh dứt khoát không được bỏ chúng tôi lại đây. Cho một triệu franc tôi cũng chẳng ngủ lại tòa lâu đài đêm hôm nay. Lúc nào chả có tàu hỏa.”

“Tàu hỏa! Mười hai tiếng đồng hồ rồi trên tàu, với tất cả những diễn

biến vừa qua! Ngài không muốn nói rằng ngài thực sự sẽ đi Paris bằng tàu đấy chứ?”

“Tôi muốn nói vậy đấy.” Nhà triệu phú đáp lời. “Thôi, tôi phải đi bảo cho Germaine biết, chẳng còn thời gian mà lãng phí đâu.” Nói đoạn, ông ta cuống quýt trở lại lâu đài.

“Jean, thấp các đèn lên, và bảo đảm xăng đồ đầy bình nhé! Vềphần động cơ xe, tôi đành chờ theo tính khí của nó và trông cậy ở may mắn. Dù gì thì tôi cũng sẽ đưa được nó tới Paris.” Công tước nói.

Anh trở lại lâu đài, Firmin theo sau.

Khi Công tước bước vào sảnh lớn, anh thấy Germaine và cha cô ta đang ra sức buộc tội nhau. Cô ta tuyên bố bất luận thế nào cũng không đi tàu, cha cô ta thì tuyên bố cô ta sẽ đi. Ông ta đề bực sự chống đối của cô con gái chỉ bằng giọng nói tuyệt diệu của mình.

Khi rốt cuộc chẳng ai nói gì nữa, Sonia khê khàng: “Nhưng liệu có tàu hỏa không? Cháu biết là có một chuyến lúc nửa đêm, nhưng trước đấy liệu có không?”

“Bảng giờ tàu, bảng giờ tàu đâu?” Nhà triệu phú hỏi.

“Này, tôi đã trông thấy một bảng giờ tàu ở chỗ nào nhỉ?” Công tước nói. “Ồ, tôi biết rồi, có một bảng giờ tàu trong ngăn kéo chiếc tủ phương Đông đằng kia.” Anh băng ngang qua sảnh, mở ngăn kéo lấy bảng giờ tàu, đưa cho Gournay-Martin.

Nhà triệu phú cầm bảng giờ tàu, hấp tấp lật giở các trang, ánh mắt lướt xuống phía dưới một trang, nói: “Có, ơn trời, có một chuyến. Có một chuyến lúc chín giờ kém mười lăm.”

“Nhưng như thế thì có gì là may mắn? Chúng ta xoay cách nào mà ra ga được?” Germaine nói.

Mọi người ngây ra nhìn nhau. Firmin, theo chân Công tước bước vào sảnh từ lúc nãy, nảy ra cách cứu nguy.

“Có chiếc xe ngựa chờ hành lý.” Ông ta nói.

“Chiếc xe ngựa chờ hành lý á?” Germaine kêu lên giọng khinh khỉnh.

“Chính thế!” Nhà triệu phú tán thành. “Ta sẽ tự mình đánh xe. Đi đi, Firmin, đi thẳng ngựa đi!”

Firmin lộp cộp bước ra khỏi phòng.

Có lẽ đã đến lúc Công tước khởi hành, nên anh hỏi giờ, và vì đồng hồ của cha con Germaine vẫn khác nhau, lại phát sinh một cuộc đấu khẩu mà nếu Firmin có mặt, ông ta chắc chắn sẽ tham gia vào.

Công tước ngắt lời hai cha con: “Chà, tôi nghĩ là tôi không đợi mọi người xuất phát ra ga đâu. Từ đây ra ga không quá nửa tiếng đồng hồ. Xe chờ hành lý lại nhẹ. Hai cha con không cần đi ngay. Còn tôi nên đi ngay sau khi xe sẵn sàng. Có vẻ tôi không thể trông cậy vào nó được.”

“Hăng khoan.” Germaine nói. “Trên tàu có toa ăn không? Con không định chịu chết đói và cũng không định chịu mất giấc ngủ ban đêm đâu.”

“Đương nhiên không có toa ăn rồi.” Ông bố gắt gỏng. “Bây giờ chúng ta phải ăn cái gì đi, rồi đem theo cái gì đó.”

“Sonia, Irma, nhanh lên! Đến chỗ chạn đựng thức ăn xem có cái gì. Bảo bà vợ Firmin làm món trứng tráng. Nhanh lên!”

Sonia đi về phía cửa sảnh, Irma theo sau.

“Tạm biệt, chúc chuyến đi tốt đẹp, tiểu thư Sonia.” Công tước nói.

“Tạm biệt, chúc chuyến đi tốt đẹp, ngài Công tước.” Sonia đáp.

Công tước mở cửa cho cô. Vừa đi ra cô vừa hạ giọng nói với vẻ lo lắng: “Ôi, hãy... hãy thận trọng. Em không muốn nghĩ tới việc ngài phải vội vã đi Paris trong một đêm như thế này. Xin hãy thận trọng.”

“Tôi sẽ thận trọng.” Công tước nói.

Tiếng còi xe hơi báo cho Công tước biết Jean đã đánh xe tới trước cửa lâu đài. Anh đi xuôi theo căn phòng, đến hôn tay Germaine, bắt tay nhà triệu phú và tạm biệt họ rồi ra xe. Mọi người nghe thấy tiếng xe nổ máy. Tiếng *ầm ầm* nhỏ dần, nhỏ dần dọc theo con đường dài có hai hàng cây hai bên, sau đó bắt đầu.

Gournay-Martin đứng dậy, bắt đầu đi tắt đèn. Vừa tắt đèn ông ta vừa liên tục ném ánh mắt sợ sệt về phía cửa sổ, như thể ông ta lo lắng rằng giờ đây Công tước đã rời khỏi lâu đài, những tên trộm sẽ nhảy xổ vào tấn công ông ta.

Có tiếng gõ cửa, và Jean xuất hiện trên ngưỡng cửa. “Ngài Công tước bảo tôi vào nhà hỗ trợ Firmin.”

Nhà triệu phú hướng dẫn Jean việc canh gác. Firmin – vì là cựu chiến binh – sẽ chốt ở vị trí nguy hiểm và gác khu vực sảnh, được trang bị súng. Jean gác hai phòng khách, ít có khả năng bị tấn công hơn. Gã cũng được trang bị súng. Nhà triệu phú dẫn gã vào phòng để súng, đưa cho gã một khẩu súng kèm một tá đạn. Khi hai người bọn họ quay lại sảnh, Sonia mời hai người bọn họ vào phòng ăn, và ở đó, giữa tiếng lầu bầu không át đi được của Germaine vì phải ăn thức ăn nguội lúc tám giờ tối, mọi người

thường thức một bữa tối vội vã nhưng tuyệt vời, vì người đầu bếp, trước khi đi, đã sửa soạn sẵn một bữa tối cầu kỳ với các thức ăn nguội.

Họ chuẩn bị kết thúc bữa ăn thì Jean bước vào, vai đeo lưng lẳng khẩu súng. Gã nói Firmin đã thắng ngựa cho chiếc xe chở hành lý, chiếc xe đang đợi ở cửa lâu đài.

“Bảo ông ta vào đây cho ta, còn anh hãy đứng canh ngựa, đợi mọi người ra.”

Firmin lộp cộp xuất hiện.

Nhà triệu phú nhìn ông ta chăm chăm vẻ uy nghiêm. “Firmin, ta trông cậy ở ông. Ta trao cho ông một vị trí nguy hiểm nhưng vinh dự, một vị trí được yêu thích đối với một cựu chiến binh nước Pháp.”

Firmin cố hết sức cho ra vẻ một cựu chiến binh nước Pháp. Ông ta uốn lưng, tạm thời che giấu được cái dáng lù đù do bao nhiêu năm nay chỉ khoác súng đi loanh quanh luẩn quẩn trong rừng. Ông ta cũng thiếu ánh mắt nảy lửa của một cựu chiến binh nước Pháp. Ánh mắt ông ta rất lờ đờ.

“Ta không muốn có chuyện gì xảy ra – mất trộm, đánh nhau hay bắn nhau.” Nhà triệu phú nói.

“Ông chủ, xin ông đừng sợ. Tôi đã chứng kiến cuộc chiến tranh năm 70.” Firmin đáp với vẻ can đảm, tỏ ra là mình có thể đối phó được tình hình.

“Tốt. Ta giao phó tòa lâu đài cho ông. Ta giao phó các tài sản của ta cho ông.” Gournay-Martin đứng dậy. “Thôi nào, chúng ta phải khởi hành ra ga.” Nói đoạn, ông ta dẫn đầu đi ra cửa.

Chiếc xe chở hành lý khá cao, họ phải lấy một chiếc ghế dựa từ sảnh

để bắc cho các thiếu nữ trèo vào. Germaine không quên nêu ra ý kiến thật lòng về sự thuận lợi của chỗ ngồi làm bằng tấm ván gỗ kê ngang trong xe. Nhà triệu phú ì ạch leo lên phía trước, nắm lấy dây cương.

“Ta sẽ không bao giờ chỉ kỳ vọng ở xe hơi nữa. Sau khi đã đảm bảo rằng các bộ sưu tập của ta được an toàn, việc đầu tiên ta làm là sắm mấy cỗ xe ngựa, loại nào đó rộng rãi.” Gournay-Martin ủ rũ nói, nhận ra chỗ ngồi của mình rất thiếu thoải mái.

Ông ta quay sang Jean và Firmin đang đứng ở bậc thềm tiền chủ. “Hỡi các con trai của nước Pháp, hãy dũng cảm, hãy dũng cảm!”

Chiếc xe xóc nảy lên, lao vào màn đêm đen kịt, ướt át.

Jean và Firmin dõi theo nó mất hút vào đêm đen. Rồi bọn họ trở vào lâu đài, đóng cửa lại.

Firmin nhìn Jean, ủ rũ nói: “Tôi không thích thế này. Bọn trộm không bao giờ từ việc gì. Bọn chúng trông thấy người ta là cắt cổ người ta ngay.”

“Tình cảnh chẳng thay đổi được. Với lại, ông chốt ở vị trí trọng yếu. Ông gác khu vực sảnh. Tôi gác các phòng khách. Ít có khả năng bọn chúng đột nhập qua phòng khách. Tôi sẽ khóa cửa giữa phòng khách và sảnh.”

“Không, không, anh không được khóa cái cửa đó.” Firmin kêu lên.

“Nhưng tôi chắc chắn sẽ khóa. Ông nên đi lấy súng đi.”

Hai người đi sang phòng để súng, Firmin vẫn tiếp tục phản đối việc khóa cánh cửa giữa phòng khách và sảnh. Ông ta lựa một khẩu súng rồi hai người đi sang bếp. Jean lấy hai chai rượu vang, một chiếc bánh nướng trông rất béo bở và một món bánh ngọt trắng miêng, đem vào phòng khách. Gã quay sang sảnh, lấy một ômbáo và tạp chí, cũng đem vào phòng khách.

Firmin lẻo đẹo đi theo gã như con chó con, với bước chân hơi nặng nề

Jean dừng lại tại ngưỡng cửa phòng khách, nói: “Nguyên tắc quan trọng đối với đám đào tường khoét gạch là bắt trước, nhớ nhé cố nội. Tạm biệt. Chúc giấc mộng lành.”

Jean đóng cửa, xoay chìa khóa. Firmin dán ánh mắt trống rỗng vào những tấm ván cửa được trang trí. Vẻ đẹp của các họa tiết trang trí lúc bấy giờ không khiến ông ta lay động gì.

Ông ta sợ sệt nhìn xung quanh khu vực sảnh không bóng người và các cửa sổ tối thẫm trong đêm. Giữa tiếng mưa rơi rào rào, ông ta nghe thấy tiếng bước chân rõ mồn một. Ông ta lộp cộp, hấp tấp đi dọc theo sảnh, rồi đi xuôi theo hành lang dẫn vào bếp.

Vợ ông ta đang dọn bữa tối cho ông ta.

“Ôi trời! Tôi chưa bao giờ thấy hải hùng đến mức này kể từ năm 70.” Ông ta lau cái trán óng ánh mồ hôi bằng một chiếc khăn lau bát đĩa. Đó không phải một chiếc khăn lau sạch, nhưng ông ta không bận tâm.

“Sợ? Sợ cái gì?”

“Kẻ trộm! Cắt cổ!”

Ông ta nói với vợ về nỗi lo sợ của Gournay-Martin, về vị trí canh gác vĩnh dự và nguy hiểm của chính ông ta trong lâu đài.

“Chúa che chở cho chúng con!” Vợ ông ta thốt lên. “Ông hãy khóa cái sảnh khủng khiếp ấy lại và vào bếp. Trộm không bao giờ mò vào bếp đâu.”

“Nhưng còn tài sản của ông chủ!” Firmin không đồng tình. “Ông ấy giao phó chúng cho tôi. Ông ấy nói rõ ràng như thế.”

“Hãy mặc cho ông chủ tự trông coi tài sản của ông ấy.” Firmin phu nhân quả quyết đáp. “Ông chỉ có độc một cái cổ, và tôi không định để kẻ nào lia dao qua nó. Ông hãy ngủ xuống ăn bữa tối. Tuy nhiên, ông hãy đi khóa cái cửa kia trước.”

Firmin khóa cửa vào sảnh và cửa vào bếp rồi ngủ xuống, bắt đầu ăn bữa tối. Ông ta ăn ngon lành, nhưng niềm thích thú đối với bữa ăn có bị ảnh hưởng một chút. Chốc chốc, bàn tay cằn nhẽ đang đưa thức ăn từ đĩa lên mâm ngừng lại giữa chừng, ông ta căng hai tai ra nghe xem có tiếng trộm đột nhập qua cửa sổ vào sảnh không. Ông ta ở cách các cửa sổ đó quá xa, không thể nghe được gì, nhưng ông ta vẫn chẳng tài nào ngăn bản thân mình căng hai tai ra. Firmin phu nhân ăn bữa tối với vẻ hoàn toàn thoải mái. Bà ta chắc chắn rằng trộm không bao giờ mò vào bếp.

Cảm giác hải hùng khiến Firmin khát kinh khủng. Hết cốc rượu vang này tới cốc rượu vang khác trôi tuột xuống cái cổ họng mà ông ta đang lo sợ giữ gìn. Khi đã ăn xong bữa tối, ông ta tiếp tục thỏa mãn cơn khát. Bà vợ châm một tàu thuốc lá cho ông ta rồi sang phòng gần đấy rửa bát đĩa. Khi quay lại, bà ta ngủ xuống phía bên kia lò sưởi, đối diện với đức ông chồng. Uống hết nửa chai vang thứ ba, Firmin đột ngột phục hồi được dũng khí. Ông ta bắt đầu nói với vẻ kiên quyết về nguyên tắc của mình đối với ông chủ, về quyết tâm hy sinh, trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của ông chủ, và vì sự coi thường tuyệt đối những tên trộm – hẳn là dân Paris. Nhưng ông ta không đi sang sảnh. Chắc chắn rằng cái ấm áp dễ chịu của lửa nhà bếp đã giữ rịt ông ta trên chiếc ghế dựa.

Firmin miêu tả cho vợ, với chút dữ tợn, cái cách ác độc mà ông ta sẽ dùng để xử ba tên trộm đầu tiên mà vào sảnh. Ông ta đang miêu tả cách đối đãi với tên thứ tư thì có tiếng đập ầm ầm ở cửa trước lâu đài.

Firmin im bật, đờ người như hóa đá, mồm há ra vì lời nói đang dang dở. Bà vợ cuống cuống chạy tới khóa cánh cửa mà bà ta chưa khóa lại sau khi từ ngoài phòng rửa bát vào. Bà ta quay lại, hai vợ chồng chăm chăm nhìn nhau.

Tiếng đập cửa vang lên lần nữa, rồi lần nữa, rồi lại lần nữa. Xen giữa những tiếng đập cửa là tiếng gì nghe giống tiếng sư tử gầm. Hai vợ chồng chăm chăm nhìn nhau, mặt cắt không ra hạt máu. Firmin cầm khẩu súng lên bằng bàn tay run rẩy, và hành động ấy xem chừng khiến hai hàm răng ông ta va vào nhau. Chúng kêu lanh canh như tiếng catanhet[®].

Tiếng gõ cửa và cả tiếng gầm vẫn tiếp tục.

Tình hình ấy kéo dài ít nhất năm phút, rồi một tia nhận thức từ từ khiến nét mặt bà Firmin sáng lên.

“Tôi chắc chắn đó là giọng ông chủ.”

“Giọng ông chủ!” Firmin thì thào, giọng khàn khàn hoảng sợ.

“Phải.” Bà Firmin nói. Rồi bà ta mở khóa cánh cửa dày, hé ra một chút.

Chẳng còn cánh cửa chặn lại, tiếng gầm quen thuộc của nhà triệu phú dội vào tai họ rõ ràng rành rành. Dũng khí trong Firmin dâng lên cuộn cuộn. Ông ta lộp cộp băng ngang qua căn phòng, gạt bà vợ sang bên, lóc cóc chạy về phía cửa lâu đài. Ông ta mở khóa, kéo then, đẩy mở toang cánh cửa. Đứng trên bậc thềm là nhà triệu phú, Germaine và Sonia. Irma đứng phía trước đầu ngựa.

“Các người làm cái quái quỷ gì vậy?” Nhà triệu phú rống lên. “Tại sao các người lại bắt ta đứng dưới mưa hả? Tại sao không cho ta vào?”

“K-k-kẻ trộm... Tôi cứ nghĩ là k-k-kẻ trộm.” Firmin lắp bắp.

“Kẻ trộm!” Nhà triệu phú tru tréo. “Giọng ta nghe giống kẻ trộm lắm à?”

Lúc bấy giờ, giọng ông ta nghe không giống như giọng của kẻ trộm, mà nghe hung dữ như giọng của quỷ Satan. Ông ta đi sầm sập qua Firmin về phía cửa sảnh.

“Đây! Khóa cái này làm gì?” Gournay-Martin gào lên.

“Tôi... tôi... khóa nó lại phòng trường hợp bọn trộm ập vào khi tôi đang để mở cửa trước.” Firmin lắp bắp.

Nhà triệu phú xoay chìa khóa, mở cửa bước vào sảnh. Germaine theo sau. Cô ta quàng quàng cởi chiếc áo khoác đang nhỏ nước tong tong ra, bực bội nói: “Con chẳng tưởng tượng được tại sao ba không xem cho chắc chắn là có chuyến tàu vào lúc chín giờ kém mười lăm hay không. Con sẽ không đi Paris đêm hôm nay. Sống chết gì con cũng không đi chuyến tàu vào lúc nửa đêm đó!”

“Vớ vẩn!” Nhà triệu phú nói. “Vớ vẩn! Con bắt buộc phải đi! Cái bảng giờ tàu trời đánh thánh vật đâu?” Ông ta bỏ nháo bỏ nhào tới chiếc bàn mà ông ta đã ném bảng giờ tàu lên lúc trước, vồ lấy, nhìn trang bên ngoài. “Sao, mẹ kiếp! Đây là bảng giờ tàu của tháng Sáu... tháng Sáu năm 1903!”

“Ôi!” Germaine kêu lên, gần như là hét lên. “Thật không tưởng tượng nổi! Lại một trò đùa của Jacques!”



VIII. Công tước có mặt tại Paris



Buổi sáng âm u. Với các bức tường quét vôi trắng trông trơn, chỉ điểm xuyết những bản cáo thị ghim chân dung những kẻ tội phạm kèm mô tả về diện mạo, tội ác của chúng và phần thưởng cho người nào bắt được chúng, với các đồ đạc xoàng xĩnh, với chiếc lò sưởi có cây, đèn cảnh sát toát lên một vẻ tối tăm, bẩn thỉu, hoàn toàn phù hợp với bầu trời tháng Chín xám như chì. Viên thanh tra ngồi bên bàn làm việc ngáp dài sau một đêm không phải thực hiện vụ bắt bớ nào. Ông ta đang đợi hết phiên trực. Viên cảnh sát gác ngoài cửa và hai viên cảnh sát ngồi ở chiếc ghế băng kê dọc theo tường cũng ngáp dài đầy chia sẻ.

Sự yên ắng của phố xá bị tiếng động cơ xe hơi kêu ầm ĩ khác thường phá vỡ. Nó dừng lại trước đèn cảnh sát. Viên thanh tra và các đồng sự uể oải đưa ánh mắt ra phía cửa.

Cửa mở, đứng trong khung cửa là một thanh niên mặc áo khoác và đội mũ đi xe hơi.

Anh nhìn xung quanh căn phòng với ánh mắt lạnh lợi, bao quát tất cả, và nói giọng gấp gáp, sắc sảo: “Tôi là Công tước Charmerace. Tôi đến đây thay mặt ông Gournay-Martin. Tối hôm qua, ông ấy nhận được bức thư từ Arsène Lupin thông báo sẽ đột nhập ngôi nhà của ông ấy ở Paris vào sáng hôm nay.”

Nghe tên Arsène Lupin, viên thanh tra và hai viên cảnh sát bật dậy khỏi ghế. Bọn họ lập tức tỉnh như sáo, đầy chú ý và sốt sắng.

“Bức thư, thưa ngài!” Viên thanh tra nhanh nhẹn nói.

Công tước tháo găng tay, lấy bức thư từ túi ngực chiếc áo khoác mặc bên trong ra, đưa cho viên thanh tra.

Viên thanh tra đọc lướt bức thư, nói: “Phải, đây là nét chữ tôi biết rất rõ.” Rồi ông ta đọc kĩ lưỡng lại và nói thêm: “Phải, phải, hẳn vốn vẫn hay gửi những bức thư như thế này.”

“Chẳng còn thời gian nữa.” Công tước hồi hả nói. “Đáng lẽ tôi phải có mặt tại đây nhiều tiếng đồng hồ trước. Nhưng xe tôi bị trục trặc. Tôi sợ rằng tôi tới quá muộn rồi.”

“Đi nào, thưa ngài! Đi nào, các anh!” Viên thanh tra nhanh nhẹn nói.

Bốn người vội vã ra khỏi căn phòng làm việc và lao xuống những bậc thềm đến cảnh sát. Dưới đường là một chiếc xe đua dài màu xám, trệt bunn – bunn màu xám, bunn màu nâu, bunn màu đỏ – từ đầu đến đuôi. Trông y như nó mang trên thân những mẫu đất của nhiều quận huyện nước Pháp.

“Đi nào, tôi sẽ chở ông bằng chiếc xe này. Người của ông có thể chạy bộ bên cạnh.” Công tước bảo viên thanh tra.

Anh nhẹ nhàng trườn vào xe, viên thanh tra nhảy vào ngồi ghế bên

cạnh, và họ nổ máy. Họ chạy chầm chậm để hai viên cảnh sát theo kịp. Thực ra, chiếc xe cũng chẳng chạy nhanh lắm được vì bánh sau của nó bị thùng lốp, bẹp gí.

Ba phút sau, họ đã tới tư gia của Gournay-Martin, một tòa nhà tầ thường với mặt tầ rộng, đứng trong một dãy các tòa nhà tầ thường, kiểu cách y như nhau. Không có dấu hiệu nào cho thấy tòa nhà đang có người ở. Những tấm màn mỏng được kéo kín. Tất cả cửa sổ, cả trên gác lẫn dưới gác, đều đóng cánh chớp. Không có khói bay lên từ bất cứ ống khói nào, tuy thực ra lúc bấy giờ cũng đang sáng sớm, chưa ai nấu nướng gì.

Công tước lôi chùm chìa khóa ra khỏi túi áo khoác, chạy lên theo các bậc thầ. Viên thanh tra nổi gót anh. Công tước nhìn chùm chìa khóa, chọn chìa của cửa chính tòa nhà, nhét vào ổ. Chìa không mở được. Anh loại nó ra, chọn một chìa khác, rồi một chìa khác nữa. Cánh cửa vẫn không mở được.

“Để tôi, thưa ngài.” Viên thanh tra nói. “Tôi quen công việc này hơn. Tôi có thể xử lý nhanh hơn.”

Công tước trao chùm chìa khóa cho viên thanh tra, và ông ta thử hết chiếc chìa này tới chiếc chìa khác. Hoàn toàn vô ích. Không chiếc chìa nào mở được.

“Họ đã đưa nhầm chùm chìa khóa cho tôi.” Công tước nói, có phần bức bối. “Ôi, không, hẵng hượm, tôi hiểu chuyện gì rồi. Chùm chìa khóa đã bị tráo.”

“Tráo à?” Viên thanh tra hỏi. “Bao giờ? Ở đâu?”

“Đêm hôm qua, tại lâu đài Charmerace. Ông Gournay-Martin khẳng định mình trông thấy một tên trộm chuồn ra qua cửa sổ sảnh lâu đài, và chúng tôi phát hiện ổ khóa của chiếc tủ ngăn kéo cất chùm chìa khóa này đã bị cạy.”

Viên thanh tra nắm lấy cái vòng sắt gõ cửa, đập mạnh.

“Thử mở cái cửa kia xem.” Ông ta bảo nhân viên của mình, chỉ một cái cửa phụ phía bên tay phải, là lối ra vào dành cho những người bán hàng, qua đó có thể tiếp cận mặt sau tòa nhà. Cửa khóa. Không nghe thấy tiếng ai di chuyển bên trong tòa nhà để đáp lại tiếng gõ cửa của viên thanh tra.

“Người gác cửa đâu?” Ông ta hỏi.

Công tước nhún vai. “Còn có một người quản gia nữa, một phụ nữ tên là Victoire. Hy vọng rằng chúng ta không phát hiện ra họ trong tình trạng bị cứa cổ.”

“Đó chẳng phải cách hành động của Lupin. Họ sẽ không làm sao đâu.”

“Ít có khả năng là họ có thể mở cửa được.” Công tước nói khô khan.
“Nên chẳng chúng ta cứ phá khóa cho xong?”

Viên thanh tra lưỡng lự.

“Thông thường người ta không thích cửa nhà mình bị phá khóa. Và ông Gournay-Martin...”

“Ồ, tôi sẽ chịu trách nhiệm việc đó.”

“Ồ, nếu ngài khẳng định như vậy, thưa ngài.” Viên thanh tra nói với vẻ nhẹ nhõm. “Henri, hãy đi tìm Ragoneau, tay thợ khóa phố Théobald. Triệu anh ta tới đây nhanh chóng y như mọi khi anh vẫn làm nhé!”

“Hãy bảo anh ta là anh ta sẽ được thưởng hai đồng louis vàng nếu có mặt trong vòng mười phút.” Công tước hẹn.

Viên cảnh sát hối hả chạy đi. Viên thanh tra cúi xuống xem xét kỹ lưỡng các bậc thềm rồi xem xét lòng đường. Công tước châm điếu thuốc lá, nhìn ông ta tiến hành công việc. Ngôi nhà của Gournay-Martin nằm cách góc phố một nhà, ngôi nhà này quay mặt ra con phố cắt vuông góc con phố nhà Gournay-Martin và không có người ở. Viên thanh tra xem xét lòng đường rồi rẽ ở góc phố. Viên cảnh sát kia đi xuôi theo con phố về hướng ngược lại. Công tước đứng dựa cửa, hút thuốc với vẻ kiên nhẫn. Anh tuyệt nhiên không bộc lộ nét mệt mỏi nào sau cả đêm dài căng thẳng lái chiếc xe long sông sọc. Ánh mắt anh trong sáng. Anh trông tươi tỉnh y như vừa từ giường bước ra sau một giấc ngủ. Nếu anh có chẳng tìm thấy Nam Cực, thì hẳn anh cũng đã mang về từ cuộc thám hiểm để tìm kiếm nó sức chịu đựng tuyệt vời.

Viên thanh tra quay lại, điệu bộ thất vọng.

“Ông có phát hiện được gì không?” Công tước hỏi.

“Không.” Viên thanh tra trả lời.

Ông ta bước lên các bậc thềm và lại đập vòng sắt gõ cửa. Không ai ra mở cửa. Có tiếng bước chân rộn rã, Henri và người thợ khóa dáng dấp lực lưỡng, râu quai nón, túi đồng hồ quàng qua vai, đang đi gấp tới. Anh ta nhanh chóng bắt tay vào việc, nhưng công việc chẳng dễ dàng. Ổ khóa quá chắc chắn. Sau năm phút, anh ta bảo có lẽ anh ta sẽ mất một tiếng đồng hồ để chiến đấu với nó, liệu anh ta có thể khoét cánh cửa xung quanh ổ khóa không?

“Khoét đi!” Công tước nói.

Anh thợ khóa thay đổi đồng hồ, chẳng cần đến ba phút đã khoét xong một ô vuông trên cánh cửa, chỗ có gắn ổ khóa, và mạnh dạn gỡ nó ra.

Cửa mở, viên thanh tra rút súng lục, bước vào nhà. Công tước theo sau. Hai viên cảnh sát rút hai khẩu súng, theo sau Công tước. Cái sảnh rộng thênh thang chỉ lờ mờ sáng. Một viên cảnh sát nhanh nhẹn đẩy các cánh chớp cửa sổ ra cho ánh ngày rọi vào. Cái sảnh không bóng người, đồ đạc hoàn toàn ngăn nắp, không có dấu hiệu gì là đã bị trộm đột nhập.

“Người gác cửa?” Viên thanh tra nói, và hai nhân viên của ông ta vội vã đi qua cánh cửa nhỏ ở phía bên tay phải mở vào phòng người gác cửa. Nửa phút sau, một trong hai người trở ra, báo cáo: “Bị trói và bị nhét giẻ, cả bà vợ nữa.”

“Nhưng những căn phòng mà bọn trộm nhắm đến nằm ở trên gác.” Công tước nói. “Là các phòng khách lớn tầng hai. Đi nào, có khả năng chúng ta tới vừa kịp. Có khả năng lũ khốn kiếp chưa chuồn mất.”

Công tước hối hả chạy lên gác, theo sau là viên thanh tra, rồi họ vội vã chạy dọc hành lang đến cửa phòng khách lớn. Công tước đẩy toang cánh cửa, đứng sững lại nơi ngưỡng cửa. Anh đến quá muộn rồi.

Căn phòng bừa bãi, lộn xộn. Những chiếc ghế dựa bị đổ, trên tường là các khoảng trống thay cho các bức tranh mà nhà triệu phú vốn vẫn treo. Cửa sổ đối diện cửa thông phòng mở toang. Các cánh chớp bị bẻ, một cánh còn lủng lẳng trên duy nhất chiếc bản lề dưới cùng. Đầu một chiếc thang nhô lên khỏi bậc cửa sổ. Bên cạnh đó, được đặt ngang qua bậc cửa sổ, nửa trong nửa ngoài, là một chiếc bàn chơi bài kiểu Đế chế. Trên tấm thảm trải nền lò sưởi, phía trước tấm thảm thêu lớn rủ che chiếc lò sưởi đồ sộ, bắt chước những chiếc lò sưởi đồ sộ của tổ tiên chúng ta, và cao lên đến bệ lò

sưởi – một cái bệ lò sưởi nguy nga làm bằng gỗ sồi được chạm trổ – là mấy chiếc ghế dựa bị buộc vào nhau, sẵn sàng để đưa ra ngoài.

Công tước và viên thanh tra nhào tới cửa sổ, nhìn xuống khu vườn. Quang cảnh hoàn toàn vắng lặng. Ở đầu đằng kia, phía sau bức tường bao, vươn lên giàn giáo của một ngôi nhà đang xây. Bọn trộm đã có trong tay tất cả các thứ một cách thuận tiện – chiếc thang kiên cố, lối thoát ra qua cái cửa trổ trên bức tường bao, và tiếp theo là lối thoát ra qua khoảng đất trống xung quanh ngôi nhà đang xây, không lệ thuộc vào lối đi hẹp ở giữa những bức tường ngăn cách các khu vườn, dẫn sang con phố phụ nằm bên tay phải.

Công tước rời khỏi cửa sổ, ánh mắt lướt qua khoảng tường đối diện, và rồi, y như có cái gì đó đập vào mắt anh, anh vội vã bước đến.

“Nhìn này!” Anh vừa nói vừa chỉ vào giữa một khoảng trống vốn vẫn treo tranh.

Ở đó có các chữ được viết nắn nót bằng phấn màu xanh lam: *ARSÈNE LUPIN*.

“Công việc này là của Guerchard.” Viên thanh tra nói. “Nhưng tôi cứ cử một thẩm phán đi điều tra xử lý vụ việc cái đã.” Và ông ta chạy lại chỗ để điện thoại.

Công tước mở các cánh cửa gấp thông sang phòng khách thứ hai. Các cánh chớp cửa sổ mở toang, và rõ ràng Arsène Lupin cũng đã khoáng sạch sành sanh những đồ vật anh ta mê mẩn. Ở khoảng trống giữa các bức tranh trên tường lại là chữ ký *Arsène Lupin*.

Viên thanh tra đang sốt ruột quát tháo vào điện thoại, yêu cầu một

người hầu gái đánh thức chủ dậy ngay. Ông ta sẽ chưa rời chiếc điện thoại chừng nào còn chưa chắc chắn rằng người hầu gái đã thực hiện mệnh lệnh đó, rằng chủ của cô ta đã dậy thật và đã được thông báo vụ việc. Công tước r ã xuống một chiếc ghế dựa thoải mái để chịu, đợi viên thanh tra.

Sau khi kết thúc cuộc điện thoại, viên thanh tra bắt đầu khám xét hai căn phòng, tìm kiếm dấu vết bọn trộm. Ông ta chẳng phát hiện được gì, ngay một dấu vân tay cũng không.

Khám xét hai căn phòng xong, ông ta nói: “Việc tiếp theo phải làm là tìm kiếm người quản gia. Có khả năng bà ta vẫn còn chưa thức giấc, thậm chí có khả năng bà ta không nghe thấy tiếng động nào mà bọn trộm gây ra.”

“Theo tôi, toàn bộ chuyện này thật hết sức thú vị.” Công tước đáp lời, r ã cùng viên thanh tra ra ngoài.

Viên thanh tra triệu tập hai viên cảnh sát này giờ làm nhiệm vụ cời trói cho người gác cửa và khám xét các căn phòng ở tầng trệt. Họ không khám xét thêm các căn phòng còn lại ở tầng hai nữa mà đi luôn lên tầng thượng của ngôi nhà, là khu vực người hầu ở.

Viên thanh tra gọi “Victoire! Victoire!” hai, ba lần, nhưng không có tiếng trả lời.

Họ mở cửa từng phòng một, nhìn vào trong. Viên thanh tra phụ trách các phòng bên tay phải, hai viên cảnh sát phụ trách các phòng bên tay trái.

“Đây r ã!” Một trong hai viên cảnh sát nói. “Vừa có người ở trong căn phòng này.” Họ nhìn vào, thấy giường còn chưa được dọn. Rõ ràng Victoire vừa ngủ ở đây.

“Bà ta có thể ở chỗ nào nhỉ?” Công tước hỏi.

“Ở chỗ nào ư?” Viên thanh tra hỏi lại. “Bà ta đang ở chỗ lữ trộm, bà ta là kẻ đẽ ông lữa.”

“Tôi được biết ông Gournay-Martin hết sức tin tưởng bà ta.” Công tước nói.

“Bây giờ thì ông ta sẽ chẳng còn tin tưởng như trước.” Viên thanh tra khô khan đáp lời. “Nói chung, những kẻ thân tín chính lại là những kẻ khiến chủ của mình phải thất vọng.”

Viên thanh tra và người của ông ta bắt đầu khám xét kỹ lưỡng ngôi nhà. Họ thấy các căn phòng khác không có xáo trộn. Sau nửa tiếng đẽ ông h ồ, họ xác định được rằng bọn trộm chỉ chú tâm vào hai phòng khách. Họ không tìm thấy dấu vết nào của chúng, cũng không tìm thấy Victoire. Người gác cửa chẳng làm sáng tỏ được gì hơn về sự biến mất của bà ta. Ông ta và vợ bất thành linh bị tấn công trong lúc ngủ và lúc đó căn phòng tối om om. Họ khai rằng họ bị trói và bị nhét giẻ vào m ồm, không kịp nhìn những kẻ tấn công mình.

Công tước và viên thanh tra quay lại phòng khách đã bị khoắng hết các món quý giá.

Viên thanh tra nhìn đẽ ông h ồ rồi đi đến chỗ để điện thoại.

“Tôi phải báo cho ngài Quận trưởng Cảnh sát biết.” Ông ta nói.

“Hãy đảm bảo là ông đẽ ông h ồ họ cử Guerchard tới.”

“Guerchard à?” Viên thanh tra nói với vẻ nghi ngờ. “Ông Formery, thẩm phán đi ầu tra, không hòa hợp với Guerchard lắm.”

“Formerly là người như thế nào? Ông ta có năng lực không?” Công tước hỏi.

“Ồ, có, có. Ông ta rất có năng lực.” Viên thanh tra đáp nhanh. “Nhưng ông ta không may mắn lắm.”

“Ông Gournay-Martin đặc biệt nhấn mạnh rằng tôi phải yêu cầu cử Guerchard tới trong trường hợp tôi tới quá muộn và nhà đã bị trộm r ồi. Đường như giữa Guerchard và tay Arsène Lupin này có một cuộc chiến sinh tử. Nếu thế thì Guerchard sẽ làm mọi cách để thộp cổ kẻ bất lương kia và lấy lại tài sản bị mất. Ông Gournay-Martin thực sự tin tưởng Guerchard là người phù hợp.”

“Rất tốt, thưa ngài.” Viên thanh tra nói. Và ông ta gọi điện cho Quận trưởng Cảnh sát.

Công tước nghe thấy ông ta báo cáo vụ việc và đề nghị cử Guerchard tới. Viên Quận trưởng Cảnh sát xem chừng không tán thành.

Công tước đứng phắt dậy, giọng bức bối: “Có lẽ tôi nên trực tiếp đề nghị ông ta.”

Anh c ầm điện thoại lên, nói: “Tôi là Công tước Charmerace. Ông Gournay-Martin nhờ tôi dứt khoát xin cử ông Guerchard tới. Ông ấy đặc biệt nhấn mạnh với tôi vềđiều này, trong trường hợp tôi tới Paris mà nhà đã bị trộm.”

Viên quan chức ở đầu dây đằng kia do dự. Ông ta không từ chối ngay như đối với viên thanh tra. Có lẽ ông ta nghĩ rằng Gournay-Martin là một triệu phú có thế lực và Công tước Charmerace là một công tước, còn ông ta, dẫu sao, bác bỏ mong muốn của họ thì cũng chẳng được lợi lộc gì. Ông

ta bảo rằng Chánh Thanh tra Guerchard đang không trực nên không có mặt tại đồn cảnh sát, ông ta sẽ cử hai thám tử đang trực tới ngay lập tức, và sẽ triệu tập Chánh Thanh tra Guerchard sớm nhất có thể. Công tước cảm ơn ông ta rồi gác máy.

“Được rồi.” Anh vui vẻ nói. “Mấy giờ thì ông Formery đến?”

“Chà, tôi cho là phải hơn một tiếng đồng hồ nữa.” Viên thanh tra trả lời. “Chưa ăn sáng xong thì ông ta chưa đến đâu. Ông ta luôn luôn ăn sáng đằng hoàng xong mới bắt đầu một cuộc đi điều tra, vì khi đã bắt đầu rồi thì ông ta chẳng còn thời gian ăn nữa.”

“Bữa sáng... bữa sáng... ý tưởng tuyệt vời đấy. Ông đang nhắc nhở tôi, tôi quả thật sắp chết đói rồi. Tôi có ăn bữa nhẹ trên đường đến đây đêm hôm qua, nhưng cho tới lúc này thì chưa ăn thêm gì. Tôi đương sẽ chưa có gì thú vị diễn ra cho tới lúc ông Formery đến. Tôi chắc cũng phải ăn. Nhưng tôi không muốn rời khỏi ngôi nhà. Tôi nghĩ là tôi sẽ xem người gác cửa có thể sửa soạn cho tôi thứ gì.”

Nói đoạn, Công tước xuống gác hỏi người gác cửa. Người gác cửa dường như chưa hết hồ nghi về việc mình đang đứng bằng chân hay bằng đầu, tuy nhiên ông ta vẫn nhận lời phục vụ nhu cầu của Công tước. Công tước đưa cho ông ta một đồng louis vàng, và ông ta ba chân bốn cẳng chạy ra nhà hàng mua thức ăn.

Công tước lên gác, vào phòng tắm tắm nước lạnh cho cơ thể sảng khoái. Anh tắm và thay trang phục xong thì người gác cửa cũng đã bày biện xong bữa sáng cho anh trong phòng ăn. Anh đánh chén hết sức ngon miệng. Rồi anh gọi một người thợ cạo tới cạo râu.

Sau đó, anh sang phòng khách đã bị trộm, ngồi trên sofa với dáng điệu

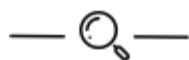
thoải mái nhất, chằm một điệu xì gà tuyệt hảo. Giữa lúc ấy, viên thanh tra bước vào gặp anh. Dáng điệu ông ta không được vui vẻ lắm, ông ta thông báo với anh rằng ông ta chẳng phát hiện ra manh mối nào về thủ phạm tiến hành vụ trộm, tuy Dieuzy và Bonavent, hai thám tử từ văn phòng Cảnh sát Quận, đã cùng ông ta khám xét.

Công tước đang chia buồn với viên thanh tra trước thất bại này thì họ nghe thấy tiếng gõ ở cửa chính và những giọng nói cất lên trên cầu thang.

“A! Ông Formery đây rồi!” Viên thanh tra phấn khởi reo. “Bây giờ thì chúng ta có thể bắt tay vào việc.”



IX. Formery mở cuộc điều tra



Viên thẩm phán đi điều tra bước vào phòng. Đó là một người đàn ông đáng vóc thấp lùn, béo phúng phính, hờn hào, có cặp mắt rất sáng. Mái tóc lờm chờm dựng xung quanh đầu ông ta, khiến cái đầu trông tựa chiếc bàn chải giặt quần áo to tướng, xám lốm đốm. Ông ta xem chừng ủng hộ cái ý kiến cho là tự nhiên đã ban tặng thế giới này một chiếc bàn chải đánh răng để người ta lấy đấy làm mẫu tía râu quai nón, và bộ râu quai nón của ông ta được tía y như lông bàn chải đánh răng thật.

“Ông Formery, đây là Công tước Charmerace.” Viên thanh tra nói.

Người đàn ông thấp lùn cúi chào. “Rất vui mừng, rất vui mừng làm quen với ngài, thưa ngài, tuy cái dịp này... cái dịp này có phần buồn bã. Tài sản của ông Gournay-Martin được cả thế giới biết đến. Nước Pháp sẽ lấy làm tiếc cho sự mất mát của ông ấy.” Ông ta ngừng lời, rồi vội vã nói thêm: “Nhưng chúng tôi sẽ lấy lại được, chúng tôi sẽ lấy lại được những tài sản đó.”

Công tước đứng dậy, cúi chào và bày tỏ niềm hân hạnh được làm quen với ông Formery.

“Hiện trường của vụ trộm đây phải không, ông thanh tra?” Formery hỏi. Ông ta xoa xoa hai bàn tay với điệu bộ rất phẫn khởi.

“Vâng, thưa ông.” Viên thanh tra trả lời. “Hai căn phòng này xem ra là hai căn phòng duy nhất bị động đến, tuy đương nhiên chúng ta phải đợi ông Gournay-Martin tới mới biết chắc chắn. Đồ trang sức cất trong phòng ngủ cũng có thể đã bị trộm.”

“Tôi e trong vòng vài ngày nữa ông Gournay-Martin sẽ chưa giúp đỡ được gì nhiều đâu. Khi tôi tạm biệt ông ấy, ông ấy gần như ở tình trạng quần trí, và tình trạng của ông ấy sẽ chưa khá hơn sau một đêm di chuyển từ Charmerace tới Paris. Nhưng chắc hai căn phòng này là hai căn phòng duy nhất bị động đến, vì ông Gournay-Martin quy tụ ở đây những món quý giá nhất trong bộ sưu tập của ông ấy. Trên các cánh cửa treo các tấm thảm thêu xứ Flandre, đó là những kỳ công, những tác phẩm đáng ngưỡng mộ, những màu sắc khiến người ta say mê.”

“Có thể nhận ra Công tước rất yêu thích chúng.”

“Tôi cho là vậy. Tôi coi chúng như đã thuộc về mình rồi, vì cha vợ tôi dự định tặng chúng cho tôi làm quà cưới.”

“Một sự mất mát lớn, một sự mất mát lớn. Nhưng chẳng chóng thì chày chúng tôi sẽ lấy lại được, ngài có thể tin chắc như thế. Tôi hy vọng ngài chưa sờ vào vật gì trong căn phòng này. Nếu bất cứ vật gì bị chuyển chỗ, tôi có thể mất dấu tất cả. Ông thanh tra, ông hãy thuật lại chi tiết vụ việc.”

Viên thanh tra thuật lại việc Công tước đến đồn cảnh sát với bức thư Arsène Lupin gửi cho Gournay-Martin, việc phát hiện ra chùm chìa khóa bị tráo và không thể mở cửa ngôi nhà, việc người thợ khóa giúp mở cửa, việc phát hiện ra người gác cửa và vợ ông ta bị trói tay trói chân, nhét giẻ vào mồm.

“Chắc có kẻ đồng lõa.” Formery nói.

“Lupin bao giờ cũng có kẻ đồng lõa à?” Công tước hỏi. “Xin thứ lỗi cho sự dốt nát của tôi, nhưng tôi đã đi vắng quá lâu... từ trước khi Lupin đạt được tiếng tăm như bây giờ.”

“Lupin, sao lại là Lupin?” Formery gay gắt hỏi.

“Sao à? Đêm hôm qua cha vợ tương lai của tôi nhận được một bức thư của Lupin, tiếp theo là việc hai chiếc xe hơi chạy nhanh nhất của ông ấy bị đánh cắp, và rồi đến những chữ ký trên tường đây.” Công tước nói, với chút ngạc nhiên trước câu hỏi ấy.

“Lupin! Lupin! Tất cả mọi người đều bị ám ảnh bởi Lupin!” Formery sốt ruột nhận xét. “Tôi chán phải nghe tên hắc lăm rỗi. Bức thư này và những chữ ký này có thể là thật mà cũng hoàn toàn có thể là giả.”

“Tôi băn khoăn không biết liệu Guerchard có chấp nhận quan điểm đó không.”

“Guerchard? Chắc chắn chúng ta sẽ không để Guerchard làm rối tinh rối mù lên. Ông ta bị ám ảnh bởi Lupin hơn bất cứ người nào khác.”

“Nhưng ông Gournay-Martin đặc biệt nhấn mạnh là tôi phải yêu cầu cử Guerchard tới trong trường hợp tôi không kịp ngăn chặn vụ việc. Ông ấy sẽ không bao giờ tha thứ cho tôi nếu tôi lơ đi ý muốn của ông ấy, vì thế tôi

đã thay mặt ông ấy gọi điện cho ngài Quận trưởng Cảnh sát.” Công tước nói.

“Ồ, được, nếu ngài đã thay mặt ông ấy gọi điện. Nhưng như thế không cần thiết, tuyệt đối không cần thiết.” Formery gay gắt nói.

“Tôi đã không biết đi đâu này.” Công tước lịch sự đáp.

“Ồ, cũng không tổn hại gì, không vấn đề gì.” Formery nói, cả giọng nói lẫn dáng điệu đều tỏ ra bất bình.

Ông ta bước chần chập xung quanh căn phòng, dừng lại ở các cửa sổ, quan sát chiếc thang và đôi mắt nhìn khu vườn.

“Arsène Lupin.” Formery nói đầy khinh khi. “Arsène Lupin không bao giờ lưu lại dấu vết khắp nơi như thế này. Toàn dấu vết là dấu vết. Chúng ta lại gặp cái trò đùa Lupin ngu ngốc đó à?”

“Thưa ông, tôi nghĩ lần này nói trò đùa thì là nói thế thôi, chứ đây rành rành là một vụ đột nhập cướp của.” Viên thanh tra nói.

“Phải, rõ như ban ngày ban mặt.” Formery tiếp lời. “Bọn trộm vào và ra qua cái cửa sổ này.”

Ông ta đi từ bên này sang bên kia căn phòng, tới chỗ một kết sắt cao kê phía trước một cánh cửa vốn đóng im ỉm, không dùng đến. Kết sắt được phủ vải nhung, và có những tấm rèm nhung buông xuống che phía trước kết. Ông ta kéo những tấm rèm, thử xoay tay cầm của kết. Tay cầm không xoay, kết vẫn đang khóa.

“Như tôi nhận thấy thì bọn trộm chưa động đến cái kết sắt này.” Formery tuyên bố.

“Ờn trời.” Công tước nói. “Tôi, hay ít nhất là hôn thê của tôi, tin tưởng rằng ông Gournay-Martin giấu thứ quý giá nhất trong bộ sưu tập của ông ấy trong cái két sắt đó: chiếc vương miện.”

“Hả! Chiếc vương miện nổi tiếng của Công nương de Lamballe?”
Formery hỏi.

“Vâng.”

“Nhưng như ông thuật lại, ông thanh tra, bức thư ký tên Lupin tuyên bố sẽ đánh cắp cả chiếc vương miện.”

“Vâng, chính xác là như vậy.”

“Chà, thêm một bằng chứng nữa cho thấy chúng ta không phải đang đối đầu với Lupin. Là Lupin thì hẳn đã thực hiện lời đe dọa rồi.” Viên thanh tra nói.

“Những ai cai quản ngôi nhà?” Formery hỏi.

“Người gác cửa cùng với vợ ông ta, và người quản gia, một phụ nữ tên là Victoire.” Viên thanh tra đáp.

“Tôi sẽ sớm gặp người gác cửa và vợ ông ta. Tôi đã giao nhiệm vụ cho một người của ông đi lấy hồ sơ về họ. Sau khi có hồ sơ, tôi sẽ thẩm vấn họ. Ông phát hiện ra họ bị trói và bị nhét giẻ vào mồm trong phòng ngủ hả?”

“Vâng, ông Formery, và cũng lại bắt chước Lupin: giẻ màu vàng, dây trói màu xanh lam, kèm theo câu khẩu hiệu *Tôi chiếm được, nên tôi tồn tại* ghi trên một mảnh bìa carton, đúng cái bài thường lệ của Lupin.”

“Thế thì đám báo chí dễ lại sắp sửa mơn trớn chúng ta đây. Dễ lắm.”

Formery ỏ dỏt nỏi. “Người quản gia đầu? Tôi muốn gặp bà ta.”

“Thực ra chúng tôi đang chẳng biết bà ta ở đầu.” Viên thanh tra đắp.

“Các ông đang chẳng biết bà ta ở đầu ư?”

“Chúng tôi không tìm thấy bà ta ở đầu cả.”

“Thật tuyệt vời, thật tuyệt vời! Chúng ta đã phát hiện ra kẻ đầu lỏa.”

Formery nỏi với về phần khởi hoạt bát, xoa xoa hai bàn tay vào nhau. “Chí ít là chưa tìm thấy bà ta nhưng chúng ta đã biết bà ta rầi.”

“Tôi không nghĩ như thế.” Công tước nỏi. “Ít nhất cả vợ chưa cưới của tôi và cha cô ấy đầu hết sức tin tưởng ở bà ta. Hôm qua, bà ta còn gọi điện đến lầu đầi Charmerace. Bà ta chịu trách nhiệm bảo quản toàn bộ những món trang sức và những món quà cưới được gửi tới cho chúng tôi.”

“Và những món trang sức cùng những món quà cưới ấy, chúng cũng đã bị đánh cắp?” Formery hỏi.

“Có vẻ là chúng chưa bị động đến.” Công tước trả lời. “Tuy tất nhiên phải đợi ông Gournay-Martin tới chúng ta mới biết chắc chắn được. Như tôi thấy thì bọn trộm chỉ động đến hai phòng khách này.”

“Thế thì phiền quá!”

“Tôi không cho là vậy.”

“Tôi đang nhìn nhận sự việc theo quan điểm nghề nghiệp.” Formery nỏi. Rầi ông ta quay sang viên thanh tra, nỏi thêm: “Ông ắt chưa khám xét cẩn thận rầi. Bà quản gia này ắt phải ở đầu đầy, nếu bà ta thực sự đáng tin cậy. Ông đã xem tất cả các phòng trong ngôi nhà chưa?”

“Tất cả các phòng, tất cả các gầm giường, mọi góc ngách, mọi tủ

đựng đồ.” Viên thanh tra nói.

“Phiền nhì!” Formery thốt lên. “Không có các mảnh quần áo bị xé rách, không có các vết máu, không có dấu hiệu của án mạng, không có gì đáng quan tâm sao?”

“Không có gì!”

“Nhưng việc này là việc rất đáng tiếc. Bà ta ngủ ở phòng nào? Giường bà ta đã dọn hay chưa?”

“Phòng bà ta ở trên tầng thượng của ngôi nhà. Giường bà ta trước đó có người ngủ, nhưng xem ra bà ta không đem theo quần áo gì.”

“Khác thường nhì! Vụ việc bắt đầu có vẻ rất phức tạp đấy.” Formery bình luận với vẻ nghiêm trang.

“Có lẽ Guerchard sẽ cho chúng ta biết thêm được điều gì đó.” Công tước nói.

Formery cau mày. “Phải, phải, Guerchard là một phụ tá tốt trong những vụ việc kiểu này. Một chút hão huyền, một chút tưởng tượng... thực tế toàn là lạc hướng. Nhưng, suy cho cùng, đó là Guerchard. Mỗi tội, vì ông ta coi Lupin như ngáo ộp, ông ta chắc chắn sẽ tìm được cách khiến chúng ta rối tinh rối mù lên với con quái vật ấy. Ngài sẽ thấy Lupin bị trộn trong mớ bòng bong suy diễn, biến thành sự chắc chắn mười mươi, thưa ngài.”

Công tước nhìn những chữ ký trên tường. “Đối với tôi, xem ra đã là như vậy rồi đấy.” Anh nói khẽ khàng.

“Thưa ngài, ngài hãy tin tôi, khi giải quyết một vụ án, điều cần thiết nhất là phải nghi ngờ về bên ngoài. Tôi càng lúc càng thêm tin tưởng rằng những tên trộm bình thường đã thực hiện vụ trộm này và đang cố gắng

đánh lạc hướng chúng ta bằng cách lái sự chú ý của chúng ta vào Lupin.”

Công tước bất cẩn khom lưng nhặt một cuốn sách trước đó bị rơi khỏi bàn.

“Xin lỗi, nhưng làm ơn... làm ơn... đừng động đến bất cứ thứ gì.”
Formery vội vã đề nghị.

“Ô, thật kỳ lạ.” Công tước nói, nhìn chăm chăm xuống sàn.

“Cái gì kỳ lạ?”

“Chà, cuốn sách này nhìn như thể bị một tên trộm làm rơi khỏi bàn. Và trong đây, đây là một dấu chân bên dưới cuốn sách, một dấu chân in trên thảm.”

Formery và viên thanh tra vội vã đến gần. Ở đó, chỗ cuốn sách rơi xuống, in rành rành trên thảm, là một dấu chân màu trắng. Formery và viên thanh tra nhìn nó chăm chăm.

“Trông giống vừa xây dựng. Làm sao vừa xây dựng lọt vào đây được?”
Formery cau mày nhìn dấu chân.

“Chà, hãy giả định rằng bọn trộm từ vườn vào đây.” Công tước nói.

“Tất nhiên bọn chúng từ vườn vào đây, thưa ngài. Bọn chúng còn từ chỗ nào vào đây được?” Giọng Formery có chút sốt ruột.

“À thì, phía cuối khu vườn có một ngôi nhà đang xây.”

“Tất nhiên rồi, tất nhiên rồi.” Formery nhanh chóng chấp nhận ý kiến của Công tước. “Bọn trộm vào nhà, những đôi giày cao cổ của chúng bết vữa. Chúng đã chải sạch mọi dấu chân khác in trên thảm, nhưng kẻ làm nhiệm vụ xóa dấu chân lại làm ăn phất phơ tới mức chẳng thềm nhắc cuốn

sách lên để xóa dấu chân bên dưới. Tuy nhiên, dấu chân này không quá quan trọng, mặc dù nó góp phần củng cố thêm chứng cứ cho thấy bọn trộm vào và ra qua khu vườn. Có chiếc thang, và chiếc bàn nửa bên trong nửa bên ngoài cửa sổ. Dấu sao, dấu chân này cũng có thể hữu ích. Ông thanh tra, ông nên đo các kích thước của nó. Thước đây. Tôi luôn luôn đem theo thước, thưa ngài. Ngài sẽ ngạc nhiên nếu biết chiếc thước thường xuyên được việc như thế nào.”

Formery lấy từ túi áo gi lê ra chiếc thước nhỏ làm bằng ngà voi, đưa cho viên thanh tra. Viên thanh tra quỳ xuống đo một cách cực kỳ cẩn thận.

“Tôi phải xem xét kỹ lưỡng ngôi nhà đang xây mới được. Tôi chắc chắn sẽ tìm thấy rất nhiều dấu vết ở đó.” Formery nói.

Viên thanh tra ghi các kích thước dấu chân vào sổ. Lúc đó, có tiếng gõ ở cửa trước.

“Tôi sẽ tìm thấy những dấu chân với kích thước y hệt dấu chân này xung quanh đồng vữa nào đấy bên cạnh ngôi nhà.” Formery đoán chắc, chỉ tay qua cửa sổ về phía ngôi nhà đằng kia khu vườn.

Một viên cảnh sát mở cửa phòng khách, rập chân chào.

“Thưa sếp, những người hầu từ Charmerace đã đến.” Anh ta báo cáo.

“Đề bọn họ đợi trong bếp và trong phòng làm việc của bọn họ.”

Formery yêu cầu. Trong vòng vài phút, ông ta đứng im lặng, hết sức trầm ngâm. Rồi ông ta quay sang Công tước. “Ngài nói vụ trộm những chiếc xe hơi tại Charmerace như thế nào nhỉ?”

“Ông Gournay-Martin nhận được bức thư từ Arsène Lupin thì quyết định khởi hành đi Paris ngay lập tức.” Công tước thuật lại. “Nhưng khi

chúng tôi yêu cầu đưa xe tới, chúng tôi phát hiện ra xe đã bị trộm. Tài xế riêng của ông Gournay-Martin và một người hầu khác bị trói và bị nhét giẻ vào miệng trong ga-ra. Chỉ còn lại một chiếc xe cũ, chiếc Mercrac một trăm mã lực. Tôi đã lái nó đi Paris, để cha con ông Gournay-Martin đi bằng tàu hỏa.”

“Rất quan trọng, thực sự rất quan trọng.” Formery nói. Ông ta suy nghĩ một lát, rồi nói thêm: “Chỉ những chiếc xe hơi bị trộm thôi à? Có cái gì bị trộm nữa không?”

“Chà, thực ra, có một thứ nữa bị trộm, đúng hơn là suýt nữa bị trộm.” Công tước nói với chút lưỡng lự. “Đám khốn kiếp đánh cắp những chiếc xe hơi ban đầu xuất hiện lâu đài dưới cái họ Charolais – lão cha cùng với ba thằng con – lấy lý do muốn mua chiếc Mercrac một trăm mã lực. Ông Gournay-Martin rao bán chiếc xe đó trên tờ *Quảng cáo Rennes*. Bọn chúng chờ ông Gournay-Martin về trong sảnh lớn của lâu đài mà gia đình sử dụng làm phòng khách chính. Khi ông Gournay-Martin về, bọn chúng rời khỏi sảnh, nhưng một thằng con đã định trộm sợi dây chuyền mặt ngọc trai tôi vừa tặng tiểu thư Gournay-Martin nửa tiếng đồng hồ trước đấy. Tôi bắt quả tang hắn và kịp giữ được sợi dây chuyền.”

“Tốt! Tốt! Hăng khoan, chúng ta có một thằng trong đám, hãy đợi tôi thăm vấn hắn.” Formery xoa xoa hai bàn tay, ánh mắt lấp lánh niềm hân hoan.

“Chà, không, tôi e chúng ta không có thằng nào cả.” Công tước nói, giọng hối tiếc.

“Hả? Chúng ta không có ư? Hắn trốn thoát khỏi tay cảnh sát rồi à? Ôi, đám cảnh sát nhà quê ấy!” Formery kêu lên.

“Không, tôi đã không tố cáo hắn.”

“Ngài không tố cáo hắn?” Formery kêu lên, sững sờ.

“Không, hắn còn trẻ lắm và hắn van xin kinh quá. Tôi lấy lại được sợi dây chuyền rồi nên tôi tha cho hắn.”

“Ôi, thưa ngài, thưa ngài! Nghĩa vụ của ngài đối với xã hội!” Formery kêu lên.

“Vâng, hành động đó có vẻ khá yếu đuối.” Công tước thừa nhận.

“Nhưng sự việc nó như thế đấy. Thôi đừng tiếc rẻ con gà quạ tha.”

Formery cau mày, khoanh tay trước ngực, đi tới đi lui trong phòng.

Ông ta dừng lại, giơ bàn tay về đòi hỏi sự chú ý. “Tôi không do dự mà nói có một mối liên hệ – một mối liên hệ mật thiết – giữa vụ trộm tại lâu đài Charmerace và vụ trộm này.”

Công tước và viên thanh tra chăm chăm nhìn Formery vẻ kính nể, ít nhất là có sự kính nể trong ánh mắt viên thanh tra, ánh mắt Công tước thì lấp lánh sáng.

“Tôi đang xâu chuỗi các manh mối. Ông thanh tra, đưa người gác cửa và vợ ông ta vào đây. Tôi sẽ thẩm vấn họ ngay tại hiện trường vụ án. Hồ sơ về họ phải ở đây rồi. Nếu hồ sơ đã ở đây rồi thì đưa vào với họ luôn nhé! Nếu chưa cũng không vấn đề gì, cứ đưa họ vào.”

Viên thanh tra rời khỏi phòng khách. Formery ngay lập tức cau mày trầm tư.

“Tôi thấy toàn bộ những diễn biến này thật cực kỳ thú vị.” Công tước nói.

“Rất hân hạnh! Rất hân hạnh!” Formery phẩy phẩy bàn tay, điệu bộ lơ đãng.

Viên thanh tra bước vào phòng khách, người gác cửa và vợ ông ta theo sau. Viên thanh tra trao một tờ giấy cho Formery. Người gác cửa chừng sáu mươi tuổi, râu ria xồm xoàm, và vợ ông ta chừng năm mươi lăm tuổi, cũng có phần râu ria, chằm chằm nhìn Formery với ánh mắt mê mụ, sợ sệt. Formery ngồi xuống chiếc ghế dựa, vắt chéo chân, đọc tờ giấy một lượt, rồi quan sát kỹ lưỡng hai vợ chồng bằng ánh mắt sắc sảo.

“Thế nào, ông bà đã tỉnh trí lại sau tình huống hiểm nghèo kia chưa?”

“Ồ, rồi, thưa ông.” Người gác cửa nói. “Bọn chúng cũng có thúc ép chúng tôi một chút, nhưng không thực sự đánh đập gì.”

“Tức là, không có gì phải khai báo.” Bà vợ nói. “Có đi đâu, thật xấu hổ khi một người đàn bà lương thiện chẳng được trọn vẹn giấc ngủ bình yên trên giường vào ban đêm mà lại bị bọn xỏ lá quấy nhiễu như thế. Nếu cảnh sát thực hiện đầy đủ bốn phận của mình thì những sự việc như thế đã không xảy ra. Và tôi không quan tâm ai đang nghe tôi nói nhé!”

“Ông bà bảo rằng ông bà bị tấn công bất thành lình khi đang ngủ?” Formery hỏi. “Ông bà bảo rằng ông bà không trông thấy gì, không nghe thấy gì cả?”

“Chẳng kịp trông thấy hay nghe thấy gì. Bọn chúng trối gô chúng tôi lại nhanh như chớp.” Người gác cửa trả lời.

“Nhưng đáng ghét nhất là bị nhét giẻ vào mồm.” Bà vợ nói. “Cứ nằm ở đó mà chẳng tài nào bảo được cho cái đám bất lương kia biết tôi nghĩ ra sao về bọn chúng!”

“Ông bà không nghe thấy tiếng bước chân trong vườn à?”

“Từ phòng ngủ của chúng tôi thì không nghe thấy tiếng động gì trong vườn.” Người gác cổng trả lời.

“Thậm chí cái đêm con chó Đan Mạch to tướng của tiểu thư Germaine sủa suốt từ mười hai giờ tới bảy giờ sáng, cả nhà không ai ngủ được trừ hai ông bà già này. Nhưng, có Chúa phù hộ, thưa ông, hôm đó chúng tôi ngủ không vấy tai.” Bà vợ nói rất tự hào.

“Nếu họ ngủ say như thế thật, việc nhét giẻ vào mồm họ xem ra là việc lãng phí thời gian.” Công tước thì thảo với viên thanh tra.

Viên thanh tra cười ngoác, khinh bỉ thì thảo đáp lại: “Ôi, lũ dân đen, bọn họ ngủ như thế đấy, thưa ngài.”

“Ông bà có nghe thấy tiếng động gì ở cửa trước không?”

“Không, chúng tôi không nghe thấy gì ở cửa.” Người gác cửa trả lời.

“Vậy cả đêm ông bà hoàn toàn không nghe thấy gì?”

“Ồ, vâng, thưa ông, chúng tôi chỉ nghe thấy rất nhiều tiếng động sau khi bị trói và bị nhét giẻ vào mồm.” Người gác cửa nói.

“Nào, lời khai quan trọng đây.” Formery nhận định. “Tiếng động như thế nào?”

“À, là những tiếng va chạm mạnh.” Người gác cửa nói. “Tiếng bước chân, đi đi lại lại xung quanh căn phòng.”

“Căn phòng nào? Những âm thanh này phát ra từ chỗ nào?” Formery hỏi.

“Từ căn phòng bên trên đầu chúng tôi, cái phòng khách lớn ấy.” Người

gác cửa trả lời.

“Ông bà không nghe thấy tiếng vật lộn, như thể một người bị kéo lê đi... không có tiếng la hét hay khóc lóc gì à?” Formery hỏi.

Người gác cửa và vợ nhìn nhau với ánh mắt dò hỏi.

“Không, tôi không nghe thấy.” Người gác cửa trả lời.

“Tôi cũng không nghe thấy.” Bà vợ nói.

Formery dừng lại, sau đó tiếp tục: “Ông bà làm việc cho ông Gournay-Martin bao lâu rồi?”

“Hơn một năm.” Người gác cửa đáp.

Formery nhìn tờ giấy cầm trong tay, cau mày, nói với vẻ nghiêm khắc: “Tôi thấy ông đã có hai tiền án, ông bạn.”

“Vâng, thưa ông, nhưng...”

“Chờn tôi là người lương thiện, hoàn toàn lương thiện, thưa ông.” Bà vợ xen ngang. “Chỉ cần ông hỏi ông Gournay-Martin, ông ấy sẽ...”

“Làm ơn yên lặng, thưa bà.” Formery nói, rồi quay sang ông chờn, tiếp tục: “Lần thứ nhất, ông bị kết án tù một ngày và phải nộp án phí. Lần thứ hai, ông bị kết án tù ba ngày.”

“Tôi không định chối, thưa ông. Nhưng đó là những án tù đầy vinh dự.”

“Vinh dự?”

“Lần thứ nhất, tôi đang phục vụ cho một quý ông, và tôi bị kết án tù vì đã hét ‘Hoan hô Tổng đình công!’ vào ngày mừng Một tháng Năm.”

“Ông từng làm người hầu à? Cho ai?”

“Cho ông Genlis, Chủ tịch Đảng Xã hội.”

“Còn lần bị kết án tù thứ hai?”

“Vì đã hét dưới cổng vòm nhà thờ Thánh Clotilde là ‘Đả đảo lũ bò!’ ám chỉ lực lượng cảnh sát, thưa ông.” Người gác cửa nói.

“Lúc ấy ông vẫn đang phục vụ ông Genlis à?”

“Không, thưa ông, lúc ấy tôi đang phục vụ ông Bussy-Rabutin, Phó Chủ tịch Đảng Bảo hoàng.”

“Xem chừng ông không có quan điểm chính trị rạch ròi lắm nhỉ!”

“Ồ, có chứ, thưa ông, tôi có mà.” Người gác cửa phản đối. “Tôi luôn luôn tận tụy với chủ của mình, và họ có quan điểm thế nào thì tôi có quan điểm thế ấy, luôn luôn là vậy.”

“Rất tốt. Ông bà đi được rồi.”

Người gác cửa và vợ rời khỏi căn phòng, trông y như họ băn khoăn không biết có nên cảm thấy nhẹ nhõm hay không.

“Hai kẻ ngốc nghếch ấy nói hoàn toàn đúng sự thật, trừ phi tôi nhầm lẫn lớn.” Formery tuyên bố.

“Họ trông cũng khá lương thiện.” Công tước nhận định.

“Chà, bây giờ thì đi khám xét nốt những phòng còn lại trong ngôi nhà nào.” Formery nói.

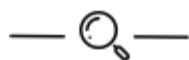
“Tôi sẽ theo chân ông, nếu được.” Công tước ngỏ ý.

“Đương nhiên rồi, đương nhiên rồi.”

“Tôi thấy tất cả thật thú vị.”



X. Guerchard góp sức



Để một viên cảnh sát gác cửa phòng khách, Formery, Công tước và viên thanh tra bắt đầu đi khám xét một lượt. Công việc mất nhiều thời gian, vì Formery khám xét từng phòng một cách cực kỳ kỹ lưỡng, thực tế là kỹ lưỡng hơn cả lúc ông ta khám xét hai phòng khách. Ông ta đặc biệt nấn ná ở phòng ngủ của Victoire, bàn về việc liệu bà ta có thể đã bị sát hại hay có thể đã bị bọn trộm đưa đi cùng với những chiến lợi phẩm. Ông ta xem chừng thất vọng – nếu có thể nói như thế – vì không tìm thấy vết máu nào, nhưng lại cảm thấy thực sự được động viên với ý nghĩ rằng bà ta có thể đã bị bóp cổ. Nhận thấy viên thanh tra hoàn toàn tán thành mọi giả thiết mình nêu ra, ông ta càng lúc càng sẵn lòng coi viên thanh tra như một sĩ quan hăng hái và đáng tin cậy. Ông ta cũng chẳng phiền gì khi tận dụng cơ hội gây ấn tượng với Công tước về năng lực phân tích, tổng hợp tình hình của mình. Ông ta không biết rằng thường thì ánh mắt Công tước không có những tia lấp lánh như trong lúc anh đang tham gia cuộc khám xét đầy thận trọng và trang nghiêm này. Đáng vẻ Formery mới giống chó săn làm sao,

nhưng ông ta thậm chí còn ần ã hơn một con chó săn nhĩ ãu.

Sau khi khám xét kĩ lưỡng ngôi nhà, Formery bắt đầu khám xét khu vườn. Trên bề mặt lớp đất xung quanh chỗ dựng thang có các dấu chân, vì cỏ được cắt sát và nước mưa ngấm xuống làm mềm đất. Nhưng có ít dấu chân hơn ông ta tưởng, đi ãu này cho thấy những tên trộm hã ã đã đi đi lại lại nhĩ ãu l ãn để chuyển những món đồ ãghệ thuật ra khỏi hai phòng khách, một số món đồ ãrất nặng. Các dấu chân dẫn đến một lối đi rải sỏi cứng. Formery đi xuôi theo đó, qua cái cửa trở trên bức tường phía cuối vườn, bước ra khoảng đất có ngôi nhà đang xây.

Đúng như Formery tiên đoán, có một – hay nói chính xác hơn – có một vài đồng vĩa dưới chân giàn gião. Không may thay, có đến hàng trăm dấu chân. Formery nhìn chúng bằng ánh mắt ãy khao khát, nhưng ông ta không ãềngĩ viên thanh tra tìm kiếm xem dấu chân nào cùng kích thước với dấu chân đã được đo cẩn thận trên tấm thảm phòng khách.

Trong lúc họ đang nghiên cứu xung quanh ngôi nhà đang xây, một người ãn ông từ tầng ba ngôi nhà của Gournay-Martin nhanh nhẹn bước xuống c ãu thang. Đó là một người ãn ông trông bình thường, thậm chí t ãm thường, chừng bốn mươi tới năm mươi tuổi, khá cao. Ông ta có một cái miệng bình thường, khó xác định được hình dạng, một cái mũi bình thường, một cái cằm bình thường, một cái trán bình thường, hơi thấp, và một đôi tai bình thường. Ông ta ãội chiếc mũ chóp cao, chắc chắn chẳng còn mới nữa. Trang phục của ông ta là loại trang phục bình thường của một người khá giã, ãôi ãng được lựa chọn cốt để đi lại thoải mái hơn là để thể hiện vẻ đẹp ãôi bàn chân. Duy có ánh mắt khiến khuôn mặt ông ta trông không t ãm thường. Đó là ánh mắt đặc biệt lạnh lợi, người nào bị ánh mắt ãy chiếu tới sẽ có cái ãn tượng hơi khó chịu rằng chỉ ãu sâu tâm hồn của

họ đang bị soi thấu. Ông ta là Chánh Thanh tra Guerchard nổi tiếng, phụ trách Ban Thám tử của văn phòng Cảnh sát Quận, kẻ thù thề không đội trời chung với Arsène Lupin.

Viên cảnh sát gác cửa phòng khách vội vã chào ông ta. Đó là một anh chàng trẻ tuổi, đẹp mã, dáng dấp thẳng thớm, bộ mặt đỏ được tô điểm bằng hàng ria mép đen rậm rì đặc biệt hung tợn.

“Thưa ông Guerchard, tôi có cần đi thông báo với ông Formery là ông đã đến không ạ?” Anh ta hỏi.

“Không, không, không cần phiền thế.” Guerchard nói nhẹ nhàng bằng giọng hơi khàn. “Đừng làm phiền đến ai vì tôi. Tôi không quan trọng gì.”

“Ôi, thôi nào, ông Guerchard.” Viên cảnh sát không đồng tình.

“Không quan trọng gì.” Guerchard nói dứt khoát. “Hiện tại, ông Formery là quan trọng bậc nhất. Tôi chỉ là người phụ tá thôi.”

Ông ta bước vào phòng khách, đứng nhìn quanh quất, vẫn vẻ tò mò hiếu kỳ. Gần như toàn bộ con người ông ta được tập trung vào hoạt động quan sát, gần như tất cả các chức năng khác của tinh thần và sức lực đều đang ngưng trệ.

“Ông Formery và ông thanh tra vừa lên khám xét phòng bà quản gia. Nó ở tầng ba, tầng trên cùng của ngôi nhà. Ông hãy đi theo lối cầu thang dành cho người hầu ạ. Căn phòng nằm ngay cuối dãy hành lang bên tay trái. Thưa ông, ông có cần tôi đưa lên không?” Viên cảnh sát hăm hở hỏi. Anh ta rất nhiệt tình trong công việc.

“Cảm ơn, tôi biết chỗ rồi, tôi vừa từ đó xuống.” Guerchard nói nhẹ nhàng.

Một nụ cười đầy ngưỡng mộ làm cái miệng rộng của viên cảnh sát ngoác ra, để lộ hàm răng trắng bóng.

“A, ông Guerchard!” Anh ta tán dương. “Ông tài tình hơn tất cả các thám phán đi đầu tra ở Paris cộng lại.”

“Anh không nên nói thế, anh bạn. Đương nhiên tôi chẳng cần được anh nghĩ thế, nhưng anh không nên nói ra.” Giọng Guerchard khàn khàn, nhẹ nhàng, và nụ cười hết sức mơ hồ hiện nơi khóe miệng ông ta.

Ông ta thông thả bước tới cửa sổ, viên cảnh sát bước theo.

“Thưa ông, ông có chú ý đến điểm này không ạ?” Viên cảnh sát nắm lấy đầu chiếc thang bằng bàn tay to khỏe. “Chắc những tên trộm đã leo vào và leo ra bằng chiếc thang này.”

“Cảm ơn anh.”

“Bọn chúng bỏ cả chiếc bàn chơi bài này trên bậu cửa sổ.” Viên cảnh sát đập đập bàn tay to khỏe còn lại vào chiếc bàn.

“Cảm ơn anh, cảm ơn anh.”

“Họ hoàn toàn không nghĩ Lupin đã tiến hành vụ trộm. Họ nghĩ bức thư thông báo của Lupin và những chữ ký trên tường ở đây chỉ là trò bịp bợm.”

“Thế à?”

“Thưa ông, tôi có thể giúp gì cho ông ạ?”

“Có đấy.” Guerchard đưa ra yêu cầu. “Hãy gác ngoài cửa và khi chưa hỏi ý kiến tôi thì không được cho ai vào, trừ ông Formery, ông thanh tra, Bonavent và Dieuzy.” Ông ta chỉ tay về phía cửa phòng khách.

“Tôi có cho Công tước Charmerace vào không? Ông ấy đang vô cùng

quan tâm đến vụ việc này.” Viên cảnh sát hỏi.

“Công tước Charmerace? Ồ, được, có thể để Công tước Charmerace vào.” Guerchard nói.

Viên cảnh sát đi thực hiện nhiệm vụ của mình, đầy kiêu hãnh.

Cánh cửa gần như chưa kịp đóng lại sau lưng anh ta thì Guerchard đã bắt tay vào hành động, vừa hành động vừa quan sát. Ông ta xem xét chiếc thang, những khoảng trống từng treo tranh trên các bức tường, các chữ ký của Arsène Lupin. Việc tiếp theo ông ta làm là nhặt lên cuốn sách mà Công tước đã đặt lại bên trên dấu chân để giữ cho nó khỏi bị suy suyển. Ông ta đo bằng bước chân khoảng cách từ dấu chân tới cửa sổ.

Kết quả xem chừng khiến Guerchard không hài lòng, vì ông ta cau mày, đo lại khoảng cách ấy, rồi nhìn đắm đắm qua cửa sổ, vẻ bối rối, nghĩ ngợi rất lung. Điều kỳ lạ là khi ông ta tập trung suy luận, cặp mắt ông ta mất đi ánh sắc sảo, trở nên hơi mờ mờ.

Cuối cùng, dường như ông ta đã đi đến kết luận. Ông ta rời khỏi cửa sổ, rút từ túi áo khoác ra chiếc kính lúp, lờ mờ cầm bò và bắt đầu xem xét mặt thảm với sự tỉ mỉ cao độ.

Guerchard xem xét khoảng thảm rộng chừng nửa mét vuông rồi ngừng lại, quan sát khắp phòng. Ánh mắt ông ta dừng ở chiếc lò sưởi lộ ra phía dưới tấm thảm thêu lớn. Tấm thảm căng trên khung có chân cao ba mươi centimet, gắn những chiếc bánh xe to tướng. Ánh mắt đây thích thú, chẳng thềm đứng dậy, ông ta thoăn thoắt bò từ bên này sang bên kia căn phòng, nhìn một lượt phía dưới mép tấm thảm, sau đó đứng dậy, mỉm cười.

Guerchard vào phòng khách bên trong, tiếp tục khám xét với sự thận

trọng như thế và lại kiểm tra bề mặt thảm bằng chiếc kính lúp. Ông ta quay lại ô cửa sổ được dựng thang, xem xét kĩ lưỡng cánh chớp bị gãy. Ông ta khe khẽ huýt sáo, châm điếu thuốc lá và đứng dựa vào thành cửa sổ. Ông ta nhìn ra bên ngoài, ánh mắt mờ mờ không trông thấy gì cả, đây là lúc trí óc ông ta đang xử lý những chi tiết mà bản thân vừa mới phát hiện được.

Guerchard đứng đó, trầ n ngâm suy tư có lẽ là mười phút, rồi những tiếng nói và tiếng bước chân vang lên ngoài cầu thang. Ông ta bừng tỉnh khỏi cơn suy tư, tai xem chừng vểnh lên, rồi vắt một chân qua gờ cửa sổ, ông ta trèo theo thang, biến mất xuống bên dưới.

Cánh cửa mở ra, Formery, Công tước và viên thanh tra bước vào. Formery nhìn khắp xung quanh phòng, ánh mắt dường như nghĩ sẽ bắt gặp một hình ảnh quen thuộc, rồi đi sang phòng khách thứ hai, lại nhìn xung quanh. Ông ta quay qua viên cảnh sát, nói gay gắt: “Ông Guerchard có đây đâu.”

“Tôi để ông ấy ở đây mà.” Viên cảnh sát phân bua. “Ông ấy ắt đã biến mất rồi. Ông ấy phi thường quá!”

“Tất nhiên. Ông ấy đã trèo theo thang xuống, đi xem xét ngôi nhà đang xây. Ông ấy chỉ đang đi lại con đường chúng tôi vừa đi và làm lại những gì chúng tôi đã làm rồi. Ông ấy đáng lẽ chẳng cần nhọc sức thế. Chúng tôi có thể cung cấp tất cả các thông tin ông ấy muốn biết. Nhưng đó! Ông ấy rất có thể sẽ chưa hài lòng chừng nào chưa chứng kiến tận mắt mọi việc.”

“Có thể ông ấy sẽ phát hiện được điều gì đó mà chúng ta bỏ sót.” Công tước nói.

Formery cau mày, giọng gay gắt: “Khó có thể thế. Tôi không nghĩ ngay ý thức được sự luyện tập thường xuyên có tác dụng ra sao đối với năng lực

quan sát của người ta. Tôi và ông thanh tra sẽ vui vẻ nhận những gì mà chúng tôi bỏ sót, đúng không, ông thanh tra?” Ông ta tự cười ha ha trước câu bông đùa của mình.

“Nó luôn luôn có thể là một miếng lớn đấy.” Công tước nở nụ cười châm biếm, mỉa mai.

Formery lại khoác dáng vẻ trầm ngâm sâu sắc, đi tới đi lui vài bước, cau mày, nói: “Tôi càng suy nghĩ thì càng thấy rõ ràng rằng chúng ta đã bác bỏ được cái giả thiết về Lupin. Đây là những tên trộm kém lão luyện hơn Lupin nhiều. Ông nghĩ thế nào hả ông thanh tra?”

“Vâng, thưa ông, tôi nghĩ ông đã bác bỏ được cái giả thiết đó.” Viên thanh tra lập tức tán thành.

“Tuy nhiên, tôi cũng cá là để ông Guerchard hài lòng thì chúng ta chưa bác bỏ được đâu.”

“Vậy ông ấy ắt phải thuộc loại khó thuyết phục.” Công tước phát biểu.

“Ồ, đối với mọi vấn đề khác, ông ấy sẵn sàng nghe theo tư duy logic.” Formery giải thích. “Nhưng Lupin là ý tưởng bất di bất dịch của ông ấy, đó là một nỗi ám ảnh, gần như là một chứng cuồng.”

“Tuy nhiên ông ấy chưa bao giờ tóm cổ được hắn.” Công tước nói.

“Chưa bao giờ, và sẽ không bao giờ. Chính nỗi ám ảnh về Lupin cản đường ông ấy. Nó bóp chặt trí óc ông ấy và không để trí óc ông ấy làm việc.” Formery bình luận.

Ông ta tiếp tục đi tới đi lui, chìm đắm trong suy nghĩ, rồi lại dừng lại, nói: “Nhưng cần nhắc mọi chi tiết, đặc biệt việc không có dấu vết bạo lực, cộng thêm việc bà quản gia biến mất hoàn toàn, tôi đã đi tới kết luận khác.

Victoire là chìa khóa giải đáp bí ẩn. Bà ta là kẻ đồng lõa. Bà ta đã không hề ngủ trên giường mình. Bà ta để giường lộn xộn nhằm khiến chúng ta lạc hướng. Dù gì thì đi đâu đó cũng có nghĩa là chúng ta đã đạt được một kết quả, chúng ta đã phát hiện được kẻ đồng lõa. Ít nhất chúng ta cũng có tin tức tốt này để báo cáo với ông Gournay-Martin khi ông ấy tới.”

“Ông thực sự nghĩ bà ta là kẻ đồng lõa ư?” Công tước hỏi.

“Tôi hoàn toàn chắc chắn như thế.” Formery nói. “Chúng ta sẽ đi lên phòng bà ta và khám xét cẩn thận thêm lần nữa.”

Đầu Guerchard nhô lên bên trên bậc cửa sổ.

“Formery thân mến của tôi.” Ông ta nói. “Xin ông không phải nhọc công.”

Formery há hốc mồm. “Hả? Ông Guerchard?” Ông ta lắp bắp.

“Chính tôi.” Guerchard nói. Ông ta leo lên đến gióng thang trên cùng, nhẹ nhàng trườn vào phòng qua bậc cửa sổ.

Ông ta bắt tay Formery và gật đầu chào viên thanh tra. Rồi ông ta nhìn Công tước, thái độ dò hỏi.

“Để tôi giới thiệu.” Formery nói. “Đây là Chánh Thanh tra Guerchard, phụ trách Ban Thám tử, còn đây là Công tước Charmerace.”

Công tước bắt tay Guerchard. “Hân hạnh được biết ông, ông Guerchard. Tôi đã hết sức chờ đợi sự hiện diện của ông. Thực ra, tôi là người đã năn nỉ các lãnh đạo của văn phòng Cảnh sát Quận trao vụ việc này vào tay ông. Tôi đã một mực yêu cầu đi đầu đó.”

“Ông vừa làm gì trên thang?” Formery hỏi, chẳng để Guerchard kịp đáp

lời Công tước.

“Tôi lắng nghe.” Guerchard nói đơn giản. “Lắng nghe. Khi tôi đang giải quyết một vụ án, tôi thích lắng nghe các cuộc chuyện trò. Nó là một lối tiêu khiển, và nó có ích. Formery thân mến của tôi, tôi phải chúc mừng ông về cái cách đáng ngưỡng mộ ông đã áp dụng để thực hiện cuộc đi điều tra này.”

Formery cúi người, nhìn Guerchard chăm chăm với chút nghi ngờ.

“Chúng ta chưa được nhất trí về một, hai điểm nhỏ, nhưng về tổng thể thì phương pháp của ông rất đáng ngưỡng mộ.” Guerchard nói.

“Chà, về Victoire. Ông hoàn toàn chắc chắn rằng việc khám xét – việc khám xét một cách kỹ lưỡng hơn – phòng của bà ta là không cần thiết?” Formery hỏi.

“Phải, tôi nghĩ vậy. Tôi vừa đích thân xem xét rồi.”

Cửa mở, Bonavent – một trong hai thám tử được văn phòng Cảnh sát Quận cử tới lúc này – bước vào. Anh ta cầm trong tay một mảnh trang phục.

Anh ta chào Guerchard và báo cáo với Formery: “Tôi vừa phát hiện được mảnh trang phục này trên mép chiếc giếng phía cuối vườn. Bà vợ lão gác cửa bảo rằng nó bị xé ra từ chiếc váy dài của Victoire.”

“Tôi đã sợ là như thế.” Formery cầm mảnh trang phục từ tay Bonavent. “Tôi đã sợ là có án mạng. Chúng ta phải đi ra chỗ chiếc giếng ngay, cho người xuống hoặc cho vét đáy giếng.”

Formery đang hấp tấp đi ra cửa thì Guerchard nói bằng giọng khàn khàn nhẹ nhàng: “Tôi nghĩ chẳng cần thiết phải tìm kiếm Victoire dưới giếng.”

“Nhưng mảnh trang phục này...” Formery giơ mảnh vải ra.

“Phải, phải, mảnh trang phục ấy!” Guerchard nói. Rồi quay qua Công tước, ông ta nói thêm: “Thưa ngài, ngài có biết là trong ngôi nhà này có chó mèo gì không? Tôi nghĩ, với tư cách hôn phu của tiểu thư Gournay-Martin, ngài biết rất rõ ngôi nhà này.”

“Cái quái quỷ gì...” Formery cất lời.

“Xin lỗi.” Guerchard chen ngang. “Nhưng việc này quan trọng, rất quan trọng.”

“Có, có một con mèo.” Công tước nói. “Tôi trông thấy một con mèo ở cửa phòng lão gác cửa.”

“Ắt hẳn con mèo đó đã tha mảnh trang phục này ra chỗ chiếc giếng.” Guerchard nghiêm trang nói.

“Thật là kỳ cục, phi lý hết sức!” Formery kêu lên, mặt bắt đầu đỏ. “Ở đây chúng ta đang phải giải quyết một vụ án rất nghiêm trọng... một cái chết... cái chết của Victoire... còn ông lại đi đề cập tới lũ mèo!”

“Victoire chưa bị giết.” Guerchard nói, chất giọng khàn khàn nhẹ nhàng hơn bao giờ hết, chỉ đủ để nghe.

“Nhưng chúng ta không biết đi đâu đó, chúng ta không biết đi đâu gì đại loại như thế cả.” Formery phản đối.

“Tôi biết.”

“Ông ư?”

“Phải.”

“Thế ông giải thích ra sao việc bà ta biến mất?”

“Nếu bà ta đã biến mất, tôi không cần phải giải thích.”

“Nhưng vì bà ta đã biến mất...?” Formery kêu lên, giọng bức tức.

“Bà ta chưa biến mất.” Guerchard khẳng định.

“Ông không biết gì về việc này cả!” Formery chẳng còn giữ được bình tĩnh.

“Có chứ, tôi biết chứ.” Guerchard vẫn giọng nhẹ nhàng.

“Nào, ông muốn nói ông biết bà ta đang ở đâu chẳng?” Formery kêu lên.

“Đương nhiên rồi.”

“Ông muốn nói toạc với chúng tôi là ông đã bắt gặp bà ta chẳng?” Formery lại kêu lên.

“Ồ, phải, tôi đã bắt gặp bà ta.”

“Ông đã bắt gặp bà ta... ở đâu?” Formery kêu lên.

Guerchard im lặng ngẫm nghĩ. Rồi ông ta nhẹ nhàng nói: “Khoảng bốn, năm phút trước.”

“Nhưng khoan đã, ông không hề rời khỏi căn phòng này mà!” Formery sửng sốt.

“Vâng, không hề.”

“Vậy mà ông trông thấy bà ta được?” Formery kêu lên.

“Phải.” Guerchard hơi cao giọng.

“Chà, tại cái lý do quái quỷ gì mà ông không cho chúng tôi biết bà ta đang ở đâu? Cho chúng tôi biết đi!” Formery kêu lên, giận tím mặt lại.

“Nhưng ông không để tôi kịp nói lấy lời nào cả.” Guerchard phản đối với giọng nhẹ nhàng hơn lúc trước.

“Ồ, vậy nói đi!” Formery thả người xuống chiếc ghế dựa, thở hốt hển.

“A, thế thì, bà ta đang ở đây.”

“Ở đây! Làm thế nào mà bà ta vào đây được?” Formery hỏi.

“Trên một tấm đệm.”

Formery ngẩng thẳng lưng lên, gần như quỳnh quáng, nhìn Guerchard chằm chằm, tức tối.

“Ông đứng đó trêu chọc chúng tôi với mục đích gì?” Ông ta gần như tru tréo.

“Nhìn đây!”

Ông ta đi ngang qua căn phòng, đến chỗ lò sưởi, đẩy chènghế bị buộc vào với nhau trên tấm thảm trải nền lò sưởi sang một bên và đẩy tấm thảm nặng che phía trước lò sưởi được căng trên khung gắn bánh xe sang bên kia, để lộ cho mọi người thấy cái lò sưởi kiểu cổ bệthế. Chiếc chảo sắt dùng để đốt than bị đẩy vào trong góc, và lòng lò sưởi đặt một tấm đệm. Trên tấm đệm là một phụ nữ tuổi trung niên, to béo, váy áo xốc xếch, mồm bị nhét giẻ màu vàng, cả tay lẫn chân bị trói bằng dây màu xanh lam.

“Bà ta vẫn đang ngon giấc.” Guerchard nói. Ông ta cúi người nhặt một chiếc khăn mùi soa, đưa lên mũi ngửi. “Bọn chúng chuốc thuốc mê bà ta bằng chiếc khăn mùi soa tấm chloroform này. Mùi chloroform còn chưa bay hết.”

Tất cả nhìn chằm chằm Guerchard và người phụ nữ đang nằm ngủ.

“Hộ một tay nào, ông thanh tra.” Guerchard nói. “Anh nữa, Bonavent. Bà ta trông nặng phết đấy.”

Ba người khiêng tấm đệm và người phụ nữ đang nằm ngủ đến đặt lên trên chiếc sofa rộng. Họ loạng choạng bước vì sức nặng của Victoire.

Formery đứng dậy, đã lấy lại được hơi thở, tuy nhiên mặt ông ta thậm chí còn tím bầm hơn cả lúc trước. Mắt ông ta đảo long sông sọc, như thể chẳng còn kiểm soát được.

Ông ta quay sang viên thanh tra, tức tối kêu lên: “Ông không hề xem xét chiếc lò sưởi, ông thanh tra!”

“Không ạ, thưa ông.” Viên thanh tra cup mắt nói.

“Việc đó là việc không thể tha thứ được, không thể tha thứ được!” Formery kêu lên. “Sao mà làm việc được cùng những thuộc cấp như thế này?”

“Đó chỉ là sơ suất.” Guerchard nói.

Formery quay sang ông ta. “Ông phải công nhận rằng, về căn bản, tôi không thể trông thấy bà ta được.”

“Ông có thể trông thấy nếu ông bò bằng hai tay hai chân.”

“Bò ư?”

“Phải, trong tư thế ấy, ông có thể trông thấy gót chân bà ta thò ra bên ngoài tấm đệm.” Guerchard nói một cách đơn giản.

Formery nhún vai. “Tấm thảm thêu trông y như được để ở đó từ đầu mùa hè.”

“Nguyên tắc thứ nhất khi ông đối phó với Lupin là phải nghi ngờ về bề

ngoài.”

“Lupin!” Formery tức tối kêu lên. Rồi ông ta cắn môi, im lặng.

Ông ta đi đến bên sofa, nhìn xuống Victoire đang thêm thiệp, cau mày.
“Chuyện này khiến tất cả đảo lộn. Với tình huống mới này, tôi phải bắt đầu lại, tìm một cách giải thích mới cho vụ việc. Lúc này... lúc này... tôi hoàn toàn bị lạc lối. Còn ông, Guerchard?”

“Ồ, may thay, tôi vẫn có một, hai ý tưởng.”

“Ông muốn nói ông không bị lạc lối giống tôi ư?” Giọng Formery thoáng chút nghi ngờ.

“Ồ, không, không hẳn. Ông biết đấy, tôi vốn không đi cái lối ấy mà.”

“Vâng, đương nhiên là không, đương nhiên là không. Ông đi cái lối Lupin.” Formery nở nụ cười khinh khỉnh, ác ý.

Công tước nhìn từ người này sang người kia, ánh mắt như xoáy vào, đầy tò mò. “Tôi thấy tất cả mới thú vị làm sao.”

“Chúng tôi không để ý lắm tới những cản trở này, chúng tôi không hề phiến lòng.” Thái độ khoác lác của Formery đã được phục hồi phần nào.

“Chúng tôi chỉ dừng lại một chút, rồi chúng tôi bắt đầu xây dựng lại... xây dựng lại tiến trình giải quyết vụ án.”

“Ông thật tuyệt vời hết sức.” Cặp mắt sáng của Công tước hướng cái nhìn rất đổi trêu mến vào bộ mặt tự mãn của Formery, có thể bảo rằng chúng gần như đang mơn trớn bộ mặt đó.

Guerchard nhìn ra qua cửa sổ, quan sát người đàn ông bê một sọt gạch đầy leo lên một trong những chiếc thang dựng dựa vào giàn giáo. Có vẻ có

cái gì đó trong công việc đơn giản của người công nhân lương thiện này làm ông ta thích thú, vì ông ta nở nụ cười.

Riêng viên thanh tra, nghĩ tới chiếc lò sưởi mà mình quên xem xét, nét mặt thực sự muộn phiền.

“Chúng ta sẽ chưa khai thác được gì từ người phụ nữ này cho tới lúc bà ta tỉnh dậy.” Formery nói. “Lúc nào bà ta tỉnh dậy, tôi sẽ thăm vấn bà ta kỹ lưỡng. Trong khi chờ đợi, có lẽ bà ta nên được đưa lên phòng ngủ của mình để ngủ cho tới lúc chất chloroform hết tác dụng.”

Guerchard vội vã quay mặt lại, nhẹ nhàng nói: “Theo tôi, không nên là phòng ngủ của bà ta.”

“Đương nhiên là không rồi... đương nhiên, không phải phòng ngủ của bà ta.” Formery hấp tấp đáp lời.

“Và theo tôi nên cắt một sĩ quan cảnh sát gác bất cứ căn phòng nào mà bà ta sẽ được đưa vào.” Guerchard nói.

“Chắc chắn rồi... Rất quan trọng.” Formery nghiêm trang đáp. “Hãy đảm bảo việc đó được thực hiện, ông thanh tra. Ông có thể đưa bà ta đi.”

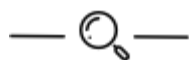
Viên thanh tra gọi hai sĩ quan cảnh sát vào, cùng ông ta và Bonavent khiêng người phụ nữ đang ngủ lên. Bốn người đàn ông khiêng bốn góc tấm đệm, đưa bà ta ra khỏi phòng.

“Bây giờ là lúc xây dựng lại tiến trình giải quyết vụ án.” Formery khoanh tay trước ngực, chìm đắm vào trầm ngâm.

Công tước và Guerchard im lặng quan sát ông ta.



XI. Cả gia đình có mặt tại Paris



Khi đưa Victoire ra khỏi phòng, viên thanh tra đã để ngỏ cửa phòng khách. Quan sát Formery trầm ngâm được hai phút, Guerchard – nói theo kiểu Mỹ – cũng đánh bài lảng. Công tước sờ túi ngực áo khoác, khe khẽ lẩm bẩm “Thuốc lá của tôi,” rồi theo chân Guerchard.

Anh đuổi kịp Guerchard ở cầu thang. “Tôi đi cùng ông, nếu được, ông Guerchard. Tôi thấy toàn bộ cuộc đi điều tra này đặc biệt thú vị. Tôi đã quan sát các phương pháp của ông Formery, tôi cũng muốn quan sát các phương pháp của ông, cho đa dạng.”

“Tất nhiên là được. Và tôi cũng muốn nghe vài thông tin từ ngài. Tất nhiên, có lẽ sẽ thuận lợi nếu được cùng trao đổi với ông Formery, nhưng...” Ông ta hơi ngập ngừng.

“Sẽ thật đáng tiếc nếu chúng ta quấy rầy ông Formery giữa lúc ông ấy đang xây dựng lại tiến trình giải quyết vụ án.” Công tước nói, nụ cười châm biếm thoáng hiện ở khóe miệng nhạy cảm.

Guerchard nhìn nhanh anh một cái. “Có lẽ là vậy.”

Họ đi xuyên qua ngôi nhà, bước ra khu vườn theo lối cửa sau. Cách ngôi nhà chừng hai mươi mét, Guerchard dừng lại, đặt cho Công tước rất nhiều câu hỏi. Đầu tiên, ông ta hỏi anh về cha con nhà Charolais: về dáng vẻ bên ngoài, về hành động của chúng, đặc biệt về việc Bernard định đánh cắp chuỗi vòng cổ, và về việc những chiếc xe hơi bị trộm.

“Tôi băn khoăn không biết liệu lão Charolais cha có thể chính là Arsène Lupin không.” Công tước nói.

“Hoàn toàn có thể. Năng lực hóa trang của Lupin xem ra là vô biên. Đồng nghiệp của tôi – Ganimard – ít nhất đã ba lần biết rằng mình chạm trán hắn, mỗi lần là một người khác nhau. Và chẳng lần nào ông ta chắc chắn được đấy chính là một người. Tất nhiên, ông ta có cảm giác ông ta đang tiếp xúc với một người mình từng gặp, nhưng chỉ thế thôi. Ông ta không chắc chắn đi đâu gì. Ngoài ra, còn dăm bảy lần ông ta chạm trán hắn mà không biết. Và những tấm ảnh của hắn, tất cả đều khác nhau. Ganimard tuyên bố Lupin thành công phi thường với việc hóa trang vì hắn là một diễn viên đại tài. Ở những thời điểm nhất định, hắn thực sự biến thành con người hắn đóng vai. Xúc cảm và suy nghĩ của hắn hoàn toàn giống con người ấy. Ngài hiểu ý tôi không?”

“Ồ, vâng, nhưng cái tay Lupin này, hắn hẳn phải giỏi thay hình đổi dạng lắm.” Công tước nói, rồi anh nói thêm một cách thận trọng: “Hắn hẳn phải cực kỳ liều lĩnh khi thường xuyên sẵn sàng thực sự chạm trán với những nhân vật như Ganimard và ông.”

“Lupin chưa bao giờ để bất cứ mối bận tâm nào về nguy hiểm cản trở hắn làm việc hắn thích. Các ý thích của hắn cũng kỳ quặc. Hắn là một kẻ

hài hước theo cách hết sức đa dạng: nham hiểm, mỉa mai, lố bịch,... tùy tâm trạng. Chung sống với hấn hấn phải mệt mỏi lắm.”

“Ông nghĩ chung sống với những người hài hước mệt mỏi lắm à?” Công tước hỏi, giọng trề trề. “Theo tôi, họ khiến cuộc đời này vui tươi hơn nhiều chứ, nhưng, tất nhiên, có những người không ưa họ... những người thuộc giới trung lưu.”

“Phải, phải, ở vị trí của họ thì họ cũng tốt thôi, nhưng chung sống với họ sẽ rất mệt mỏi.” Guerchard vội vã đáp.

Ông ta tiếp tục hỏi Công tước tỉ mỉ về gia đình Gournay-Martin, nói rằng không tên trộm nào nhiều kẻ như Arsène Lupin, và hoàn toàn có khả năng hấn đã tung một – nếu chẳng phải nhiều hơn một – kẻ trộm vào cuộc. Ngoài ra, khi làm một vụ lớn như thế này, bản thân Lupin thông thường cải trang đóng hai hay ba vai trò khác nhau.

“Nếu hấn đã là Charolais, tôi không biết bằng cách nào hấn lại có thể là một người trong gia đình ông Gournay-Martin nữa.” Công tước nói với chút bối rối.

“Tôi đâu bảo rằng hấn Là Charolais.” Guerchard giải thích. “Đó là giả thiết thôi. Nhìn chung, tôi nghiêng về ý kiến cho rằng hấn không phải là Charolais. Việc trộm những chiếc xe hơi là việc dành cho đám kẻ trộm. Khó có chuyện hấn đích thân làm.”

Công tước cho Guerchard biết tất cả những gì anh nhớ được về các gia nhân nhà Gournay-Martin, và, với cách hỏi thông minh của viên thám tử, anh ngạc nhiên thấy mình nhớ lắm lắm sao, đủ mọi đặc điểm kỳ quặc về họ mà trước đó anh chắc chắn chẳng ý thức được là mình từng quan sát.

Trong lúc nói chuyện, hai người tạo nên một sự tương phản thú vị: Công tước, với dáng điệu cao quý của tầng lớp anh sinh ra, với cái kiêu mĩa mai của anh, nét mặt chốc chốc lại biến đổi, lời phát âm rõ ràng, trầm bổng, dáng đi ung dung của một tay đấu kiếm tài ba – một tay đấu kiếm có các cơ bắp cứng như thép, xem chừng là loại người khác hoàn toàn với viên thám tử cử động chậm chạp, giọng khàn khàn, lời phát âm bình dân, lú lú, khuôn mặt được nhào nặn vụng về, không hòa hợp với sự biểu lộ tình cảm và trí thông minh của ông ta. Đó gần như là sự tương phản giữa một con chim ưng và một con chuột chũi, giữa một chiến binh và một người thợ. Họ chỉ giống nhau ở ánh mắt: Cả hai người đều có ánh mắt tinh tường, cảnh giác. Có lẽ đi đầu kỳ lạ nhất là tuy phần lớn cuộc đời mình, Công tước chỉ ăn không ngừng nghỉ, lãng phí thì giờ theo đuổi những thú vui, ngoại trừ cái lần anh thực hiện chuyến thám hiểm Nam Cực, nhưng anh lại đem đến ấn tượng về một con người thông minh hơn, đầu óc sắc bén hơn nhiều viên thám tử đã dành phần lớn cuộc đời mình mài giũa trí tuệ thông qua các vụ án rắc rối, phức tạp.

Khi Guerchard kết thúc chuỗi câu hỏi, Công tước nói: “Ông đem đến cho tôi cảm giác rất rõ ràng rằng sẽ cực kỳ khó bắt được Lupin. Tới thời điểm này thì tôi chẳng còn băn khoăn tại sao chưa ai trong các ông chạm được vào hắn.”

“Nhưng chúng tôi từng làm được đi đầu đó!” Guerchard vội vã kêu lên. “Ganimard từng tóm hắn hai lần. Trong đó có một lần ông ta đã cho giam hắn và đã thực sự đưa được hắn ra xét xử. Tuy nhiên, Lupin đã hóa thành người khác, được thả tự do ngay tại tòa.”

“Thật ư? Nghe đáng kinh ngạc quá!” Công tước nói.

“Rồi, ở vụ Viên kim cương xanh, Ganimard lại tóm cổ được hắn. Lupin, hắn có điểm yếu... đó là đàn bà. Đó là điểm yếu chung của những tên tội phạm bậc thầy. Ở vụ ấy, Ganimard và Herlock Sholmès đã đánh lừa được hắn bằng cách lợi dụng tình yêu hắn dành cho một ả có biệt hiệu *Tiểu thư Tóc vàng*.”

“Cái trò lừa hèn hạ.” Công tước nói.

“Hèn hạ?” Giọng Guerchard cực kỳ kinh ngạc. “Sao có thể coi một mảnh khố để xử lý một kẻ khốn kiếp như thế là hèn hạ được?”

“Có lẽ là không... có lẽ là không... tuy nhiên...” Công tước nói, rồi dừng lại.

Về kinh ngạc dần tan trên khuôn mặt Guerchard, và ông ta tiếp tục: “Chà, Herlock Sholmès thu hồi được viên kim cương xanh, còn Ganimard thì tóm cổ Lupin. Hắn nằm trong tay ông ta mười phút, rồi tẩu thoát.”

“Tiểu thư Tóc vàng sau đó ra sao?” Công tước hỏi.

“Tôi không biết. Tôi nghe nói cô ta chết rồi.” Guerchard đáp. “Ừ, nhắc tới chuyện này, tôi chắc chắn đã nghe nói cô ta chết rồi.”

“Hắn phải kinh khủng lắm khi yêu một kẻ như Lupin... Một nỗi thấp thỏm thường trực, mệt mỏi.” Công tước tư lự nói.

“Hắn rồi. Thế mà hắn vẫn có các cơ hội lựa chọn người tình đấy. Tôi từng được các bà các cô thuộc tầng lớp của ngài và những phụ nữ thành Vienna lắm tiền nhiều của mời chào hàng ngàn franc để dẫn mối cho họ làm quen với Lupin.” Guerchard tiết lộ.

“Ông không khiến tôi ngạc nhiên.” Công tước nở nụ cười châm biếm. “Đối với những vấn đề liên quan tới một người hùng trong lòng họ thì phụ

nữ có bao giờ dừng lại mà nghĩ đâu. Ông nhận lời giúp đỡ họ chứ?”

“Làm sao tôi giúp đỡ được? Giá như tôi giúp đỡ được! Giá như tôi phát hiện được Lupin đang dây dưa với một cô ả như Ganimard đã từng...Ồ...” Guerchard rít qua kẽ răng.

“Hắn sẽ không bao giờ thoát khỏi nanh vuốt của *các ông* được.” Công tước nói, giọng đoan chắc.

“Tôi nghĩ thế, tôi nghĩ thế.” Guerchard đáp với vẻ dứt khoát. “Nhưng nào, có lẽ tôi nên tiếp tục.”

Ông ta bước tới chỗ dựng thang, nhìn những dấu chân xung quanh đó. Ông ta chỉ xem xét sơ sơ chúng rồi xuôi theo lối đi trong vườn, qua cái cửa sổ trên tường bao, bước ra khu vực có ngôi nhà đang xây. Ông ta chẳng mất nhiều thời gian khám xét ngôi nhà mà lập tức đi xuyên qua nó ra con phố trước mặt. Ông ta nhìn tới nhìn lui, rồi trở lại lối lúc nãy.

“Tôi đã thấy mọi cái tôi muốn thấy ở ngoài này. Có lẽ chúng ta nên quay lại nhà ông Gournay-Martin thôi.” Guerchard nói với Công tước.

“Tôi hy vọng ông đã thấy những gì ông nghĩ là ông sẽ thấy.”

“Chính xác những gì tôi nghĩ là tôi sẽ thấy, chính xác.”

Họ trở về, thấy Formery đang ở trong phòng khách, vẫn tiếp tục xây dựng lại tiến trình giải quyết vụ án.

“Việc phải làm bây giờ là tìm kiếm nhân chứng xung quanh đây, những người đã trông thấy bọn trộm rời khỏi ngôi nhà cùng với số chiến lợi phẩm. Để chờ các món đồ cồng kềnh như thế, bọn chúng hẳn đã đánh xe to đến. Hẳn đã có người nào đó chú ý. Hẳn họ đã bắn khoả không biết tại sao chiếc xe lại đỗ trước một ngôi nhà chưa xây xong. Có thể đã có người

thực sự bắt gặp bọn trộm chắt các món đồ lên xe, tuy lúc ấy vẫn còn sớm. Bonavent nên vào hỏi thăm từng nhà dọc con phố mà ngôi nhà đang xây quay mặt ra. Ông có tình cờ đọc được tên con phố không?” Formery hỏi.

“Phố Sureau.” Guerchard nói. “Nhưng Dieuzy đã tìm kiếm xung quanh đây xem có người nào trông thấy bọn trộm chắt đồ lên xe hoặc trông thấy xe đỗ để chờ chắt đồ suốt một tiếng đồng hồ rồi.”

“Tốt.” Formery nói. “Chúng ta đang làm việc nhíp nhàng đấy.”

Formery im lặng. Guerchard và Công tước ngẩng xuống, chăm thuốc lá.

“Ông đã phát hiện ra vô số dấu vết.” Formery phẩy bàn tay về phía cửa sổ.

“Phải, tôi đã phát hiện ra vô số dấu vết.” Guerchard nói.

“Của Lupin?” Formery thoáng cười nhếch mép.

“Không, không phải của Lupin.” Guerchard đáp.

Nụ cười hài lòng thấy rõ làm rạng rỡ nét mặt Formery. “Tôi đã nói với ông thế nào? Tôi mừng vì ông thay đổi ý kiến.”

“Tôi hầu như không thay đổi ý kiến gì.” Guerchard đáp bằng giọng khàn khàn nhẹ nhàng.

Có tiếng đập mạnh ở cửa trước, tiếp theo là tiếng người nói sôi nổi cất lên trên cầu thang. Cánh cửa phòng khách mở ra, Gournay-Martin lao vào. Ông ta liếc nhìn một lượt xung quanh căn phòng trống huơ trống hoác, giờ hai nắm đấm lên trên trán, gằn vang: “Quân vô lại! Quân vô lại bẩn thỉu!” Và giọng ông ta tắc ở cổ họng. Ông ta lảo đảo đi từ bên này sang bên kia căn phòng, đến bên một chiếc trường kỷ, ngẩng xuống đánh phịch, trن trن

nhìn khung cảnh tan hoang, òa khóc.

Germaine và Sonia bước vào. Công tước tiến về phía trước, chào hỏi.

“Ba, ba đừng khóc nữa. Ba khàn hết cả giọng rồi đấy.” Germaine nói với vẻ sốt ruột. Rồi quay qua Công tước, cô ta cau mày. “Em nghĩ trò đùa của anh về chuyến tàu thật hết sức đáng hổ thẹn, Jacques ạ. Trò đùa là trò đùa, nhưng để mọi người ra ga trong một đêm như đêm hôm qua, dưới trời mưa to gió lớn, khi anh biết rằng chẳng có chuyến tàu nào lúc chín giờ kém mười lăm, thật hết sức đáng hổ thẹn.”

“Tôi thực sự không biết em đang nói gì.” Công tước khẽ khàng.
“Không có chuyến tàu nào lúc chín giờ kém mười lăm ư?”

“Đương nhiên không có.” Germaine trả lời. “Bảng giờ tàu đã nằm ở đó từ bao nhiêu năm nay rồi. Em nghĩ đó là trò đùa điên rồ nhất em từng biết.”

“Đối với tôi, dường như nó hoàn toàn không phải trò đùa.” Công tước khẽ khàng nói. “Dù gì thì nó cũng chẳng phải kiểu đùa của tôi. Tôi không hề nghĩ tới việc xem ngày tháng trên bảng giờ tàu ấy. Tôi để hộp thuốc lá trong cái ngăn kéo ấy, và tôi chú ý thấy trong ngăn kéo có một bảng giờ tàu. Tất nhiên, nó có thể đã nằm ở đó suốt nhiều năm. Tôi thật ngớ ngẩn khi không xem ngày tháng.”

“Em đã nói chỉ là sơ suất thôi. Em chắc chắn ngài Công tước chẳng bao giờ làm những việc độc ác như vậy.” Sonia tiếp lời.

Công tước nở nụ cười với cô.

“Ôi, em chỉ có thể bảo rằng anh hết sức ngớ ngẩn khi không thèm nhìn ngày tháng.” Germaine kết luận.

Gournay-Martin đứng lên, r ãn r ã theo cái cách khiến tâm can tan nát nhất: “Các bức tranh của tôi! Các bức tranh tuyệt diệu của tôi! Những khoản đầu tư lớn đến thế! Và những chiếc tủ ngăn kéo của tôi! Những chiếc tủ ngăn kéo thời Phục Hưng của tôi! Không có gì thay thế được chúng! Chúng độc nhất vô nhị! Chúng đáng giá một trăm năm mươi ngàn franc.”

Formery tiến về phía trước với điệu bộ màu mè. “Tôi đau lòng, ông Gournay-Martin ạ, thực sự đau lòng vì sự mất mát của ông. Tôi là Formery, thẩm phán đi đầu tra.”

“Đây là một bi kịch, ông Formery... một bi kịch!” Nhà triệu phú r ền r ã.

“Ông đừng để sự việc khiến mình đau đớn quá. Chúng tôi sẽ tìm lại các kiệt tác đó của ông, chúng tôi sẽ tìm lại. Chỉ cần cho chúng tôi thời gian.” Formery nói với giọng động viên nhiệt tình.

Nét mặt nhà triệu phú sáng lên một chút.

“Và, suy cho cùng, ông vẫn có được sự an ủi, đó là bọn trộm không lấy mất vật quý giá nhất trong bộ sưu tập của ông. Bọn chúng chưa đánh cắp chiếc vương miện của Công nương de Lamballe.” Formery thông báo.

“Vâng.” Công tước nói. “Bọn chúng chưa động đến cái kết này. Nó chưa bị mở.”

“Đi đâu đó có liên quan gì?” Nhà triệu phú vội vàng g ầm lên. “Cái kết vốn r ỗng không mà.”

“Rỗng không... Thế chiếc vương miện của ngài?” Công tước kêu lên.

“Trời đất! Vậy bọn chúng đã đánh cắp nó rồi.” Nhà triệu phú kêu lên bằng giọng khàn khàn, kinh hãi.

“Nhưng bọn chúng không thể nào... Cái kết chưa bị động đến.” Công tước nói.

“Nhưng chiếc vương miện có bao giờ ở trong cái kết đó đâu. Nó ở... Bọn chúng có vào phòng ngủ của tôi không?” Nhà triệu phú hỏi.

“Không.” Formery trả lời.

“Xem ra bọn chúng không vào bất cứ phòng nào ngoài hai phòng này.” Công tước nói.

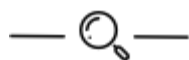
“A, thế thì tôi cũng yên tâm. Cái kết trong phòng ngủ của tôi chỉ có hai chìa. Đây là một.” Gournay-Martin rút từ túi áo gi lê ra một chiếc chìa khóa, giữ cho mọi người xem. “Còn chiếc chìa kia ở trong cái kết này.”

Bộ mặt Formery ngời ngời vẻ hài lòng. Có lẽ ông ta đã tận tay cứu được chiếc vương miện. Ông ta reo lên đầy đắc thắng: “Đó, các vị thấy chưa!”

“Thấy ư? Thấy ư?” Nhà triệu phú bỗng gằn lên. “Tôi thấy bọn chúng đã ăn cướp của tôi... đã vơ vét của tôi. Ôi, những bức tranh của tôi! Những bức tranh tuyệt diệu của tôi! Những khoản đầu tư lớn đến thế!”



XII. Sợi dây chuyện bị đánh cắp



Mọi người đứng xung quanh nhà triệu phú, quan sát nỗi đau đớn của ông ta, mỗi ánh mắt bộc lộ niềm thương cảm ở một mức độ khác nhau. Như thể chẳng chứng kiến thêm được nữa nỗi đau đớn lớn đến thế, Sonia lẳng lặng bước ra khỏi phòng.

Nhà triệu phú cứ hết than vãn vì sự mất mát của mình lại chửi rửa đám đạo tặc, nhưng chất giọng tuyệt vời luôn luôn cao hết mức.

Một ý nghĩ mới mẻ đột ngột xuất hiện trong đầu ông ta. Ông ta đập bốp bàn tay vào trán, kêu lên: “Tám trăm bảng đó! Vậy là Charolais sẽ không bao giờ mua chiếc Mercrac! Hắn chỉ giả vờ định mua!”

Miệng Công tước hơi hé và mắt anh mở to hơn bình thường một chút. Anh quay phắt người, gập như lao sang phòng khách bên kia. Ở đó, anh thoải mái phá ra cười.

Formery không ngừng nói với nhà triệu phú: “Bình tĩnh nào, ông Gournay-Martin. Bình tĩnh nào! Chúng tôi sẽ lấy lại được các kiệt tác cho

ông. Tôi xin trình trọng cam đoan như thế. Tất cả những gì chúng tôi cần là thời gian. Kiên nhẫn nào! Bình tĩnh nào!”

Những lời khiển trách dịu dàng của Formery cuối cùng cũng đã phát huy tác dụng. Nhà triệu phú bình tĩnh lại.

“Guerchard?” Ông ta hỏi. “Guerchard đâu?”

Formery mời Guerchard tới.

“Ông đang theo dấu vết bọn chúng đấy chứ? Ông có manh mối gì không?” Nhà triệu phú hỏi.

“Tôi nghĩ bây giờ có lẽ chúng ta sẽ tiếp tục cuộc đi đầu tra theo cách thông thường.” Formery nói bằng giọng oai nghiêm.

Ông ta có chút tự ái khi nhà triệu phú sẵn sàng quay ngoắt từ ông ta sang viên thám tử kia như thế. Ông ta đến bên một chiếc bàn viết, bày vài tờ giấy trước mặt, sửa soạn ghi các câu trả lời. Công tước trở lại phòng khách. Viên thanh tra được gọi tới. Gournay-Martin ngồi xuống chiếc sofa, bàn tay đặt lên trên đầu gối, đầy rẫy nhìn Formery. Germaine, đang ngồi trên chiếc sofa gần cửa, vẻ nhẩn nhục đợi tới lúc ông bố thôi than vãn, thấy thế liền đứng lên, di chuyển đến chỗ chiếc ghế dựa gần bàn viết hơn. Guerchard cứ bần chần đi đi lại lại xung quanh phòng, nhưng hoàn toàn yên lặng. Cuối cùng, ông ta cũng dừng đi đi lại lại, đứng dựa người vào bức tường sau lưng Formery.

Formery xem xét một lượt tất cả những vấn đề ông ta đã đặt ra cho Công tước. Ông ta hỏi nhà triệu phú và cô con gái về đám Charolais, vụ mất cắp xe hơi, và vụ suýt mất sợi dây chuyền. Ông ta thăm vấn ngắn gọn hơn về các thành viên gia đình, những người hầu và tính cách của họ. Ông

ta không khơi gợi được thông tin gì mới.

Formery dừng lời, rồi nói với vẻ chẳng quan tâm lắm, như thể chỉ nói theo thông lệ: “Ông Gournay-Martin, tôi muốn biết ở nhà ông đã có vụ trộm nào khác xảy ra chưa?”

“Ba năm trước, tên Lupin vô lại này...” Nhà triệu phú lờ lững mở đầu.

“Vâng, vâng, tôi biết tất tậ mọi đi ầu về vụ trộm đó. Nhưng kể từ vụ trộm đó, có vụ trộm nào khác không?” Formery cắt lời.

“Không, tôi không bị mất mát gì, nhưng con gái tôi bị.” Nhà triệu phú nói.

“Con gái ngài?” Formery hỏi lại.

“Vâng, ba năm qua tôi bị mất cắp hai hay ba lần gì đó.” Germaine nói.

“Trời đất! Nhưng lẽ ra cô phải trình báo với chúng tôi việc này từ trước chứ. Việc này hết sức đáng chú ý, và rất quan trọng.” Formery xoa xoa hai bàn tay. “Tôi tin rằng cô nghi ngờ Victoire?”

“Không, tôi không nghi ngờ bà ấy.” Germaine vội vã đáp. “Không thể là Victoire được. Hai vụ mất cắp gần đây nhất xảy ra tại lâu đài trong lúc Victoire ở Paris trông nom ngôi nhà này.”

Formery có vẻ sửng sốt. Ông ta do dự, xem xét những thông tin mình đã ghi chép. Rồi ông ta nói: “Tốt, tốt. Đi ầu đó khẳng định giả thiết của tôi.”

“Giả thiết nào?” Gournay-Martin vội vã hỏi.

“Đừng bận tâm, đừng bận tâm!” Formery nghiêm trang đáp. Quay qua

Germaine, ông ta tiếp tục hỏi: “Tiểu thư, cô nói những vụ mất cắp bắt đầu xảy ra chừng ba năm trước?”

“Vâng, tôi nghĩ những vụ mất cắp bắt đầu xảy ra chừng ba năm trước, vào tháng Tám.”

“Xem nào. Tháng Tám, ba năm trước, cha cô, sau khi nhận được bức thư đe dọa giống bức thư ông ấy nhận được đêm hôm qua, đã trở thành nạn nhân của một vụ trộm?” Formery hỏi.

“Phải, đó là... những quân vô lại ấy!” Nhà triệu phú tức tối kêu lên.

“Chà, điều đáng quan tâm là ai trong số những người hầu bắt đầu phục vụ gia đình cô ba năm trước?” Formery nói.

“Victoire phục vụ chúng tôi lâu nhất cũng mới một năm nay thôi.” Germaine đáp.

“Mới một năm nay à?” Formery vội vã hỏi với chút bực bội. Ông ta ngừng lại, rồi thêm: “Chính xác, chính xác. Thế lần gần đây nhất cô bị mất cắp là bị mất cắp cái gì?”

“Một chiếc trâm cài áo bằng ngọc trai... không khác gì mặt sợi dây chuyền mà ngài Công tước tặng tôi hôm qua.” Germaine nói.

“Cô không phiền nếu cho tôi xem sợi dây chuyền chứ? Tôi rất muốn xem.” Formery nói.

“Tất nhiên không có gì phiền... Jacques, đưa cho ông ấy xem đi! Anh đang giữ nó, phải không?” Germaine ngoảnh nhìn Công tước.

“Tôi ư? Không. Sao tôi lại giữ nó?” Công tước hỏi với chút ngạc nhiên. “Em không giữ nó à?”

“Em chỉ có mỗi chiếc hộp... chiếc hộp không thôi.” Germaine giật mình.

“Chiếc hộp không?” Công tước hỏi, càng ngạc nhiên hơn.

“Vâng.” Germaine đáp. “Đó là khi mọi người quay lại nhà sau chuyến đi vô tích sự ra ga. Em sức nhớ em đã đi mà quên đem theo sợi dây chuy ền. Em đến chỗ chiếc tủ ngăn kéo, c ần chiếc hộp lên, nhưng bên trong chẳng có gì cả.”

“Hượm đã hượm đã.” Formery nói. “Thưa ngài, chẳng phải ngài đã bắt quả tang thằng oắt Bernard Charolais n ặng chiếc hộp này sao?”

“Phải. Tôi đã bắt quả tang nó với chiếc hộp này trong túi áo.”

“Thế thì ngài có thể suy ra rằng thằng oắt đã lén lút rút sợi dây chuy ền khỏi hộp, và ngài chỉ lấy lại được chiếc hộp không.” Formery nói đ ầy đắc thắng.

“Không.” Công tước phản đối. “Không phải vậy. Và kẻ lấy sợi dây chuy ền cũng không thể là kẻ đã đột nhập cạy cửa tủ ngăn kéo để lấy chùm chìa khóa. Vì khi cả Bernard lẫn kẻ kia rời khỏi ngôi nhà một lúc lâu r ồi, tôi lấy điều thuốc lá ở chiếc hộp đặt bên trên nóc tủ cạnh chiếc hộp đựng sợi dây chuy ền. Tôi sức nghĩ biết đâu thằng ranh con đã chơi tôi đúng cái chiêu ông vừa bảo. Tôi mở chiếc hộp ra xem, sợi dây chuy ền chưa suy suyển gì.”

“Nó đã bị trộm r ồi!” Nhà triệu phú kêu lên. “Nó đã bị trộm r ồi.”

“Ồ, không, không.” Công tước nói. “Nó chưa bị trộm đâu. Irma, hoặc tiểu thư Krichnoff, đã mang nó tới Paris cho Germaine thôi.”

“Sonia chắc chắn không c ần nó. Cô ấy là người đưa ra giả thiết rằng

anh trông thấy nó nằm trên chiếc tủ ngăn kéo và bỏ luôn vào túi áo khoác.” Germaine hấp tấp nói.

“Thế thì hẳn là Irma.” Công tước nhận định.

“Chúng ta nên triệu tập cô ta vào đây kiểm tra cho chắc chắn.” Formery nói. “Ông thanh tra, hãy đi đưa cô ta vào đây.”

Viên thanh tra rời khỏi căn phòng. Công tước hỏi han cha con Germaine về cuộc hành trình, xem nó có bất tiện quá không, nó có khiến họ mệt mỏi quá không. Anh biết được rằng hai cha con đã may mắn kiếm được toa giường nằm, nên những vất vả của chuyến đi ban đêm đỡ hơn hẳn.

Formery xem qua các lời khai một lượt. Guerchard dường như sắp sửa ngủ gật ở tư thế đứng dựa vào tường.

Viên thanh tra trở lại cùng Irma. Cô ta mang dáng vẻ sợ sệt, nửa tự vệ, nửa ương bướng, cái dáng vẻ vốn vẫn có những người thuộc tầng lớp của cô ta khi phải đương đầu với nhà chức trách. Cặp mắt to như mắt bê lo lắng đưa qua đưa lại.

“Ồ, Irma...” Germaine bắt đầu.

Formery ngắt lời cô ta, có chút cộc cằn. “Xin lỗi. Xin lỗi. Tôi đang thực hiện cuộc đi điều tra này.” Ông ta nói. Rồi ông ta quay sang Irma, nói thêm: “Nào, cô không phải sợ, cô Irma. Tôi muốn hỏi cô một, hai câu hỏi. Cô có đem tới Paris sợi dây chuyền mà Công tước Charmerace tặng cô chủ của cô hôm qua không?”

“Cháu ư, thưa ông? Không, thưa ông. Cháu không cần sợi dây chuyền.”

“Cô hoàn toàn chắc chắn chứ?”

“Vâng, thưa ông. Cháu chưa hề trông thấy nó. Chẳng phải tiểu thư Germaine đã để nó bên trên chiếc tủ ngăn kéo ư?”

“Sao cô biết đi đâu này?”

“Cháu nghe được tiểu thư Germaine nói vậy. Cháu nghĩ có lẽ tiểu thư Krichnoff đã cho nó vào túi xách của chị ấy.”

“Tại sao tiểu thư Krichnoff lại phải cho nó vào túi xách của cô ấy?” Công tước vội vã hỏi.

“Để đem nó tới Paris cho tiểu thư Germaine.” Irma trả lời.

“Nhưng đi đâu gì khiến cô nghĩ thế?” Guerchard đột ngột xen vào.

“Ồ, cháu nghĩ có lẽ tiểu thư Krichnoff đã cho nó vào túi xách của chị ấy vì cháu trông thấy chị ấy đứng bên cạnh chiếc tủ ngăn kéo.”

“À, và sợi dây chuyền thì ở trên chiếc tủ ngăn kéo?” Formery hỏi.

“Vâng, thưa ông.” Irma trả lời.

Tất cả mọi người đều im lặng. Không khí trong phòng bỗng có vẻ như bị nén xuống, một nỗi đe dọa mơ hồ chòn vòn. Guerchard xem chừng đã hoàn toàn tỉnh táo trở lại. Germaine và Công tước bối rối nhìn nhau.

“Cô phục vụ tiểu thư Gournay-Martin lâu chưa?” Formery hỏi.

“Sáu tháng, thưa ông.” Irma trả lời.

“Rất tốt, cảm ơn cô. Cô đi được rồi. Có lẽ tôi sẽ sớm cho gọi cô lần nữa.”

Irma nhanh chóng rời khỏi căn phòng với vẻ nhẹ nhõm.

Formery viết vội vàng vài chữ lên tờ giấy trước mặt rồi nói: “Nào, bây giờ thì tôi sẽ chuyển sang thăm vấn cô Krichnoff.”

“Tiểu thư Krichnoff hoàn toàn không thể bị nghi ngờ gì.” Công tước vội vã nói.

“Ồ, vâng, hoàn toàn không.” Germaine tiếp lời.

“Cô Krichnoff đã phục vụ cô bao lâu rồi, tiểu thư?” Guerchard hỏi.

“Để tôi nghĩ chút.” Germaine nhú mào.

“Cô không nhớ được ư?” Formery hỏi.

“Mới khoảng ba năm.”

“Đó chính xác là thời điểm các vụ trộm bắt đầu xảy ra.”

“Vâng.” Germaine miễn cưỡng thừa nhận.

“Hãy bảo cô Krichnoff vào đây, ông thanh tra.” Formery nói.

“Tôi sẽ đi đưa cô ấy tới... Tôi biết cô ấy đang ở chỗ nào.” Công tước vội vàng nói, đi luôn ra phía cửa.

“Làm ơn, làm ơn, thưa ngài.” Guerchard phản đối. “Ông thanh tra sẽ đi đưa cô ta tới.”

Công tước quay phắt lại nhìn ông ta. “Xin lỗi ông, nhưng liệu ông...”

“Ngài đừng bực tức, thưa ngài.” Guerchard ngắt lời. “Nhưng ông Formery cũng đồng ý với tôi, như thế sẽ hoàn toàn sai nguyên tắc.”

“Phải, phải, thưa ngài.” Formery nói. “Chúng tôi có phương pháp làm việc của mình. Tốt nhất là tuân theo nó, tốt nhất là như thế. Đó là kết quả của nhiều năm kinh nghiệm đúc rút ra cách tốt nhất để đạt được sự thật.”

“Thôi thì tùy các ông vậy.” Công tước nhún vai.

Viên thanh tra bước vào. “Cô Krichnoff sẽ nhanh chóng có mặt. Cô ta đang định ra ngoài.”

“Cô ta ra ngoài ư?” Formery hỏi. “Ông không có ý muốn nói rằng ông cho phép người trong nhà này ra ngoài đấy chứ?”

“Thưa ông, không.” Viên thanh tra đáp. “Tôi muốn nói cô ta chỉ hỏi liệu cô ta có thể ra ngoài hay không thôi.”

Formery gật đầu, ra hiệu cho viên thanh tra đến gần, hạ thấp giọng để mọi người xung quanh không nghe được: “Hãy lặng lẽ vào phòng cô ta, lục soát các hòm xiềng xem.”

“Chẳng cần phải nhọc công đâu.” Guerchard cũng hạ giọng xuống, nhưng vẫn đủ để nhấn mạnh.

“Không, đương nhiên là không. Không cần thiết phải nhọc công.” Formery lặp lại ý của Guerchard.

Cửa mở, Sonia bước vào. Cô vẫn mặc trang phục đi đường, áo choàng vắt trên cánh tay. Cô đứng nhìn xung quanh, dáng vẻ có chút ngạc nhiên, thậm chí có lẽ là có chút sợ hãi. Chuyển đi dài đêm hôm trước dường như không khiến vẻ đẹp thanh tú của cô suy giảm. Công tước đắm đắm nhìn cô bằng ánh mắt dò hỏi, bắn khoăn, thậm chí như xoáy vào. Cô nhìn anh, rồi sụp mắt xuống.

“Thưa cô, cô lại gần hơn một chút được không?” Formery đề nghị. “Có một, hai câu hỏi...”

“Ông cho phép tôi?” Guerchard nói, giọng điệu tôn trọng đến mức Formery không có lý do gì từ chối.

Formery đỏ mặt, nghiêng rặng. “Ông thích làm gì cứ làm!” Ông ta nói với vẻ khiếm nhã..

“Cô Krichnoff.” Guerchard mở lời bằng giọng hiên lành lịch thiệp nhất. “Có một vấn đề mà ông Formery cần biết thêm thông tin. Sợi dây chuyền hôm qua Công tước Charmerace tặng tiểu thư Gournay-Martin đã bị trộm mất.”

“Bị trộm? Ông có chắc chắn không ạ?” Giọng Sonia nửa ngạc nhiên nửa lo lắng.

“Hoàn toàn chắc chắn.” Guerchard nói. “Chúng tôi đã xác định chính xác tình huống diễn ra vụ trộm. Nhưng chúng tôi có đầy đủ lý do để tin tưởng rằng thủ phạm, nhằm tránh bị phát giác, đã giấu sợi dây chuyền vào túi xách hoặc va li của người khác với mục đích...”

“Túi của tôi ở phòng ngủ của tôi trên gác, thưa ông.” Sonia hấp tấp ngắt lời. “Chìa khóa đây ạ.”

Để lấy chiếc chìa khóa cất trong ví đeo ở cổ tay, cô vắt áo choàng lên lưng sofa. Nó bị tuột khỏi lưng ghế, rơi xuống bên chân Công tước lúc ấy vẫn chưa quay lại chỗ cũ của mình cạnh Germaine. Trong khi cô lần tìm chìa khóa và tất cả các ánh mắt đều dồn vào cô thì Công tước – người đã nhìn cô chăm chú tò mò suốt từ khi cô bước vào phòng – lặng lẽ cúi xuống, nhặt chiếc áo choàng. Bàn tay anh luồn vào túi chiếc áo choàng, những ngón tay chạm phải một vật rắn được bọc giấy lụa. Anh bí mật nắm lấy nó, rút nó ra khỏi túi chiếc áo choàng và – nhờ chiếc áo choàng che chắn – chuyển nó sang túi áo anh. Anh vắt chiếc áo choàng lên lưng ghế sofa rồi rất nhẹ nhàng quay lại chỗ cũ của mình cạnh Germaine. Không ai để ý thấy hành động đó, thậm chí là Guerchard. Ông ta đang mải tập trung theo dõi

Sonia.

Sonia đã lần tìm được chìa khóa, trao cho Guerchard.

Ông ta lắc đầu, nói: “Không có lý do gì để kiểm tra túi xách của cô, bất kể thế nào cũng không. Cô có các hành lý khác không?”

Sonia hơi thu người lại trước ánh mắt sắc nhọn của Guerchard, gần như thể là ánh mắt ấy khiến cô hoang mang.

“Có, cái rương của tôi... Nó cũng ở phòng ngủ của tôi trên gác... Đang mở.” Sonia ấp úng nói, cặp mắt đầy bối rối của cô không dám nhìn vào cặp mắt viên thám tử.

“Tôi cho là cô đang định ra ngoài.” Guerchard nhẹ nhàng nói.

“Tôi đang định xin phép ra ngoài. Có một số thứ phải mua.”

“Ông không thấy bất cứ lý do nào khiến cô Krichnoff không nên ra ngoài, đúng không, ông Formery?” Guerchard hỏi.

“Ồ, không, không hề. Tất nhiên cô ấy có thể.” Formery nói.

Sonia quay người bước đi.

“Hẵng khoan.” Guerchard nói, tiến về phía trước. “Cô chỉ đem theo chiếc ví đeo tay ấy thôi à?”

“Vâng. Tôi để tiền và khăn mùi soa trong này.” Sonia chìa nó ra cho Guerchard.

Ánh mắt tinh tường của ông ta soi nhanh vào bên trong ví, rồi ông ta lầm bầm: “Chẳng cần thiết phải kiểm tra làm gì. Tôi không nghĩ có kẻ nào lại cả gan...” Ông ta ngừng lời.

Sonia đã bước mấy bước ra cửa, sau đó quay lại, ngấp ngừng, rồi đi đến chỗ sofa, cầm chiếc áo choàng lên.

Cặp mắt Guerchard ánh lên một tia đột ngột – một tia thấu hiểu, trông mong và đầy đắc thắng. Ông ta bước về phía trước, chìa hai tay ra, nói: “Cho phép tôi.”

“Không, cảm ơn ông.” Sonia nói. “Tôi không định mặc nó.”

“Không... nhưng có khả năng... kẻ nào đó đã... Cô có cảm thấy có gì trong túi áo không? Đây, cái túi ấy... Dường như cái túi ấy...”

Guerchard chỉ cái túi trước đó đã đựng cái gói nhỏ kia.

Sonia giật mình lùi lại về hết sức sợ hãi, ánh mắt cô đảo điên cuồn cuộn xung quanh căn phòng như thể tìm kiếm một con đường để trốn chạy, những ngón tay túm chặt lấy túi áo choàng.

“Nhưng như thế này khủng khiếp quá!” Cô kêu lên. “Ông trông y như thể...”

“Tôi khẩn khoản đề nghị cô, thưa cô.” Guerchard ngắt lời. “Chúng tôi đôi khi bắt buộc phải...”

“Thực ra, tiểu thư Sonia.” Công tước nói chen vào với một giọng cao và rành mạch khác thường. “Tôi không thấy có lý do gì để cô phải phản đối cái thủ tục đơn giản này.”

“Ồ, nhưng... nhưng...” Sonia hốt hển, ngược cặp mắt hãi hùng nhìn Công tước.

Công tước như giữ lấy ánh mắt ấy bằng chính ánh mắt mình, và anh nói vẫn với cái giọng cao, rành mạch: “Không có lý do dù là nhỏ nhất nào

để cô phải hoảng sợ cả.”

Sonia buông chiếc áo choàng. Guerchard, nét mặt bừng lên niềm hân hoan chiến thắng, thọc mạnh bàn tay vào túi áo. Rồi ông ta rút bàn tay trống trơn ra, nhìn nó chăm chăm, nét mặt trở nên hoàn toàn đờ đẫn vì kinh ngạc.

“Không có gì ư? Không có gì ư?” Guerchard lầm bầm, gần như thì thào. Ông ta cứ nhìn chăm chăm bàn tay trống trơn của mình như thể không tin nổi vào mắt mình nữa.

Bằng nỗ lực mạnh mẽ, ông ta gượng nở nụ cười hối tiếc và bảo Sonia: “Ngàn lần xin lỗi cô, thưa cô.”

Guerchard đưa cho Sonia chiếc áo choàng. Cô cầm chiếc áo, quay người bước đi. Cô bước được một bước về phía cửa rồi loạng choạng.

Công tước nhảy phắt tới, kịp đỡ Sonia khi cô sắp sửa ngã xuống.

“Cô cảm thấy chóng mặt phải không?” Anh hỏi, giọng lo âu.

“Cảm ơn ngài vì kịp đỡ em.” Sonia lầm bầm.

“Tôi thực sự rất lấy làm tiếc” Guerchard nói.

“Cảm ơn, không sao. Tôi bình thường rồi.” Sonia nói và rời khỏi cánh tay đang đỡ lấy mình của Công tước. Cô đứng thẳng dậy, nhanh chóng bước ra ngoài.

Guerchard quay lại chỗ Formery bên bàn viết.

“Ông vừa phạm một lỗi thật vụng về, Guerchard.” Formery nói, giọng có chút hài lòng ác ý.

Guerchard chẳng bận tâm tới đi đâu này. “Tôi muốn ông thông báo tới

tất cả mọi người rằng không ai được rời khỏi ngôi nhà nếu tôi không cho phép.” Ông ta hạ giọng nói.

“Không ai cả, trừ cô Krichnoff, tôi đ ồ là thế.” Formery mỉm cười.

“Cô ta không giống mọi người.” Guerchard nói nhanh.

“Tôi hoàn toàn chẳng hiểu ông đang nhằm mục đích gì.” Formery thắc mắc. “Trừ phi ông tin rằng cô Krichnoff là Lupin cải trang.”

Guerchard bật cười khe khẽ. “Ông sẽ tự thưởng thức câu đùa của mình, ông Formery.”

“Thôi được, thôi được, tôi đi thông báo mệnh lệnh ông ban ra đây.” Formery nói, đã đỡ khó chịu hơn nhờ câu đùa vừa r ấi.

Ông ta gọi viên thanh tra đến gần, thì thào gì đó vào tai viên thanh tra. Rồi ông ta đứng lên, tuyên bố: “Quý vị, tôi nghĩ chúng ta nên đi khám xét các phòng ngủ, và, trên hết, kiểm tra cho chắc chắn rằng cái két trong phòng ngủ của ông Gournay-Martin chưa bị động đến.”

“Tôi đang băn khoăn không biết chúng ta sẽ tiếp tục lãng phí thời gian ở đây để nói tới sợi dây chuy ền ngó r ầi ấy bao lâu nữa.” Nhà triệu phú càu nhàu r ấi đứng dậy, cất bước trước.

“Có lẽ còn có một số hộp đựng đ ồ trang sức được để các phòng ngủ.” Formery nói.

“Tất cả các món quà mừng đám cưới nữa. Victoire có nhiệm vụ bảo quản chúng.” Germaine hấp tấp nói. “Thật khủng khiếp nếu chúng bị lấy mất. Có những món quà đến từ những gia đình danh gia vọng tộc bậc nhất nước Pháp đấy.”

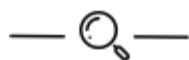
“Họ sẽ gửi lại... những con dao rọc giấy ấy.” Công tước mỉm cười.

Germaine và cha cô ta đi trước. Formery, Guerchard và viên thanh tra theo sau. Đến cửa, Công tước dừng chân, khẽ khàng đóng cánh cửa lại. Anh quay lại chỗ cửa sổ, cho tay vào túi áo khoác, rút cái gói bọc bằng giấy lụa ra.

Những ngón tay miễn cưỡng từ từ mở cái gói, để lộ sợi dây chuyền.



XIII. Điện tín từ Lupin



Công tước chăm chăm nhìn sợi dây chuyệ̀n, ánh mắt anh tràn ngập nỗi băn khoăn và thương xót. “Cô gái bé bỏng tội nghiệp!” Anh khe khẽ thì thào.

Công tước thận trọng bỏ sợi dây chuyệ̀n vào túi áo gi lê, đứng tư lự nhìn ra qua cửa sổ.

Cánh cửa nhẹ nhàng mở ra. Sonia vội vã bước vào phòng, đóng cánh cửa lại và đứng dựa người vào đó. Gương mặt cô nhợt nhạt như xác chết, nước da chẳng còn vẻ láng mịn như men sứ, và cô đắm đắm nhìn Công tước với ánh mắt mờ đi vì nỗi thống khổ.

Cô lẩm bẩm, giọng khàn khàn: “Hãy tha thứ cho em! Ôi, hãy tha thứ cho em!”

“Một kẻ ăn cắp... Cô ư?” Công tước nói, giọng đầy băn khoăn thương xót.

Sonia rên lên.

“Cô không được đứng ở chỗ đó.” Công tước nói, giọng lo âu, ánh mắt anh cũng lo âu nhìn cánh cửa.

“À, ngài không muốn nói chuyện với em nữa.” Giọng Sonia đau đớn, hai bàn tay siết chặt lại.

“Guerchard đang nghi ngờ tất cả. Việc nói chuyện ở đây sẽ nguy hiểm cho chúng ta. Tôi cam đoan với cô là việc này rất nguy hiểm.”

“Ngài hẳn đang nghĩ em mới xấu xa làm sao! Khủng khiếp quá... Ác nghiệt quá!” Sonia than khóc sục sùi.

“Vì Chúa, cô đừng nói to thế chứ.” Công tước tỏ ra lo lắng hơn. “Cô *phải* nghĩ đến Guerchard.”

“Em quan tâm tới cái gì chứ?” Sonia kêu lên. “Em chỉ mong muốn sự quý mến của duy nhất một người trên đời này, mà giờ đây em đã mất đi sự quý mến ấy. Còn đi đâu gì khác quan trọng nữa? Còn quan trọng gì nữa đâu?”

“Chúng ta sẽ trò chuyện ở chỗ khác sau. Như thế sẽ an toàn hơn nhiều.”

“Không, không, chúng ta phải nói ngay bây giờ!” Sonia kêu lên. “Ngài phải biết... Em phải thổ lộ... Ôi, trời ơi!... Ôi, trời ơi!... Em không biết bày tỏ với ngài ra sao... Thật không công bằng... khi cô ta... Germaine... cô ta có tất cả.” Sonia hỗn hển. “Hôm qua, trước mặt em, ngài tặng cô ta sợi dây chuyền... cô ta mỉm cười... cô ta hạnh diện... Em chứng kiến niềm thích thú của cô ta... Rồi em đã lấy nó... em đã lấy nó... em đã lấy nó! Và nếu được, em sẽ lấy hết tài sản của cô ta... Em căm ghét cô ta! Ôi, em mới căm ghét cô ta làm sao!”

“Cái gì?” Công tước thốt lên.

“Vâng, em căm ghét... em căm ghét cô ta!” Sonia nói, và ánh mắt, chẳng còn sự dịu dàng nữa, bùng lên nỗi oán thán tăm tối, cơn thịnh nộ âm ỉ của những người nghèo phụ thuộc vào số phận. Chất giọng nhẹ nhàng lúc bấy giờ khàn đi vì sự cuồn cuộn điên không kiểm soát được.

“Cô căm ghét cô ấy ư?” Công tước gấp gáp hỏi.

“Đáng lẽ em không bao giờ nói ra đi đâu này với ngài... Nhưng bây giờ thì em dám... em dám nói ra... Là ngài đấy... Là ngài...” Lời thú nhận tắt ngấm trên đôi môi Sonia. Một màu đỏ hồng rất nhuộm thắm hai gò má cô và nó biến mất cũng chóng vánh như khi nó xuất hiện. “Em căm ghét cô ta!” Cô lắp bắp.

“Sonia...” Công tước dịu dàng nói.

“Ôi! Em biết là không có lời bào chữa nào... Em biết là ngài đang tự nhủ ‘Câu chuyện này rất thú vị, nhưng chẳng phải lần đầu tiên cô ta ăn cắp,’ và đó là sự thực. Đây là lần thứ mười... có lẽ là lần thứ hai mươi... Đúng đấy... em là một đứa ăn cắp.” Sonia ngừng lời, ánh mắt như rực cháy hơn. “Nhưng có đi đâu này ngài phải tin... ngài sẽ tin... Kể từ khi ngài xuất hiện, kể từ khi em biết ngài, kể từ cái ngày đầu tiên ngài nhìn em, em không ăn cắp nữa... cho tới ngày hôm qua, khi ngài tặng cho cô ta sợi dây chuyền trước mặt em. Em không thể chịu đựng được... Em không thể.” Sonia ngừng lời, đắm đắm hướng ánh mắt đòi hỏi sự đồng tình vào Công tước.

“Tôi tin em.” Công tước nói với vẻ nghiêm trang.

Sonia trút một hơi thở dài dài nhẹ nhõm, tiếp tục nói khẽ khàng hơn,

cái chất giọng quý như vàng phần nào đã trở lại: “Và rồi, nếu ngài biết nó bắt đầu ra sao... Nỗi căm ghét ấy...”

“Cô bé tội nghiệp!” Công tước nói khe khẽ.

“Vâng, ngài thương hại em, nhưng ngài khinh thường em... Ngài khinh thường em tới mức chẳng tài nào nói bằng lời. Ngài sẽ không khinh thường em chứ? Em sẽ không chịu đựng được đi đâu đó!” Sonia kêu lên rất đỗi thống thiết.

“Hãy tin tôi, tôi không khinh thường em đâu.” Công tước nói với giọng dịu dàng.

“Nghe này!” Sonia tiếp tục. “Ngài đã bao giờ cô độc... cô độc trong cuộc đời này chưa? Ngài đã bao giờ đói khát chưa? Hãy nghĩ xem... trong cái thành phố mênh mông này, em đói khổ đói sờ nhìn những chiếc bánh mì trước mắt... những chiếc bánh mì bày bên trong các cửa hiệu... Người ta chỉ cần vươn tay ra là chạm đến nó... chiếc bánh mì giá một xu. Ôi, chuyện tầm thường!” Cô nước mắt nhen nhào. “Quá đỗi tầm thường!”

“Tiếp tục đi, kể cho tôi nghe đi!” Công tước cộc cằn nói.

“Có một cách để em có thể kiếm tiền và em chưa bao giờ làm theo cách ấy. Chưa, em chưa bao giờ làm.” Sonia tiếp tục. “Nhưng hôm đó, em sắp sửa chết đói... Xin hãy hiểu, em sắp sửa chết đói... Em đến căn hộ của một người đàn ông em quen sơ sơ. Đó là phương kế cuối cùng của em. Đầu tiên, em cảm thấy mừng... anh ta thết đãi em thức ăn và rượu vang... rồi anh ta trò chuyện... anh ta cho em tiền.”

“Cái gì?” Công tước kêu lên, cặp mắt anh đột ngột lấp lánh lửa giận.

“Không, em không thể... Rồi em đã lấy trộm của anh ta... Em thà làm

như thế còn hơn... Như thế còn tử tế hơn.

A, thế là em đã có lý do để bào chữa. Em bắt đầu ăn cắp để tiếp tục làm một cô gái lương thiện... Và em tiếp tục ăn cắp để duy trì thể diện. Ngài thấy đấy... em đang đùa cợt thôi.” Sonia bật cười, tiếng cười yếu ớt, nhạo báng, đáng sợ của một tâm hồn bị đọa đày. “Ôi, trời ơi! Ôi, trời ơi!” Cô kêu lên, vùi gương mặt vào hai bàn tay, ba khóc nức nở.

“Cô bé tội nghiệp!” Công tước nói khẽ khàng. Anh u uẩn nhìn đắm đắm xuống sàn, bàng hoàng trước khám phá về nỗi đau đớn lớn lao của những con người nghèo hèn thuộc tầng lớp ở dưới đáy cái thành phố Paris mà anh biết.

“Ôi, ngài có xót thương em... ngài có thấu hiểu... và cảm thông.” Sonia nói ngắt quãng giữa những tiếng nức nở.

Công tước ngẩng đầu, đắm đắm nhìn cô bằng ánh mắt chứa chan niềm đồng cảm và trắc ẩn.

“Sonia bé bỏng tội nghiệp!” Anh dịu dàng nói. “Tôi hiểu.”

Sonia nhìn anh, ánh mắt đầy hoài nghi, trong đó niềm sung sướng và nỗi tuyệt vọng lẫn lộn vào nhau, chiến đấu với nhau.

Công tước từ từ tiến đến chỗ cô, rồi bỗng dừng đứng sững lại. Đôi tai tinh tường của anh đã nghe thấy tiếng bước chân ngoài cửa.

“Nhanh lên! Lau khô nước mắt đi! Bộ dạng em phải thật bình tĩnh. Sang phòng bên kia!” Công tước kêu lên, giọng đầy cấp bách.

Anh chớp lấy bàn tay Sonia, kéo phắt cô vào phòng khách bên trong.

Lâu nay vốn vẫn quen giấu giếm tình cảm nên nét mặt Sonia nhanh

chóng có được về đêm tĩnh dịu dàng thường lệ. Má cô thậm chí còn phơn phớt màu hồng, sắc diện nhợt nhạt đã hết. Một ánh sáng mờ hồ lấp lánh trong mắt, nỗi thống khổ hoàn toàn biến mất. Cặp mắt cô đắm đắm nhìn anh với vẻ hàm ơn khôn tả. Cô ngẩng xuống chiếc sofa. Công tước tới bên cửa sổ, chiêm diều thuốc lá. Họ nghe thấy tiếng cánh cửa phòng khách bên ngoài mở ra, rồi dừng lại một chút. Tiếp theo là những bước chân vội vã đi ngang qua căn phòng, Guerchard xuất hiện trong khung cửa. Ông ta nhìn từ người này sang người kia bằng ánh mắt sắc sảo, háo hức. Sonia ngẩng đón ánh mắt xuống tấm thảm, trông khá lơ đãng. Công tước xoay người lại, mỉm cười với viên thám tử.

“Ồ, ông Guerchard. Tôi hy vọng bọn trộm chưa lấy mất chiếc vương miện.”

“Chiếc vương miện chưa suy suyễn gì, thưa ngài.” Guerchard đáp.

“Thế những con dao rọc giấy?” Công tước hỏi.

“Những con dao rọc giấy ư?” Guerchard hỏi về tò mò.

“Những món quà mừng đám cưới ấy.”

“Vâng, thưa ngài, những món quà mừng đám cưới vẫn an toàn.”

“Tôi lại có thể thở được rồi.” Công tước uể oải nói.

Guerchard quay sang Sonia. “Thưa cô, tôi đang tìm kiếm cô để bảo cô rằng ông Formery đã thay đổi ý kiến. Cô không thể ra ngoài. Không ai được phép ra ngoài cả.”

“Thế ạ?” Giọng Sonia hờ hững.

“Chúng tôi rất biết ơn nếu cô trở về phòng mình. Đầy sẽ được đưa

lên phòng cho cô.”

“Gì ạ?” Sonia vội vã đứng dậy, hết nhìn Guerchard lại nhìn Công tước. Công tước thoáng gật đầu.

“Được thôi, tôi sẽ trở về phòng mình.” Sonia lạnh lùng nói.

Hai người đàn ông tiến cô ra cửa phòng khách bên ngoài. Guerchard mở cửa cho cô, sau đó đóng cánh cửa lại.

“Thực ra, ông Guerchard...” Công tước nhún vai. “Cái cách giải quyết cuối cùng này... Một cô bé như thế!”

“Tôi thực sự rất lấy làm tiếc, thưa ngài. Nhưng đó là nghề nghiệp của tôi, hay, nếu ngài thích gọi như thế này hơn, đó là bổn phận của tôi. Chừng nào mà tôi vẫn là người duy nhất nắm bắt được mọi việc đang diễn ra ở đây và tôi thấy chưa đủ rõ ràng, thì tôi không thể bỏ qua bất cứ sự đề phòng nào.”

“Đương nhiên, ông hiểu biết nhất. Dầu sao, một cô bé như thế... Ông làm cô ta sợ chết mất.”

Guerchard nhún vai, lặng lẽ bước ra khỏi phòng.

Công tước ngẩng xuống chiếc ghế dựa êm ái, cau mày trầm tư. Bất chợt, tiếng gầm văng óc và tiếng chân chạy huỳnh huỵch trên cầu thang đập vào tai anh. Cánh cửa mở toang, Gournay-Martin đứng trong khung cửa, tay vung vẩy một bức điện.

Formery và viên thanh tra hối hả lao xuống cầu thang theo ông ta, quan sát trạng thái xúc động của ông ta với ánh mắt bắn khoản, kinh ngạc.

“Đây!” Nhà triệu phú gầm lên. “Một bức điện! Một bức điện từ chính

tên vô lại ấy! Nghe đây! Hãy nghe đây!”

Ngàn lần xin lỗi ngài vì chưa thể thực hiện lời hứa của tôi về chiếc vương miện. Tôi trót có cuộc hẹn ở phố Acacias. Hãy làm ơn để chiếc vương miện sẵn sàng trong phòng ngài đêm hôm nay. Tôi dứt khoát sẽ đến lấy, khoảng từ mười hai giờ kém mười lăm tới mười hai giờ.

Trân trọng,
ARSÈNE LUPIN

“Đó! Quý vị nghĩ gì về việc đó?”

“Nếu ngài hỏi tôi, tôi nghĩ hẳn là kẻ bịp bợm.” Công tước nói với sự đoan chắc.

“Bịp bợm! Anh luôn luôn nghĩ chỉ là trò bịp bợm! Anh đã nghĩ bức thư là trò bịp bợm đấy, nhưng hãy xem chuyện gì vừa xảy ra.” Nhà triệu phú kêu lên.

“Làm ơn đưa cho tôi bức điện.” Formery nói nhanh.

Nhà triệu phú đưa nó cho ông ta, và ông ta đọc một lượt.

“Ông thanh tra, hãy xác định người nào chuyển bức điện tới.” Formery nói.

Viên thanh tra hấp tấp chạy ra đầu cầu thang, gọi viên cảnh sát gác ở cửa trước. Ông ta trở vào phòng khách, báo cáo: “Thưa ông, một nhân viên bưu điện bình thường đã chuyển nó tới.”

“Anh ta đâu?” Formery hỏi. “Tại sao các anh để anh ta đi?”

“Thưa ông, tôi cho triệu tập anh ta nhé?” Viên thanh tra nói.

“Không, không, không thành vấn đề” Đoạn, Formery quay sang Gournay-Martin và Công tước. “Bây giờ thì chúng ta sẽ thực sự gặp phiền phức với Guerchard. Ông ta sẽ khiến cho mọi thứ rối hết cả lên. Bức điện này sẽ là giọt nước làm tràn ly. Bây giờ thì sẽ chẳng có gì thuyết phục được ông ta rằng đây không phải phi vụ của Lupin nữa. Nhưng quý vị thử suy nghĩ xem: Nếu Lupin quả đã xuất hiện đêm hôm qua, và nếu hắn thực sự khao khát chiếc vương miện, hắn đã đánh cắp nó rồi, hay dù gì thì hắn cũng đã cố gắng mở cái kết trong phòng ngủ của ông Gournay-Martin, nơi thực tế cất giữ chiếc vương miện, hoặc mở cái kết này.” Ông ta đi đến chỗ cái kết, gõ gõ lên cánh cửa nó. “Trong cái kết này có chiếc chìa khóa thứ hai.”

“Đi đâu ấy hết sức rõ ràng.” Viên thanh tra nói.

“Vậy, nếu hắn đã chẳng hành động đêm hôm qua, khi *trận địa* chỉ của riêng mình hắn, khi ngôi nhà hoàn toàn vắng người, thì chắc chắn hắn sẽ chẳng hành động lúc này, khi chúng ta đã đề phòng, khi cảnh sát đã có mặt tại chỗ, và ngôi nhà đã bị bao vây. Cái ý tưởng ấy thật trẻ con, thưa quý vị.” Formery đứng dựa vào cánh kết sắt. “Hoàn toàn trẻ con. Nhưng Guerchard vốn vẫn điên rồ về điểm này, và tôi thấy trước được rằng sự điên rồ của ông ta sẽ cản trở chúng ta theo cái cách ngu ngốc nhất.”

Formery đột ngột ngã nhào ra giữa phòng khi cái kết mở bất thành lình và Guerchard nhảy vọt ra.

“Chuyện quái quỷ gì vậy?” Formery hỗn hển kêu lên với Guerchard.

“Ông sẽ ngạc nhiên nếu biết rằng ng ồi bên trong những cái kết này nghe được rõ ràng ở bên ngoài như thế nào... Ông cứ tưởng nó dày dặn

lắm.” Guerchard nói, giọng khàn khàn nhẹ nhàng.

“Làm sao ông vào đó được?” Formery kêu lên.

“Vào thì cũng đơn giản thôi. Nhưng ra thì hơi bất tiện. Mấy thằng cha ngớ ngẩn đã lắp một kiểu lò xo khiến tôi gần như bị bắn ra theo cánh cửa.” Guerchard xoa xoa khuỷu tay.

“Nhưng làm sao ông vào đó được? Bằng cách quái quỷ nào mà ông vào đó được?” Formery kêu lên.

“Qua chiếc tủ ngăn kéo nhỏ kê áp sát cánh cửa đằng sau cái kết. Cái kết chẳng còn mặt hậu nữa, bọn chúng cắt bỏ nó đi rồi, cắt một cách hết sức khéo léo. Những cái kết kiểu này luôn phải được bắt cố định vào tường, chứ không phải được đặt đằng trước một cánh cửa. Mặt hậu của kết bao giờ cũng sẽ là điểm yếu.”

“Thế chiếc chìa khóa? Chiếc chìa khóa mở cái kết trên gác, trong phòng ngủ của tôi, cái kết đang cất chiếc vương miện ấy... Chiếc chìa khóa vẫn ở đó chứ?” Gournay-Martin kêu lên.

Guerchard chui lại vào trong kết, rờ rẫm kiểm tìm. Ông ta mỉm cười chui ra.

“Nào, ông có thấy chiếc chìa khóa không?” Nhà triệu phú kêu lên.

“Không, tôi không thấy, nhưng tôi thấy một thứ còn thú vị hơn.”

“Thứ gì?” Formery gay gắt hỏi.

“Tôi cho ông đoán một trăm lần.” Guerchard nở nụ cười như trêu người.

“Thứ gì?” Formery hỏi.

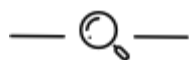
“Một món quà nhỏ cho ông.”

“Ý ông là gì?” Formery tức tối kêu to.

Guerchard giơ lên một tấm danh thiếp kẹp ở giữa ngón cái và ngón trỏ, nói khẽ khàng: “Danh thiếp của Arsène Lupin.”



XIV. Guerchard đi đúng hướng



Nhà triệu phú nhìn tấm danh thiếp với vẻ sửng sốt, viên thanh tra thì nhìn với vẻ hết sức trí tuệ, Công tước nhìn với sự thích thú, còn Formery nhìn nó với vẻ cảm phần tốt độ.

“Vẫn là thủ đoạn ấy thôi, nó được đặt ở đây nhằm đánh lạc hướng chúng ta. Nó không chứng tỏ đi đâu gì cả, tuyệt đối không chứng tỏ đi đâu gì.” Formery khinh miệt nói.

“Đúng, nó hoàn toàn không chứng tỏ đi đâu gì.” Guerchard khẽ khàng đáp.

“Quan trọng là bức điện... bức điện này.” Gournay-Martin quỳnh quáng nói. “Nó liên quan tới chiếc vương miện. Nó sẽ không được để ý gì ư?”

“Ồ, có chứ, có chứ.” Formery nói bằng giọng dịu dàng. “Nó sẽ được xem xét. Đương nhiên nó sẽ được xem xét.”

Người phụ trách các gia nhân của Gournay-Martin xuất hiện trên ngưỡng cửa phòng khách. “Thưa ông, xin mời ông, bữa trưa được dọn r ồi

ạ.” Ông ta nói.

Nghe thông báo đó, nhà triệu phú xem ra đỡ được một phần phiền muộn. “Tốt! Tốt! Quý vị, tôi hy vọng quý vị sẽ dùng bữa trưa với tôi.”

“Cảm ơn ông.” Formery đáp. “Dù gì thì bây giờ, ở đây, chúng ta cũng chưa có việc phải làm. Tôi không hoàn toàn yên tâm về cô Krichnoff, ít nhất là Guerchard không yên tâm. Tôi đề nghị thăm vấn cô ta lần nữa về những vụ trộm từng xảy ra trước đây.”

“Tôi chắc chắn không có gì đáng chú ý đâu.” Công tước vội vã nói.

“Đúng, đúng, tôi cũng nghĩ là không có gì.” Formery đáp. “Tuy nhiên, người ta không bao giờ biết ánh sáng sẽ có thể soi rọi từ nơi nào trong một vụ việc kiểu như thế này. Sự tình cò lại hay đem đến cho chúng ta những manh mối hữu ích nhất.”

“Có vẻ sẽ thật đáng tiếc nếu khiến cho cô ấy phải hoảng sợ... Cô ấy chỉ là một cô bé.” Công tước nói.

“Ồ, tôi sẽ nhẹ nhàng thôi, thưa ngài... tức là, nhẹ nhàng hết mức có thể. Nhưng tôi hy vọng khai thác được nhiều thông tin hơn từ cuộc thẩm vấn Victoire. Bà ta đã có mặt khi vụ việc xảy ra. Bà ta đã tận mắt thấy những tên trộm. Nhưng từ giờ tới lúc bà ta tỉnh dậy chúng ta chưa có việc gì khác, ngoại trừ việc đợi các phát hiện của nhóm thám tử đang đi điều tra bên ngoài, và họ sẽ về báo cáo tại đây. Vậy trong lúc ấy, chúng tôi hân hạnh được dùng bữa trưa với ông, ông Gournay-Martin ạ.”

Họ xuống phòng ăn dưới gác, thấy một bữa trưa xa hoa, cầu kỳ, xứng đáng với lòng mến khách của nhà triệu phú đang đợi họ. Sự khéo léo của người đầu bếp xem chừng hoàn toàn không bị ảnh hưởng gì trước nỗi mất

mát của chủ anh ta. Formery – vốn vẫn dành tình yêu nồng nàn cho những đồ ăn thức uống ngon lành – cảm thấy vô cùng thỏa mãn. Ông ta đang trong trạng thái phấn chấn nhất. Germaine hơi bức bối do phải trải qua chuyến đi ban đêm, đâm ra cứ cầu nhà cầu nhàu. Các món cao lương mỹ vị chỉ làm ông bố cô ta vui vẻ trong thoáng chốc, rồi ông ta lại đắm chìm vào rầu rĩ. Guerchard ăn uống nghiêm trang, trả lời các câu hỏi của Công tước với cung cách hơi lơ đãng. Bản thân Công tước dường như chẳng còn cái khí chất hóm hĩnh mọi ngày, thi thoảng anh nhú mày đầy lo lắng. Các câu anh hỏi Guerchard cũng không thể hiện mối quan tâm đến vụ việc như trước.

Đối với anh, bữa trưa này xem ra hết sức lê thê và tẻ nhạt, nhưng cuối cùng thì nó cũng kết thúc. Gournay-Martin có vẻ rất phấn chấn nhờ những cốc rượu vang ông ta đã dốc vào họng. Ông ta gần như tràn trề hy vọng. Còn Formery, mặc dù hoàn toàn không nhấm nháp chút sâm panh nào, tinh thần lạc quan vẫn dâng lên tới cực điểm. Cà phê và rượu mùi được đem ra phòng hút thuốc.

Guerchard châm điếu xì gà, từ chối cốc rượu mùi, nhanh chóng uống hết cà phê rồi lẳng lặng đi ra ngoài.

Công tước theo chân ông ta. Ở hành lang, anh đề nghị: “Ông Guerchard, nếu có thể, tôi xin tiếp tục được quan sát ông gỡ những mối chỉ của vụ việc bí ẩn này.”

Dù là người theo phái Cộng hòa kiên định như Guerchard, ông ta vẫn không thể nào không khoái trá trước sự quan tâm của một bậc công tước, và bữa trưa tuyệt diệu vừa rồi khiến ông ta càng cảm nhận sâu sắc hơn niềm vinh dự ấy.

“Tôi sẽ rất lấy làm hân hạnh. Thực sự, tôi thấy việc có ngài ở bên đồng hành quả là lý thú lắm.”

“Hẳn là như vậy, vì tôi cũng thấy tất cả cực kỳ lý thú.”

Họ đi lên phòng khách, thấy anh chàng cảnh sát mặt đỏ đang ng ồi trên chiếc ghế kê cạnh cửa, chén bữa trưa được chuyển từ dưới bếp lên, vẻ rất đổi ngon lành.

Họ vào phòng khách. Guerchard đóng cánh cửa lại, xoay chìa khóa, nói: “Bây giờ thì tôi nghĩ ông Formery sẽ cho tôi nửa tiếng đồng hồ của riêng mình. Ít nhất phải nửa tiếng đồng hồ nữa ông ta mới hút hết điếu xì gà. Với thời gian đó, tôi sẽ biết những tên trộm thực sự đã làm gì với các món đồ chúng khoảng được, ít nhất tôi sẽ biết một cách chắc chắn chúng đã chuyển các món đồ chúng khoảng được ra khỏi ngôi nhà này như thế nào.”

“Xin ông giải thích.” Công tước nói. “Tôi tưởng chúng ta đã biết cách chúng chuyển các món đồ ra ngoài.” Và anh hất bàn tay về phía cửa sổ.

“Ồ, đấy! Đấy là trò trẻ con.” Guerchard khinh khỉnh nói. “Đây là những dấu vết để lại cho một thẩm phán đi điều tra. Chiếc thang, chiếc bàn nằm ngang trên bậu cửa sổ, chúng chẳng dẫn đến đâu cả. Hai kẻ duy nhất leo lên chiếc thang là hai kẻ đã vác chiếc thang từ khu vực giàn giáo sang. Ngài có thể trông thấy dấu chân chúng. Không hề có ai leo xuống. Bạn tâm tới những dấu vết ấy chỉ tổ lãng phí thời gian.”

“Thế dấu chân bên dưới cuốn sách?” Công tước hỏi.

“Ồ, đấy.” Guerchard nói. “Một trong số những tên trộm đã ng ồi ở chiếc sofa kia, bôi vữa vào đế giày cao cổ của hắn, và giẫm chân xuống tấm thảm. Rồi hắn lau sạch vữa ở giày, đặt cuốn sách lên trên dấu giày.”

“Ồ, bằng cách nào mà ông biết được như thế?” Công tước kinh ngạc.

“Nó quá hiển nhiên. Hẳn phải có đến vài tên trộm mới khiêng vác được những thứ đồ đạc như thế. Nếu đế giày của cả đám bám vừa thì giày cũng không quét sạch nổi các hạt vừa li ti vương trên thảm. Tôi đã dùng kính lúp xem xét khoảng thảm từ chỗ dấu chân đến chỗ cửa sổ. Chẳng có hạt vừa nào vương trên đó. Chúng ta hãy gác dấu chân này sang bên. Nó chỉ là chứng cứ giả, và là chứng cứ giả xem chừng cũng khéo léo đấy... dành cho một thẩm phán đi đầu tra.”

“Tôi hiểu.”

“Đi đầu đó thu hẹp lại vấn đề, cái vấn đề khá đơn giản, là bằng cách nào mà đồ đạc được đưa ra khỏi phòng. Chúng không được đưa ra qua cửa sổ, theo thang xuống đến đất. Chúng cũng không được vận chuyển theo đường cầu thang, đưa ra qua cửa trước hoặc cửa sau. Vì nếu thế thì vợ chồng lão gác cửa đã nghe thấy tiếng động. Hơn nữa, đồ đạc sẽ phải tập kết dưới phố chính, nơi bất cứ giờ nào cũng có người đi qua đi lại. Chắc chắn sẽ có người đi báo với cảnh sát là kẻ trộm đang khoắng ngôi nhà này. Ngoài ra, cảnh sát liên tục tuần tiễu các phố chính và dù một kẻ vốn vẫn hành động chớp nhoáng như Lupin thì cũng không thể chớp nhoáng đến độ chẳng một viên cảnh sát nào kịp trông thấy. Không, đồ đạc không được vận chuyển theo đường cầu thang, đưa ra qua cửa trước. Đi đầu đó tiếp tục thu hẹp lại vấn đề. Thực tế, chỉ còn một lối ra duy nhất.”

“Ống khói!” Công tước kêu lên.

“Ngài đã đoán trúng.” Guerchard nói, bật tiếng cười khàn khàn. “Bằng phép tư duy logic mà nhiều người vốn không xa lạ gì, đó là phép loại trừ, chúng ta loại trừ được tất cả các lối ra trừ lối ra qua ống khói.”

Ông ta ngừng lời, cau mày, vẻ hơi bối rối. Rồi ông ta bứt rứt nói: “Đi đâu tôi không ưng ý ở đây là tại sao Victoire lại bị đặt nằm bên trong lò sưởi? Tôi đã lập tức tự hỏi bà ta bị đặt nằm đó để làm gì? Chẳng cần thiết phải chuốc thuốc mê bà ta và nhét bà ta vào đó, hoàn toàn chẳng cần thiết.”

“Có thể việc ấy nhằm mục đích đánh lạc hướng một thẩm phán đi đầu tra. Sau khi tìm thấy Victoire bên trong lò sưởi, ông Formery chẳng bận tâm khám phá thêm đi đâu gì khác.”

“Phải, cũng có thể vậy.” Guerchard chậm rãi nói. “Mặt khác, cũng có thể bà ta được đặt nằm đó để đảm bảo rằng tôi không đi chệch khỏi con đường những tên trộm đã đi. Đó là điểm đáng ghét nhất về thằng cha Lupin. Hắn hiểu cả các ý nghĩ sâu xa trong thâm tâm tôi. Hắn có dự tính bí mật nào đấy – sự bất ngờ nào đấy dành cho tôi. Thậm chí lúc này, tôi vẫn chưa tới gần được ngọn nguồn của vụ việc. Nhưng thôi, chúng ta hãy đi con đường những tên trộm đã đi xem nào. Ông thanh tra đã chuẩn bị sẵn sàng đèn cho tôi.”

Dứt lời, Guerchard tới chỗ lò sưởi, xách cây đèn được đặt bên trên chảo thép dùng để đốt than lên, châm bấc. Công tước theo ông ta bước vào cái lò sưởi không lồ. Nó sâu chừng một mét hai, rộng chừng hai mét rưỡi đến hai mét bảy. Guerchard chiếu ánh đèn lên bức tường hậu lò sưởi. Cách mặt sàn chừng một mét tám, lớp bôhóng đột ngột chấm dứt, và có một mảng tường trông loang lổ, nửa là gạch vẫn còn đỏ tươi sạch sẽ, nửa là gạch đã phủ bôhóng đen sì, rộng chừng một mét rưỡi, cao chừng một mét hai.

“Lối ra ở vị trí cao hơn tôi nghĩ.” Guerchard nói. “Tôi phải kiểm lấy hai cái bệ.”

Ông ta ra mở cửa phòng khách, yêu cầu anh chàng cảnh sát đi kiểm lấy hai cái bệ. Hai cái bệ nhanh chóng được đem đến. Ông ta nhận chứng từ tay anh chàng cảnh sát, đóng cánh cửa và khóa lại như cũ. Ông ta kê hai cái bệ bên trong lò sưởi, leo lên.

“Cẩn thận!” Guerchard bảo Công tước. Anh đã vào bên trong lò sưởi theo ông ta, và lúc bấy giờ đang đứng sát hai cái bệ. “Một số viên gạch có thể rơi vào bên trong, nếu chúng rơi phải ngón chân ngài thì cứ gọi là đau điếng.”

Công tước lùi lại, tránh chỗ những viên gạch có thể rơi xuống.

Guerchard tì bàn tay trái vào thành lò sưởi phía ngoài, bàn tay phải đẩy thật mạnh mép trên cùng của mảng tường lẫn lộn gạch mới và cũ. Cú đẩy đầu tiên khiến dăm bảy viên gạch rơi r ãn r ãn xuống sàn ngôi nhà bên cạnh. Ánh sáng tràn vào qua khoảng hở đó, soi trên khuôn mặt và nụ cười đầy thỏa mãn của Guerchard. Ông ta nhanh nhẹn đẩy hết hàng gạch này tới hàng gạch khác sang ngôi nhà bên cạnh, cho đến lúc mở được một ô rộng gần nửa mét vuông.

“Lên đây!” Guerchard nói với Công tước và biến mất qua lỗ hổng vừa tạo.

Công tước trèo lên, nhìn thấy một căn phòng rộng trống không, kích thước và cách bố trí y hệt phòng khách nhà Gournay-Martin, trừ việc nó có một cái lò sưởi kiểu hiện đại bình thường chứ chẳng phải một cái lò sưởi kiểu cổ xưa như cái anh đang đứng. Bệ lò sưởi thấp hơn cái lỗ hổng vừa tạo một chút. Anh bước ra đứng lên trên bệ lò sưởi, r ãi nhẹ nhàng đáp xuống sàn.

“Chà.” Công tước ngoảnh nhìn cái lỗ thủng. “Quả là một sáng kiến tài

tình.”

“Ồ, nó cũng bình thường thôi.” Guerchard nói. “Những vụ trộm tiệm kim hoàn lớn đôi khi vẫn được thực hiện bằng cách thức này. Nhưng điểm khác thường ở đây, và là điểm khiến tôi lúc đầu bị chệch hướng là những tên trộm này to gan đến độ đục gạch trên tường làm thành cả một lối rộng đủ để chuyển đồ đạc nhà người ta ra ngoài.”

“Đúng vậy.” Công tước thừa nhận. “Nó rộng y như cái cửa sổ lớn vậy. Bọn trộm có vẻ thông thạo mọi việc, thậm chí là phần việc của một thợ nề cừ khôi nhất.”

“Ồ, tất cả các cái này đã sẵn sàng từ lâu rồi. Nhưng bây giờ thì tôi đã thực sự lần theo được dấu vết bọn chúng. Suy cho cùng, tôi chưa thực sự bị mất thời gian. Dieuzy đã lập tức tìm hiểu tình hình trên phố Sureau, anh ta đang xem xét toàn bộ mặt này của ngôi nhà.”

Guerchard kéo các tấm màn màn lên, mở những cánh chớp cửa sổ, để ánh sáng ban ngày ủa vào căn phòng đang tối lơ mờ. Ông ta quay lại lò sưởi, nhìn xuống đồng gạch, cau mày. “Tôi đã phạm phải sai lầm. Đáng lẽ tôi phải gỡ từng viên gạch một cách cẩn thận.”

Guerchard nhanh nhẹn nhặt hết viên này tới viên khác từ đồng gạch, xếp gọn gàng sát bức tường bên tay trái.

Công tước quan sát ông ta chừng hai, ba phút, rồi bắt đầu phụ giúp ông ta. Họ không mất nhiều thời gian, và phía dưới một trong những viên gạch cuối cùng, Guerchard tìm thấy một mảnh khung tranh mạ vàng.

“Đây hẳn là nơi bọn chúng đã quét tước dọn dẹp.” Ông ta giờ mảnh khung tranh cho Công tước xem.

“Tôi bảo này, tôi sẽ chẳng ngạc nhiên nếu chúng ta phát hiện ra các món đồ vẫn ở đâu đây trong ngôi nhà.”

“Ồ, không, không! Tôi nói ngài nghe, Lupin đã tính tới việc bản thân tôi hoặc Ganimard giải quyết vụ này, và hẳn cũng biết chắc chắn rằng chúng tôi sẽ phát hiện ra cái lối thông từ nhà này sang nhà kia trong ống khói. Thực tế, các món đồ đã được chuyển thẳng ra con phố phía trước ngôi nhà này.” Ông ta đi trước, ra chỗ chiếu nghỉ, rồi theo những bậc cầu thang tối mờ mờ xuống sảnh. Ông ta mở các cánh chớp cửa sổ cho ánh sáng tràn vào. Sau đấy, ông ta xem xét khắp sảnh. Bụi đọng thành một lớp dày trên sàn sảnh lát đá vuông. Một vết dấu chân chạy dọc giữa sảnh. Những dấu chân mờ mờ nhưng vẫn có thể nhìn được rõ ràng trên bụi. Guerchard quay lại cầu thang, bắt đầu kiểm tra từng bậc. Lên đến chừng nửa đợt cầu thang, ông ta cúi nhặt một chùm hoa nhỏ. “Còn tươi!” Ông ta nhận định. “Hoa mới bị bẻ thôi.”

“Hoa xôn.” Công tước nói.

“Chính xác là hoa xôn.” Guerchard đồng tình. “Hoa xôn đỏ, và duy nhất một thợ làm vườn ở Pháp từng thành công trong việc tạo sắc đỏ này... Đó là thợ làm vườn của ông Gournay-Martin tại lâu đài Charmerace. Bản thân tôi cũng là thợ làm vườn đấy.”

“Chà, thế thì, bọn trộm đêm hôm qua đã từ Charmerace tới. Ất vậy.” Công tước nói.

“Có vẻ là như thế.”

“Cha con nhà Charolais.” Công tước tiếp tục.

“Có vẻ là như thế.”

“Ắt hẳn rồi. Điều này quả thú vị... Giá chúng ta có được một bằng chứng chắc chắn.”

“Chúng ta sẽ sớm tìm ra.” Guerchard tự tin nói.

“Điều này quả thú vị.” Công tước nhắc lại, vẻ hăng hái nhiệt tình. “Những manh mối này... những dấu vết cái nọ đề lên cái kia... từng sự việc dần liên kết với nhau... thật hết sức thú vị.” Anh ngừng lời, lấy ra hộp thuốc lá. “Ông hút một điếu chứ?” Anh mời.

“Có phải loại xoàng không?”

“Không, thuốc lá Ai Cập... nhãn hiệu Mercedes.”

“Cảm ơn.” Guerchard nói, nhón một điếu.

Công tước quẹt diêm, châm thuốc cho Guerchard rồi châm cho mình.

“Phải, rất thú vị.” Anh nói. “Trong mười lăm phút đồng hồ vừa qua, ông đã gần như khám phá ra rằng những tên trộm từ Charmerace tới, rằng bọn chúng chính là đám Charolais, rằng bọn chúng đột nhập qua cửa trước ngôi nhà này và vận chuyển đồ đạc ra qua đó.”

“Tôi không hay biết việc bọn chúng vào bằng đường này. Trừ phi tôi lần lần lớn, còn không thì bọn chúng đã vào qua cửa trước nhà ông Gournay-Martin.”

“Đương nhiên rồi. Lúc này tôi quên. Bọn chúng đem theo chùm chìa khóa đánh cắp ở lâu đài Charmerace.”

“Phải, nhưng ai rút then cửa cho bọn chúng?” Guerchard hỏi. “Người gác cửa đã cài then cửa trước khi đi ngủ. Ông ta đã nói với tôi thế. Ông ta đã nói sự thật, khi những người kiêu ấy nói sự thật là tôi biết ngay.”

“Trời đất!” Công tước khe khẽ thốt lên. “Ông muốn nói bọn chúng có kẻ đồng lõa ư?”

“Tôi nghĩ chúng ta sẽ xác minh được bọn chúng có kẻ đồng lõa. Nhưng ngài bắt đầu rút ra các kết luận một cách mau lẹ hiếm thấy. Tôi tin rằng bản thân ngài có thể trở thành thám tử hạng nhất... nếu được rèn luyện, đương nhiên... nếu được rèn luyện.”

“Có lẽ nào tôi đã bỏ qua nghề nghiệp đích thực của mình?” Công tước mỉm cười. “Đó dứt khoát là trò chơi rất thú vị.”

“Chà, tôi không định tự khám xét tòa nhà này đâu.” Guerchard nói. “Tôi sẽ cất hai người thực hiện nhiệm vụ ấy, nhưng tôi sẽ đích thân xem xét các bậc thềm.”

Dứt lời, ông ta mở cửa trước, đi ra xem xét kỹ lưỡng các bậc thềm.

Họ trở lên gác, qua cái lỗ hổng trong ống khói sang lại phòng khách nhà Gournay-Martin. Y như rằng, từ bên kia cánh cửa khóa trái, Formery đang hét rõ to: “Guerchard! Guerchard! Ông đang làm gì? Cho tôi vào! Tại sao ông không cho tôi vào?”

Guerchard mở cửa, và Formery nhảy vọt vào, rất kích động, mặt đỏ bừng bừng.

“Chết tiệt, Guerchard! Ông đang làm cái quái quỷ gì thế?” Formery kêu lên. “Tại sao khi tôi gõ cửa, ông không mở?”

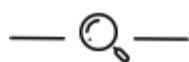
“Tôi không nghe thấy.” Guerchard nói. “Lúc nãy tôi không ở trong phòng này.”

“Thế ông ở chỗ quái quỷ nào?” Formery kêu lên.

Guerchard nhìn ông ta, thoáng nụ cười mai mỉa, nói với giọng dịu dàng: “Lúc này tôi đang bám theo dấu vết thực sự của bọn trộm.”



XV. Cuộc thẩm vấn Sonia



Formery hớn hển lắm bẩm: “Dấu vết thực sự à?”

“Để tôi cho ông xem.” Guerchard nói. Rồi ông ta dẫn Formery tới chỗ lò sưởi, chỉ cái lối thông giữa hai ngôi nhà.

“Tôi phải đích thân vào mới được!” Formery kêu lên, tâm trạng vô cùng kích động.

Không chần chừ gì, ông ta bắt đầu leo lên bệ. Guerchard theo sau. Công tước nhìn những cái gót chân mất hút. Anh rời phòng khách, hỏi thăm Gournay-Martin. Anh nghe nói nhà triệu phú đã về phòng ngủ của ông ta, liền lên gác, gõ cửa.

Gournay-Martin mời Công tước vào bằng giọng rất yếu ớt. Công tước thấy ông ta đang nằm trên giường. Ông ta có vẻ phờ phạc, thậm chí là kiệt sức, chỉ còn là cái bóng của một Gournay-Martin ồn ào khoáng đạt ngày hôm trước. Hai má ông ta vốn vẫn đỏ au lúc bấy giờ chỉ còn hồng hồng vừa phải.

“Bức điện đó.” Nhà triệu phú rên rỉ. “Nó như là giọt nước làm tràn ly. Nó khiến tôi chẳng tài nào chịu đựng được nữa. Chiếc vương miện mất rồi.”

“Hả, mất rồi ư?” Công tước hỏi, giọng ngạc nhiên tột độ.

“Không, không, nó vẫn trong két. Nhưng cũng sắp sửa mất rồi... Trước nửa đêm thôi. Kẻ ác ôn kia sẽ đến để đoạt nó.”

“Nếu bây giờ nó đang ở trong cái két này thì nó sẽ chưa bị mất trước nửa đêm đâu. Nhưng ngài chắc chắn bây giờ nó đang ở trong cái két này chứ?”

“Anh hãy tự xem xem.” Nhà triệu phú rút chìa khóa két từ túi áo gi lê, đưa cho Công tước.

Công tước mở két. Chiếc hộp da dê thuộc đựng vương miện nằm trong khoang giữa, trước mặt anh. Anh liếc nhìn nhà triệu phú, thấy ông ta đã nhắm mắt với nỗi tuyệt vọng đến kiệt sức. Khe khẽ huýt sáo, anh mở hộp, nhắc chiếc vương miện ra, thận trọng xem xét nó, say sưa ngắm nghía trình độ chế tác đáng khâm phục. Anh đặt lại nó vào hộp, quay sang nhà triệu phú, nói với vẻ trầm ngâm: “Tôi chưa bao giờ trả lời được câu hỏi là, đối với một chiếc vương miện cổ như thế này, liệu người ta có nên lấy các viên ngọc ra, đem đi cắt lại không. Hãy nhìn viên ngọc lục bảo này nhé! Nó là viên ngọc đẹp, tuy nhiên cách mài cắt lỗi thời thực sự chẳng cho thấy đầy đủ vẻ đẹp của nó.”

“Ôi, không, không, anh đừng bao giờ can thiệp vào các món trang sức cổ có tính lịch sử. Bất cứ thay đổi nào cũng làm giảm giá trị của nó... giá trị của một di vật lịch sử.” Nhà triệu phú bàng hoàng kêu lên.

“Tôi hiểu đi đâu ấy. Nhưng đối với tôi, câu hỏi được đặt ra là liệu người ta có nên hy sinh phần nào giá trị của nó để làm tăng vẻ đẹp của nó không?”

“Anh toàn có các ý tưởng rồ dại như thế.” Nhà triệu phú nói, giọng càng cáu kỉnh hơn.

“Thôi nào, đó là một câu hỏi thú vị.”

Anh nhanh nhẹn đóng đánh *tách* cái hộp, đặt nó trở vào két, khóa lại, trao trả chìa khóa cho nhà triệu phú. Rồi anh đi từ bên này sang bên kia căn phòng, nhìn xuống phố, khe khẽ huýt sáo.

“Tôi nghĩ là... tôi nghĩ là... tôi sẽ về nhà, cởi bỏ bộ đồ đi xe hơi này ra. Và tôi muốn xỏ vào đôi ủng nào sạch sẽ hơn một chút.” Anh chậm rãi nói.

Gournay-Martin ngẩng bật dậy, kêu lên: “Lạy Chúa, anh đừng để tôi lại mà đi chứ, anh bạn thân mến của tôi! Anh không biết tôi đang lo sợ thế nào đâu!”

“Ồ, ngài có Guerchard, con chó săn hung dữ đó, và Formery vĩ đại, cùng bốn thám tử và nửa tá sĩ quan cảnh sát bảo vệ. Ngài có thể xử lý tình hình mà chẳng cần đến cánh tay yếu ớt của tôi. Và lại, tôi sẽ đi không quá nửa tiếng... cùng lắm là bốn mươi lăm phút thôi. Tôi sẽ đi lấy trang phục buổi tối và trang phục mặc khi ăn tối. Tôi nghĩ từ giờ tới nửa đêm sẽ chưa có sự việc gì mới xảy ra, nhưng nếu có sự việc gì mới tôi cũng muốn lập tức có mặt và nắm bắt thông tin. Hơn nữa, có Guerchard đấy. Tôi cực kỳ tin tưởng ở Guerchard. Đi theo ông ta là một dịp để học hỏi, tuy có lẽ cũng không học hỏi được nhiều.” Công tước nói, giọng thoáng vẻ mỉa mai chanh chua.

“Được rồi, nếu anh phải đi thì anh cứ đi thôi.” Gournay-Martin gật gù.

“Vây, tạm phải nói lời chào ngài.” Công tước rời phòng ngủ của nhà triệu phú, xuống cầu thang. Anh cầm chiếc mũ đi xe hơi để ở bàn kê ngoài tiền sảnh lên và đặt tay vào then ngang cài cửa. Viên cảnh sát gác cửa nói: “Thưa ngài, xin lỗi ngài, ngài đã được ông Guerchard cho phép rời khỏi đây chưa ạ?”

“Ông Guerchard cho phép?” Công tước nói với vẻ ngạo mạn. “Ông Guerchard có liên quan gì tới tôi? Tôi là Công tước Charmerace.” Và anh cứ thế mở cửa.

“Đó là lệnh của ông Formery, thưa ngài.” Viên cảnh sát lắp bắp đầy hồ nghi.

“Lệnh của ông Formery?” Công tước đứng ở bậc thềm trên cùng. “Làm ơn gọi hộ tôi một chiếc taxi nhé!”

Người gác cửa đang đứng bên cạnh viên cảnh sát liền chạy theo các bậc thềm xuống dưới phố, tuyệt còi. Viên cảnh sát nhìn Công tước chăm chăm, đầy băn khoăn, chuyển chân trụ liên tục, tuy nhiên không có ý kiến gì nữa.

Một chiếc taxi tiến tới trước cửa, Công tước xuống thềm, vào xe rồi rời đi.

Bốn mươi lăm phút sau, anh quay lại, đã mặc trang phục phù hợp với một phòng khách của Paris hơn. Anh lên phòng khách, thấy Guerchard, Formery và viên thanh tra đang có mặt tại đó. Họ vừa kết thúc việc kiểm tra ngôi nhà bên cạnh, xác nhận rằng các tài sản quý giá bị trộm chẳng còn được cất giấu trong ngôi nhà này. Viên thanh tra và lính của ông ta đã lục

soát kĩ lưỡng chỉ để cho chắc chắn, chứ như Guerchard đã đoán trước, bọn trộm chẳng liêu lĩnh hy vọng cảnh sát sẽ không khám phá ra cái lối thông giữa hai ngôi nhà. Formery dài dòng tường thuật lại cuộc kiểm tra cho Công tước. Guerchard đi đến chỗ để điện thoại, yêu cầu nhân viên tổng đài kết nối với Charmerace. Ông ta được thông báo là đang có rất nhiều người dùng đường dây liên tỉnh, và có lẽ ông ta sẽ phải đợi độ ba mươi phút.

Công tước hỏi sau khi đem theo các chiến lợi phẩm tàu thoát, bọn trộm có để lại dấu vết gì không. Formery trả lời là cho tới lúc bấy giờ các thám tử vẫn chưa tìm thấy bất cứ dấu vết nào cả. Guerchard nói ông ta đã cắt cử ba nhân viên tiến hành khám xét, và ông ta hy vọng sớm tiếp nhận thêm thông tin.

“Người không có chuyên môn vốn vẫn hay sốt ruột đối với những sự việc kiểu như thế này.” Formery nở nụ cười bao dung. “Nhưng chúng tôi, sau nhiều năm kinh nghiệm, đã phải học cách kiên nhẫn.”

Ông ta đi tới thảo luận với Guerchard về các giả thiết mới nảy ra trong đầu ông ta cùng với các phát hiện hời hợt. Chẳng giả thiết nào đặc biệt hữu ích khiến Công tước chú ý, và anh lắng nghe vẻ hơi lơ đãng. Việc Sonia sắp sửa bị gọi thăm vấn đề nặng trĩu trong lòng anh. Guerchard chỉ trả lời nhát một các câu hỏi và gợi ý của Formery. Công tước thấy xem chừng ông ta hầu như chẳng quan tâm đến Formery, xem chừng ông ta vẫn đang ráo riết giải mã các bí ẩn, tìm kiếm những dữ kiện sẽ đưa ông ta tới với ngọn nguồn của sự việc. Giữa lúc Formery cứ cà kê dè dặt, chuông điện thoại reo.

Guerchard hấp tấp đứng lên bắt máy. Mọi người nghe thấy ông ta nói: “Lâu đài Charmerace phải không?... Tôi muốn gặp thợ làm vườn... Đi

vắng à? Bao giờ về? Anh ta về thì bảo anh ta gọi cho tôi ở nhà ông Gournay-Martin ở Paris nhé... Thanh tra – thám tử Guerchard... Guerchard... Thanh tra – thám tử.”

Ông ta quay lại phía mọi người, cau mày, nói: “Đương nhiên, vì tôi muốn gặp, cái thằng cha làm vườn chết băm chết vằm đó đã đi vắng. Tuy nhiên, cũng không quan trọng mấy, chỉ là tôi muốn có thêm chút chứng cứ thôi.”

Formery tiếp tục bài thuyết trình của ông ta. Ngay sau đó, Guerchard bảo: “Ông thanh tra, ông có thể đi xem Victoire thế nào rồi, xem bà ta có dấu hiệu hồi tỉnh chưa. Lúc này bác sĩ nói sao?”

“Bác sĩ nói trước mười giờ đêm bà ta sẽ chưa thực sự tỉnh táo và hoàn toàn trấn tĩnh lại được.” Viên thanh tra trả lời, nhưng ông ta vẫn đi xem xét tình hình Victoire.

Formery bắt đầu nói tới tác dụng của các loại thuốc gây mê. Mọi người gần như không buồn lắng nghe.

Viên thanh tra quay lại, báo cáo rằng Victoire chưa có dấu hiệu hồi tỉnh.

“Chà, thế thì, tôi nghĩ chúng ta có thể tiến hành thẩm vấn cô Krichnoff.” Guerchard nói. “Ông thanh tra, ông sẽ đi đưa cô ta tới đây chứ?”

“Thực sự, tôi không tưởng tượng được tại sao ông phải làm cho cô bé tội nghiệp ấy lo sợ.” Công tước phản đối bằng giọng có chút phẫn nộ.

“Tôi thấy có vẻ như không cần thiết.” Formery nói.

“Xin lỗi.” Guerchard ngọt ngào. “Nhưng tôi thấy việc thẩm vấn cô ta

một cách kĩ lưỡng có vẻ là nhiệm vụ bắt buộc đối với chúng ta. Người ta không bao giờ biết ánh sáng có thể sẽ soi rọi từ nơi nào mà.”

“Thôi được, vì ông đã có quan điểm như thế.” Formery nói. “Ông thanh tra, bảo cô Krichnoff tới đây. Hãy đi đưa cô ta tới đây.”

Viên thanh tra ra khỏi phòng.

Guerchard nhìn Công tước, thoáng khó chịu. “Tôi nghĩ chỉ chúng tôi thăm vấn cô Krichnoff thôi thì hơn.”

Formery ngáp ngừng nhìn anh. Rồi ông ta nói: “Ồ, vâng, đương nhiên, chỉ chúng tôi thôi.”

“Đương nhiên rồi.” Công tước đáp, có chút ngạo mạn. Và anh đứng dậy, mở cửa. Anh vừa bước chân ra khỏi cửa thì Guerchard đột ngột nói: “Thưa ngài...”

Công tước không buồn chú ý. Anh nhanh chóng đóng cánh cửa sau lưng mình và nhảy ngay lên cầu thang. Anh gặp viên thanh tra đang đưa Sonia xuống. Chặn đường họ một lát, anh nói với giọng ân cần nhất: “Tiểu thư Sonia, bây giờ cô không được sợ hãi. Tất cả những gì cô phải làm là cố gắng nhớ rõ ràng rành mạch hết mức có thể về hoàn cảnh xảy ra các vụ trộm trước vụ trộm này ở Charmerace. Cô không được để họ làm cho cô lẫn lộn.”

“Cảm ơn ngài, em sẽ cố gắng nhớ rõ ràng rành mạch hết mức có thể.” Sonia nhìn Công tước với ánh mắt biểu cảm, tràn ngập biết ơn vì được cảnh báo trước. Và cô bước những bước chân vững vàng xuống cầu thang.

Công tước tiếp tục đi lên gác, nhẹ gõ cửa phòng ngủ của Gournay-Martin. Không có tiếng trả lời, anh lặng lẽ mở cửa phòng, nhìn vào

trong. Kiệt sức trước tai họa xảy ra, nhà triệu phú đã chìm vào giấc ngủ mê mệt, đang khe khẽ ngáy. Công tước bước vào phòng, để hé cánh cửa, kéo một chiếc ghế tới sát cửa, ng ồi xuống đó dõi mắt ra ngoài c ầu thang.

Anh ng ồi nghiêm trang, vẻ xót thương sâu sắc hiển hiện trên nét mặt. Có một lúc, tâm trạng đợi chờ trở nên quá bức bối trong anh. Anh đứng dậy, đi tới đi lui xung quanh phòng. Vẻ đi ền đạm lịch thiệp dường như không còn. Anh lẩm bầm, thì th ần nguy ền rửa Guerchard, Formery và toàn bộ hệ thống hình sự nước Pháp. Khuôn mặt anh méo mó, biến thành một chiếc mặt nạ của cơn thịnh nộ, và có lúc anh phải rút khăn mùi soa thấm những giọt mồ hôi li ti đọng trên trán. R ồi anh tĩnh trí lại, ng ồi xuống ghế, tiếp tục dõi mắt ra ngoài c ầu thang.

Cuối cùng, khi nửa tiếng đ ồng hồ mà đối với Công tước dường như là hàng tháng trời dài dằng dặc trôi qua, anh nghe thấy tiếng người nói. R ồi tiếng cánh cửa phòng khách đóng lại, tiếng bước chân lên c ầu thang. Viên thanh tra và Sonia hiện ra trong t ầm mắt.

Công tước chờ cho hai người lên đến đ ầu c ầu thang mới bước ra khỏi phòng, dáng điệu hết sức lơ đãng. Anh nói: “Chà, tiểu thư Sonia, tôi hy vọng rất cuộc cô không thấy r ầy rà quá.”

Sonia trông rất nhợt nhạt, nước mắt còn hoen trên má. “Thật kinh khủng!” Cô yếu ớt đáp. “Kinh khủng. Ông Formery thì không vấn đề gì, ông ta tin em. Nhưng cái ông thám tử khủng khiếp kia thì không tin em lấy lời nào cả. Ông ta làm đ ầu óc em rối tung rối mù. Em h ầu như chẳng biết em đã trả lời ra sao nữa.”

Công tước khẽ nghiêng rằng. “Không hề gì, bây giờ thì việc cũng xong xuôi r ồi. Em nên nằm nghỉ ngơi. Tôi sẽ bảo người h ầu đem một ly vang

lên trên phòng cho em.”

Công tước đi cùng Sonia đến cửa phòng cô, nói: “Cố gắng ngủ đi, ngủ đi cho quên những ký ức tồi tệ.”

Sonia vào phòng. Công tước xuống gác, bảo người phụ trách các gia nhân mang một ly sâm panh lên cho cô.

Rồi anh lên lại phòng khách. Formery ngồi trước chiếc bàn làm việc. Guerchard đứng kế bên ông ta. Formery trao những gì ông ta vừa viết cho Guerchard, và Guerchard nở nụ cười hài lòng, gấp đôi tờ giấy lại, bỏ vào túi áo khoác.

“Chà, ông Formery, tiểu thư Krichnoff có làm cho sự việc bí ẩn này sáng tỏ thêm chút nào không?” Công tước nói, giọng thoáng khinh miệt.

“Không, thực tế cô ta đã thuyết phục được *tôi* rằng cô ta chẳng biết gì cả. Ông Guerchard xem ra có ý kiến khác. Nhưng tôi nghĩ ngay cả ông ấy cũng tin tưởng một điều là cô Krichnoff không phải đồng đảng của Arsène Lupin.”

“Thôi nào, có lẽ không phải. Nhưng chưa khẳng định được.” Guerchard chậm rãi nói.

“Arsène Lupin?” Công tước kêu lên. “Chắc chắn các ông không bao giờ nghĩ tiểu thư Krichnoff có dây dưa gì với Arsène Lupin đấy chứ?”

“Tôi không bao giờ nghĩ thế.” Formery nói. “Nhưng khi người ta đã nhắm nhắm một ý tưởng... Chà, khi người ta đã nhắm nhắm một ý tưởng...” Ông ta nhún vai, nhìn Guerchard với ánh mắt khinh khỉnh.

Công tước cười phá ra, tiếng cười thản nhiên nhưng không vui vẻ. “Thật vô lý!” Anh kêu lên.

“Các vụ mất cắp cứ lặp đi lặp lại.” Guerchard nói với điệu bộ bị chọc tức.

“Ông không có cơ sở nào.” Formery phản bác. “Nếu quả thực các vụ mất cắp bắt đầu xảy ra ngay sau khi cô ta vào làm cho tiểu thư Gournay-Martin thì sao chứ? Vả lại, tiếp theo đây, nếu cô ta đúng là kẻ đã thực hiện các vụ trộm ấy, ông đảm ra sẽ thấy mình có trách nhiệm buộc cô ta phải khai báo tất cả cho rõ ràng. Dầu sao, việc đó cũng chẳng đáng khiến ông mất công mất sức, việc đó là việc của một thám tử bình thường, ông Guerchard ạ.”

“Vẫn cái mặt dây chuyền ấy.” Guerchard nói. “Tôi chắc chắn cái mặt dây chuyền ấy đang ở trong ngôi nhà này.”

“Ồ, sợi dây chuyền ngu ngốc! Tôi ước gì tôi chưa bao giờ tặng nó cho tiểu thư Gournay-Martin.” Công tước nhẹ nhàng nói.

“Tôi có cảm giác nếu tôi đặt được bàn tay lên sợi dây chuyền... nếu tôi phát hiện ra ai là kẻ giữ nó, tôi sẽ có chiếc chìa khóa mở cửa bí ẩn.”

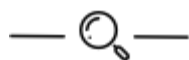
“Đừng hòng!” Công tước nhẹ nhàng nói. “Như thế thì kỳ quặc lắm. Kỳ quặc nhất trong số những đi đầu tôi từng biết về công việc này.”

“Tôi có cái cảm giác ấy... Tôi có cái cảm giác ấy.” Guerchard khẽ khàng nói.

Công tước mỉm một nụ cười.



XVI. Sự sơ suất của Victoire



Mọi người không ai nói gì. Công tước đi đến chỗ lò sưởi, bước vào xem xét cái lỗ hồng. Anh bước trở ra, nói: “Ồ, mà này, ông Formery, khi tôi về nhà thay trang phục, viên cảnh sát gác cửa trước đã không muốn cho tôi ra ngoài. Theo tôi hiểu thì tôi không phải thực hiện lệnh cấm của ông Guerchard?”

“Thưa ngài, đương nhiên là không, đương nhiên là không.” Formery vội vã đáp.

“Tôi thấy là ngài đã thay trang phục, thưa ngài.” Guerchard nói. “Tôi tưởng là ngài đã thay ngay ở đây.”

“Không. Tôi về nhà. Viên cảnh sát cũng phản đối đấy, nhưng anh ta không làm quá hơn, nên không bị tôi quăng ra giữa phố.”

“Dù địa vị thế nào, chúng ta vẫn nên tôn trọng luật pháp.” Formery nói với vẻ trang nghiêm.

“Luật pháp Cộng hòa ư, ông Formery? Tôi là người theo phe Bảo

hoàng.” Công tước mỉm cười nhìn ông ta.

Formery lắc đầu đầy buồn bã.

“Tôi băn khoăn về giả thiết ông Guerchard đưa ra rằng những tên trộm được một kẻ đồng lõa giúp đỡ để đột nhập vào qua cửa trước ngôi nhà này.” Công tước nói. “Nếu bọn chúng có cái lối thên thang đẹp để đẩy ròi, nguyên có gì mà bọn chúng muốn vào qua cả cửa trước nữa?”

“Tôi không biết đó là giả thiết của ông Guerchard.” Formery nói với điệu bộ hơi khinh khỉnh. “Đương nhiên bọn chúng chẳng cần đến cửa trước.”

“Có thể là bọn chúng chẳng cần đến cửa trước.” Guerchard nói. “Nhưng, suy cho cùng, cửa trước không còn cài then, mà bọn chúng thì chẳng cần rút then để đánh lạc hướng chúng ta làm gì. Hiện trường giả của bọn chúng đã sẵn sàng rồi mà.” Ông ta hất bàn tay về phía cửa sổ. “Hơn nữa, ông nên nhớ cái lối thông sang ngôi nhà bên kia chưa chắc đã được tạo ra khi bọn chúng đột nhập vào ngôi nhà này. Nhớ đâu khi bọn chúng đang ở bên kia bức tường, một viên gạch rơi xuống nền lò sưởi sẽ đánh động người gác cửa thì sao? Chúng ta không biết bọn chúng tài giỏi khéo léo cỡ nào, và có thể bọn chúng cũng không muốn li ều. Tính toán mọi lẽ, tôi thiên về ý nghĩ bọn chúng đã đột nhập vào qua cửa trước.”

Formery khinh khỉnh khịt mũi.

“Có thể ông đúng.” Công tước nói. “Nhưng còn kẻ đồng lõa?”

“Tôi nghĩ chúng ta sẽ có thêm thông tin về kẻ đồng lõa khi Victoire hồi tỉnh.” Guerchard đáp lời.

“Gia đình này vốn vẫn tin tưởng Victoire như thế cơ mà.” Công tước

nói.

“Có thể Lupin cũng vậy.” Guerchard quả quyết.

“Suốt ngày Lupin!” Formery khinh khỉnh.

Lúc đó có tiếng gõ cửa, và một người hầu xuất hiện. Anh ta thông báo cho Công tước biết Germaine đã đi mua sắm về, đang đợi anh trong khuê phòng. Anh sang gặp cô ta, cố thuyết phục cô ta nói giúp một lời cho Sonia, những mong xoa dịu sự khắc nghiệt của Guerchard.

Cô ta không đồng ý làm bất cứ việc gì đại loại như vậy. Cô ta cho rằng với giá trị của các tài sản đã mất, phải khám xét tất cả các chỗ có thể để đoạt lại. Cảnh sát biết họ đang làm gì, cần cho họ toàn quyền hành động. Công tước không thúc ép cô ta gay gắt quá, anh hiểu rằng sẽ phí công vô ích khi yêu cầu sự giúp đỡ từ một người bản chất vốn hời hợt, thiếu tính cảm thông và luôn coi mình là trung tâm của vũ trụ như thế. Anh trả thù bằng cách bỏn cợt cô ta về những món quà mừng đám cưới vẫn đang được tới tấp gửi đến. Những người bạn làm ăn với cha cô ta vẫn đang nỗ lực vượt mặt nhau bằng cách tặng những món trang sức quý giá. Còn những gia đình thuộc giới quý tộc của quận Saint-Germain ngoại ô Paris thì vẫn dứt khoát tránh xa những gì có vẻ là phung phí, phô trương. Trong lúc anh đang trong phòng cô ta, con dao rọc giấy thứ mười một được gửi tới – từ bà bạn mẹ anh, Công tước phu nhân Veauléglise. Công tước chứa chan sung sướng, và những câu bình luận đầy hài lòng của anh đẩy nổi tức tối của Germaine lên đến đỉnh điểm. Hậu quả là cô ta van anh – bằng lời lẽ nóng nảy cộc cằn – hãy biến đi cho khuất mắt.

Tuân theo yêu cầu của cô ta một cách gần như sốt sắng, anh quay lại với Formery và Guerchard. Anh thấy bọn họ vẫn giậm chân tại chỗ, chờ

đội báo cáo của nhóm thám tử đang ở ngoài đường lùng sục thông tin về hành tung của bọn trộm cùng với số chiến lợi phẩm, mà xem ra là chưa có thông tin gì. Cảnh sát cũng đang lùng sục hai chiếc xe hơi bị đánh cắp, không chỉ ở Paris và các khu vực lân cận, mà còn ở cả các khu vực dọc theo tuyến đường Paris – Charmerace.

Khoảng năm giờ, Guerchard mệt mỏi vì tình hình trì trệ, bèn đích thân ra ngoài hỗ trợ thuộc cấp, để Formery chịu trách nhiệm bên trong ngôi nhà. Ông ta hứa bảy rưỡi sẽ quay lại cho viên thẩm phán đi ăn trưa đi đến một cuộc hẹn. Công tước lúc thì ở phòng khách, được Formery tiêu khiển bằng các giai thoại về kỹ năng nghề nghiệp của ông ta, lúc thì ở khuê phòng, nơi Germaine đang tiếp đón đám bạn đầy ghen tị tới xem những món quà cưới. Đám bạn của Germaine luôn cảm thấy thiếu thoải mái với giới thượng lưu của Công tước, mà giới thượng lưu của Công tước cũng cảm thấy y như vậy với giới trung lưu giàu có đã định hình nên nước Pháp này. Việc anh đứng dưng trước các buổi hội hè đình đám giữa những người bạn cũ của gia đình khiến họ rất rầu lòng, và họ chẳng tài nào hiểu được những câu chuyện bông lơn dai dẳng của anh. Đối với họ, đó dường như là một nốt nhạc lạc điệu.

Buổi chiều từ từ trôi qua, đã bảy rưỡi nhưng Guerchard chưa quay lại. Formery bức bối đợi được mười phút rưỡi giao ngôi nhà cho viên thanh tra, phóng đến chỗ hẹn. Gournay-Martin đang mở tiệc tối đãi hai nhà tài phiệt, hai bà vợ và hai cô con gái của họ, cùng hai người bạn của Công tước là Nam tước de Vernan và Bá tước de Vauvineuse. Nhờ Công tước, bữa tiệc có được sự sôi nổi hẳn như xa lạ đối với cái phòng ăn sang trọng, lộng lẫy kể từ lúc nó may mắn trở thành tài sản của ông Gournay-Martin.

Nhà triệu phú đã hăm hở chờ đợi một buổi tối tràn ngập nổi phẫn

muộn xa xỉ, than vãn với những kẻ cùng cánh đáng mến về việc mất mát các vật quý, đồng thời tiết lộ giá cả của chúng. Nhưng Công tước có các quan điểm khác, và các quan điểm đó đã thắng thế. Ăn xong, khách khứa đi sang phòng hút thuốc, vì phòng khách đang nằm trong tay Guerchard. Sau mười giờ một chút, Công tước lảng lạng rút lui khỏi phòng hút thuốc, đến chỗ viên thám tử. Bộ mặt Guerchard rất ít khi biểu cảm, và lúc ấy Công tước chỉ nhìn thấy trên bộ mặt này vẻ uể oải hờ hững.

“Chà, ông Guerchard.” Anh nói một cách phẫn khởi. “Tình hình ra sao rồi? Nhân viên của ông có bắt gặp dấu vết nào cho thấy đường đi của bọn trộm cùng với số chiến lợi phẩm không?”

“Tới lúc này thì chưa, thưa ngài. Mọi may mắn đã thuộc về đám đào tường khoét ngạch. Với tất cả những gì người ta xem chừng chứng kiến được, bọn chúng chắc đã độn thổ qua sàn hầm chứa của ngôi nhà bị bỏ trống ở bên cạnh rồi. Nghĩa là bọn chúng đã phải rất nhanh chóng chất các món đồ ăn cắp được lên xe, bất kể xe gì. Bản thân tôi cho rằng, đầu tiên, bọn chúng chuyển các món đồ từ ngôi nhà này xuống sảnh ngôi nhà bên cạnh, sau đấy, tất nhiên, bọn chúng có thể rất nhanh chóng chất các món đồ từ sảnh lên một chiếc xe van, hay bất kể xe gì đi chăng nữa. Tuy nhiên, có người đã trông thấy chiếc xe van đó lúc nó tiến đến phía trước ngôi nhà, hoặc lúc nó đỗ đợi ở bên ngoài hoặc lúc nó rời đi.”

“Ông Formery sẽ quay lại chứ?” Công tước hỏi.

“Đêm hôm nay thì không.” Guerchard trả lời. “Bây giờ vụ việc nằm trong tay tôi, và tôi có những người của riêng mình đảm đương công việc, những người cũng được gọi là thông minh, hay chí ít cũng biết về lỗi của tôi, và biết tôi muốn công việc được thực hiện như thế nào.”

“Hắn là ông nhẹ hết cả người.”

“Ồ, không, tôi đã quen với ông Formery... với tất cả các thẩm phán đi điều tra ở Paris, cũng như ở hầu hết các thị trấn lớn. Họ thực sự không cần trở tôi và thường xuyên đóng góp ý tưởng cho tôi, vì một số người trong bọn họ rất thông minh đấy.”

“Còn một số khác thì đầu óc bã đậu, tôi hiểu là vậy.”

Cửa mở, viên thám tử Bonavent bước vào.

“Bà quản gia đã hồi tỉnh, thưa ông Guerchard.” Anh ta báo cáo.

“Tốt, đưa bà ta xuống dưới này.” Guerchard chỉ thị.

“Có lẽ ông muốn tôi rời khỏi đây?” Công tước nói.

“Ồ, không.” Guerchard đáp lời. “Nếu ngài thích nghe tôi thăm vấn bà ta, mời ngài cứ lưu lại.”

Bonavent đi ra. Công tước ngồi xuống một chiếc ghế dựa êm ái, còn Guerchard đến đứng trước lò sưởi.

“Hồi chiều, lúc ông ra ngoài, ông Formery bảo tôi là ông ấy tin tưởng bà quản gia hoàn toàn vô tội.” Công tước vẫn vợ nói.

“Chắc chắn có người vô tội trong vụ việc này.” Guerchard cười ngoác miệng.

“Ai vậy?” Công tước hỏi.

“Ông thẩm phán đi điều tra.” Guerchard trả lời.

Cửa mở, Bonavent dẫn Victoire vào. Đó là một phụ nữ trung niên to béo, gương mặt hồng hào, vui vẻ, dễ chịu, mái tóc đen, cặp mắt nâu lấp

lánh sáng, không hề có cái vẻ lơ đãng sau giấc ngủ dài do bị chuốc thuốc mê. Bà ta trông giống như vợ một chủ trại khá giả, một phụ nữ đầy đặn, hiền hậu, giỏi quản lý.

Ngay sau khi bước vào phòng, bà ta vội vã nói: “Thưa ông thanh tra, giá mà người của ông cho tôi thời gian để tôi mặc lấy cái váy tử tế. Tôi hẳn đã mặc nguyên cái váy này mà ngủ suốt từ lúc đám bắt lương kia trói tôi lại và phủ chiếc mùi soa hôi hám vào mặt tôi. Cả đời tôi, tôi chưa bao giờ gặp cái đám nào trông gớm ghiếc như cái đám ấy.”

“Bọn chúng có bao nhiêu đứa, bà Victoire?” Guerchard hỏi.

“Hàng chục đứa! Đông đặc nhà luôn. Lúc ấy tôi nghe có tiếng động, liền xuống dưới gác. Và ở đầu cầu thang ngoài cửa kia, một đứa chồm lên tôi từ đằng sau, suýt bóp cổ tôi... Tôi nghĩ hẳn làm vậy hòng không cho tôi kêu lên.”

“Bọn chúng là một đám có bộ dạng dơ dáy, phải không?” Guerchard hỏi. “Bà trông thấy mặt bọn chúng chứ?”

“Không, tôi ước gì mình trông thấy! Nếu vậy, gặp lại bọn chúng tôi có thể nhận diện được. Nhưng cả đám đeo mặt nạ hết.” Victoire trả lời.

“Bà Victoire, bà ngủ xuống đi. Không cần phải làm mình mệt mỏi.” Guerchard nói. Và Victoire ngủ xuống chiếc ghế đối diện ông ta.

“Xem nào, bà Victoire, bà ngủ ở một phòng trên tầng thượng. Nó có cửa sổ mở trên mái, phải không?” Guerchard nói, vẫn giọng lịch sự, dễ chịu.

“Vâng, vâng. Nhưng đi đâu đó có liên quan gì?” Victoire hỏi.

“Xin hãy trả lời các câu hỏi của tôi.” Guerchard rành rọt nói. “Bà đã đi ngủ trong phòng mình. Bà có nghe thấy tiếng động gì trên mái nhà không?”

“Trên mái nhà ư? Làm sao tôi lại nghe thấy tiếng động gì trên mái nhà? Không có tiếng động gì trên mái nhà cả.”

“Bà không nghe thấy tiếng động gì trên mái nhà ư?”

“Vâng, tôi nghe thấy tiếng động dưới này.”

“Phải rồi, và bà đi xuống xem cái gì gây ra tiếng động. Thế rồi bà bị tóm từ đằng sau ở đầu cầu thang và bị đưa vào phòng này.”

“Vâng, đúng ạ.” Victoire đáp lời.

“Bà bị trói và bị nhét giẻ ở đầu cầu thang hay ở trong phòng này?”

“Tôi bị bắt ngoài đầu cầu thang rồi bị đẩy vào phòng này và bị trói lại.”

“Tôi chắc chắn một người chẳng tài nào làm được việc ấy.” Guerchard nhìn cái thân hình đơ số của bà ta, vẻ thán phục.

“Ông có thể chắc chắn như vậy. Phải bốn đứa đấy, và ống quyển của ít nhất hai trong số bốn đứa đó cứ gọi là thâm tím hết cả.”

“Tôi chắc chắn như thế. Đáng đời bọn chúng lắm.” Guerchard nói, giọng nhiệt liệt tán thành. “Và tôi nhớ rằng, trong lúc bốn đứa kia trói bà, những đứa còn lại đứng xung quanh quan sát.”

“Ôi, không, lúc ấy bọn chúng bận rộn lắm, làm gì có thời gian đứng nhìn.” Victoire trả lời.

“Lúc ấy bọn chúng làm gì?”

“Bọn chúng tháo các bức tranh treo trên tường, chuyển ra qua cửa sổ và đưa theo thang xuống.” Victoire nói.

Ánh mắt Guerchard lóe lên, hướng sang Công tước, nhưng nét mặt

thăm vắn nghiêm trang tuyệt nhiên không thay đổi.

“Nào, nói tôi nghe xem, khi một kẻ tháo một bức tranh từ tường xuống thì tự hẳn vác bức tranh xuống thang hay hẳn đưa ra qua cửa sổ cho một kẻ đứng trên thang đợi sẵn?” Ông ta tiếp tục hỏi.

Victoire ngừng một chút như thể để nhớ lại rồi đáp: “Ồ, hẳn treo ra qua cửa sổ, tự mình mang tranh xuống.”

“Bà có chắc chắn thế không?” Guerchard hỏi.

“Ồ, vâng, tôi hoàn toàn chắc chắn... Sao tôi phải lừa dối ông chứ, ông thanh tra?” Victoire vội vã đáp. Công tước thấy chút lo lắng đầu tiên xuất hiện trên nét mặt bà ta.

“Đương nhiên là không. Lúc ấy bà ở vị trí nào?”

“Ồ, bọn chúng để tôi nằm đằng sau tấm bình phong.”

“Không, không, bà ở vị trí nào khi bà vừa vào trong phòng này?”

“Tôi đứng dựa vào cánh cửa.”

“Thế tấm bình phong ở vị trí nào? Ở phía trước lò sưởi à?”

“Không, nó ở một bên... bên tay trái.” Victoire trả lời.

“Ồ, bà sẽ chỉ cho tôi là nó được đặt chính xác ở vị trí nào nhé?”

Guerchard đề nghị.

Victoire đứng dậy, và Guerchard giúp bà ta kê tấm bình phong vào phía trái lò sưởi.

Guerchard bước lùi lại, ngấm ngấm.

“Bây giờ, có việc này thực sự quan trọng. Tôi phải xác định chính xác

vị trí bốn chân tấm bình phong. Xem nào... cần phấn... đương nhiên rồi... Bà thỉnh thoảng vẫn cắt may váy áo, phải không, bà Victoire?”

“Ồ, vâng, những lúc rảnh rang tôi vẫn cắt may váy áo cho đám hầu gái.”

“Thế thì bà có phấn nhỉ?”

“Ồ, vâng.” Victoire đáp, thò tay vào túi chiếc váy đang mặc.

Bà ta chứng lại, bước lùi một bước, nhìn xốn xác khắp phòng, hai gò má hồng hào từ từ nhợt nhạt đi.

“Tôi đang nói gì ạ?” Giọng bà ta run rẩy, ngập ngừng. “Tôi không có mẫu phấn nào cả... Tôi hết phấn từ ngày hôm kia rồi.”

“Tôi nghĩ là bà có đấy, bà Victoire. Sờ trong túi bà mà xem.”
Guerchard lạnh lùng nói. Giọng ông ta chẳng còn sự ngọt ngào, nụ cười biến mất khỏi khuôn mặt, và ánh mắt trở nên nguy hiểm.

“Không, không, tôi không có phấn.” Victoire kêu lên.

Guerchard đột ngột nhảy xổ đến chỗ bà ta, tay phải giữ chặt bà ta, tay trái thọc vào túi chiếc váy bà ta mặc.

“Buông tôi ra! Buông tôi ra! Ông làm tôi đau.” Victoire hét lên.

Guerchard buông bà ta ra, bước lùi lại.

“Cái gì đây?” Ông ta giơ lên một mẫu phấn màu xanh lam.

Victoire đứng thẳng dậy, hiên ngang đối mặt với Guerchard. “Sao, thế thì sao? Phấn đấy. Một phụ nữ lương thiện cất phấn trong túi váy thì sẽ bị bất cứ viên cảnh sát nào trông thấy bà ta sỉ nhục và lôi đi ư?” Bà ta kêu lên.

“Việc đó có ông thẩm phán đi điều tra quyết định.” Guerchard nói, và ông ta ra cửa gọi Bonavent. Bonavent bước vào, nghe Guerchard chỉ thị: “Khi xe tù tới, cho người đàn bà này lên xe, đưa đến đồn cảnh sát nhé!”

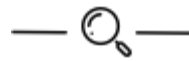
“Nhưng tôi đã làm gì chứ?” Victoire kêu lên. “Tôi vô tội! Tôi tuyên bố tôi vô tội. Tôi chẳng làm gì cả. Mang một mẫu phấn trong túi váy đâu phải là tội ác.”

“Nào, việc đó là việc của ông thẩm phán đi điều tra. Bà có thể trình bày với ông ta.” Guerchard nói. “Tôi không liên quan gì, nên nhặng xị lên cũng chỉ vô ích. Im lặng mà đi đi, như thế mới là phụ nữ lương thiện.”

Guerchard nói, giọng bình thản, thực tế. Victoire nhìn trực diện ông ta rồi đứng thẳng người dậy, đi êm tĩnh bước ra khỏi phòng.



XVII. Sonia bỏ trốn



“**M**ột trong số những con người ngây thơ vô tội của ông Formery đấy.”
Guerchard quay sang Công tước, nói.

“Viên phấn?” Công tước hỏi. “Phải chăng là cùng một viên phấn?”

“Phấn màu xanh lam.” Guerchard giơ viên phấn ra. “Cùng màu phấn ký trên tường. Cộng với việc người đàn bà ấy đột ngột hoảng hốt nhận ra mình đang làm gì, thì ngài sẽ thấy chính viên phấn đó đã được dùng để ký.”

“Khá ngạc nhiên đấy. Nhìn bà ta, ai cũng sẽ nghĩ bà ta là người phụ nữ lương thiện nhất trên đời này.”

“À, thưa ngài, ngài không biết Lupin thôi. Hắn có thể làm mọi việc với đàn bà, và đàn bà có thể làm mọi việc vì hắn. Chưa hết, theo như tôi biết, dù họ lương thiện hay không thì cũng không có gì khác biệt. Tiểu thư Tóc vàng mà tôi kể lúc trước hẳn là một phụ nữ lương thiện đấy, Ganimard tin tưởng chắc chắn ở đi đâu này, vì nếu cô ta thuộc giới giang hồ thì từ lâu

chúng tôi đã phát hiện ra danh tính rồi. Ganimard còn thề là khi ông ta bắt được Lupin trên chuyến tàu thủy Provence, một phụ nữ – một phụ nữ tử tế, bình thường trong số các hành khách – đã đem đi hộ các món trang sức đá quý trước đó hân hoan của phu nhân Garland và lúc bấy giờ đang định mang sang Mỹ, cùng khoảng tám trăm bảng hân lấy được của một người bạn đồng hành.”

“Sức hấp dẫn của một số đàn ông đối với phụ nữ nằm trong số các bí ẩn mà khoa học phải quan tâm tìm hiểu trước tiên.” Công tước nói, giọng trầm ngâm. “Tôi chợt nghĩ sẽ hay hơn bao nhiêu nếu tôi đã dành thời gian nghiên cứu vấn đề này thay cho hành trình nhặt nhẻo tới Nam Cực. Dù gì thì tôi cũng hết sức lấy làm tiếc cho Victoire. Bà ta trông rõ là tử tế.”

Guerchard nhún vai. “Các nhà tù đầy rẫy những người tử tế.” Ông ta nói, với sự khôn ngoan cay độc được tích lũy qua kinh nghiệm. “Bọn họ bị tóm thường xuyên hơn đám bất lương nhiều.”

“Lupin xem ra khá hèn hạ khi lợi dụng đàn bà, đẩy người ta vào rắc rối như thế.” Công tước bình luận.

“Nhưng thực tế chẳng phải vậy.” Guerchard vội vã đính chính. “Ít nhất từ trước tới nay thực tế chẳng phải vậy. Mụ Victoire này là kẻ đầu tiên chúng tôi bắt được. Tôi cho đó là điềm tốt.”

Guerchard đi từ bên này sang bên kia căn phòng, cầm tấm áo choàng lên, lôi hộp đựng danh thiếp ra khỏi túi trong. “Thưa ngài, nếu ngài không lấy làm phiền, tôi muốn ngài chìa cho nhân viên của tôi đang gác ở cửa xem giấy phép này mỗi lúc ngài đi ra ngoài. Chỉ là một thủ tục, nhưng tôi coi thủ tục ấy rất quan trọng, vì tôi thực sự không nên ưu ái riêng người nào. Tôi cắt hai nhân viên của tôi gác ở cửa, và họ đã nhận lệnh là không

được cho ai ra ngoài nếu không có giấy phép tôi cấp. Tất nhiên, khách của ông Gournay-Martin thì khác. Bonavent đã nhận lệnh là cho khách của ông Gournay-Martin ra vào. Và, nếu ngài không lấy làm phiền, ngài sẽ hỗ trợ tôi đây. Vì nếu ngài đem theo giấy phép thì sẽ chẳng còn ai nghĩ đến chuyện phản nài về việc phải đem theo giấy phép nữa.”

“Ồ, tôi thấy không phiền gì, nếu việc đó có thể giúp đỡ ông.” Công tước vui vẻ đáp.

“Cảm ơn.” Guerchard nói. Ông ta ghi lên tấm danh thiếp rồi trao cho Công tước.

Công tước nhận tấm danh thiếp, đọc dòng chữ ghi bên trên:

Giấy phép ra vào cấp cho Công tước Charmerace.

J. GUERCHARD

“Đúng là như trong quân đội.” Công tước nói, nhét tấm danh thiếp vào túi áo gi lê.

Có tiếng gõ cộc cộc trên cửa, một người cao, gầy, để râu quai nón bước vào phòng.

“A, Dieuzy! Rốt cuộc thì anh cũng xuất hiện! Tin tức thế nào?” Guerchard kêu lên.

Dieuzy làm động tác chào. “Tôi tìm hiểu được rằng một chiếc xe van đã đỗ đợi phía trước ngôi nhà bên cạnh, trên con phố nhánh.” Anh ta báo cáo.

“Lúc mấy giờ?” Guerchard hỏi.

“Khoảng từ bốn giờ tới năm giờ sáng.” Dieuzy trả lời.

“Ai trông thấy?”

“Một người bới rác. Anh ta nghĩ chiếc xe rời đi lúc gần năm giờ.”

“Khoảng từ bốn giờ tới năm giờ... gần năm giờ. Thế thì bọn chúng đã lấp lại cái lối thông giữa hai ngôi nhà trước khi xếp đò lên xe. Tôi cho là vậy.” Guerchard trầm ngâm nói. “Còn gì nữa?”

“Vài phút sau khi chiếc xe rời đi, một người đàn ông trong trang phục đi xe hơi bước ra khỏi ngôi nhà đó.” Dieuzy tiếp tục.

“Trang phục đi xe hơi à?” Guerchard vội vã hỏi.

“Vâng. Và ở cách ngôi nhà một quãng ngắn, anh ta ném điều thuốc lá đi. Người bới rác thấy tất cả những điếu đó có chút đáng ngờ nên đã nhặt điều thuốc lên, giữ lại. Điều thuốc đây ạ.”

Dieuzy đưa điều thuốc cho Guerchard. Ông ta lướt mắt qua vẻ lơ đãng, rồi sau đó nhìn chăm chăm.

“Thuốc lá có đốt vàng... nhãn hiệu Mercedes... Ồ, thưa ngài, đây chính là một điếu thuốc lá của ngài!”

“Nhưng chuyện chẳng tài nào mà tin được!” Công tước kêu lên.

“Hoàn toàn tin được. Nó đơn giản là một mắt xích nữa. Tôi chắc chắn ngài có thứ thuốc lá này tại lâu đài Charmerace.”

“Ồ, phải, hầu như trên mỗi chiếc bàn tôi đều để một hộp.” Công tước đáp lời.

“Chà, ngài thấy chưa?”

“Ồ, tôi hiểu đi đâu ông nhầm tới rồi. Ý ông là một tên trong đám Charolais ắt đã thó lấy một hộp?” Công tước kết luận.

“Chà, chúng ta biết khó có chuyện bọn chúng kiên gan rình rập chỉ vì một hộp thuốc lá.”

“Phải... nhưng tôi cho là...” Công tước ngừng lại.

“Ngài cho là thế nào?”

“Trong trường hợp ấy, Lupin... Vì Lupin đã chỉ huy vụ việc đêm hôm qua... Vì ông nhặt được chùm hoa xôn ngôi nhà bên cạnh... Trong trường hợp ấy, Lupin phải từng có mặt tại Charmerace.”

“Hiển nhiên như vậy rồi.” Guerchard nói.

“Và Lupin là một tên trong đám Charolais.”

“Ồ, đó lại là một vấn đề khác.”

“Nhưng chắc chắn phải vậy, tuyệt đối chắc chắn phải vậy.” Công tước quả quyết. “Chúng ta có các mắt xích... chùm hoa xôn... điều thuốc lá này.”

“Rất có vẻ là như vậy. Tôi công nhận ngài chấp nối sự việc khá nhanh. Đáng lẽ ngài có thể trở thành một thám tử mới xuất sắc làm sao! Mỗi tội... chẳng có gì là chắc chắn cả.”

“Nhưng *chắc chắn* là thế mà. Ông còn muốn thêm gì nữa? Hắn đã có mặt tại Charmerace ngày hôm qua hay không nào? Hắn đã bài binh bố trận trộm những chiếc xe hơi hay không nào?”

“Đương nhiên là hắn. Nhưng suốt thời gian đó chính bản thân hắn có thể vẫn chưa hề lộ mặt đâu.”

“Trong hình hài nào? Dưới chiếc mặt nạ nào? Trời đất, tôi muốn được gặp gã này quá đi!” Công tước thốt lên.

“Chúng ta sẽ gặp hắn đêm hôm nay.”

“Đêm hôm nay à?”

“Đương nhiên, vì hắn sẽ tới để đánh cắp chiếc vương miện trong khoảng từ mười hai giờ kém mười lăm đến mười hai giờ.”

“Không đời nào!” Công tước thốt lên. “Ông không thực sự tin tưởng rằng hắn dám láo xược thực hiện một hành vi điên rồ thế chứ?”

“À, thưa ngài, ngài chưa biết gã đàn ông này r ấ... Hắn vừa to gan vừa trơ tráo khác thường. Sự nguy hiểm thu hút hắn. Hắn cứ quăng mình vào lửa mà không chết cháy. Suốt mười năm qua, tôi liên tục tự nhủ: ‘Đây, lần này ta sẽ chộp được hắn!... Cuối cùng thì ta cũng chuẩn bị tóm hắn.’ Nhưng tôi cứ tự nhủ đi đầu đó hết ngày này sang tháng nọ.” Guerchard nói, r ấ dừng lại một chút.

“R ấ sao?”

“R ấ thì ngày qua ngày, tôi vẫn chưa tóm được. Ôi, tôi nói ngài nghe, hắn rất khó đoán định... Hắn hay pha trò. Hắn là... một nghệ sĩ thực thụ.” Guerchard nghiêng rằng. “Tên trộm khốn kiếp!”

Công tước nhìn ông ta, chậm rãi nói: “Vậy ông nghĩ đêm hôm nay Lupin...”

“Thưa ngài, ngài đã cùng tôi lần theo dấu vết.” Guerchard ngắt lời, vẻ vội vã và quyết liệt. “Chúng ta đã cùng nhau phát hiện từng manh mối một. Ngài đã gần như chứng kiến gã đàn ông này hành động r ấ... Ngài đã hiểu hắn. Tôi hỏi ngài, một gã đàn ông như thế mà lại không có khả năng làm

bất cứ việc gì ư?”

“Phải.” Công tước đáp với vẻ đoan chắc.

“Vậy thì...” Guerchard nói.

“Có lẽ là ông đúng.” Công tước đáp lời.

Guerchard quay sang Dieuzy, nói với giọng điềm tĩnh hơn: “Sau khi người bồi rác nhặt điều thuốc lá lên, anh ta có bám theo tay mặc đồ đi xe hơi kia không?”

“Có, anh ta đã bám theo hẩn khoảng gần trăm mét. Tay kia đi vào phố Sureau và rẽ sang hướng Tây. Rồi một chiếc xe hơi xuất hiện, tay kia lên xe và rời khỏi đó.”

“Xe gì?” Guerchard hỏi.

“Một chiếc xe lớn, màu đỏ đậm.” Dieuzy trả lời.

“Chiếc limousine!” Công tước kêu lên.

“Cho tới lúc này, tôi mới tìm hiểu được vậy thôi, thưa sếp.” Dieuzy kết thúc báo cáo.

“Được, anh đi đi! Bây giờ, khi anh đã có sự khởi đầu rồi, anh chắc sẽ sớm có thêm thông tin.”

Dieuzy làm động tác chào, lui ra.

“Tình hình bắt đầu có tiến triển.” Guerchard hồ hởi nói. “Đầu tiên là Victoire, bây giờ là chiếc xe van.”

“Thật vậy.” Công tước tán thành.

“Suy cho cùng, có lẽ sẽ không quá khó khăn để lần theo dấu vết chiếc

xe van đó.” Guerchard nói, giọng trầm ngâm. “Dù gì thì việc xác định được đường đi của nó tính đến chừng sáu giờ hẳn cũng đơn giản. Sau đấy, đương nhiên sẽ xuất hiện nhiều xe khác lưu thông trên phố, là những chiếc xe làm nhiệm vụ giao hàng.”

“Xem ra ông đã có trong tay tất cả các thông tin hợp lý có thể có được vào lúc này.” Công tước nói, giọng hết sức tán phục.

“Tôi cho là tôi hiểu biết về đời sống sinh hoạt ở Paris không thua bất cứ người nào cả.”

Họ im lặng một hồi. Rồi Irma – cô hầu gái của Germaine – bước vào phòng. “Thưa ngài, nếu ngài không phiền, tiểu thư Krichnoff muốn nói chuyện với ngài một lát.”

“Ồ? Cô ấy ở đâu?” Công tước hỏi.

“Trong phòng của chị ấy, thưa ngài.”

“Ồ, được, tôi sẽ lên trên đấy. Tôi có thể nói chuyện với cô ấy trong thư viện.”

Anh đứng dậy và đang đi về phía cửa thì Guerchard tiến lên, ngăn anh bước tiếp. “Không, thưa ngài.”

“Không à? Tại sao?” Công tước ngạo mạn hỏi.

“Tôi xin phép đề nghị ngài chờ cho một, hai phút để tôi trao đổi điếu này với ngài.” Guerchard nói, rút một tờ giấy gấp đôi từ túi áo khoác ra, giơ lên.

Công tước nhìn mặt Guerchard rồi nhìn tờ giấy ông ta đang cầm trên tay, nói: “Ồi, thôi được.” Quay sang Irma, anh khẽ khàng nói thêm: “Bảo

tiểu thư Krichnoff là tôi ở phòng khách nhé!”

“Vâng, ở phòng khách, thưa ngài.” Irma đáp, rồi quay đi.

“Phải, và hãy bảo rằng tôi có việc trong năm phút tới... Năm phút tới, cô hiểu không?” Công tước hỏi.

“Vâng, thưa ngài.” Irma nói, rồi rời khỏi cửa.

“Bảo cô Krichnoff mặc luôn áo choàng và đội mũ nhé!” Guerchard dặn.

“Vâng, thưa ông.” Irma đáp, rồi cô đi hẳn.

Công tước quay phắt sang Guerchard, hỏi: “Nào, lại cái quái quỷ gì vậy? Tôi không hiểu.”

“Tôi nhận được cái này từ ông Formery.” Guerchard giơ tờ giấy ra.

“Chà. Nó là cái gì vậy?”

“Một lệnh bắt giữ, thưa ngài.”

“Cái gì?... Một lệnh bắt giữ!... Chẳng phải lệnh bắt giữ cô Krichnoff đấy chứ?”

“Là lệnh bắt giữ cô ta.”

“Ôi, thôi nào, như thế thật quá đáng. Ông không định bắt cái cô bé đó chứ?”

“Thực sự là tôi sẽ bắt cô ta. Cuộc thẩm vấn cô ta hồi chiều cực kỳ có vấn đề. Các câu trả lời của cô ta đầy lúng túng, mâu thuẫn và hoàn toàn đáng ngờ.”

“Và ông đã quyết định bắt giữ cô ấy?” Công tước chậm rãi nói, nhíu mày suy nghĩ vẻ lo lắng, băn khoăn.

“Thực sự là tôi đã quyết định. Và tôi sắp sửa thực hiện bây giờ. Xe tù chắc đã đang đợi ngoài cửa.” Ông ta nhìn đồng hồ đeo tay. “Cô ta và Victoire có thể được đưa đi cùng nhau.”

“VẬY... ông sẽ bắt cô ấy... ông sẽ bắt cô ấy?” Công tước trầ n ngầ m nói, bước tới bước lui một, hai bước trong phòng, vẫn nghĩ ngợi rất lung.

“Chà, ngài hiểu tình thế hiện tại, phải không, thưa ngài?” Guerchard nói, giọng áy náy. “Ngài hãy tin tưởng rằng cá nhân tôi chẳng có oán thù gì với cô Krichnoff. Thực tế, cô bé đó khiến tôi thấy bị lỗi cuốn.”

“Phải.” Công tước đáp, giọng trầ n ngầ m. “Cô ấy có dáng vẻ của một cô bé bị lạc lối... bị lạc lối giữa dòng đời... Và cái chỗ giấu giếm tội nghiệp cô ấy nghĩ ra đó... chiếc khăn mùi soa được cuộn lại đó... ném vào cái góc phòng bé nhỏ của ngôi nhà bên cạnh... nó hoàn toàn buồn cười.”

“Cái gì? Một chiếc khăn mùi soa!” Guerchard kêu lên, vẻ ngạc nhiên tột độ.

“Sự vụng về của cô bé đó thật cực kỳ đáng thương.”

“Cái gì ở trong chiếc khăn mùi soa?... Cái mặt ngọc trai của sợi dây chuyền à?” Guerchard kêu lên.

“Vâng, tôi tưởng rằng ông biết hết rồi. Đương nhiên ông Formery đã báo với ông chứ?” Công tước tỏ vẻ ngạc nhiên trước việc viên thám tử chưa nắm được thông tin gì cả.

“Chưa, tôi chưa nghe nói gì.” Guerchard kêu lên.

“Ông ấy không nhắn gì cho ông ư?” Công tước nói, giọng ngạc nhiên hơn nữa. “Ồ, thôi, tôi dám chắc ông ấy nghĩ ngày mai ông ấy sẽ bảo ông. Đương nhiên ông ấy phát hiện ra sự việc lúc ông đang vắng mặt. Cô ấy ắt

đã lén lút rời khỏi phòng mình ngay sau khi ông ra ngoài.”

“Ông ấy phát hiện được chiếc khăn mùi son của cô Krichnoff? Nó đâu?” Guerchard kêu lên.

“Ông Formery lấy cái mặt ngọc trai, nhưng bỏ chiếc khăn mùi soa lại. Tôi đ ờ là nó vẫn ở cái góc mà ông ấy phát hiện ra nó.” Công tước trả lời.

“Ông ấy bỏ lại chiếc khăn mùi soa ư?” Guerchard kêu lên. “Nếu đấy chẳng phải là ngu thì là gì! Ông ấy nên về quê chăn gà, ông ấy chỉ phù hợp với mỗi việc đó!”

Guerchard chạy lại lò sưởi, chộp chiếc đèn xách tay, châm bắc. “Chiếc khăn mùi soa bị vứt ở chỗ nào?” Ông ta kêu lên.

“Ở góc trái căn phòng nhỏ bên tay phải, tầng hai. Nhưng nếu ông đang định bắt cô Krichnoff, tại sao ông vẫn bận tâm tới chiếc khăn mùi soa? Nó chẳng còn quan trọng gì nữa.”

“Xin lỗi ngài. Nhưng nó vẫn quan trọng.”

“Nhưng tại sao?”

“Tôi chuẩn bị bắt cô Krichnoff vì tôi tin tưởng một cách hết sức chắc chắn rằng cô ta đã phạm tội. Nhưng tôi chưa có bằng chứng nào dù là nhỏ nhất nhất.”

“Cái gì?” Công tước kêu lên, giọng sừng sốt.

“Không, ngài vừa cung cấp cho tôi bằng chứng, và vì cô ta đã có thể giấu cái mặt ngọc trai ở ngôi nhà bên cạnh, cô ta tất biết lối đi sang bên đó. Vậy cô ta là một kẻ đ ờ ng lừa.” Guerchard nói, giọng đầy đắc thắng.

“Cái gì? Ông cũng nghĩ như thế à?” Công tước kêu lên. “Trời đất!

Chính là tôi!... Chính là sự ngu ngốc của tôi!... Tôi đã sai lầm nên ông mới có được chứng cứ!” Giọng anh đau đớn đến cùng cực.

“Cung cấp các bằng chứng cho tôi là nghĩa vụ của ngài.” Guerchard lạnh lùng đáp và bắt đầu leo lên bục.

“Tôi đi cùng ông nhé? Tôi biết chiếc khăn mùi soa ở đâu.” Công tước vội vã nói.

“Không, cảm ơn, thưa ngài. Tôi thích làm việc một mình hơn.”

“Ông nên cho phép tôi giúp đỡ ông.” Công tước đề nghị.

“Không, thưa ngài.” Guerchard kiên quyết đáp.

“Tôi thực sự khân khoản đấy.”

“Không, không, không.” Guerchard chối lấy chối để, kiên quyết, lạnh lùng. “Thưa ngài, ngài khân khoản cũng vô ích. Tôi thích làm việc một mình hơn. Tôi sẽ chỉ vắng mặt một, hai phút thôi.”

“Thôi thì tùy ông.” Công tước trịnh trọng đáp.

Đôi chân của Guerchard biến mất phía bên trên những cái bục. Công tước đứng đờng tai nghe. Và vừa nghe thấy tiếng Guerchard đáp từ bộ lờ sườỉ xuống sàn căn phòng bên cạnh, anh lập tức mở cửa, ra ngoài. Bonavent đang ng ẫỉ trên chiếc ghế mà anh chàng cảnh sát trẻ tuổi ng ẫỉ h ẫỉ chỉ ầu. Sonia, đã sẵn sàng mũ áo, chưa xuống hết c ầu thang.

Công tước thò đầu vào phòng khách, nói với căn phòng trống: “Cô Krichnoff đây, ông Guerchard.” Anh giữ cho cánh cửa mở ra, Sonia xuống hết c ầu thang, bước qua khung cửa. Công tước theo cô vào phòng khách, đóng cánh cửa lại.

“Không được bỏ lỡ một giây phút nào.” Anh thì thào dặn.

“Ôi, chuyện gì thế, thưa ngài?” Sonia lo lắng hỏi.

“Guerchard đang nắm trong tay lệnh bắt em.”

“Thế thì em chết mất!” Sonia kêu lên, giọng hoảng hốt.

“Không, em không chết. Em phải đi... đi ngay.”

“Nhưng em đi cách nào được? Không ai được rời khỏi ngôi nhà này. Ông Guerchard chẳng cho phép ai đâu.” Sonia sợ hãi kêu lên.

“Chúng ta có thể xoay sở được.”

Anh chạy lại chỗ chiếc áo choàng của Guerchard, lôi từ túi trong ra hộp đựng danh thiếp, đến bên bàn viết, ngã xuống. Anh lấy từ túi áo gi lê ra tấm giấy phép mà Guerchard đã đưa cho anh và cây bút chì. Rồi anh lấy một tấm danh thiếp ra khỏi hộp, đặt tấm giấy phép kia lên trên bàn, phía trước mặt, bắt đầu giả mạo chữ của Guerchard, nét chữ giống đến kinh ngạc. Anh viết:

Giấy phép ra vào cấp cho tiểu thư Krichnoff.

J. GUERCHARD

Sonia đứng bên cạnh, xem anh hành động, thở gấp gấp, hốt hốt vì sợ. Anh vừa hoàn thành nét bút cuối cùng thì họ nghe thấy tiếng động ở bên kia lối thông sang ngôi nhà bỏ không. Công tước hướng ánh mắt tới chỗ lò sưởi, nghe hàm răng ra vẻ dữ dằn lạnh lẽo. Anh đứng dậy, hai bàn tay nắm chặt, bước một bước về phía chiếc lò sưởi.

“Ngài Công tước? Ngài Công tước?” Giọng Guerchard gọi.

“Có vấn đề gì vậy?” Công tước khẽ khàng đáp.

“Tôi không trông thấy chiếc khăn mùi soa nào. Chẳng phải ngài bảo ở góc trái căn phòng nhỏ bên tay phải sao?”

“Tôi đã bảo ông nên cho tôi sang và tìm kiếm cùng mà.” Công tước nói, giọng đầy đắc thắng. “Nó ở góc phải căn phòng nhỏ bên tay trái.”

“Tôi thì là lúc này ngài bảo căn phòng nhỏ bên tay phải.”

Họ nghe thấy tiếng bước chân ông ta xa dần.

“Nào, em phải mau mau thoát ra bên ngoài.” Công tước nói. “Chìa tấm thẻ này cho các thám tử gác ở cửa, họ sẽ để em ra mà chẳng cần vặn gì đâu.”

Anh nhét tấm thẻ vào tay Sonia. “Nhưng... nhưng... tấm thẻ này?” Sonia lắp bắp.

“Đừng để mất thời gian.” Công tước nói.

“Nhưng như thế này điên rồ quá!” Sonia run lên. “Khi Guerchard phát hiện ra tấm thẻ... thì ngài... ngài...”

“Không cần bận tâm về chuyện ấy.” Công tước vội vã ngắt lời. “Em định đi đâu?”

“Một khách sạn nhỏ gần quảng trường Ngôi Sao. Em quên tên nó rồi.” Sonia nói. “Nhưng tấm thẻ này...”

“Nó có điện thoại không?”

“Có... Số 555, khu Trung tâm.” Sonia trả lời.

“Nếu tôi không gọi điện cho em trước tám rưỡi sáng ngày mai, hãy tới thẳng nhà tôi nhé!” Công tước nói và viết nguệch ngoạc số điện thoại vào măng sét áo.

“Vâng, vâng.” Sonia đáp. “Nhưng tấm thẻ này... Khi Guerchard biết... khi ông ấy phát hiện ra... Ôi, em không thể để ngài gặp rắc rối vì em được.”

“Tôi không sao đâu. Có đi đâu hãy đi đi... đi đi!” Công tước vội vàng quàng cánh tay phải qua người Sonia, kéo cô đi ra cửa.

“Ôi, ngài mới tử tế với em làm sao.” Sonia dịu dàng nói.

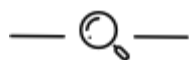
Công tước lại quàng cánh tay kia qua người cô, kéo cô sát vào mình. Môi anh và môi cô gặp nhau.

Anh buông cô ra, mở cửa, hỏi to: “Cô chắc chắn cô không cần gọi taxi chứ, cô Krichnoff?”

“Vâng, vâng, cảm ơn ngài, cảm ơn ngài. Chúc ngài buổi tối tốt lành.” Sonia nói. Rồi cô đi qua khung cửa, nét mặt rạng rỡ.



XVIII. Công tước ở lại



Công tước đóng cánh cửa, đứng dựa người vào đó, âu lo nghe ngóng, hơi thở dập dềnh. Vọng lên tiếng cửa trước sập lại. Anh rời khỏi cửa, thở phào nhẹ nhõm, vừa mỉm cười vừa nhanh nhẹn đi từ bên này sang bên kia căn phòng, trả hộp đựng thẻ vào túi áo choàng của Guerchard. Anh châm điếu thuốc lá, buông mình ngã xuống chiếc ghế dựa êm ái, chờ đợi viên thám tử trở về, bộ dạng hoàn toàn lơ đãng. Ngay sau đó, anh nghe thấy tiếng bước chân vội vã nện trên sàn gỗ không được trải thảm của căn phòng trống bên kia cái lối thông giữa hai nhà. Rồi Guerchard theo những chiếc bục leo xuống, từ trong lòng lò sưởi bước ra ngoài.

Nét mặt ông ta vô cùng bối rối.

“Tôi chẳng hiểu nổi nữa. Tôi không tìm thấy cái gì.”

“Không ư?” Công tước thốt lên.

“Vâng. Ngài chắc chắn đã trông thấy chiếc khăn mùi soa ở một trong các góc phòng trên tầng hai chứ... Hoàn toàn chắc chắn chứ?” Guerchard

hỏi.

“Đương nhiên rồi. Nó không có đó ư?”

“Không.”

“Ông không tìm kiếm hết sức rồi.” Công tước nói, giọng thoáng vẻ mỉa mai. “Nếu tôi mà là ông, tôi sẽ quay lại, xem xét một lần nữa.”

“Không, nếu tôi đã tìm kiếm cái gì, tôi luôn luôn tìm kiếm hết sức. Tôi không cần tìm kiếm lần thứ hai. Tuy nhiên, chuyện khá là lạ. Ngài không thấy nó khá là lạ sao, thưa ngài?” Guerchard nói với vẻ lo lắng.

“Tôi thấy nó là một cách khác thường.” Công tước nở nụ cười khó hiểu.

Guerchard nhìn anh với nỗi băn khoăn đột ngột ập đến. Rồi ông ta rung chuông.

Bonavent vào phòng.

“Bonavent, cô Krichnoff đâu? Đến giờ rồi đấy.”

“Cô Krichnoff ạ?” Bonavent tỏ vẻ ngạc nhiên.

“Phải, đến giờ chờ cô ta tới để cảnh sát rồi.”

“Cô Krichnoff đã đi, thưa sếp.” Bonavent nói, giọng trách móc ngấm ngầm.

“Đã đi? Anh nói đã đi nghĩa là sao?” Guerchard hỏi.

“Đã đi, thưa sếp, là đã đi.” Bonavent kiên nhẫn đáp.

“Nhưng anh điên... điên rồi!” Guerchard kêu lên.

“Không, tôi không điên.”

“Đã đi! Nhưng ai cho phép cô ta đi chứ?” Guerchard kêu lên.

“Nhân viên gác cửa.” Bonavent đáp.

“Nhân viên gác cửa.” Guerchard nhắc lại, giọng sững sờ. “Nhưng cô ta phải được sự cho phép của tôi... sự cho phép của tôi, viết trên thẻ của tôi ấy! Điều mấy thằng khờ kia lên đây tôi hỏi!”

Bonavent ra đầu cầu thang, gọi vọng xuống. Guerchard theo chân anh ta. Hai viên thám tử cuống cuồng lên gác, vào phòng khách.

“Các anh có ý quái quỷ gì khi cho cô Krichnoff rời khỏi ngôi nhà này, chẳng cần đợi tôi cấp giấy phép thế hả?” Guerchard hung dữ gầm lên.

“Nhưng cô ta đã được sếp cấp giấy phép, thưa sếp, viết trên thẻ của sếp hẳn hoi.” Một trong hai viên thám tử lắp bắp.

“Thế ư? Thế ư?” Guerchard hỏi. “Thế thì, trời đất, đó là giấy phép giả mạo ư?”

Ông ta đứng nghĩ ngợi một lát. Rồi ông ta khẽ khàng bảo hai nhân viên quay lại vị trí của mình. Ông ta chẳng nhúc nhích gì vài phút, cố gắng tìm kiếm câu trả lời cho sự việc.

Sau đấy, ông ta từ từ trở vào phòng khách, nhìn Công tước vẻ bất rút. Công tước đang ngồi ở chiếc ghế dựa êm ái, uể oải hút thuốc lá. Guerchard cứ nhìn anh chăm chăm, nhìn anh, gần như thể là lúc bấy giờ ông ta mới lần đầu tiên trông thấy anh vậy.

“Sao?” Công tước hỏi. “Ông đưa cái cô bé tội nghiệp đó vào tù chưa? Nếu tôi làm một việc như thế, tôi nghĩ tôi sẽ chẳng tài nào mà ngủ ngon được, ông Guerchard ạ.”

“Đưa con gái tội nghiệp đó vừa thoát khỏi tay tôi rồi, bằng cách giả mạo giấy phép.” Guerchard ủ rũ nói.

“Trời đất, tôi thật *sung sướng* khi nghe như vậy!” Công tước kêu lên. “Ông Guerchard, ông đừng giận sự thiếu thông cảm của tôi nhé, nhưng cô bé đó non nớt quá!”

“Chẳng non nớt tới mức chưa đùng lữa với Lupin được.” Guerchard lạnh nhạt nói.

“Ông thực sự nghĩ cô ấy đùng lữa với Lupin à?” Công tước hỏi, giọng nghi ngờ.

“Tôi chắc chắn như thế.” Guerchard quả quyết đáp, rồi ông ta chậm chạp nói thêm, vẻ bối rối: “Nhưng bằng cách nào... bằng cách nào... cô ta có cái giấy phép giả mạo đó?”

Công tước lắc đầu, trông hết sức nghiêm nghị. Guerchard bứt rứt nhìn anh rồi rời khỏi phòng khách, đóng cánh cửa lại.

“Cô Krichnoff đi bao lâu rồi?” Ông ta hỏi Bonavent.

“Mới hơn năm phút thôi.” Bonavent trả lời. “Cô ta đi ra sau khi nói chuyện với ông trong phòng khách...”

“Nói chuyện với tôi trong phòng khách!” Guerchard thốt lên.

“Vâng. Cô ta đi ra, lập tức xuống cầu thang và rời khỏi đây.”

Guerchard buột một hơi thở hỗn hển. Ông ta lao vào phòng khách, vội vã đi ngang qua căn phòng, cầm tấm áo choàng lên, lấy hộp đựng thẻ ra, đếm lại. Rồi ông ta nhìn Công tước.

Công tước mỉm cười với ông ta, nụ cười đầy quyến rũ, gần như mơn

trốn.

Họng Guerchard dường như nghẹn lại, ông ta nuốt xuống ực một cái.

Ông ta cho hộp đựng danh thiếp vào túi ngực chiếc áo khoác đang mặc. Rồi ông ta thành linh gọi to: “Bonavent! Bonavent!”

Bonavent mở cửa, đứng ở trên ngưỡng cửa.

“Tôi đò là anh đã cho Victoire lên xe tù để xe đưa đi r ã?”

“Ồ, đi lâu r ã, thưa sếp. Xe đã đợi ở cửa từ lúc chín rưỡi.”

“Từ lúc chín rưỡi? Nhưng tôi bảo họ trước mười một giờ kém mười lăm tôi chưa cần mà. Tôi nghĩ họ đã nỗ lực để chỉ ít cũng đến đúng giờ một lần. Thôi, không hề gì.”

“Vậy tôi nghĩ là tôi nên bảo chiếc xe kia quay về?” Bonavent hỏi.

“Chiếc xe kia nào?” Guerchard hỏi lại.

“Chiếc xe vừa đến ấy ạ.”

“Cái gì? Anh đang nói cái quái quỷ gì vậy?” Guerchard kêu lên, giọng nói, nét mặt bỗng dưng đầy vẻ lo lắng.

“Sếp không bảo bố trí hai xe ạ?”

Guerchard giật nảy mình, vừa giận dữ vừa thất vọng đến tím mặt lại. “Ý anh không phải là đã có hai chiếc xe tù tới đây đấy chứ?” Ông ta kêu lên.

“Quả là đã có, thưa sếp.”

“Mẹ kiếp!” Guerchard kêu lên. “Anh đã cho Victoire lên xe nào? Lên xe nào?”

“Sao ạ? Lên chiếc xe thứ nhất, thưa sếp.”

“Anh có trông thấy tay cảnh sát phụ trách xe không? Tay cảnh sát lái xe ấy?”

“Có ạ, thưa sếp.”

“Anh có nhận ra anh ta không?”

“Không ạ.” Bonavent trả lời. “Hắn họ là nhân viên mới. Họ nói với tôi trước họ ở nhà tù Santé.”

“Đồ khờ khạo ngu ngốc!” Guerchard rít qua kẽ răng. “Anh sáng suốt quá nhỉ!”

“Sao ạ, có vấn đề gì ạ?”

“Chúng ta đã bị lừa, đã bị lừa ngay trước mũi!” Guerchard gầm lên. “Đó là một trò... một trò...”

“Của Lupin!” Công tước nhẹ nhàng chêm vào.

“Nhưng tôi không hiểu.” Bonavent nói.

“Anh không hiểu à, đồ ngu!” Guerchard kêu lên. “Anh đã đưa Victoire lên một chiếc xe tù rởm... một chiếc xe tù của Lupin. Ôi, tên vô lại ấy! Hắn luôn có kế hoạch làm người ta bất ngờ.”

“Đương nhiên hắn đã tỏ ra rằng hắn biết nhìn xa trông rộng.” Công tước nói. “Hắn rất thông minh khi thấy trước được là Victoire có thể bị bắt giữ và trù tính mọi việc đầu vào đấy rồi.”

“Phải, nhưng kẻ hở ở đâu chứ? Kẻ hở ở đâu chứ?” Guerchard tức tối kêu lên. “Bằng cách nào mà hắn biết bác sĩ bảo mục ta sẽ hẫng tỉnh lúc mười giờ? Tôi đã bố trí người gác ở cửa suốt ngày. Tôi đã giam các thành viên

của cái gia đình này lại. Tất cả hàng hóa, thực phẩm đều do một người của tôi trực tiếp nhận. Và đó, Victoire bị lộ một cái là hẳn sẵn sàng đón mụ ta ngay! Kẽ hở ở đâu chứ?”

Guerchard quay sang Bonavent, tiếp tục: “Anh đứng đó há hốc mồm ra như thằng hề chả có ích gì đâu. Lên trên tầng đám người hầu ở, khám xét lại lần nữa phòng ngủ của Victoire đi. Lão thanh tra ngu ngốc ấy chắc đã bỏ qua cái gì đó, y như lão đã bỏ qua chính mụ Victoire kia vậy. Đi đi! Mau!”

Bonavent hấp tấp rời phòng khách. Guerchard cau có đi tới đi lui.

“Thực sự, tôi bắt đầu đồng ý với ông, ông Guerchard ạ, rằng Lupin là một tay đặc biệt giỏi.” Công tước nói. “Chiếc xe tù được bố trí đâu vào đấy một cách xuất sắc.”

“Tôi sẽ nhét hẳn vào một chiếc xe tù!” Guerchard kêu lên. “Nhưng tôi phải làm việc với những kẻ mới ngớ ngẩn làm sao. Chỉ cần đám nhân viên của tôi có trí thông minh bình thường thôi thì một mảnh khốe như thế cũng đừng hòng giở ra được.”

“Tôi không biết đấy.” Công tước tỏ vẻ trăn trăn. “Tôi cứ nghĩ một kẻ khờ khạo khác thường cũng có thể nhận ra mảnh khốe đó cơ.”

“Ngài muốn nói cái quái quỷ gì vậy? Tại sao?”

“Vì nó cực kỳ đơn giản.” Công tước trả lời. “Đồng thời, nó cũng ghê gớm làm sao.”

“Có phần nào như thế thật.” Guerchard gất gỏng. “Nhưng tôi vẫn luôn luôn nhắc nhở nhân viên của mình rằng ‘Hãy nghi ngờ bất cứ đi đâu gì, hãy nghi ngờ bất cứ ai, hãy nghi ngờ, nghi ngờ, nghi ngờ.’ Tôi nói cho ngài

biết, thưa ngài, rằng chỉ có một phương châm duy nhất để giành thắng lợi trong cái nghề thám tử này, và phương châm ấy chỉ có một từ duy nhất, đó là *ngghi ngờ*.”

“Thế thì cái nghề này chẳng thể thoải mái dễ chịu được. Nhưng tôi đ ồ là nó cũng có sức hấp dẫn của nó.”

“Ồ, người ta vốn vẫn quen d ần với cái mặt không thú vị của nó.”
Guerchard đáp lời.

Chuông điện thoại reo. Ông ta đứng lên, bước tới chỗ để điện thoại. Ông ta áp ống nghe vào tai, nói: “Vâng, tôi... Chánh Thanh tra Guerchard đây.”

Ông ta ngoái lại, bảo Công tước: “Thợ làm vườn ở Charmerace, thưa ngài.”

“Thế à?” Công tước thờ ơ đáp.

Guerchard quay lại với chiếc điện thoại. “Anh đang ở đó đấy chứ?” Ông ta hỏi. “Anh nghe rõ tôi không?... Tôi muốn biết hôm qua ai đã đến nhà kính tr ồng cây của anh?... Ai có thể đã hái hoa xôn đỏ?”

“Tôi đã bảo ông là tôi mà.” Công tước nói.

“Phải, phải, tôi biết.” Guerchard đáp, r ồi lại quay sang nói vào chiếc điện thoại. “Phải, hôm qua... Không có ai khác à?... Không có ai ngoài Công tước à?... Anh chắc chắn chứ?... Hoàn toàn chắc chắn chứ?... Tuyệt đối chắc chắn chứ?... Phải, tôi chỉ muốn biết thế thôi... Cảm ơn.”

Guerchard quay sang Công tước, nói: “Ngài đã nghe thấy chứ, thưa ngài? Người thợ làm vườn bảo hôm qua chỉ có mỗi ngài đến nhà kính tr ồng cây của anh ta, chỉ có mỗi ngài có thể hái hoa xôn đỏ.”

“Thế à?” Công tước lơ đãng đáp.

Guerchard nhìn anh, trán thoáng cau lại vẻ cân nhắc. Rồi cánh cửa mở ra, Bonavent bước vào. “Tôi đã khám xét kỹ lưỡng phòng ngủ của Victoire.” Anh ta nói. “Và tôi thấy duy nhất cái này là có thể hữu ích... Một cuốn sách kinh. Nó nằm trên bàn trang điểm của bà ta, y nguyên như lúc bà ta đặt nó xuống. Ông thanh tra chưa động đến nó.”

“Nó có vấn đề gì?” Guerchard nhận cuốn sách kinh, hỏi.

“Một bức ảnh kẹp bên trong. Nó có thể hữu ích khi chúng ta đăng thông tin về diện mạo của Victoire, vì tôi chắc chúng ta sẽ cố gắng bắt bà ta lại.”

Guerchard lấy bức ảnh ở cuốn sách ra, ngắm nghía. “Có vẻ như nó đã được chụp cách đây chừng mười năm.” Ông ta nhận định. “Quá mờ để sao chép lại. Ô! Chúng ta có cái gì đây?”

Bức ảnh chụp Victoire trong bộ váy áo đi lễ nhà thờ cùng với một cậu con trai mười bảy, mười tám tuổi. Ánh mắt Guerchard dán chặt vào gương mặt cậu con trai. Ông ta nhìn chăm chú, lúc thì đưa bức ảnh lại gần hơn, lúc thì đưa ra xa. Ông ta cứ không ngừng lén chuyển ánh mắt từ bức ảnh sang gương mặt của Công tước.

Công tước bắt gặp một trong những cái liếc mắt vụng trộm đó, ánh mắt anh chột bập bùng một nỗi lo lắng bồn chồn. Guerchard nhận ra. Ông ta tiến đến gần Công tước hơn, nhìn anh chăm chú, y như không thể tin vào mắt mình.

“Sao vậy?” Công tước hỏi. “Ông đang nhìn cái gì mà có vẻ lạ lùng thế? Cà vạt của tôi bị lệch ư?” Và anh đưa tay lên nắn chỉnh.

“Ồ, không có gì, không có gì.” Guerchard nói. Ông ta lại ngắm nghía

bức ảnh với vẻ nghiêm trang.

Có tiếng người cười nói ngoài sảnh.

“Họ sắp sửa đi. Tôi phải xuống gác chào tạm biệt họ.” Công tước đứng dậy, rời khỏi phòng.

Guerchard vẫn đứng nhìn chăm chú vào bức ảnh.

Công tước vội vã xuống cầu thang, chào tạm biệt khách khứa của nhà triệu phú. Sau khi đám khách khứa đi khỏi, Gournay-Martin hấp tấp lên gác. Germaine và Công tước thong thả hơn theo sau.

“Ba em đang định đến khách sạn Ritz để ngủ.” Germaine nói. “Và em cũng đến đấy với ba. Ba không muốn em ngủ lại tại ngôi nhà này đêm hôm nay. Em nghĩ là ba sợ Lupin cùng toàn bộ băng đảng của hắn sẽ tấn công bằng vũ lực. Tuy nhiên, nếu hắn hành động như thế, em nghĩ là Guerchard có thể xử lý tốt... Dù gì thì ông ta cũng có khá nhiều người ở đây. Irma bảo em rằng bọn họ đang nhan nhản ra. Nếu có đánh nhau, em ở đây không ổn chút nào.”

“Ôi, thôi, em không thực sự nghĩ Lupin sẽ đến đêm hôm nay chứ?” Công tước hỏi với tiếng cười hoài nghi. “Toàn bộ sự việc chỉ là trò lừa gạt thôi, hắn chẳng có ý đồ mò đến đêm hôm nay để đánh cắp chiếc vương miện ấy hơn... hơn tôi đâu.”

“Ồ, thì... cứ cẩn thận cũng không tội vạ gì. Tất cả mọi người đều nhất trí rằng hắn là kẻ hết sức kinh khủng. Em sẽ chỉ chạy lên phòng thu xếp mấy thứ. Irma đã gói ghém xong xuôi tất cả cho em rồi. Sáng mai nó có thể đến khách sạn Ritz và giúp đỡ em thay trang phục.”

Germaine hấp tấp lên gác, còn Công tước vào phòng khách. Anh thấy

Guerchard vẫn đứng nguyên chỗ cũ, cau mày nghĩ ngợi lung lăm.

“Hai cha con ông Gournay-Martin sẽ tới khách sạn Ritz. Việc đó có phần phản ánh năng lực bảo vệ họ của các ông, đúng chứ?” Công tước nói.

“Ồ, tôi nghĩ là họ sẽ vui vẻ thoải mái hơn khi ra khỏi ngôi nhà này.”
Guerchard đáp. Ông ta lại nhìn Công tước với ánh mắt tìm kiếm, thăm dò.

“Có vấn đề gì vậy? Cà vạt của tôi bị vắn vẹo à?”

“Ồ, không, không, nó hoàn toàn thẳng thớm, thưa ngài.” Guerchard nói, nhưng ông ta chẳng rời mắt khỏi gương mặt Công tước.

Cửa mở, Gournay-Martin vào phòng, tay xách chiếc túi. “Có vẻ đã có cách giải quyết là tôi sẽ không đòi nào ngủ trong chính ngôi nhà của mình nữa.” Ông ta làu bàu.

“Chẳng có lý do gì mà phải đi.” Công tước bình luận. “Tại sao ngài lại đi chứ?”

“Sự nguy hiểm.” Gournay-Martin nói. “Anh xem bức điện của Lupin r ồi đây: *Tôi sẽ đến vào đêm hôm nay, khoảng từ mười hai giờ kém mười lăm tới mười hai giờ, để lấy chiếc vương miện.* Hẳn biết nó ở trong phòng ngủ của tôi. Anh nghĩ là tôi sẽ ngủ ở đó với nguy cơ tên khốn kiếp kia xuất hiện và cửa cô tôi hay sao?”

“Ồ, nếu thích, ngài có thể yêu cầu cất c ử cả tá cảnh sát gác trong phòng mà. Đúng không, ông Guerchard?”

“Đương nhiên r ồi.” Guerchard đáp. “Tôi có thể đảm bảo là ông sẽ không bị nguy hiểm, thưa ông Gournay-Martin.”

“Cảm ơn.” Nhà triệu phú nói. “Tuy nhiên, đối với tôi, ra khỏi ngôi nhà

này là tốt rồi.”

Germaine vào phòng, đã khoác áo choàng và sẵn sàng rời đi.

“Ba, thật chẳng mấy khi ba lại xong xuôi trước. Anh cũng cùng đi chứ, Jacques?”

“Không, tôi nghĩ là tôi sẽ ở lại đây, nhớ đâu Lupin đến thật. Bản thân tôi, tôi không nghĩ mình sẽ vui thích thấy hắn xuất hiện. Thực tế, tôi sẵn sàng đánh cược rằng hắn chẳng xuất hiện đâu. Nhưng tất cả mọi người đều quá chắc chắn như thế, nên tôi thực sự phải ở lại, phòng khi có chuyện xảy ra. Và, suy cho cùng, hắn hiển nhiên là kẻ hết sức táo bạo, sẵn sàng bất chấp mọi rủi ro.”

“Chà, dù gì thì nếu hắn có đến, hắn cũng không tìm thấy chiếc vương miện đâu.” Giọng Gournay-Martin đầy đắc thắng. “Tôi sẽ đem theo nó... Tôi cất nó trong đây này.” Ông ta giơ chiếc túi lên.

“Thế ư?” Công tước hỏi.

“Phải.” Gournay-Martin quả quyết đáp.

“Ngài cho rằng hành động đó là khôn ngoan ư?” Công tước lại hỏi.

“Tại sao không?” Gournay-Martin thắc mắc.

“Nếu Lupin thực sự quyết tâm đoạt được chiếc vương miện ấy, và nếu ngài đã chắc chắn đến như vậy, bất chấp tất cả các biện pháp bảo vệ này, tôi thấy có vẻ ngài đang liều lĩnh kinh khủng. Hắn yêu cầu ngài để chiếc vương miện sẵn sàng trong phòng ngủ của ngài. Hắn không nói là trong phòng ngủ nào.”

“Trời ơi là trời! Tôi không hề nghĩ tới điều này.” Gournay-Martin đột

ngột hốt hoảng.

“Ngài Công tước phán đoán đúng đấy.” Guerchard nói. “Chính xác là có vẻ Lupin gửi bức điện kia với ý đồ làm cho ông quyết định đem chiếc vương miện đến chỗ nào đó kém an toàn hơn. Đó chính xác là một mảnh khóc của hắn.”

“Trời ơi!” Nhà triệu phú rút chùm chìa khóa, mở chiếc túi. Ông ta mở khóa, lưỡng lự ngập ngừng, rồi lại đóng đánh *tách* lại.

“Chờ chút!” Gournay-Martin nói. “Tôi muốn trao đổi với anh, Công tước.”

Ông ta đi đằng trước, Công tước theo sau. Bước ra khỏi cửa phòng khách, ông ta đóng cánh cửa lại, thì thào: “Trong hoàn cảnh thế này, tôi nghi ngờ tất cả mọi người.”

“Hình như ai cũng nghi ngờ tất cả mọi người. Ngài có chắc chắn là ngài không nghi ngờ tôi không?”

“Nào, nào, lúc này không có thời gian mà đùa đâu.” Nhà triệu phú sốt ruột. “Anh nghĩ ra sao về Guerchard?”

“Về Guerchard ư?” Công tước hỏi. “Ý ngài là gì?”

“Anh nghĩ liệu tôi có thể hoàn toàn tin tưởng ở Guerchard không?” Gournay-Martin hỏi.

“Ồ, tôi nghĩ là có thể. Ngoài ra, tôi sẽ ở đây để mắt tới Guerchard. Và tuy tôi sẽ không chịu trách nhiệm về Lupin, tôi nghĩ tôi có thể chịu trách nhiệm về Guerchard. Nếu ông ta định chuần cùng với chiếc vương miện, tôi sẽ sẵn lòng siết cổ ông ta giúp ngài. Như thế sẽ tốt cho tôi. Cũng sẽ tốt cho Guerchard.”

Nhà triệu phú đứng ngẫm nghĩ một, hai phút. Rồi ông ta nói: “Rất tốt. Tôi sẽ tin tưởng ông ta.”

Khi cánh cửa vừa khép sau lưng nhà triệu phú và Công tước, Guerchard nhanh nhẹn đi từ bên này sang bên kia căn phòng, đến chỗ Germaine, rút bức ảnh chụp Victoire và cậu thanh niên ra khỏi túi áo khoác.

“Tiểu thư, cô có biết bức ảnh chụp Công tước đây không?” Ông ta vội vã hỏi.

Germaine nhận lấy bức ảnh, ngẫm nghĩ. “Nó khá là mờ.” Cô ta nhận xét.

“Phải, cách đây độ chục năm rồi.”

“Xem ra tôi biết gương mặt người đàn bà này. Nhưng nếu cách đây độ chục năm thì chắc chắn chẳng phải ảnh chụp Công tước.”

“Có đi đâu trông giống ngài ấy?” Guerchard ước đoán.

“Ồ, vâng, trông giống Công tước bây giờ... ít nhất cũng hơi giống. Nhưng không giống Công tước mười năm trước. Anh ấy đã thay đổi nhiều.”

“Ồ, thế ư?”

“Vâng, anh ấy đã thực hiện chuyến đi vất kiệt sức lực đó, tiếp theo là trận ốm. Ông biết đấy, các bác sĩ đã chẳng còn hy vọng gì.”

“Ồ, thế ư?”

“Vâng, ở Montevideo. Nhưng bây giờ thì sức khỏe của anh ấy đã phục hồi hoàn toàn rồi.”

Cửa mở, nhà triệu phú và Công tước vào phòng. Gournay-Martin đặt

chiếc túi lên bàn, mở khóa, trịnh trọng nhấc chiếc hộp đựng vương miện ra. Ông ta mở hộp, và mọi người nhìn vào.

“Nó có đẹp không chứ?” Gournay-Martin thở dài, nói.

“Tuyệt diệu!” Công tước thốt lên.

Gournay-Martin đóng chiếc hộp lại, nói với vẻ nghiêm trang: “Ông Guerchard, vì nguy hiểm rình rập, tôi giao phó chiếc vương miện cho ông. Ông là người bảo vệ gia đình tôi... Ông là người thích hợp làm nhiệm vụ canh gác chiếc vương miện này. Tôi đ ờ rằng ông không phản đối?”

“Không hề thưa ông Gournay-Martin.” Guerchard đáp. “Chính xác là tôi đã mong ông đề nghị tôi đi đầu này.”

Gournay-Martin lưỡng lự. Rồi ông ta trao chiếc vương miện cho Guerchard, nói với vẻ thẳng thắn và cao quý: “Tôi đặt tất cả sự tin tưởng vào ông, ông Guerchard.”

“Cảm ơn ông.”

“Chào ông.” Gournay-Martin nói.

“Xin chào ông, ông Guerchard.” Germaine nói.

“Tôi nghĩ rốt cuộc thì tôi đổi ý và sẽ đi theo hai cha con. Tôi rất buồn ngủ.” Công tước nói. “Chào ông, ông Guerchard.”

“Ngài nhất định sẽ không đi thưa ngài.” Guerchard kêu lên.

“Sao, ông không muốn tôi ở lại mà, đúng không?” Công tước hỏi.

“Tôi muốn.” Guerchard chậm rãi đáp.

“Tôi nghĩ tôi muốn ngủ.” Công tước nói vui vẻ.

“Ngài sợ ư?” Trong giọng nói của Guerchard có một sự thách thức, một sự thách thức xác xược.

Một thoáng im lặng. Công tước hơi cau mày vẻ nghĩ ngợi. Rồi anh uốn thẳng lưng lên, nói với chút ngạo mạn: “Tất nhiên ông đã tìm ra cách khiến tôi ở lại, ông Guerchard.”

“Phải, phải, hãy ở lại, hãy ở lại.” Gournay-Martin hấp tấp đề nghị. “Ý tưởng tuyệt vời, tuyệt vời. Anh chính là người giúp đỡ được ông Guerchard, Công tước ạ. Anh là một tay thám hiểm gan dạ, vốn vẫn quen với các hiểm họa, tháo vát và không biết sợ gì.”

“Anh thực sự muốn nói anh sẽ không về nhà ngủ ư, Jacques?” Germaine hỏi với sự thẳng thắn thường lệ, bất chấp nguyện vọng của cha mình.

“Phải, tôi sẽ ở lại với ông Guerchard.” Công tước từ tốn đáp.

“Này, anh sẽ phải tươi tỉnh để tới gặp Công chúa tối ngày mai đây.” Germaine hờn dỗi nói. “Đêm hôm qua anh chẳng ngủ chút nào, anh chẳng thể có lúc nào mà ngủ được. Anh rời Charmerace lúc tám giờ, lái xe cả đêm, và sáu giờ sáng hôm nay mới tới Paris.”

“Lái xe cả đêm, từ tám giờ đến sáu giờ!” Guerchard khẽ lắm bầm.

“Ồ, không sao.” Công tước lơ đãng đáp. “Vụ việc lý thú này sẽ kết thúc lúc nửa đêm, đúng chứ?”

“Thôi, em báo trước với anh rằng, dù khỏe khoắn hay mệt mỏi, anh cũng sẽ đi cùng em tới gặp Công chúa tối mai. Tất cả Paris sẽ có mặt... Tất cả Paris, tức là, tất cả những ai ở Paris.”

“Ồ, tôi sẽ đủ khỏe khoắn.” Công tước đáp.

Cả bốn người rời khỏi phòng khách, xuống cầu thang. Ở Guerchard xuất hiện một sự cảnh giác, như thể ông ta sẵn sàng chồm lên vậy. Ông ta theo sát sát Công tước trong khi đi ra cửa trước. Viên thám tử được giao nhiệm vụ gác cửa mở cửa ra, và họ bước xuống các bậc thềm, đến chỗ taxi đang đợi. Công tước hôn tay Germaine, đỡ cô ta vào xe.

Gournay-Martin dừng lại ở cửa xe, quay lại nói với vẻ lâm ly bi thiết: “Tôi sẽ không bao giờ được ngủ trong ngôi nhà của mình nữa ư?” Ông ta vào xe và chiếc xe lăn bánh.

Công tước quay lại, bước lên theo các bậc thềm, Guerchard bám phía sau. Ở sảnh, anh nhắc chiếc mũ chóp cao và áo khoác của mình xuống khỏi giá treo rồi đi lên gác. Đến lưng chừng cầu thang, anh dừng lại, hỏi: “Chúng ta sẽ đợi Lupin ở đâu, ông Guerchard? Ở phòng khách hay phòng ngủ của ông Gournay-Martin?”

“Ồ, ở phòng khách.” Guerchard đáp. “Tôi nghĩ chưa chắc Lupin đã tìm kiếm chiếc vương miện trong phòng ngủ của ông Gournay-Martin. Hẳn biết rất rõ ràng rằng bây giờ đó là nơi cuối cùng để tìm kiếm nó.”

Công tước tiếp tục lên gác và vào phòng khách. Ở cửa, Guerchard dừng lại, nói: “Tôi đi cắt đặt nhân viên của tôi, thưa ngài.”

“Rất tốt.” Công tước đáp và vào phòng khách.

Anh xuống, châm điếu thuốc lá, ngáp dài. Rồi anh lấy chiếc đồng hồ ra khỏi túi áo, xem giờ.

“Còn hai mươi phút nữa.” Công tước nói.



XIX. Công tước ra đi



Khi Guerchard quay vào phòng khách, ông ta đã không còn cái dáng vẻ đi êm tĩnh. Trông ông ta khá căng thẳng. Ông ta bứt rứt bước tới bước lui xung quanh phòng, sờ mó những vật trang trí nhỏ, liếc nhìn Công tước rồi lại vội vã đưa ánh mắt đi chỗ khác. Cuối cùng, ông ta đứng yên trên tấm thảm trải trước lò sưởi, hướng mặt ra phía ngoài.

“Ông nghĩ có an toàn lắm không khi đứng đó, quay lưng lại lò sưởi? Nếu Lupin bất thành lĩnh nhảy xuống qua cái lỗ hồng kia, hẳn sẽ tóm ông mà ông không kịp chớp mắt.” Công tước nói, giọng quở trách.

“Ngài Công tước sẽ luôn luôn sẵn sàng tới giải cứu tôi mà.” Giọng Guerchard có vẻ gì đó khó hiểu, còn ánh mắt sắc nhọn thì hướng chầm chầm vào mặt Công tước. Dường như nó sẽ không bao giờ đưa đi chỗ khác, nó cứ thám hiểm mãi, thám hiểm hoài gương mặt Công tước.

“Chỉ là tôi có ý kiến thế thôi.” Công tước nói. “Ông biết đấy, đây là một nhiệm vụ khá căng thẳng.”

“Vâng, và có lẽ ngài không thích hợp với nó. Nếu tôi biết đêm hôm qua ngài bị hỏng xe thì tôi chắc cũng ngại phải yêu cầu ngài...”

“Hỏng xe ư?” Công tước ngắt lời.

“Vâng, ngài rời Charmerace lúc tám giờ tối hôm qua. Đến sáu giờ sáng hôm nay ngài mới tới Paris. Có lẽ xe không nhiều mã lực lắm?”

“Xe một trăm mã lực.”

“VẬY xe ẮT ĐÃ TRỤC TRẠC NẶNG.”

“Phải, khá là nặng, nhưng tôi từng gặp những trường hợp còn tồi tệ hơn.” Công tước lơ đãng đáp. “Tôi mất chừng ba tiếng đồng hồ, ồ, ít nhất là ba tiếng đồng hồ. Tôi không phải thợ sửa chữa hạng nhất, tuy tôi cũng biết về động cơ chẳng kém gì hầu hết các tay lái khác.”

“Và chẳng có ai ở đó giúp đỡ ngài à?” Guerchard hỏi.

“Không. Ông Gournay-Martin không thể để người tài xế riêng của ông ấy đưa tôi tới Paris, vì ông ấy giữ anh ta lại canh gác lâu đài. Còn đương nhiên trên đường thì chẳng có ai rảnh, lúc đó đang hai giờ sáng.”

“Phải, chẳng có ai.” Guerchard chậm rãi nói.

“Không một bóng người.” Công tước nói thêm.

“Thật không may thay.” Trong giọng Guerchard có chút hoài nghi.

“Việc tôi phải tự mình sửa xe ấy à?”

“Phải, tất nhiên.” Guerchard hơi do dự trước khi đồng ý.

Công tước vứt đốt thuốc lá vừa hút xong vào một cái khay và lôi hộp đựng thuốc lá ra. Anh giờ nó về phía Guerchard, mời: “Ông làm một

điều chứ? Hay ông thích thứ thuốc lá hạng xoàng của ông hơn?”

“Đúng vậy, tôi thích thứ thuốc lá của tôi hơn, có đi đâu tôi cũng xin làm một điều.” Guerchard nói, nhanh nhẹn đi từ bên này sang bên kia căn phòng. Ông ta nhón một điều thuốc lên, ngắm nghía.

“Dù gì thì tất cả chuyện này cũng rất kỳ lạ.” Guerchard nói với một giọng điệu mới, một giọng điệu đầy thách thức, đe dọa và cáo buộc.

“Sao cơ?” Công tước tò mò nhìn ông ta.

“Tất cả, thuốc lá của ngài... những nhánh hoa xôn... bức ảnh mà Bonavent tìm thấy trong cuốn sách kinh của Victoire... gã đàn ông mặc đồ đi xe hơi... và cuối cùng là việc xe ngài gặp sự cố.” Guerchard nói, cái giọng đe dọa và cáo buộc vang lên rõ ràng hơn.

Công tước nhanh chóng đứng dậy, nói với vẻ ngạo mạn, lạnh lùng: “Ông Guerchard, ông uống hơi nhiều rồi!”

Anh đi đến chỗ chiếc ghế mà anh đã đặt áo choàng và mũ, cằn lèn. Guerchard nhảy bổ tới trước mặt anh, chắn đường, kêu lên bằng giọng run run: “Không, không được đi! Ngài không được đi!”

“Ý ông là gì?” Công tước hỏi, rồi dừng lại một chút. “Ý ông là gì?”

Guerchard bước lùi về phía sau, vuốt trán. Ông ta tái nhợt người đi, trán đập dính mồ hôi. “Không... Tôi xin lỗi... Tôi xin lỗi, thưa ngài... Tôi hẳn đang điên rồi.” Ông ta lắp bắp.

“Rất có vẻ là như vậy.” Công tước lạnh lùng nói.

“Ý tôi là...” Giọng Guerchard ngập ngừng, thiếu chắc chắn. “Ý tôi là, hãy giúp đỡ tôi... Ngài hiểu đấy, tôi muốn ngài ở lại đây, giúp đỡ tôi đối

phó với Lupin. Ngài sẽ ở lại chứ, thưa ngài?”

“Được, đương nhiên rồi, đương nhiên tôi sẽ ở lại, nếu ông muốn.” Công tước nói, giọng nhẹ nhàng hơn. “Nhưng ông có vẻ quá bối rồi, và ông khiến tôi cũng bối rồi theo. Nếu ông không trấn tĩnh lại, chúng ta còn lâu mới có đủ dũng khí.”

“Phải, phải, xin thứ lỗi.” Guerchard lẩm bầm.

“Rất tốt. Nhưng chúng ta sẽ làm gì đây?”

Guerchard ngáp ngừng. Ông ta rút chiếc khăn mùi soa ra lau trán. “Ờ... chiếc vương miện... nó được đặt trong chiếc hộp này phải không?” Guerchard hỏi, giọng run run, và để chiếc hộp lên trên bàn.

“Đương nhiên rồi.” Công tước sốt ruột nói.

Guerchard mở hộp, chiếc vương miện lấp lánh sáng dưới ánh đèn điện. “Phải, nó đó, ngài thấy chứ?”

“Phải, tôi thấy, thì sao?” Công tước nói, nhìn ông ta với nỗi bối rối hoang mang, có vẻ không giống bản thân anh mọi khi chút nào.

“Chúng ta sẽ đợi.” Guerchard trả lời.

“Đợi gì?”

“Lupin.”

“Lupin? Ông thực sự tin tưởng rằng, y như trong truyện cổ tích, khi chiếc đồng hồ treo tường điểm đúng mười hai giờ, Lupin sẽ bước vào và cướp chiếc vương miện này đi ư?”

“Phải, tôi tin, tôi tin.” Guerchard nói với sự chắc chắn bướng bỉnh. Và ông ta đóng chiếc hộp lại đánh *tách* một tiếng.

“Chuyện này lý thú quá!” Công tước bình luận.

“Ngài chắc chắn nó không làm ngài thấy chán chứ?” Guerchard hỏi, giọng khàn khàn.

“Không hề” Công tước đáp, vẻ vui tươi giấu cợt. “Việc làm quen với tên vô lại đã đánh lừa ông suốt mười năm nay là cách thú vị nhất tôi có thể tưởng tượng ra để đợi được cho hết buổi tối này.”

“Ngài nói đi đâu đó với tôi ư?” Guerchard hỏi, có chút bức bối.

“Phải.” Công tước mỉm cười thách thức. “Với ông.”

Anh ngồi xuống một chiếc ghế dựa êm ái cạnh bàn. Guerchard ngồi xuống một chiếc ghế dựa ở phía bên kia, chống khuỷu tay trên bàn. Không ai nói gì cả.

Công tước thỉnh thoảng lên tiếng: “Có người đang đến đây.”

Guerchard giật mình, nói: “Không, tôi không nghe thấy ai.”

Rõ ràng có tiếng bước chân và tiếng gõ cửa.

“Tai ngài thính hơn tại tôi.” Guerchard miễn cưỡng thừa nhận. “Trong toàn bộ chuyện này, ngài đã thể hiện những tố chất của một thám tử đầy triển vọng.” Ông ta đứng lên, đi ra xoay khóa cửa.

Bonavent bước vào. “Thưa sếp, tôi đã đem còng tay tới cho sếp.” Anh ta giơ chiếc vòng tay ra. “Tôi sẽ ở lại đây với sếp chứ ạ?”

“Không.” Guerchard nói. “Anh đã bố trí hai người ở cửa sau, hai người ở cửa trước, và mỗi phòng tầng trệt một người chưa?”

“Rồi ạ, và tôi đã bố trí ở những tầng khác mỗi tầng ba người.”

Bonavent báo cáo, giọng tỏ ra hài lòng.

“Còn ngôi nhà bên cạnh?”

“Tôi đã bố trí mười hai người. Thông tin liên lạc giữa hai ngôi nhà sẽ bị cắt đứt.”

Guerchard quan sát nét mặt Công tước với ánh mắt chăm chú. Chẳng một thoáng sa sầm nào lướt qua vẻ lơ đãng bình thản đó.

“Nếu có kẻ tìm cách đột nhập ngôi nhà này, hãy bắt ngay kẻ ấy lại. Bắt hẳn luôn, nếu cần.” Guerchard nói, vẻ quả quyết. “Đây là mệnh lệnh của tôi, đi phổ biến đến những người khác đi!”

“Rõ, thưa sếp.” Bonavent đáp, rồi rời khỏi phòng.

“Trời đất, chúng ta đang trong một pháo đài thực thụ.” Công tước nói.

“Nó còn giống một pháo đài hơn cả ngài nghĩ cơ, thưa ngài. Tôi đã bố trí tận bốn người ở đầu cầu thang đằng kia.” Guerchard hất đầu về phía cửa.

“Ồ, thế ư?” Công tước đột nhiên có vẻ bức bối.

“Ngài không ưng đi đâu đó sao?” Guerchard vội vã hỏi.

“Tôi cho là tôi không ưng tí nào.” Công tước đáp. “Với tất cả những biện pháp ngăn ngừa này, Lupin đời nào mà lọt được vào căn phòng này cơ chứ.”

“Hắn sẽ thấy đó là một nhiệm vụ khá khó khăn.” Guerchard mỉm cười. “Trừ phi hắn rơi từ trần nhà xuống, hoặc trừ phi...”

“Trừ phi ông là Arsène Lupin.” Công tước ngắt lời.

“Trong trường hợp ấy, ngài cũng có thể là Arsène Lupin, thưa ngài.”

Cả hai người bọn họ phá ra cười. Công tước đứng dậy, ngáp dài, cần áo và mũ lên, nói: “Chà, tôi đi làm một giấc đây.”

“Cái gì?” Guerchard thốt lên.

“Chà.” Công tước ngáp dài cái nữa. “Tôi ở lại là để gặp Lupin. Vì giờ đây chẳng còn cơ hội để gặp hắn...”

“Nhưng còn mà... còn mà... vậy hãy ở lại.” Guerchard kêu lên.

“Ông vẫn bám nhằng nhẵng lấy cái ý tưởng đó?” Công tước mệt mỏi hỏi.

“Chúng ta sẽ gặp hắn.” Guerchard đáp lời.

“Vớ vẩn!”

Guerchard hạ giọng, nói với vẻ tối mật: “Hắn đã ở đây rồi, thưa ngài.”

“Lupin ư? Ở đây ư?” Công tước kêu lên.

“Phải, Lupin.”

“Ở đâu?” Công tước kêu lên sừng sốt.

“Hắn là...” Guerchard bỏ lửng.

“Một trong những nhân viên của ông?” Công tước háo hức hỏi.

“Tôi không nghĩ thế.” Guerchard nói, thận trọng quan sát anh.

“Chà, nhưng, chà, nhưng... Nếu hắn ở đây, chúng ta sẽ tóm cổ được hắn... Hắn sẽ xuất đầu lộ diện.” Công tước nói đầy đắc thắng, và anh đặt mũ xuống bàn, bên cạnh chiếc vương miện..

“Tôi hy vọng vậy. Nhưng hắn dám không?”

“Ông muốn nói gì?” Công tước hỏi, vẻ bối rối.

“Chà, ngài vừa tự bảo rằng đây là một pháo đài. Một tiếng động nhỏ trước, có lẽ Lupin đã quyết tâm lọt vào căn phòng này, nhưng bây giờ hẳn còn quyết tâm không?”

“Tôi hiểu ý ông.” Công tước nói, giọng đầy thất vọng.

“Phải, ngài thấy đấy, bây giờ chúng ta cần đến dũng khí của chính kẻ quỷ quyệt đó. Hẳn phải liều với tất cả để đạt được tất cả, và vứt chiếc mặt nạ xuống. Liệu Lupin có ném mình vào vuốt sói? Tôi không dám nghĩ nữa. Ngài nghĩ thế nào?”

Cái giọng khàn khàn của Guerchard đã đành lại, trở thành giọng rè rè cộc cằn, ẩn bên trong đó là một vẻ bản khoăn tốt độ, và phía dưới vẻ bản khoăn là sự thách thức mơ hồ, một sự thách thức không dám bộc lộ ra quá rõ ràng. Ánh mắt bản khoăn, thách thức của ông ta thiêu đốt gương mặt Công tước, như thể nó cố gắng phát huy hết cường độ để xuyên qua một chiếc mặt nạ.

Công tước tò mò nhìn ông ta, như thể anh đang thử phán đoán xem ông ta sẽ tiến tới đâu, nhưng đó chỉ là một sự tò mò lơ đãng, như thể anh không quan tâm đến việc viên thám tử nhắm vào ai hay cái gì, rồi anh lơ đãng đáp: “Chà, ông tất biết hơn tôi. Ông biết hẳn đã mười năm nay...” Anh dừng lại, rồi thêm, giọng chỉ thoáng nhấn một chút: “Ít nhất, là danh tiếng hẳn.”

Vẻ bản khoăn hiển hiện rõ ràng hơn trên nét mặt viên thám tử, nó gần như đem đến cho ông ta vẻ nhụt chí. Ông ta vội vã nói với giọng giật cục: “Phải, tôi cũng biết cách hẳn hành động. Trong vòng mười năm qua, tôi đã học được cách lách ra các mưu đồ của hẳn... học được cách nắm bắt và tiên liệu các thủ đoạn của hẳn...Ồ, hẳn sử dụng những phương thức thông

minh lắm! Thay cho trốn tránh, như người ta vốn vẫn tưởng, hắn tấn công địch thủ... công khai... Hắn khiến địch thủ trở nên hoang mang... Ít nhất, hắn cố gắng làm đi ầu đó.” Ông ta nở nụ cười nửa tin nửa ngờ. “Đó là một đám bùng nhùng, rối rắm, bí ẩn. Bản thân tôi hết lần này tới lần khác bị vướng vào. Ngài cười ư?”

“Nó khiến tôi thấy thú vị quá.” Công tước nói, giọng xin lỗi.

“Ồ, nó cũng làm cho tôi thấy thú vị.” Guerchard g ầm gừ. “Nhưng đến lần này, tôi đã nhìn ra rõ ràng cách thức hành động. Không thủ đoạn mảnh khoe nữa... không đường đi nước bước bí mật nữa... Chúng tôi sẽ chiến đấu giữa thanh thiên bạch nhật.” Ông ta dừng lại, rồi nói với giọng rành mạch, nhạo báng: “Có lẽ Lupin cũng can trường, nhưng nó chỉ là sự can trường của một gã ăn trộm.”

“Ồ, thế ư?” Công tước hỏi, vẻ gay gắt, cặp mắt anh đột ngột hơi lóe lên.

“Phải, những quân vô lại có các đặc tính kém cỏi lắm.” Guerchard giễu cợt.

“Không ai có thể hoàn hảo cả.” Công tước nói khẽ khàng, nhưng vẻ uể oải ở anh đã biến mất.

“Những sự rập rình, những đòn công kích, những chiến thuật tinh vi của bọn chúng cũng t ần thường thôi.” Guerchard mỉm cười khinh khỉnh.

“Tôi cho là ông đi hơi xa quá đấy.” Công tước cũng mỉm cười khinh khỉnh chẳng kém.

Hai người nhìn xoáy vào mắt nhau không rời. Bỗng dưng, họ có cái vẻ của hai kiếm thủ chẳng còn giữ được bình tĩnh nữa, đang vút muốn gây

lưỡi kiếm của nhau.

“Không hề, ngài Công tước ạ.” Guerchard nói, nhấn nhá ở các chữ *ngài Công tước ạ* một cách khinh khi.

“Tuy nhiên, hắn đã làm một số việc cũng chẳng tầm thường.” Công tước nói, và nở nụ cười quyến rũ thân thuộc. Anh có cái vẻ của một kiếm thủ đang âu yếm vượt lưỡi kiếm để chuẩn bị bước vào cuộc đấu.

“Ồ, thế ư?” Guerchard hỏi một cách khinh miệt.

“Phải, người ta nên công bằng. Tỉ như, vụ trộm đêm hôm qua, nó không thuộc loại chưa bao giờ được nghe nói tới, nhưng cũng chẳng tầm thường. Và vụ trộm những chiếc xe hơi, một vụ được sắp xếp đâu vào đấy.” Công tước nói, giọng nhẹ nhàng, xác xược, đầy vẻ trêu tức.

Guerchard xì ra khinh miệt.

“Và vụ cướp tại Đại sứ quán Anh, một vụ khác ở Bộ Tài chính, một vụ khác nữa ở nhà Lépine... Tất cả chỉ trong vòng một tuần... Chẳng tầm thường nhỉ, ông không thấy sao?” Công tước hỏi, vẫn giọng nhẹ nhàng, chọc tức.

“Ồ, không, không tầm thường. Nhưng...”

“Và lần hắn đóng giả Guerchard, Guerchard vĩ đại, ông nhớ chứ?” Công tước ngắt lời. “Nào, nào, giữa chúng ta với nhau, hãy công bằng với kẻ quỷ quyết ấy, rằng hắn cũng không tầm thường.”

“Đúng.” Guerchard gằn gừ. “Tuy nhiên, gần đây, hắn còn cừ hơn thế... Sao ngài chẳng kể tới cái lần ấy?”

“Lần nào?”

“Lần hần đóng giả Công tước Charmerace.” Guerchard đập một phát tuyên bố.

“Cái gì? Hần đã làm việc ấy?” Công tước kêu lên, rồi anh thông thả nói thêm: “Nhưng, ông biết đấy, tôi cũng giống ông... tôi cũng rất dễ dàng bị người ta bắt chước.”

“Thưa ngài, buồn cười là lại đi xa tới mức dự định chuyện cưới xin thật nữa chứ.” Guerchard nói với vẻ điềm tĩnh hơn.

“Ồ, nếu hần đã muốn.” Công tước dang hai tay ra. “Nhưng ông biết đấy... đời sống hôn nhân... đối với Lupin...”

“Một khối tài sản lớn... Một cô gái xinh đẹp.” Guerchard nói, giọng đầy nhạo báng.

“Hần hần đang yêu một người khác.” Công tước phán đoán.

“Cùng quân ăn cắp, có lẽ.” Guerchard châm chọc.

“Giống hần... Và rồi, nếu ông muốn biết tôi nghĩ gì, hần hần nhận ra rằng vị hôn thê của hần khá là khó chịu.” Công tước nở nụ cười đầy quyến rũ.

“Suy cho cùng, thật đáng tiếc, thật đau lòng, ngài phải công nhận như thế, khi chính cái đêm trước ngày hôn lễ, hần lại đại dốt ném chiếc mặt nạ xuống. Tuy nhiên, về cơ bản, việc Lupin chui ra khỏi lột Charmerace hoàn toàn logic. Có nguy cơ bị mất cô gái, hần ít nhất phải đoạt được của hần môn.” Guerchard nói, giọng trầm ngâm, nhưng ánh mắt thì chiếu chăm chăm vào Công tước.

“Đó có lẽ là cái người ta gọi là hôn nhân lý trí.” Công tước thoáng mỉm cười.

“Một thất bại mới kinh khủng làm sao!” Guerchard nói, giọng điệu chua ngoa. “Được thiết tha chờ đợi tại phòng khách của Công chúa vào buổi tối ngày mai, nhưng thực tế sẽ phải trải qua buổi tối ấy ở đồn cảnh sát... Đã có ý định trong vòng một tháng, với tư cách là Công tước Charmerace, sẽ bước lên các bậc thềm của nhà thờ Madeleine với tất cả sự phù hoa long trọng, nhưng thực tế sẽ lại bước xuống cầu thang nhà nhạc phụ vào buổi tối hôm nay, chính buổi tối hôm nay đây...” Ông ta thành linh cao giọng, bộc lộ vẻ đắc thắng ác độc. “... Với hai tay bị còng! Sao? Đó có phải một sự trả thù đủ tuyệt vời cho Guerchard... cho lão già ngu ngốc tội nghiệp Guerchard không? Gã công tử của đám lừa lọc gặt gẫm phải đội chiếc mũ tù! Tên trộm hào hoa phong nhã phải ng ẩng sau song sắt! Đối với Lupin, đó chỉ là điêu phiền phức tạp, nhưng đối với một công tước, đó là thảm họa! Nào, tới lượt ngài, hãy thành thật xem: Ngài thấy chuyện đó có hài hước không?”

Công tước nhanh chóng đứng dậy, giọng lạnh lùng: “Ông đã nói xong chưa?”

—“Ngài_ thấy thế nào?” Guerchard kêu lên. Ông ta cũng đứng dậy, mặt đối mặt với Công tước.

“Ồ, phải, tôi thấy nó khá hài hước.” Công tước nói nhẹ nhàng.

“Tôi cũng thấy thế.” Guerchard kêu lên.

“Không, ông đang hoảng sợ.” Công tước bình thản nói.

“Hoảng sợ!” Guerchard kêu lên, bật cười hoang dại.

“Phải, ông đang hoảng sợ. Và ông cảnh sát, ông đừng nghĩ vì tôi thân tình với ông mà tôi gỡ bỏ mặt nạ. Tôi không đeo mặt nạ gì hết. Tôi không

có cái mặt nạ nào để gỡ ra cả. *Tôi là Công tước Charmerace.*”

“Nói dối! Mi đã trốn khỏi nhà tù Santé bốn năm trước. Mi là Lupin! Bây giờ thì ta nhận ra mi rồi.”

“Cứ chứng minh đi!” Công tước khinh miệt nói.

“Ta sẽ chứng minh!” Guerchard kêu lên.

“Ông sẽ chẳng chứng minh được gì hết. *Tôi là Công tước Charmerace.*”

Guerchard phá ra cười như điên.

“Đừng cười! Ông không biết gì... không biết gì cả, bạn thân mến.” Công tước nói với vẻ cay độc.

“Bạn thân mến?” Guerchard kêu lên một cách đắc thắng, y như những từ đó đã là lời tự thú.

“Tôi phải chịu những nguy cơ gì?” Công tước hỏi với vẻ bất chấp thô bạo. “Ông bắt được tôi không? Ông có thể bắt Lupin... nhưng bắt Công tước Charmerace, một nhà quý tộc danh giá, thành viên Hiệp hội Đua ngựa và thành viên Công đoàn, trú ở nhà riêng số 34B phố Đại Học... bắt Công tước Charmerace, hôn phu của tiểu thư Gournay-Martin ư?”

“Quân du thủ du thực!” Guerchard kêu lên, mặt nhợt đi vì cơn giận dữ đột ngột, không kiềm chế được.

“Chà, cứ tiến hành đi!” Công tước nhạo báng. “Hãy làm thằng ngu... biến mình thành trò cười của cả Paris... Gọi đám cớm của ông vào! Ông có một bằng chứng... một bằng chứng duy nhất nào không? Không có bằng chứng nào hết.”

“Ồ, ta sẽ có.” Guerchard rít lên, choáng váng.

“Tôi nghĩ có khả năng ông sẽ có.” Công tước lạnh lùng nói. “Và có thể tuần tới ông sẽ bắt tôi... có thể ngày kia... có thể không bao giờ... nhưng chẳng phải đêm hôm nay, đó là đi ầu chắc chắn.”

“Ồi, giá có người nghe được lời mi!” Guerchard hỗn hển.

“Nào, bình tĩnh! Như thế chẳng cung cấp bất kỳ bằng chứng nào cho ông đâu. Thực tế, Formery đã nói với ông sự thực khi ông ta nói rằng gặp một vụ dính dáng đến Lupin là ông không còn lý trí. À, cái tay Formery đó... nếu ông thích thì có một kẻ cũng thông minh đó.”

“Dù gì thì chiếc vương miện cũng an toàn... đêm hôm nay.”

“Hăng khoan, ông bạn... Hăng khoan!” Công tước chậm rãi nói, rồi thình lình hỏi: “Ông biết cái gì ở sau cánh cửa kia không?” Anh hất bàn tay về phía cánh cửa của phòng khách bên trong với vẻ hung hãn, bí ẩn.

“Cái gì?” Guerchard kêu lên. Ông ta quay phắt lại, nhìn trực diện cánh cửa, mắt lồi cả ra.

“Ra đi, đồ nhát gan!” Công tước nói, với tròng cười ha hả.

“Đồ chết tiệt!” Guerchard rít lên.

“Tôi đã bảo ông sắp sửa trở nên hết sức đáng thương mà.” Công tước lại cười phá ra một cách ác độc.

“Ồ, cứ tiếp tục nói đi, nói đi!” Guerchard vừa kêu lên vừa đưa tay lau mồ hôi trán.

“Hết sức đáng thương.” Công tước nói với sự lạnh lùng khiến người ta có cảm giác bất an. “Khi kim đồng hồ tiến dần, tiến dần đến nửa đêm, ông

sẽ mỗi lúc một thêm khiếp sợ.” Anh dừng lại một chút, rồi bỗng dưng hét văng lên: “Nghiêm!”

Guerchard giật nảy mình, bật một câu chữ.

“Ông đang căng thẳng đấy.” Công tước phá ra cười.

“Đồ ba trợn!” Guerchard gầm gừ..

“Ồ, về mặt dũng khí thì ông cũng chẳng hơn bất kỳ người nào. Tuy nhiên, ai có thể chịu đựng được nỗi thống khổ của việc không biết đi đâu gì sắp sửa xảy ra?... Tôi đã suy nghĩ đúng. Ông thăm dò nó, ông chắc chắn về nó. Sau khi hết mấy phút đã được định này, một sự kiện không tránh khỏi, mang tính tất yếu, dứt khoát phải xảy ra. Đừng nhún vai, ông bạn. Ông đang xanh lét đi vì sợ đấy.”

Công tước chẳng còn là trang công tử hay tươi cười, giấu cợt nữa. Ở anh có cảm tưởng như chứa đựng một quyên năng ghê gớm, mạnh mẽ. Giọng anh đã trầm hơn. Nó rung rung với ý thức về một sức mạnh chẳng tài nào cưỡng được. Nó chế ngự, áp đảo, khiến người ta tê liệt. Ánh mắt anh trông thật khủng khiếp.

“Quân của ta đang ở ngoài kia... Ta có súng.” Guerchard lắp bắp.

“Bố già! Hãy nhớ rằng... Hãy nhớ rằng, bao giờ cũng thế, khi người ta đã lường trước mọi việc, soạn mọi việc, phối hợp tất cả đầu vào đấy rồi... Hãy nhớ rằng, bao giờ cũng thế, khi đó, một biến cố sẽ xảy ra, xô đổ toàn bộ công trình của người ta.” Công tước nói, vẫn với cái giọng trầm trầm rung rung. “Hãy nhớ, bao giờ cũng thế, vào chính cái thời khắc ông chuẩn bị đạt được thắng lợi, hấn lại khiến ông đại bại, hấn chỉ cho ông leo lên đến đỉnh thang để đẩy ông xuống đất dễ dàng hơn thôi.”

“VẬY, HÃY THỨ NHẬN ĐI, MI LÀ LUPIN.” GUERCHARD LẦM BẦM.

“TÔI TƯỞNG RẰNG ÔNG ĐÃ CHẮC CHẮN VỀ ĐIỀU ẤY?” CÔNG TƯỚC GIẾU CỘT.

Guerchard lôi chiếc còng tay ra khỏi túi áo khoác, rút qua kẽ răng: “Ta không biết đi đâu gì còn ngăn ta, anh bạn tri kỷ.”

Công tước tức thì đứng thẳng người lên, nói với vẻ ngạo mạn: “ĐỦ RỒI!”

“Sao cơ?” Guerchard kêu lên.

“TÔI BẢO ĐỦ RỒI.” CÔNG TƯỚC LẠNH LÙNG NÓI. “ĐỐI VỚI TÔI, LÀM BỘ THÂN TÌNH CÙNG ÔNG KHÔNG VẤN ĐỀ GÌ, NHƯNG ĐỪNG GỌI TÔI LÀ *tri kỷ*.”

“Ồ, MI SẼ CHẴNG CÒN NHIỀU THỜI GIAN ĐỂ BUỘC TA TUÂN THEO MI NỮA.”
Guerchard lẩm bầm, cặp mắt mệt mỏi, đỏ ngầu nhìn sầm soi gương mặt Công tước với một nỗi đau đớn, một nỗi thống khổ của sự hoài nghi, bất lực.

“Nếu tôi là Lupin, hãy bắt tôi đi!”

“Ta sẽ bắt mi trong vòng ba phút kể từ giờ phút này, trừ phi chiếc vương miện không bị động đến.” Guerchard kêu lên, giọng quả quyết hơn.

“Trong vòng ba phút kể từ giờ phút này, chiếc vương miện sẽ bị đánh cắp, và ông sẽ không bắt được tôi.” Công tước nói với sự chắc chắn khiến người ta nhụt nhuệ khí.

“Nhưng ta sẽ bắt được mi! Ta thề là ta sẽ bắt được mi!” Guerchard kêu lên.

“ĐỪNG ĐƯA RA NHỮNG LỜI THỀ VỚ VẦN!... *Chỉ còn hai phút.*” Công tước nói và rút một khẩu súng lục ổ quay ra khỏi túi áo khoác.

“Không, không được!” Guerchard kêu lên, cũng rút ra một khẩu súng lục.

“Sao thế?” Công tước hỏi, vẻ ngạc nhiên. “Ông có bảo tôi là không được bắn Lupin đâu. Tôi rút súng sẵn sàng đây, vì hắn sắp sửa đến... *Chỉ còn một phút.*”

“Bọn ta nhiều người lắm.” Guerchard nói, di chuyển về phía cửa.

“Đồ nhát gan!” Công tước tỏ vẻ khinh miệt.

Guerchard quay phắt người lại. “Được thôi!” Ông ta nói. “Một mình ta sẽ chiến đấu đến cùng.”

“Mới liêu làm sao!” Công tước nhếch mép.

Guerchard nghiêng rằng. Ông ta thở hổn hển, cặp mắt ngầu đỏ đảo qua đảo lại, mồ hôi đọng thành từng giọt trên trán. Ông ta loạng choạng quay lại bàn, toàn thân run rẩy trong cơn kích động cuối cùng. Ông ta liên tục lắc đầu để giữ màn sương cứ đang dâng lên làm mờ mắt.

“Chỉ cần mi có một động tác, một cử chỉ dù là nhỏ nhất, ta sẽ bắn.” Guerchard nói nhất gừng, chĩa thẳng khẩu súng lục ở quay vào Công tước.

“Tôi gọi mình là Công tước Charmerace. Ngày mai ông sẽ bị bắt!” Công tước nói, giọng hứng thú và đầy thuyết phục.

“Ta bất chấp tai họa!” Guerchard kêu lên.

“*Chỉ còn năm mươi giây!*” Công tước nói.

“Phải, phải.” Guerchard khàn giọng lắm bầm. Ánh mắt ông ta chiếu từ chiếc vương miện sang Công tước, rồi lại từ Công tước sang chiếc vương miện.

“Năm mươi giây nữa chiếc vương miện sẽ bị đánh cắp.”

“Không!” Guerchard tức tối kêu lên.

“Nó sẽ bị đánh cắp đấy.” Công tước lạnh lùng nói.

“Không! Không! Không!” Guerchard kêu lên.

Hai người nhìn về phía chiếc đồng hồ treo tường.

Đối với Guerchard, kim đồng hồ xem chừng chẳng nhúc nhích. Ông ta hẳn phải ngỡ ngàng trước sự chậm chạp lém lẽ của chúng.

Rồi tiếng chuông thứ nhất ngân lên, ánh mắt hai người đàn ông gặp nhau như hai lưỡi kiếm xoẹt qua nhau vậy. Hai lần, Công tước mới hơi động đậy, Guerchard đã chồm về phía trước đón đầu.

Đồng hồ gõ tiếng chuông cuối cùng, hai người cùng vươn tay ra. Bàn tay Guerchard đặt đánh *bốp* một phát xuống chiếc hộp đựng vương miện. Bàn tay Công tước đặt xuống vành của chiếc mũ lúc trước anh để bên cạnh, cồm lên.

Guerchard thở hổn hển, ghen hờn. Rồi ông ta kêu lên vẻ đắc thắng: “Ta giành được nó rồi. Vậy thì, ta đã chiến thắng ư? Lần này ta đã bị lừa ư? Lupin đã đoạt được chiếc vương miện ư?”

“Xem chừng chẳng phải vậy. Nhưng ông có hoàn toàn chắc chắn không?” Công tước hỏi một cách hoan hỉ.

“Chắc chắn ư?” Guerchard kêu lên.

“Là vấn đề trọng lượng thôi.” Công tước nói, cố gắng nén cười. “Ông không thấy nó hơi nhẹ sao?”

“Cái gì?” Guerchard kêu lên.

“Đây chỉ là một chiếc vương miện giả.” Công tước khẽ bật cười.

“Chết tiệt! Mẹ kiếp!” Guerchard rít lên. “Bonavent! Dieuzy!”

Cửa mở toang ra, dăm bảy viên cảnh sát lao vào.

Guerchard ng ẫ phịch xuống chiếc ghế dựa, đờ đẫn, tê liệt. Vừa trải qua cuộc đối đầu căng thẳng với Công tước, ông ta suy sụp vì bị b ẫ thêm cú chấn động này.

“Các vị...” Công tước buồn bã nói. “Chiếc vương miện đã bị đánh cắp r ẫ.”

Bọn họ thốt lên những tiếng kêu hoang mang, kinh ngạc, vây xung quanh Guerchard đang thở hổn hển, hỏi han rối rít.

Công tước lặng lẽ đi ra ngoài.

Guerchard nấc lên hai tiếng thốn thức. Ông ta mở mắt, mê mụ nhìn từng gương mặt, r ẫ yếu ớt hỏi: “Hắn đâu?”

“Ai cơ?” Bonavent hỏi lại.

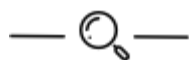
“Công tước... Công tước!” Guerchard hổn hển.

“Sao ạ? Anh ta đi r ẫ!” Bonavent nói.

Guerchard loạng choạng đứng dậy, điên cu ồng kêu lên bằng giọng khàn khàn: “Đừng để hắn rời khỏi ngôi nhà này! Đuổi theo hắn! Bắt lấy hắn! Bắt lấy hắn trước khi hắn v ề lại hang ổ.”



XX. Lupin về nhà



Anh ban mai lạnh lẽo tháng Chín tuy lọt vào qua hai khung cửa sổ lớn nhưng cũng chỉ chiếu sáng được lò mờ căn phòng hút thuốc duyên dáng của Công tước Charmerace trong ngôi nhà số 34B phố Đại Học. Căn phòng hút thuốc này nằm ở tầng hai, thông sang phòng ngủ của Công tước. Căn phòng được bài trí một cách xa hoa, lộng lẫy nhất, nhưng có gu thẩm mỹ ngày nay ít khi đi cùng sự xa hoa. Những chiếc ghế hết sức thoải mái, dễ chịu, có đi đâu được kê rất đối xứng hàng. Chiếc sofa, được dựa lưng vào khoảng tường giữa hai khung cửa sổ, là thứ đưa lại cảm giác dễ chịu nhất. Tông màu xanh lơ hơi xám quá sáng đối với phòng ngủ của một bậc tu mi nam tử, nếu dành cho khuê phòng của nữ giới thì phù hợp hơn. Nó khiến người ta có ý nghĩ rằng chủ nhân căn phòng mang khí chất vui vẻ, nhẹ nhàng hiếm thấy. Trên tường treo ba, bốn bức tranh tuyệt đẹp, mỗi bức cách xa nhau để không xung đột với nhau. Hai nữ vũ công ba lê của Degas, một nhóm những người đàn ông và đàn bà chần cừ được vẽ trên lụa với các màu hồng, xanh lơ và trắng của Fragonard, chân dung một thiếu phụ

của Bastien-Lepage, một tác phẩm quyến rũ của Corot, hai chiếc quạt của Conder. Tất cả cho thấy vị chủ nhân tốt số của chúng có gu thẩm mỹ hoàn toàn chẳng bị gò bó trong trường phái hay cung cách nào. Phía cuối căn phòng, đáng tò mò nhất, là ô cửa mở vào một khoang thang máy. Cửa mở, nhưng thang máy đang đỗ lại tại tầng khác. Phía trái cửa thang máy là giá sách, xếp đầy các sách thuộc thể loại phù hợp với một người đàn ông có học vấn, chín chắn, thận trọng, chứ chẳng phải một kẻ chỉ biết ăn diện, lười lẫm.

Bên cạnh cửa sổ, thập thò nhòm qua mép rèm xuống phố là Charolais. Có đi đâu h ầu như chẳng phải cái lão Charolais đã đến viếng thăm Gournay-Martin tại lâu đài Charmerace và kiên quyết rời đi trên chiếc xe hơi mà nhà triệu phú ưa thích nhất. Lão Charolais này trông nhợt nhạt hơn, hoàn toàn thiếu mất nước da đỏ đẫm, béo tốt của vị khách lúc trước. Mũi lão cũng tóp hơn, không còn là quả cà chua đỏ ửng lù lù nằm trên bản mặt lão lúc lão thăm viếng vùng nông thôn. Lại nữa, tóc với lông mày lão chẳng còn là màu đen mà vàng hoe, và tóc lão cũng chẳng còn quăn tít, rậm rạp mà thưa thớt, thẳng đuột. Hàng ria mép biến mất, phục sức của một thương nhân tỉnh lẻ khá giả cũng biến mất theo. Lúc ấy lão vận trên mình chế phục nhà Charmerace, và vì đang sáng sớm nên chưa kịp khoác chiếc gi lê màu tím than cho đầy đủ lệ bộ. Thực sự, phải một người quan sát sắc sảo, trải đời mới có thể nhận ra ở lão vị khách đã vờ vịt hỏi mua chiếc Mercrac. Duy có hai con mắt nằm rất sát nhau là vẫn không suy suyễn gì.

B ần ch ần đi tới đi lui giữa phòng, tránh xa hai khung cửa sổ, là Victoire. Cũng giống như Charolais, bà ta có vẻ rất đổi lo lắng. Bernard đứng bên cạnh cửa, và cái thói sợ sệt trẻ con vốn có ở gã đang lên đến đỉnh điểm, bộc lộ qua ánh mắt khiếp đảm.

“Lạy Chúa, vậy là đã xong!” Charolais kêu lên, lùi phắt khỏi cửa sổ.
“Chuông cửa trước đấy.”

“Không phải, đó là chuông đồng hồ ở sảnh thôi.” Bernard nói.

“Bảy giờ rồi! Ôi, cậu ấy có thể ở đâu chứ?” Hai bàn tay Victoire siết chặt vào nhau. “Giờ hành động đã được định là lúc nửa đêm... Cậu ấy có thể ở đâu chứ?”

“Bọn họ hẳn đang đeo bám cậu ấy.” Charolais phán đoán. “Và cậu ấy không dám về nhà.” Lão thận trọng kéo mép rèm và tiếp tục quan sát.

“Tôi đã cho thang máy xuống đến đất, phòng trường hợp cậu ấy về qua lối bí mật.” Victoire nói, rồi bà ta đi tới trước cửa thang máy, nhìn xuống, đồng tai nghe ngóng.

“Vậy tại cái quái quỷ gì mà mụ để cửa thang máy mở?” Charolais hét to một cách cáu kỉnh. “Mụ nghĩ thang máy sẽ chạy lên nếu cửa thang máy mở ư?”

“Tôi ắt bị điên mất rồi!” Victoire đáp.

Bà ta bước sang bên cạnh, nhấn một cái nút. Hai cánh cửa khép lại, và có tiếng lạch cạch nặng nề của máy móc dịch chuyển vào vị trí mới.

“Hay chúng ta thử gọi điện cho Justin ở ngôi nhà bên khu Passy?” Victoire hỏi.

“Việc đó có ích lợi quái gì?” Charolais sốt ruột nói. “Justin đâu biết gì hơn chúng ta. Làm thế nào mà hắn biết hơn chúng ta được?”

“Việc tốt nhất chúng ta có thể làm là rời khỏi ngôi nhà này.” Bernard đưa ra ý kiến, giọng run rẩy.

“Không, không, cậu ấy sẽ về Tôi chưa mất hết hy vọng.” Victoire phản đối. “Cậu ấy chắc chắn sẽ về, và có lẽ cậu ấy sẽ cần chúng ta.”

“Nhưng, mẹ kiếp! Giả sử cảnh sát tới! Giả sử bọn họ lục soát các giấy tờ của cậu ấy... Cậu ấy chưa căn dặn chúng ta phải làm gì... Chúng ta chưa sẵn sàng ứng phó... Chúng ta sẽ làm gì đây?” Charolais kêu lên, giọng đầy tuyệt vọng.

“Nào, hoàn cảnh của tôi bất lợi hơn ông, mà tôi cũng chẳng nhặng xị lên. Nếu cảnh sát tới, bọn họ sẽ gô cổ tôi luôn đấy chứ.” Victoire nói.

“Có lẽ là bọn họ tóm được cậu ấy rồi.” Giọng Bernard run rẩy.

“Đừng có nói vậy.” Victoire bực bội. “Chưa cần mày gỡ mồm gỡ miệng, cứ thấp thỏm chờ đợi thế này không phải là đã đủ rồi ư?”

Bà ta tiếp tục đi tới đi lui trong phòng, hai bàn tay siết chặt vào nhau, chốc chốc lại thè lưỡi liếm đôi môi khô khốc.

Được một lát, Victoire hỏi: “Hai gã mặc thường phục vẫn đang canh à?” Và bà ta lo lắng bước một bước lại gần cửa sổ.

“Tránh xa cái cửa sổ ra!” Charolais quát. “Mụ muốn bị nhận ra hả, mụ ngu si kia?” Rồi lão nói thêm, khế khàng hơn: “Phải, mẹ kiếp, bọn họ vẫn đứng trước tiệm cà phê... kia!”

“Gì thế?” Victoire giật nảy người, kêu lên.

“Một tay cầm và một tay thám tử đang chạy.” Charolais nói. “Bọn họ đang chạy cật lực.”

“Bọn họ đang chạy về hướng này à?” Victoire lao ra, túm tay nắm cửa.

“Không.” Charolais nói.

“Ồn Chúa!” Victoire thốt lên.

“Bọn họ chạy về phía hai gã đang canh ngôi nhà này... Bọn họ nói gì đó với hai gã. Ôi, chết tiệt thật, cả lũ đang chạy xuôi theo phố.”

“Về hướng này à?... Bọn họ đang chạy về hướng này à?” Victoire yếu ớt kêu lên, tay bóp chặt mạng sườn.

“Phải!” Charolais hét to trả lời. “Phải!” Và lão vừa buông tay khỏi rèm vừa chửi thề

“Mà cậu ấy vẫn chưa về đây! Giả sử bọn họ tới... Giả sử cậu ấy về theo lối cửa trước! Bọn họ sẽ bắt cậu ấy mất!” Victoire kêu lên.

Chuông cửa trước đột ngột vang lên lạnh lạnh. Ba người đứng sững ra như hóa đá, trân trân nhìn nhau.

Tiếng chuông chưa dừng hẳn, lại có tiếng ì ì từ từ. Cửa thang máy mở toang, Công tước từ bên trong thang bước ra ngoài. Nhưng anh chàng hào hoa phong nhã đã đi qua cả đám thám tử hoảng hốt để rời khỏi ngôi nhà của Gournay-Martin lúc nửa đêm mới thay đổi làm sao! Anh ta nhợt nhạt, kiệt sức, gầy như sắp ngất. Ánh mắt mờ đục trên khuôn mặt tái xanh, đôi môi không còn hạt máu. Anh ta thở hỗn hển nặng nhọc. Bùn bẩn khắp người anh ta. Một ống tay áo khoác bị xé toạc lên đến khuỷu. Đế giày trái bong mất một nửa, và lớp tất rách để lộ bàn chân máu me.

“Sếp! Sếp!” Charolais kêu lên, vẻ nhẹ nhõm quá mức, và lão nhảy nhót xung quanh phòng, bật ngón tay tanh tách.

“Cậu bị thương ư?” Victoire kêu lên.

“Không.” Arsène Lupin đáp.

Chuông cửa trước lại vang lên, bất thành linh, đầy đe dọa và đáng sợ.

Dấu hiệu hiểm nguy xem chừng tăng thêm sức mạnh cho Lupin, thúc đẩy anh ta thực hiện nỗ lực cuối cùng.

Anh ta trấn tĩnh lại, nói với giọng khàn khàn nhưng vững vàng: “Ông hãy khoác gi lê vào, Charolais... Đi ra mở cửa... Đừng quá vội vàng... Cứ giả vờ rờ rẫm với các cái then cài... Bernard, đóng giá sách lại. Victoire, hãy lánh mặt đi, bà có muốn hủy hoại tất cả chúng tôi không? Nào, mau lên, mọi người! Mau lên!”

Lupin loạng choạng bước qua cả đám, vào phòng ngủ của mình, sập mạnh cánh cửa. Victoire và Charolais hấp tấp đi qua tiền phòng, đến đầu cầu thang. Victoire chạy lên trên gác, còn Charolais thì chậm chạp bước xuống. Bernard ấn nút, cửa thang máy khép chặt lại, có tiếng ì ì từ từ khi thang máy di chuyển xuống phía dưới. Gã ấn một nút khác, giá sách từ từ trượt sang, cánh cửa thang máy được che khuất. Gã cuống cuống rời khỏi phòng, lao lên trên gác.

Charolais ra cửa, sờ soạng, lập cập kéo then. Lão oang oang quát qua cửa là khách khứa thì đừng có tới lúc còn sáng sớm như thế, và bọn họ tức tối mắng lại là lão hãy nhanh nhanh lên, rồi tiếp tục gõ cửa, rung chuông hết lần này đến lần khác. Lão mất đúng ba phút rờ rẫm với các cái then thực tế đã được rút xong xuôi rồi. Cuối cùng, lão mới hé cánh cửa, nhìn ra.

Cánh cửa lập tức bị đẩy mở toang, hất Charolais bắn văng vào tường. Bonavent và Dieuzy chạy ào qua lão, lấy hết tốc lực lao lên trên gác. Một viên cảnh sát da màu, mạnh mẽ, lạnh lợi, theo sau bọn họ, đứng lại ở cửa làm nhiệm vụ canh gác.

Đến đầu cầu thang, hai viên thám tử dừng bước, do dự nhìn nhau.

“Hắn đã đi ngả nào?” Bonavent nói. “Chúng ta theo sát gót hắn mà.”

“Tôi không biết, nhưng chắc chắn chúng ta đã dõn hắn chạy vào nhà của hắn, và đó là đi đầu chính yếu.” Dieuzy đắc thắng nói.

“Cơ mà anh có chắc chắn đó là hắn không?” Bonavent hỏi, bước vào tời phòng.

“Tôi có thể thề như thế.” Dieuzy tự tin đáp, và theo chân Bonavent.

Charolais vội vã lên cầu thang, đuổi kịp hai viên thám tử khi bọn họ đang chuẩn bị bước vào phòng hút thuốc.

“Ồ! Tất cả chuyện này là thế nào?” Lão kêu lên. “Các anh không được vào đây đâu! Ngài Công tước chưa ngủ dậy.”

“Ngủ dậy ấy à? Ngủ dậy ấy à? Ngài Công tước quý hóa của lão đã phải phi như ngựa cả đêm rồi.” Dieuzy hét to. “Và hắn phóng cũng kinh hân đấy.”

Cửa phòng ngủ mở ra. Lupin đứng trong khung cửa, mặc bộ pyjama, chân đi giày mềm.

“Tất cả chuyện này là thế nào?” Anh ta quát, với sự bức bối của người bị quấy rầy giữa giấc ngủ. Mái tóc rối bù và ánh mắt mờ đục kiệt sức tạo cho anh ta đúng cái vẻ vẫn rất ngái ngủ.

Bonavent và Dieuzy trợn mắt há mồm. Bọn họ ngây người nhìn Lupin chằm chằm, hoang mang, phân vân tới tột độ.

“Các anh đang gây ra toàn bộ sự ồn ào này phải không?” Lupin cau mày với bọn họ, hỏi. “À, tôi biết hai anh, hai anh là nhân viên của ông Guerchard.”

“Vâng, thưa ngài.” Bonavent lấp bắp.

“Chà, các anh đang làm gì ở đây? Các anh muốn gì?” Lupin hỏi.

“Ồ, không gì cả, thưa ngài... không gì cả... đã có nh ần lẫn.” Bonavent lại lấp bắp đáp.

“Nh ần lẫn ư?” Lupin nói với vẻ ngạo mạn. “Tôi cho là đã có nh ần lẫn. Nhưng tôi coi đây là hành động của Guerchard. Tôi nên giải quyết trực tiếp với ông ta thì hơn. Hai anh có thể đi.” Anh ta quay sang Charolais, cộc lốc nói thêm: “Tiễn bọn họ.”

Charolais mở cửa, hai viên thám tử đi ra với vẻ len lén của hai con chó vừa bị vụt vài roi. Bọn họ xuống cầu thang trong im lặng, bước chân chậm chạp, nét mặt hoài nghi. Charolais để bọn họ ra qua cửa trước.

Trong khi đi xuống các bậc th ềm, Dieuzy nói: “Sai lầm mới kinh khủng làm sao! Guerchard có cơ bị sa thải vì vụ việc này!”

“Tôi đã bảo r ồi.” Bonavent nói. “Công tước là công tước.”

Khi cửa đã đóng sau lưng hai viên thám tử, Lupin lão đảo đi từ bên này sang bên kia căn phòng, ng ẩ v ật xuống chiếc sofa với tiếng rên mệt lử, hai mắt nhắm nghi ền. Ngay lập tức, cửa mở ra, Victoire vào phòng, trông thấy tình trạng kiệt sức của anh ta thì bật kêu lên sừng sốt, chạy lại.

“Ôi, Lupin yêu quý! Lupin yêu quý!” Victoire kêu lên. “Trấn tĩnh nào! Ôi, cố gắng trấn tĩnh nào.” Bà ta tóm lấy đôi bàn tay lạnh ngắt, bắt đầu xoa bóp, lẩm bầm những lời âu yếm như người mẹ đối với đứa con non nớt của mình. Lupin vẫn không mở mắt. Charolais bước vào.

“Đồ ăn sáng!” Victoire kêu lên. “Đem đồ ăn sáng lên cho cậu ấy... Cậu ấy l ả r ồi... Sáng nay cậu ấy chưa có gì bỏ bụng. Cậu có thể ăn được một

chút không, Lupin yêu quý?”

“Được.” Lupin yếu ớt đáp.

“Nhanh lên.” Victoire nói, giọng cấp bách, thúc giục. Charolais vội vã rời khỏi phòng.

“Ôi, cậu sống một cuộc sống mới kinh khủng làm sao!” Victoire nói, đúng hơn là bà ta than vãn. “Cậu định không bao giờ thay đổi ư? Cậu đang trắng bệch chẳng khác gì tờ giấy... Lupin yêu quý, cậu có nói được không?”

Victoire cúi xuống, nhấc hai chân anh ta cho lên sofa.

Anh ta duỗi người, và vẫn không mở mắt, nói giọng yếu ớt: “Ôi, Victoire, tôi đã bị một phen hoảng sợ làm sao chứ!”

“Cậu? Cậu đã hoảng sợ ư?” Victoire sừng sốt kêu lên.

“Phải. Nhưng bà chẳng cần nói lại đi đâu đó với những người khác. Tôi đã có một đêm hoảng sợ... Tôi đã xử sự ngu ngốc quá... Tôi hẳn đã điên thật rồi. Sau khi tôi đã đánh tráo chiếc vương miện ngay trước mắt lão béo khờ khạo Gournay-Martin... Sau khi bà và Sonia đã thoát khỏi nanh vuốt của bọn họ, tất cả những gì tôi phải làm là lẳng lặng chuồn đi. Tôi có chuồn đi không? Không hề! Tôi đã ở lại, chỉ để tỏ ra hiên ngang, chỉ để ăn thua với Guerchard... Và rồi tôi... tôi, vốn vẫn tự hào rằng mình có thể bình tĩnh như không... tôi đã làm một việc đáng lẽ tôi không nên làm... Thay vì thản nhiên bước đi như Công tước Charmerace... Bà thử tưởng tượng xem tôi đã làm gì? Tôi đã co giò... Tôi bắt đầu chạy... chạy như một tên ăn trộm... Trong vòng hai giây, tôi nhận ra sơ suất của mình. Không hơn hai giây, nhưng hai giây cũng quá là dài rồi. Quân của Guerchard đã

bám theo tôi... Tôi suýt thì toi đời.”

“Vậy là Guerchard đã hiểu ra... Ông ta đã nhận ra cậu?” Victoire lo lắng hỏi.

“Ngay sau khi cơn tê liệt đầu tiên qua đi, Guerchard đã đủ can đảm để nhận ra rõ ràng... sự thật.” Lupin nói. “Tiếp đến là một cuộc rượt đuổi. Có tới mười, mười lăm gã theo sát gót tôi. Thở hồng hộc... điên tiết, gằn gừ... một đám... một đám hỗn độn. Tôi đã lái xe cả đêm hôm trước. Tôi đã dấn kiệt sức. Thực sự, tôi đã mệt lử từ trước khi tôi bắt đầu... và bọn họ đã chiếm ưu thế suốt quãng đường.”

“Sao cậu chẳng ẩn nấp vào đâu đó?” Victoire hỏi.

“Bọn họ bám quá sát suốt một đoạn đường dài. Bọn họ hẳn chỉ cách tôi độ mét rưỡi. Tôi gằn như thua. Rồi tôi bắt đầu vượt một trong những cây cầu... Sông Seine đã xuất hiện... đúng lúc... Tôi quyết định rằng, thay vì bị bắt, tôi sẽ tự mình kết thúc... Tôi sẽ lao luôn xuống sông.”

“Trời ơi là trời... Và rồi chuyện gì xảy ra?” Victoire kêu lên.

“Rồi cảm xúc của tôi đột ngột thay đổi. Bằng bất cứ giá nào, tôi cũng sẽ chiến đấu đến cùng. Tôi cho bản thân mình một phút nữa... một phút nữa... rồi một phút cuối cùng, và tôi có mang theo khẩu súng lục đây... Nhưng trong cái phút ấy, tôi đã dốc hết chút sức lực còn lại... Tôi bắt đầu tăng khoảng cách... Tới lúc đó, tôi cũng khiến bọn họ khá mệt rồi... Bọn họ cũng đứt hơi rồi. Biết thế, tôi can đảm trở lại, và tôi vẩy vài phát đạn... Bàn chân tôi không có cảm giác mấy, như thể chúng đúc bằng chì. Tôi bắt đầu thoát khỏi tầm tay bọn họ... Bọn họ dần tụt lại đằng sau... Tất cả bọn họ, trừ một gã... Gã này đeo dính lấy tôi. Chúng tôi túc tắc chạy, cứ túc tắc chạy chầm chậm, tôi không xác định được là bao lâu. Rồi chúng tôi chỉ còn

cuộc bộ, chúng tôi không chạy nổi nữa, chúng tôi cứ cuộc bộ như thế. Tôi bắt đầu lấy lại hơi sức. Tôi thấy là kẻ đang bám theo tôi cũng vậy, vì chính xác điều tôi phán đoán đã xảy ra. Gã hét lớn và lao ầm ầm vào tôi. Tôi đã sẵn sàng xử lý gã rồi. Tôi giả vờ bắt đầu chạy. Khi gã cách tôi chừng ba mét, tôi liền khụy một gối xuống, tóm ngay hai cổ chân gã, quăng gã qua đầu mình. Tôi không biết gã có bị gãy cổ không. Tôi hy vọng là có.”

“Tuyệt vời!” Victoire nói. “Tuyệt vời!”

“Chà, tôi đang ở một địa điểm bên ngoài Paris, nhưng hoàn toàn chẳng biết chỗ đó là chỗ nào. Tôi tiếp tục đi nửa dặm, rồi nghỉ lấy sức. Ôi, hai mắt tôi lúc ấy cứ díp lại! Tôi sẵn sàng mất một trăm nghìn franc, mất một cách vui vẻ, để đổi lấy giấc ngủ một tiếng đồng hồ. Nhưng tôi không dám ngủ. Tôi phải trở về đây. Còn có bà và Sonia.”

“Sonia? Lại một người con gái nữa ư?” Victoire kêu lên. “Ôi, đó là khi tôi sợ hãi đấy... khi cậu cho phép một người con gái dính líu tới các phi vụ cậu đang làm. Luôn là như vậy, hể cậu phải đau đớn... hể cậu thực sự vướng vào nguy hiểm, đó là khi một người con gái xuất hiện.”

“Ôi, nhưng cô ấy rất duyên dáng mà!” Lupin phản đối.

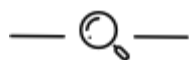
“Họ lúc nào chả duyên dáng.” Victoire nói với vẻ khô khan. “Cơ mà tiếp tục đi! Kể tôi nghe xem cậu trở về đây bằng cách nào?”

“Chà, tôi biết đó là việc gian nan, nên tôi nghỉ ngơi đằng hoàng... hẩn một tiếng đồng hồ, chắc vậy. Rồi tôi bắt đầu đi bộ về. Tôi nhận ra tôi đã đi hết sức xa... Ất lúc trước tôi đã đi với tốc độ đua marathon. Tôi cứ đi, cứ đi, rốt cuộc thì tôi cũng vào lại được Paris, và tôi nhận ra rằng mình còn phải tiếp tục đi hai dặm nữa. Chẳng sao, tôi sẽ sớm bắt được taxi thôi. Nhưng may mắn nhất quyết không ủng hộ tôi. Tôi nghe thấy tiếng chân

một người vòng qua góc con phố cắt ngang con phố tôi đang đi. Gã hét lớn, chạy hộc tốc theo tôi. Chính là con chó săn Dieuzy ấy. Gã đã nhận ra đáng dấp tôi. Thế là tôi co cẳng chạy, cuộc rượt đuổi lại bắt đầu. Tôi cũng làm tình làm tội gã, tuy nhiên chẳng tài nào cắt đuôi được. Đồng thời, tôi vẫn nhắm hướng trở về nhà. Rồi, đúng phút cuối cùng, tôi bất ngờ tăng tốc tối đa, thoát khỏi được tầm nhìn của gã, lượn qua góc phố, chạy ào vào cái lối bí mật, và bây giờ thì tôi ở đây.” Lupin mỉm cười yếu ớt, nói thêm: “Ôi, Victoire yêu quý, cái nghề nghiệp mới thú vị làm sao chứ?”



XXI. Đường dây điện thoại bị cắt



Cửa mở, Charolais bước vào, hai tay bê chiếc khay.

“Bữa sáng của sếp đây, thưa sếp.” Lão nói.

“Đừng gọi tôi là sếp, đấy là cách đám nhân viên của Guerchard gọi ông ta. Một thói quen đáng ghét.” Lupin gay gắt nhắc nhở.

Victoire và Charolais khẩn trương bày các thứ ra bàn. Charolais vừa bày biện vừa hỏi han liên hồi, nhưng Lupin không buồn đáp. Anh ta nằm ngửa ra, thở thật sâu, thư thái. Đôi môi anh ta chẳng còn tái mét mà đã hồng hào trở lại. Khuôn mặt nhợt nhạt đã có chút sinh khí. Các thứ nhanh chóng được đặt hết lên bàn. Anh ta đi đến với bước chân khá vững vàng, ngẩng xuống. Charolais nhắc phất một chiếc vung đang đầy đĩa thức ăn ra, nói: “Dù gì thì cậu cũng đã thoát khỏi đám thám tử ấy một cách rất khéo léo.”

“Ồ, phải, cho tới lúc này thì tình hình cũng ổn.” Lupin nói. “Nhưng rồi sẽ sớm đến thôi, nhiều rồi đấy. Tôi cần hết sức bình tĩnh. Tất cả

chúng ta đều cần.”

Lupin ngốn ngấu bữa sáng y như một con sói, đây là nói tới độ ngon miệng chứ không phải cung cách. Charolais đi ra ngoài. Victoire thì loanh quanh luẩn quẩn đó, rót cà phê cho anh ta, bỏ đường vào.

“Trời đất, những quả trứng gà này mới thơm ngon làm sao!” Lupin nhận xét. “Theo tôi, trong hàng ngàn cách làm món trứng, món trứng đút lò là tuyệt nhất.”

Ngay sau đó, Lupin nói tiếp: “Trời đất! Tôi mới đói làm sao! Tôi đang ăn không khác gì thuồng luồng! Đó là một cuộc sống thực sự rất lành mạnh, cuộc sống của tôi đây này, Victoire. Tôi cảm thấy khá hơn nhiều rồi.”

“Ồ, phải, nói nghe thì hay lắm.” Victoire giọng quở trách. Vì khi Lupin đã khá hơn, bà ta, như bất cứ người phụ nữ lương thiện nào, cảm thấy tới lúc phải đưa ra vài lời trái tai. “Dù gì thì cậu cũng đang cố gắng tự sát... đó là việc cậu đang làm. Chỉ vì cậu còn trẻ mà cậu lạm dụng tuổi trẻ của mình. Nó sẽ không kéo dài mãi mãi đâu. Và cậu sẽ hối hận là đã dùng hết nó quá sớm. Cái cuộc đời toàn những dối trá, trộm cắp và đủ chuyện tội lỗi này, tôi nghĩ nó sẽ bắt đầu lại từ đầu thôi. Việc cậu phải lĩnh một bài học chẳng có tác dụng gì. Chỉ như nước đổ lá khoai với cậu.”

“Mong muốn tiếp theo của tôi là được đi tắm.” Lupin nói.

“Cậu giả vờ như không thèm nghe tôi nói cũng không sao, khi mà cậu biết rất rõ ràng rằng tôi nói là vì muốn tốt cho cậu.” Victoire hơi cao giọng. Nhưng tôi nói để cậu biết nhé, tất cả sẽ kết thúc một cách tử tế. Làm kẻ trộm, cậu sẽ không bao giờ có được địa vị gì trong xã hội đâu, hoàn toàn không có đâu. Và khi nghĩ tới việc cậu yêu cầu tôi làm đêm hôm kia, tôi

cảm thấy khiếp sợ chính bản thân tôi ấy.”

“Chúng ta không nên nhắc tới chuyện đó... Bà đã khiến mọi việc rối tung lên! Thật hết sức vớ vẩn!” Lupin nói.

“Vậy cậu mong hồng gì nào? Tôi là một phụ nữ lương thiện, đúng thế!” Victoire gay gắt nói. “Ôn Chúa, tôi không được dạy dỗ để làm những việc kiêu ấy! Lại còn bắt đầu khi tôi đã bằng ng ần này tuổi!”

“Quả là như vậy, và tôi thường xuyên tự hỏi làm sao mà bà cứ dính lấy tôi.” Lupin nói, giọng trầm ngâm, vô cảm. “Xin bà cho tôi một tách cà phê nữa.”

“Tôi lúc nào cũng cứ tự hỏi mình đi ều đó.” Victoire rót cà phê. “Tôi không biết... Tôi chịu. Tôi nghĩ vì tôi yêu quý cậu.”

“Phải, tôi cũng rất yêu quý bà, Victoire ạ.” Lupin nói, giọng nghe như dỗ dành.

“Thế thì, cậu biết đấy, có những hành vi không thông cảm được. Tôi từng thường xuyên bàn luận với bà mẹ tội nghiệp của cậu về những hành vi đó. Ôi, bà mẹ tội nghiệp của cậu! Bà ấy sẽ nói gì về những phi vụ trộm cắp này?”

Lupin ung dung chén thêm một miếng cốt lết nữa. Anh ta nháy mắt, đáp: “Tôi chả chắc mẹ tôi thấy ngạc nhiên lắm đâu. Tôi vẫn luôn bảo mẹ tôi rằng tôi sẽ trừng phạt cái xã hội này vì cái cách nó đối xử với mẹ. Bà có nghĩ mẹ tôi sẽ ngạc nhiên không?”

“Ồ, chả có gì cậu làm mà khiến mẹ cậu ngạc nhiên được.” Victoire nói. “Thuở cậu còn bé, cậu luôn khiến chúng tôi thất vọng. Cậu tự tạo ra cho mình những dáng vẻ, những cung cách lịch thiệp, hoàn toàn chẳng giống

những đứa con trai khác. Và khi cậu mới bảy tuổi thì cậu đã hư thân rồi, với đủ kiểu dối trá lừa lọc, cậu đã bắt đầu ăn cắp.”

“Ồ, chỉ là ăn cắp đường thôi.” Lupin phản đối.

“Phải, khởi đầu là ăn cắp đường.” Victoire nói với cái giọng nghiêm khắc của người đang dạy đạo đức. “Tiếp theo là mứt, và tiếp theo nữa là các xu lẻ.Ồ, ở tuổi ấy mọi sự chưa vấn đề gì... Một tên trộm nhí cũng có cái gì đó khá hay ho. Nhưng bây giờ... khi cậu đã hai mươi tám tuổi...”

“Thực sự, bà hoàn toàn đáng thương, Victoire ạ.” Lupin ngáp dài, và tự động lấy mứt.

“Tôi biết rất rõ rằng bản chất cậu là người tốt.” Victoire nói. “Đương nhiên cậu chỉ cướp của kẻ giàu, và cậu luôn luôn tử tế với kẻ nghèo... Phải, chắc chắn là như thế, cậu có trái tim nhân hậu.”

“Tôi không thể dừng được... Vậy thì sao?” Lupin nở nụ cười, hỏi.

“Ồ, cậu nên có các ý nghĩ khác trong đầu. Tại sao cậu lại là một kẻ đào tường khoét ngạch cơ chứ?”

“Bà nên thử tự mình làm việc đó, Victoire yêu quý của tôi.” Lupin dịu dàng nói và nhìn bà ta với ánh mắt hóm hỉnh.

“Chúa ơi, nói thế cũng nói được!” Victoire kêu lên.

“Tôi cam đoan là bà nên thử.” Lupin nói, giọng chắc chắn, thâm trầm. “Tôi từng thử đủ mọi vai trò. Tôi đã có bằng y khoa và luật khoa. Tôi từng làm diễn viên, từng làm võ sư Nhu thuật. Tôi thậm chí từng tham gia lực lượng thám tử, giống lão Guerchard đáng ghét. Ôi, cái lực lượng mới xấu xa làm sao! Rồi tôi bước chân vào xã hội thượng lưu. Tôi đã là một công tước. Chà, tôi bảo đảm rằng không có nghề nghiệp nào trong số những

nghề nghiệp này bị được nghề đào tường khoét ngạch, thậm chí việc trở thành một công tước cũng không bị được đâu. Nghề trộm đạo đem đến biết bao nhiêu sự kiện bất ngờ, Victoire ạ, những sự kiện bất ngờ hết sức thú vị... Và nó muôn màu muôn vẻ, cực kỳ t ối t ệ, cực kỳ quyến rũ.” Giọng hạ xuống một chút, anh ta nói thêm: “Và mới bu ồm cười làm sao!”

“Bu ồm cười!” Victoire kêu lên.

“Phải... Những kẻ giàu có đó, những kẻ tai to mặt lớn qu ần là áo lượt đó... Khi bọn họ bị cướp mất một tờ ti ền, bọn họ tru tréo mới kinh làm sao! Bà phải chứng kiến tình trạng của lão béo Gournay-Martin khi bị tôi lấy mất tài sản... Thật là đau đớn đến cùng cực! Bà g ần như nghe thấy tiếng nấc hấp hối trong họng lão. Và r ồi chiếc vương miện! Giữa sự bấn loạn tinh th ần – hãy nhớ, nó là sự bấn loạn hoàn toàn – đã trùm lên bọn họ từ lúc ở lâu đài Charmerace, và giữa sự bấn loạn của Guerchard, tôi chỉ việc thò tay ra chớp chiếc vương miện. Và ni ềm hân hoan, ni ềm hân hoan khôn tả khi chọc tức đám cảnh sát! Chứng kiến ánh mắt điên tiết của Guerchard khi tôi hạ gục lão... Và hãy nhìn xung quanh bà xem!” Lupin huơ bàn tay xung quanh căn phòng lộng lẫy sang trọng. “Công tước Charmerace! Cái tước hiệu ấy sẽ dẫn đến mọi cái khác... mọi cái khác, với điều kiện người ta phải bám chặt vào nó... Victoire, tôi nói cho bà biết nhé, khi người ta không thể làm một nghệ sĩ vĩ đại hay một chiến binh vĩ đại, cách duy nhất là làm một tên trộm vĩ đại!”

“Ôi, im đi!” Victoire kêu lên. “Đừng có nói như thế! Cậu đang say sưa, đang kích động quá đấy! Nhìn chung, đó chẳng phải thái độ của kẻ ngoan đạo. Chà, ở tuổi cậu, c ần có trong đầu một ý nghĩ, một ý nghĩ sẽ xóa đi tất cả các ý nghĩ khác, sẽ khiến cậu quên hết tất cả những chuyện ăn cắp, ăn trộm... Tình yêu... nó sẽ thay đổi cậu, tôi chắc chắn đấy. Nó sẽ biến cậu

thành một con người mới. Cậu cần cưới vợ đi thôi.”

“Phải... Có lẽ... việc đó sẽ biến tôi thành một con người mới. Tôi đang suy nghĩ về việc đó đây. Tôi cho là bà đúng.” Lupin đáp, vẻ trầm ngâm.

“Thật sao? Cậu đang suy nghĩ về việc đó thật sao?” Victoire kêu lên mừng rỡ.

“Phải.” Lupin đáp, mỉm cười trước sự háo hức của bà ta. “Tôi đang suy nghĩ về việc đó... một cách nghiêm túc.”

“Không làm những chuyện vớ vẩn nữa... Không mưu đồ gì nữa. Nhưng đó là một người con gái xứng đáng... một người con gái mà cậu sẽ gắn bó cả cuộc đời chứ?” Victoire kêu lên.

“Phải.” Lupin dịu dàng đáp, ánh mắt ngời sáng trên khuôn mặt rất đổi nghiêm trang.

“Lupin yêu quý, chuyện nghiêm túc chứ... thực sự là tình yêu đấy chứ?” Victoire hỏi. “Cô ấy thế nào?”

“Cô ấy rất xinh đẹp.” Lupin đáp.

“Ôi, cậu chả bao giờ khác được. Lại một cô tóc vàng hay tóc nâu?”

“Cô ấy rất xinh đẹp và thanh tú... giống hệt nàng công chúa trong truyện cổ tích vậy.” Lupin dịu dàng đáp.

“Cô ấy làm gì? Nghề nghiệp của cô ấy là gì?” Victoire hỏi.

“Chà, bà đã hỏi thì tôi cũng trả lời, cô ấy ăn trộm.” Lupin ranh mãnh mỉm cười.

“Trời đất!” Victoire kêu lên.

“Nhưng cô ấy là một kẻ ăn trộm làm người ta mê mẩn.” Lupin vừa mỉm cười vừa đứng lên.

Anh ta châm điếu xì gà, vươn vai, ngáp dài. “Cô ấy có nhiều lý do để phải ăn trộm hơn hẳn tôi. Và cô ấy vốn ghét cay ghét đắng việc này.”

“Chao ôi, thôi thế cũng còn được.” Gương mặt đờ đẫn, đuồn ra của Victoire sáng lên một chút.

Lupin đi tới đi lui trong phòng, rít từng hơi dài xa xỉ từ điếu xì gà thượng hạng, quan sát Victoire với ánh mắt hóm hỉnh. Anh ta bước tới trước giá sách, ánh mắt lướt qua tựa đề của các cuốn sách, nở nụ cười biết ơn, gần như âu yếm.

“Đây là quãng nghỉ giải lao rất dễ chịu.” Lupin uể oải nói. “Nhưng tôi đã nghĩ rằng nó sẽ không kéo dài đâu. Ngay khi Guerchard qua khỏi được cơn choáng váng vì thông tin là tôi đã ngủ một đêm yên tĩnh trên chiếc giường công tước với tư cách một công tước lương thiện, thật thà, ông ta sẽ bắt tay vào hành động với năng lượng hết sức mãnh liệt, quý tha ma bắt ông ta đi! Tôi có thể ngủ cả ngày luôn... một mạch hai mươi tư tiếng đồng hồ.”

“Tôi chắc chắn cậu có thể ngủ như thế, Lupin yêu quý.” Victoire nói với vẻ thông cảm.

“Cô gái tôi đang định cưới là Sonia Krichnoff.” Lupin thổ lộ.

“Sonia? Cô bé tội nghiệp ấy! Tôi cũng đã yêu quý cô ấy!” Victoire kêu lên. “Sonia, nhưng sao cậu lại nói cô ấy là kẻ trộm? Cậu nói chuyện đến ngớ ngẩn.”

“Đó là vì tôi có khiếu hài hước đặc biệt.” Lupin đáp.

Cửa mở, Charolais hối hả đi vào. “Tôi dọn bàn nhé?” Lão hỏi.

Lupin gật đầu. Rồi chuông điện thoại reo. Anh ta đặt một ngón tay lên môi, đi tới nhấc điện thoại.

“Alo?” Lupin nói. “Ồ, em hả, Germaine... Xin chào...Ồ, phải, tôi đã có một đêm ngon giấc, rất tuyệt vời, cảm ơn em... Em muốn chúng ta nói chuyện ngay ư?... Em chờ tôi tại khách sạn Ritz?”

“Đừng đi... Đừng đi... Không an toàn đâu.” Victoire thì thào.

“Được rồi, khoảng ba mươi, hoặc có lẽ bốn mươi lăm phút nữa, tôi sẽ đến đây. Tôi chưa thay trang phục... nhưng tôi còn thấy sốt ruột hơn em nhiều... Tạm chào đã nhé!” Lupin gác điện thoại.

“Đó là một cái bẫy.” Charolais nói.

“Không hề gì, nếu nó là một cái bẫy thì sao? Nó đáng sợ tới mức ấy ư?” Lupin hỏi. “Bây giờ sẽ chẳng còn gì ngoài những cái bẫy, và nếu tôi có thời gian, tôi đương nhiên sẽ đi thử xem xét cái bẫy kia.”

“Nếu cô ta đã biết tất cả thì sao? Nếu cô ta trả thù... Nếu cô ta bảo cậu tới đó để người ta bắt cậu?” Victoire hỏi.

“Phải, Formery có lẽ đang có mặt tại khách sạn Ritz bên cạnh Gournay-Martin. Có lẽ tất cả bọn họ đang có mặt tại đó, kiểm tra trọng lượng của chiếc vương miện.” Lupin tủm tỉm cười. Anh ta do dự một chút, nghĩ ngợi, rồi nói: “Ông bà mới ngớ ngẩn làm sao! Nếu bọn họ muốn bắt tôi, nếu bọn họ có các bằng chứng xác đáng mà thực tế là bọn họ chưa có, thì Guerchard đã đến đây rồi!”

“Thế tại sao bọn họ săn cậu đêm hôm qua?” Charolais hỏi.

“Chiếc vương miện.” Lupin trả lời. “Lý do đó đã đủ chưa? Nhưng, hóa ra, bọn họ không bắt được tôi, và khi hai gã thám tử mò đến đây, hai gã

tưởng đâu đã quấy rầy tôi trong lúc tôi đang ngủ. Tôi lúc ấy giống Công tước Charmerace hơn giống gã đàn ông vừa bị truy đuổi nhiều. Rồi còn chứng cứ nữa... Bọn họ dứt khoát phải có chứng cứ. Bọn họ không hề có... hay, nói cách khác, có chứng cứ gì thì tôi đâu đang nắm hết rồi!" Anh ta chỉ chiếc kết nhỏ đặt âm trong tường. "Chiếc kết kia cất giữ chiếc vương miện và, quan trọng nhất, là giấy chứng tử của Công tước Charmerace... Tất cả những gì Guerchard bắt buộc phải có để thuyết phục được Formery khởi tố. Tuy nhiên, vẫn còn một nguy cơ... Tôi cho là tôi nên lấy sẵn các thứ kia ra, phòng trường hợp tôi phải chạy trốn."

Lupin đi vào phòng ngủ của mình rồi trở ra cùng chiếc túi đựng đồ và chìa khóa kết. Anh ta mở kết, lấy chiếc vương miện ra, chiếc vương miện thực sự của Công nương de Lamballe, kèm theo đó là một cuốn sổ kẹp bên trong vài loại giấy tờ. Anh ta đặt cuốn sổ lên bàn, để sau khi phục sức xong xuôi sẽ sẵn sàng bỏ nó vào túi áo khoác, còn chiếc vương miện thì thả luôn vào túi đựng đồ.

"Tôi mừng vì tôi đã có cái giấy chứng tử kia, như thế sẽ an toàn hơn nhiều." Lupin nói. "Nếu bọn họ có tóm tôi, tôi cũng không muốn lão Guerchard khốn kiếp kia buộc tội tôi đã giết chết Công tước Charmerace. Điều đó có thể khiến hình ảnh của tôi trở nên xấu xí kinh khủng. Thực tế, tôi chưa bao giờ sát hại ai."

"Đó là nhờ ở sự từ tâm của cậu." Victoire tự hào nói.

"Ngay cả Công tước Charmerace, cậu cũng chẳng làm gì." Charolais tỏ vẻ rầu rĩ. "Việc ấy đáng lẽ hết sức dễ dàng trong lúc gã đang ốm thế... Chỉ một liều thuốc chóng vánh. Và gã đang ở một chốn hoàn hảo... quá là xa xôi... chẳng đào đâu ra bác sĩ."

“Ông cứ có các ý tưởng thật ghê tởm, Charolais.” Lupin nói, giọng quở trách nặng nề.

“Thay vào đó, cậu lại đi cứu sống gã.” Giọng Charolais thể hiện nỗi bất bình sâu sắc, và lão tiếp tục dọn bàn.

“Quả là như vậy, quả là như vậy, tôi đã dần dần khá quý mến anh ta.” Lupin đắm chiêu nói. “Thứ nhất, anh ta cực kỳ giống một người. Tôi ngờ là anh ta còn đẹp trai hơn cả cái người kia.”

“Không, anh ta giống hệt cậu.” Victoire quả quyết nói. “Bất cứ ai cũng có thể bảo các cậu là anh em sinh đôi.”

“Tôi khá choáng váng khi lần đầu tiên trông thấy bức chân dung anh ta.” Lupin nói. “Ông nhớ chứ, Charolais? Ba năm trước, vào cái ngày, hay nói đúng hơn là vào cái đêm chúng ta tiến hành đánh cắp tài sản của lão Gournay-Martin lần đầu tiên tại lâu đài Charmerace. Ông có nhớ không hả?”

“Tôi có nhớ không ấy à?” Charolais hỏi. “Chính tôi đây đã chỉ cho cậu thấy sự giống nhau. Tôi bảo: ‘Này cậu chủ, gã giống y hệt cậu.’ Thế rồi cậu bảo: ‘Đi đâu này hay đấy, Charolais.’ Và cậu bắt đầu hành trình tìm tới cái xứ sở băng tuyết lạnh lẽo ấy. Rồi cuộc cậu gặp gã Công tước, trở thành bạn bè. Sau đó gã nghèo, tự gã nghèo, chứ cậu chẳng làm gì.”

“Charmerace tội nghiệp. Anh ta thực sự là bậc đại quý tộc. Anh ta chết đi, một dòng họ cao quý chết theo... Tôi có lương lự gì không? Không... Tôi cho nó cơ hội được tiếp tục.” Lupin nói. Anh ta ngừng lời, nhìn đờng hồ treo tường. “Tám giờ kém mười lăm.” Anh ta do dự. “Tôi sẽ gọi điện cho Sonia, hay không nhỉ? Ồ, chẳng phải vội vàng gì, hãy để cô bé tội nghiệp ấy ngủ thêm. Cô ấy ắt đã kiệt sức sau chuyến đi đêm hôm trước và

sự ngược đãi của lão Guerchard đáng ngần rửa vào ngày hôm qua. Tôi sẽ thay quần áo trước, rồi gọi cho cô ấy sau. À mà tôi phải thay quần áo thôi. Tôi không thể mặc bộ pyjama để làm công việc tôi cần làm được. Tôi ước có thể thế, vì chỗ thích hợp với tôi bây giờ là trên giường. Đầu óc tôi không hoàn toàn sáng suốt như tôi mong muốn để xử lý một chuyện rầy rà như thế này. Chà, tôi phải cố hết sức vậy.”

Lupin ngáp dài, đi vào phòng ngủ, bỏ cuốn sổ trên bàn.

“Charolais, mang nước cạo râu vào cạo râu cho tôi.” Anh ta ngừng lại một chút rồi đi vào phòng ngủ, đóng cánh cửa lại.

“Ôi!” Victoire buồn bã nói. “Đáng tiếc làm sao! Vài năm trước, đáng lẽ cậu ấy đã có thể tham gia các cuộc Thập tự chinh, thế mà ngày nay cậu ấy lại đi ăn trộm những chiếc vương miện. Đáng tiếc làm sao!”

“Tôi thì tôi nghĩ việc tốt nhất chúng ta làm được bây giờ là đi gói ghém đồ dùng cá nhân.” Charolais nói. “Và tôi không nghĩ chúng ta còn nhiều thời gian để làm việc đó. Trò chơi đặc biệt này đã thực sự kết thúc, tôi quá kinh nghiệm rồi, mục cứ tin tôi.”

“Tôi ước sao cho như vậy. Tôi muốn trở về vùng nông thôn.” Victoire nói.

Charolais bê chiếc khay lên, hai người rời khỏi phòng. Đến đầu cầu thang, bọn họ mỗi người một ngã, Victoire lên gác, còn Charolais xuống gác. Ngay sau đó, lão lại lên gác, đem theo nước cạo râu và cạo râu cho chủ, vì trong ngôi nhà ở phố Đại Học này, lão kiêm hai vai trò, vừa là quản gia vừa là đầy tớ. Lão vừa xong nhiệm vụ thì chuông cửa trước reo.

“Ông nên ra xem ai.” Lupin nói.

“Bernard sẽ mở cửa.” Charolais đáp lời. “Nhưng có lẽ tôi cũng nên tự mình ra xem, tình hình chẳng biết đâu mà lường được.”

Lão ung dung cất chiếc dao cạo râu rồi đi xuống gác. Trên cầu thang, lão gặp Bonavent đang đi lên – Bonavent, giả dạng trong chế phục và bộ ria mép rậm rì của một người khuôn hành lý ở khách sạn Ritz.

“Tại sao anh không vào theo lối dành cho người hầu?” Charolais hỏi, vẻ hung hăng, ra dáng người hầu của một công tước, rất khắt khe trong việc giữ gìn tính tôn nghiêm của chủ mình.

“Tôi không biết có cái lối ấy.” Bonavent nhún nhường.

“Ồ, anh hẳn phải biết chứ, nó sờ sờ ở đấy mà. Anh cần gì?” Charolais hỏi.

“Tôi mang một bức thư tới... một bức thư cho Công tước Charmerace.” Bonavent trả lời.

“Đưa cho tôi.” Charolais nói. “Tôi sẽ đem lên cho ngài ấy.”

“Không, không, tôi phải đưa tận tay cho Công tước chứ không đưa cho ai khác.” Bonavent đáp.

“Được thôi, trong trường hợp ấy, anh phải đợi tới lúc ngài Công tước thay xong trang phục.” Charolais nói.

Hai người tiếp tục đi lên cầu thang và vào tiền phòng.

Bonavent tiến thẳng vào phòng hút thuốc.

“Này! Anh đang định đi đâu đấy? Hãy đợi ngoài này!” Charolais vội vã nói. “Lấy chiếc ghế mà ngồi.”

Bonavent ngồi xuống, vẻ rất lừ đừ. Charolais nhìn anh ta đầy hoài

nghi, không biết có nên bỏ mặc anh ta ngủ đấy hay không. Lão còn chưa quyết định được nên như thế nào thì có tiếng đập cửa trước thình thình, vừa to vừa lâu. Charolais ngó nghiêng xung quanh vẻ hoảng hốt rồi lao ra khỏi phòng, xuống cầu thang.

Ngay lập tức, Bonavent đứng dậy, chẳng hề lù đừ chút nào. Anh ta mở cửa phòng hút thuốc một cách hết sức nhẹ nhàng, nhìn vào. Không có ai trong phòng. Anh ta khẽ khàng, rón rén đi ngang qua căn phòng, tay sẵn sàng chiếc kéo xén, cắt đứt đường dây điện thoại. Anh ta liếc nhanh một lượt xung quanh phòng, bắt gặp cuốn sổ đang được để trên bàn. Anh ta chộp lấy nó, nhét vào bên trong ngực áo đồng phục. Anh ta vừa hành động xong, vẫn còn cài dở khuy áo thì cửa phòng ngủ bật mở và Lupin bước ra.

“Anh cần gì?” Lupin đột ngột hỏi, ánh mắt sắc sảo chăm chú nhìn Bonavent về bản khoản.

“Tôi mang một bức thư tới cho Công tước Charmerace... Tôi phải đưa tận tay ngài ấy ạ.” Bonavent dùng giọng giả.

“Đưa cho tôi!” Lupin chìa tay ra, nói.

“Nhưng Công tước thì sao?” Bonavent do dự.

“Tôi là Công tước đây.” Lupin nói.

Bonavent trao bức thư rồi quay đi.

“Hăng khoan.” Lupin bình thản nói. “Đợi đấy, có thể sẽ có thư trả lời.”

Mắt Lupin thoáng lóe lên, nhưng Bonavent không nhận thấy.

Charolais vào phòng, cầu nhàu: “Lũ trẻ con gõ cửa rồi bỏ chạy. Giá mà tôi tóm được lũ láo toét ấy, tôi sẽ cho cả lũ một trận. Tôi thì là bọn chúng

đừng hòng làm tôi đang dở việc cũng phải vội vội vàng vàng đi ra lần nữa.”

Lupin mở bức thư ra đọc. Thoạt tiên, anh ta cau mày, rồi anh ta mỉm cười, rồi anh ta bật cười to một cách vui vẻ. Bức thư viết:

Thưa ông,

Ông Guerchard đã cho tôi hay mọi chuyện. Về chuyện liên quan đến Sonia, tôi thấy rằng: đàn ông mà đi yêu một con ăn trộm thì cũng là loại đều giả. Tôi có hai tin tức muốn thông báo với ông: Thứ nhất là cái chết của Công tước Charmerace từ ba năm trước, thứ hai là dự định đính hôn giữa tôi và người em họ đồng thời là người thừa kế của Công tước, ông de Relzières, người sẽ tiếp tục gánh vác các tước vị và danh hiệu.

Thay mặt tiểu thư Gournal-Martin,

Hài gái IRMA

“Cô ta viết quả là ý nhị không thể chịu được.” Lupin buồn bã lắc đầu.
“Charolais, hãy ngồi xuống viết hộ tôi một bức thư nào.”

“Tôi ư?” Charolais hỏi.

“Phải, ông đấy. Dường như nó là cái chốt trong giới tài chính, và tôi chắc chắn sẽ phải tuân theo khi mà một tiểu thư đã muốn thế. Hãy thay tôi viết đi!” Lupin nói.

Charolais miễn cưỡng đến bên bàn, ngồi xuống, đặt một tờ giấy lên trên giấy thấm, cầm bút, và phin muộn thở dài.

“Sẵn sàng rồi chứ?” Lupin hỏi, rồi đọc chính tả:

Thưa tiểu thư,

Tôi có một thể chất rất mạnh khỏe, và tình trạng khó ở của tôi sẽ qua đi hết sức nhanh chóng. Tôi xin vinh dự được gửi món quà cưới xoàng xĩnh tới phu nhân de Relzières tương lai vào chiều nay.

Thay mặt Jacques de Bartus, Hầu tước de Relzières,
Hoàng thân xứ Virieux, Công tước xứ Charmerace,
Quản gia, ARSÈNE

“Tôi ghi là Arsène à?” Charolais hỏi, giọng sợ hãi.

“Tại sao không?” Lupin hỏi lại. “Nó là cái tên đầy sức hấp dẫn của ông, đúng chứ?”

Bonavent dong hai tai lên, nhìn Charolais với sự quan tâm mới mẻ.

Charolais nhún vai, viết nốt, dùng giấy thấm để thấm cho khô mực, bỏ bức thư vào trong phong bì, ghi địa chỉ, rồi trao cho Lupin.

“Chuyển bức thư này cho tiểu thư Gournay-Martin.” Lupin đưa nó cho Bonavent, nói.

Bonavent nhận bức thư, quay đi. Anh ta vừa bước được một bước về phía cửa thì Lupin nhảy tới, chẹn cánh tay qua cổ viên thám tử, giật mạnh anh ta về phía sau, nâng lên khỏi sàn.

“Động đây là ta bẻ cổ luôn đấy!” Lupin kêu lên bằng giọng rất đỗi đáng sợ, rồi đi đến tỉnh bảo Charolais: “Hãy lấy cuốn sổ của tôi ra khỏi ngực áo gã này.”

Charolais, với những ngón tay khéo léo, xé toạc ngực áo viên thám tử, lấy cuốn sổ ra.

“Ông tướng, cái này người ta gọi là Nhu thuật! Ông có thể dạy lại cho các đồng nghiệp của mình.” Lupin nói. Anh ta buông Bonavent ra, thụi một phát vào lưng viên thám tử khiến viên thám tử đứng thẳng dậy, bắn văng sang bên kia phòng. Rồi anh ta nhận cuốn sổ từ tay Charolais, kiểm tra cho chắc chắn rằng các giấy tờ còn nguyên vẹn.

“Bảo chủ của người là nếu muốn hạ ta, tốt nhất lão hãy tự nổ súng.” Lupin khinh khỉnh nói. “Charolais, tiễn quý ngài đây!”

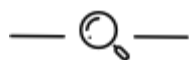
Bonavent loạng choạng đi ra cửa, dừng lại, ngoảnh nhìn Lupin với bộ mặt tím bầm giận dữ.

“Mười phút nữa, đích thân ông ấy sẽ tới đây.” Bonavent nói.

“Rất cảm ơn vì đã báo trước.” Lupin đáp lại một cách bình thản.



XXII. Mặc cả



Charolais đưa viên thám tử xuống cầu thang, tổng cổ anh ta ra qua cửa trước. Anh ta vừa đi vừa nguyền rủa và đe dọa trả thù. Charolais chẳng quan tâm tới các lời lẽ của anh ta, lão là một đầy tớ được dạy dỗ đến nơi đến chốn. Lão lại lên gác, đến chiều nghỉ thì cất tiếng gọi Victoire và Bernard. Hai người hối hả đi xuống, và cả ba vào phòng hút thuốc.

“Nào, chúng ta biết chúng ta đang ở đâu.” Lupin phấn khởi, hoạt bát nói. “Mười phút nữa Guerchard sẽ có mặt tại đây, đem theo lệnh bắt tôi. Mọi người hãy mau mau rời khỏi đây đi!”

“Không dễ dàng lắm đâu. Ngôi nhà đã bị theo dõi.” Charolais nói. “Tôi chắc chắn nó bị theo dõi cả mặt trước lẫn mặt sau.”

“Ồ, hãy lên ra qua cái lối bí mật. Bọn họ chưa phát hiện được đâu.” Lupin chỉ đạo. “Và gặp tôi ở ngôi nhà bên khu Passy.”

Charolais và Bernard không muốn dài dòng hơn nữa, bọn họ lao đến chỗ giá sách, ấn các cái nút. Giá sách trượt sang bên, những cánh cửa mở

ra để lộ chiếc thang máy. Hai cha con bước vào. Victoire đã chạy theo, lúc ấy bỗng dừng lại, hỏi: “Còn cậu? Cậu cũng sẽ đi chứ?”

“Tôi cũng sẽ tẩu thoát bằng đường đó ngay đây.” Lupin trả lời.

“Tôi đợi cậu ấy. Hai người cứ đi đi.” Victoire nói, và thang máy chạy xuống.

Lupin đi đến bên điện thoại, quay số, đưa ống nghe lên tai.

“Cậu không có thời gian lãng phí vào việc gọi điện đâu. Bọn họ có thể có mặt tại đây bất cứ lúc nào!” Victoire lo âu kêu lên.

“Tôi phải gọi. Nếu tôi không gọi, Sonia sẽ đến đây. Cô ấy sẽ rơi ngay vào tay Guerchard. Tại cái quái quỷ gì mà họ không trả lời vậy? Họ ắt điếc mất rồi!” Và Lupin lại quay số.

“Chúng ta hãy đi đến chỗ cô ấy! Chúng ta hãy rời khỏi đây!” Victoire kêu lên, vẻ lo lắng tăng thêm. “Thực sự không có thời gian để lãng phí nữa.”

“Đi đến chỗ cô ấy ư? Nhưng tôi không biết cô ấy ở đâu cả. Đêm hôm qua tôi đã mất hết sự tự chủ.” Lupin kêu lên, trong lòng anh ta bỗng dâng lên nỗi băn khoăn khắc khoải. “Đầu dây bên kia có ai không?” Anh ta hét vào điện thoại. “Cô ấy ở tại một khách sạn nhỏ gần quảng trường Ngôi Sao... Đầu dây bên kia có ai không?... Nhưng có tới hai mươi khách sạn gần quảng trường Ngôi Sao... Đầu dây bên kia có ai không? ... Chao ơ, đêm hôm qua tôi đã mất hết sự tự chủ... Đầu dây bên kia có ai không? Ôi, chiếc điện thoại chết tiệt này! Tôi đang chiến đấu với một món đồ đặc ở đây. Mà mỗi giây trôi qua đều biết bao hệ trọng!”

Lupin nhấc chiếc điện thoại lên, lắc lắc, nhận ra đường dây đã bị cắt,

điên tiết hét: “Ha! Bọn họ đã sử dụng điện thoại chơi tôi! Là Guerchard đấy... Đồ lộn!”

“Bây giờ thì cậu có thể đi cùng chúng tôi được rồi!” Victoire kêu lên.

“Nhưng chính việc ấy là việc tôi không thể làm!” Lupin nói lớn.

“Cơ mà cậu còn làm được việc gì nữa ở đây, vì cậu có còn gọi điện được nữa đâu?” Victoire bối rối hỏi.

Lupin túm cánh tay bà ta, lắc lắc, ánh mắt hốt hoảng trừng trừng chiếu vào mặt bà ta. “Nhưng bà không hiểu à? Vì tôi không gọi điện được, cô ấy sẽ đến đây.” Anh ta khàn khàn kêu lên. “Tám giờ hai mươi lăm phút rồi! Tám rưỡi cô ấy sẽ bắt đầu... bắt đầu đến đây.”

Gương mặt Lupin bất chợt trở nên phờ phạc, sự sợ hãi mới mẻ này khiến toàn bộ cảm giác kiệt sức từ đêm hôm qua quay lại. Ánh mắt anh ta bộc lộ vẻ hoang mang.

“Nhưng còn cậu?” Victoire hỏi, hai bàn tay siết lấy nhau.

“Còn cô ấy thì sao?” Giọng Lupin run lên với nỗi khiếp sợ đầy giày vò.

“Nhưng cậu chẳng đạt được gì khi hủy hoại cả bản thân cậu lẫn cô ấy, hoàn toàn chẳng đạt được gì cả.”

“Tôi thà là như thế.” Lupin thông thả đáp với vẻ ương bướng bất ngờ.

“Nhưng bọn họ đang đến bắt cậu.” Victoire kêu lên, giữ rịt cánh tay anh ta.

“Bắt tôi ư?” Lupin kêu lên, nhẹ nhàng gỡ bàn tay Victoire ra. Anh ta cau mày đứng đó, đắm chìm trong suy tư, cân nhắc các cơ may, các rủi ro,

lục lại các chức mưu, tìm kiếm một phương án.

Anh ta đi từ bên này sang bên kia căn phòng, đến chỗ bàn viết, mở một ngăn kéo, lấy ra một hộp bìa carton mỗi cạnh dài hai mươi centimet, đặt lên trên bàn.

“Bọn họ sẽ chẳng đời nào bắt sống tôi được.” Lupin ủ rũ nói.

“Ôi, im đi, im đi!” Victoire cản. “Tôi biết rất rõ là cậu có khả năng làm mọi việc... Và bọn họ cũng thế, bọn họ sẽ tiêu diệt cậu. Không, cậu biết đấy, cậu phải đi thôi. Bọn họ sẽ chẳng làm gì cô ấy đâu, một cô bé như thế, yếu đuối như thế... Cô ấy sẽ thoát tội hết sức dễ dàng. Cậu sẽ rời khỏi đây chứ?”

“Không, tôi sẽ không rời khỏi đây đâu.” Lupin bướng bỉnh trả lời.

“Ôi, thôi được, nếu cậu đã muốn vậy.” Với vẻ kiên quyết, Victoire đến bên thang máy, ấn các nút. Hai cánh cửa thang máy khép chặt lại, giá sách trượt sang ngang. Bà ta ng ồi xuống, khoanh hai tay trước ngực.

“Cái gì, bà không định chôn chân ở đây đấy chứ?” Lupin kêu lên.

“Cậu cứ thử làm cho tôi nhúc nhích xem. Tôi cũng yêu mến cậu y như bà ấy, cậu biết thế mà.” Nét mặt Victoire trở nên bướng bỉnh lạnh lùng.

Lupin năn nỉ bà ta đi, yêu cầu bà ta đi, tóm vai bà ta lắc lắc, xỉ vả bà ta là kẻ móc túi. Bà ta cũng chẳng động đậy gì. Lupin từ bỏ nỗ lực, ng ồi xuống, lại cau mày chìm đắm vào các ý nghĩ thâm trầm, đầy đau đớn, tính toán phương án hành động. Cặp mắt anh ta thì thoảng lóe lên, một đôi lần chúng còn lấp lánh sáng. Victoire quan sát nét mặt anh ta với niềm hy vọng mong manh nhất.

Quá chín giờ kém hai mươi lăm, chuông cửa rung lên. Hai người nhìn

nhau, một câu hỏi im lìm lặng câm trên môi. Cặp mắt Victoire chắt chứa sợ hãi, còn trong mắt Lupin, lửa chiến đấu đang tích tụ lại.

“Cô ấy đấy.” Victoire thì thào.

“Không đâu.” Lupin nói. “Là Guerchard.”

Anh ta đứng bật dậy, ánh mắt ngời sáng, đôi môi nở nụ cười đầy tính chiến đấu. “Mình chưa thua trong ván bài này. Anh ta nói, giọng khẽ khàng, hời hợt.” “Mình sẽ chơi cho đến cùng. Mình vẫn đang còn một, hai quân bài... những quân bài tốt. Mình vẫn đang là Công tước Charmerace.”

Lupin quay sang Victoire. “Bây giờ thì hãy nghe tôi đây.” Anh ta nói. “Xuống gác mở cửa cho ông ta đi.”

“Cái gì, cậu muốn tôi làm việc đó?” Victoire hỏi, giọng run rẩy.

“Phải, tôi muốn. Lắng nghe tôi cho cẩn thận này. Sau khi mở cửa, bà hãy lên ra ngoài, theo dõi ngôi nhà. Đừng đi xa quá nhé! Hãy để ý Sonia. Bà sẽ thấy cô ấy tới. Đừng để cô ấy vào nhà, Victoire... Đừng để cô ấy vào nhà.” Lupin nói với vẻ điềm tĩnh, tuy nhiên giọng anh ta run lên ở câu cuối cùng.

“Nhưng nếu Guerchard bắt tôi thì sao?” Victoire hỏi.

“Không đâu. Lúc ông ta bước vào, hãy đứng phía sau cánh cửa. Ông ta sẽ quá háo hức muốn bắt tôi nên không muốn mất thời gian với bà. Vả lại, ông ta nghĩ bà chẳng đáng quan tâm trong cuộc chơi này. Một khi bà đã ra khỏi nhà rồi, tôi sẽ giữ ông ta ở đây trong... trong nửa tiếng đồng hồ. Như thế sẽ có dư dôi thời gian. Sonia sẽ vội vã đến đây. Cô ấy sẽ đến đây sau mười hai phút nữa. Hãy đưa cô ấy tới ngôi nhà bên khu Passy. Nếu tôi không đến đó che chở bảo vệ cô ấy được, cô ấy sẽ ở cùng bà. Nhưng tôi

dứt khoát sẽ đến.”

Nói rồi, Lupin đẩy Victoire ra phía cửa.

Tiếng chuông rung lên lần nữa. Họ đã đứng ở đầu cầu thang.

“Cứ giả sử như ông ta sẽ bắt tôi?” Victoire hớn hên hỏi.

“Đừng bận tâm, có thế thì bà vẫn phải ra mở cửa.” Lupin nói. “Đừng từ bỏ hy vọng... Hãy tin tưởng ở tôi. Ra đi... Ra đi... Vì tôi.”

“Tôi ra mở cửa đây, Lupin yêu quý.” Victoire bước từng bước vững vàng xuống cầu thang, tỏ vẻ can đảm.

Lupin dõi theo bà ta xuống đến dở chừng, lẩm bẩm: “Mong sao bà ấy kịp gặp Sonia.”

Anh ta quay vào phòng hút thuốc, đóng cửa lại. Anh ta thư thái ngả xuống một chiếc ghế dựa êm ái, châm một điếu thuốc lá và cầm tờ báo lên. Anh ta nghe thấy tiếng xe cộ ngoài phố vọng vào lớn hơn khi có người mở cửa trước. Im lặng một chút, rồi anh ta nghe thấy tiếng cánh cửa đóng đánh sầm. Có tiếng bước chân hối hả ở cầu thang, cửa phòng hút thuốc bật mở, Guerchard nhào vào.

Ông ta dừng phắt ngay lại trước cửa khi trông thấy Lupin đang bình thản đọc báo, thư thái hút thuốc. Ông ta tưởng sẽ thấy con chim tội lỗi đã vỗ cánh bay cao bay xa rồi. Ông ta đứng yên, do dự, chuyển từ chân nọ sang chân kia, mọi nỗi ngờ vực trong ông ta quay lại, và Lupin mỉm cười với ông ta ở phía bên trên tờ báo vừa hạ được thấp xuống.

Guerchard nỗ lực hết sức để lấy lại sự tự chủ, nói giật giọng: “Xin chào, Lupin.”

“Xin chào ông, ông Guerchard.” Lupin đáp với nụ cười đầy khó hiểu và toàn bộ phong thái của Công tước Charmerace.

“Anh đang đợi ta?... Hy vọng ta không khiến anh phải đợi lâu.” Guerchard ra vẻ hiên ngang nói.

“Không, cảm ơn ông, thời gian trôi qua khá nhanh. Buổi sáng tôi luôn có rất nhiều việc.” Lupin đáp. “Tôi hy vọng ông đã có một đêm ngon giấc sau tình huống không may xảy ra với chiếc vương miện. Đó là một tai họa, và là một tai họa bất ngờ.”

Guerchard bước vài bước vào phòng, vẫn lưỡng lự.

“Anh có một ngôi nhà đáng yêu nhỉ!” Ông ta nói, kèm theo cái cười nhếch mép.

“Đây là khu vực trung tâm.” Lupin nhanh nhẹn đáp. “Ông phải thứ lỗi cho tôi nếu tôi không tiếp đãi ông như mong muốn được, nhưng tất cả gia nhân của tôi đã chạy tiết rỗi. Đám thám tử chết bầm chết vằm của ông đã làm bọn họ sợ chết khiếp.”

“Anh chẳng cần băn khoăn về điều đó. Ta sẽ bắt bọn họ lại.”

“Trong trường hợp ấy, tôi thì là tôi sẽ chúc ông đem đến niềm sung sướng hân hoan cho bọn họ. Xin ông, xin ông không phải bỏ mũ.” Lupin nói với vẻ lịch sự mỉa mai.

Guerchard chần chập tiến đến giữa phòng, đưa bàn tay lên mũ, rồi lại hạ bàn tay xuống, không nhấc mũ ra. Ông ta từ từ ngồi xuống, mặt đối mặt với Lupin, và họ chăm chăm nhìn nhau bằng ánh mắt thận trọng của hai tay kiếm đang so kiếm lúc mới vào cuộc đấu.

“Ông đã yêu cầu được ông Formery ký một cái lệnh bắt giữ còn con

chưa?” Lupin hỏi, giọng mơn trớn, vẻ cợt nhạo ngấm ngầm.

“R ấ.” Guerchard nói qua kẽ răng.

“Và ông đang đem theo nó?”

“Đúng vậy.”

“Bắt Lupin, hay bắt Công tước Charmerace?” Lupin tiếp tục hỏi.

“Bắt Lupin, người được gọi là Công tước Charmerace.”

“Chà, cách diễn đạt này bao hàm khá đầy đủ. Tại sao ông không bắt tôi đi? Ông còn chờ đợi đi ầu gì?” Lupin hỏi. Nét mặt anh ta hoàn toàn thản nhiên, ánh mắt lơ đãng, giọng nói ơ hờ.

“Ta chẳng chờ đợi đi ầu gì cả.” Guerchard nói, giọng khàn khàn.

“Nhưng nó mang lại cho ta cảm giác thích thú đến nỗi ta ao ước được tận hưởng tối đa giây phút này, Lupin.” Guerchard nhìn anh ta đầy hể hả.

“Lupin, chính anh ta đây.” Lupin mỉm cười đáp.

“Ta h ầu như không dám tin.”

“Ông không dám tin là hoàn toàn đúng.”

“Phải, ta h ầu như không dám tin. Anh vẫn sống, tùy ta định đoạt tại đây?”

“Trời đất, chưa, chưa đâu.”

“R ấ đấy.” Guerchard nói, giọng quả quyết. “Và vận mệnh anh tùy thuộc ở ta hơn anh tưởng nh ầu.” Ông ta đặt hai bàn tay lên đầu gối, cúi người về phía Lupin. “Anh có biết lúc này Sonia Krichnoff ở đâu không?”

“Cái gì?” Giọng Lupin cộc cằn.

“Ta hỏi anh có biết Sonia Krichnoff ở đâu không?” Guerchard chậm rãi, kể cả từng từ.

“Ông biết ư?” Lupin hỏi lại.

“Phải.” Guerchard đắc thắng trả lời.

“Cô ấy ở đâu?” Lupin hỏi, giọng hoàn toàn ngờ vực.

“Ở một khách sạn nhỏ gần quảng trường Ngôi Sao. Khách sạn có điện thoại, và anh có thể kiểm tra cho chắc chắn.” Guerchard nói.

“Thế à? Đi đâu đó quả là rất thú vị. Số điện thoại ra sao?” Lupin hỏi, giọng cợt nhạo.

“555 khu Trung tâm, anh có muốn gọi cho cô ta không?” Guerchard mỉm cười đầy đắc thắng, nhìn chiếc điện thoại chẳng còn hoạt động được.

Lupin lắc đầu, nở nụ cười lơ đãng. “Tại sao tôi phải gọi cho cô ấy? Ông có ý gì?”

“Không có ý gì cả... Vậy thôi.” Guerchard nói. Và ông ta ngả người vào lưng ghế, nở nụ cười đe dọa hiện trên môi.

“Hiển nhiên là không có gì. Vì, suy cho cùng, cô bé đó có liên quan gì đến ông? Rõ ràng ông chẳng bận tâm tới cô ấy. Cô ấy là cuộc chơi chưa đủ lớn đối với ông. Tôi mới là kẻ ông săn đuổi... Tôi mới là kẻ ông căm ghét... Tôi mới là kẻ ông muốn tóm bằng được. Tôi đã chơi ông quá đủ các trò ma mãnh rồi, đồ già dơ vô lại. Vậy ông sẽ để cô bé ấy yên thân chứ? Ông sẽ không trút mối hận thù lên cô bé ấy chứ? Ông làm cảnh sát cũng được thôi, ông căm ghét tôi cũng được thôi, nhưng có những việc người ta không bao giờ ra tay cả.” Trong giọng nói trầm vang của Lupin có một vẻ vừa đe dọa vừa khẩn khoản. “Ông sẽ không hành động như thế,

Guerchard... Ông sẽ không hành động như thế... Tôi, phải, ông thích gì tôi chỉ ầu. Nhưng cô ấy... cô ấy thì ông không được động vào.” Anh ta chăm chăm nhìn viên thám tử với ánh mắt dữ dội, đòi hỏi.

“Đi ầu đó tùy thuộc ở anh.” Guerchard nói xẵng.

“Ở tôi?” Lupin kêu lên, ngạc nhiên một cách chân thật.

“Phải, ta muốn mặc cả với anh một việc nho nhỏ.”

“Thế ư?” Nét mặt thận trọng của Lupin dần ra, nụ cười của anh ta g ần như vui vẻ trở lại.

“Phải.” Guerchard nói. Rồi ông ta im lặng, ngập ngừng.

“Chà, ông muốn gì?” Lupin hỏi. “Nói đi! Đừng ngại.”

“Ta tặng anh...”

“Ông tặng tôi?” Lupin kêu lên. “Thế thì không chân thành rồi. Ông đang đánh lừa tôi thôi.”

“Bình tĩnh.” Guerchard nói với vẻ lạnh lùng. “Ta đâu định tặng bất cứ thứ gì cho cá nhân anh chứ.”

“Thế nghĩa là ông chân thành.” Lupin nói. “Và loại tôi ra khỏi câu chuyện?”

“Ta tặng anh sự tự do.”

“Cho ai? Cho người gác cửa của tôi ư?” Lupin hỏi.

“Đừng tỏ ra ngốc nghếch thế. Anh chỉ lo lắng đến một người duy nhất trên đời này thôi. Ta nắm giữ được anh thông qua cô ta: Sonia Krichnoff.”

Lupin phá ra cười ha ha, không kìm được.

“Chà, ông đang cố tống tiền tôi, lão già rác rưởi!” Lupin kêu lên.

“Nếu anh thích gọi như thế.” Guerchard nói với vẻ lạnh lùng.

Lupin đứng dậy, bước tới bước lui trong phòng, cau mày, tính toán, ném những ánh mắt sắc sảo vào Guerchard, cân nhắc sự lợi hại của ông ta. Anh ta nhìn đồng hồ treo tường hai lần.

Thế rồi anh ta dừng lại, lạnh lùng nói: “Thôi cũng đành lòng vậy. Lúc này, ông đang mạnh hơn... Điều ấy sẽ không kéo dài đâu... Nhưng ông tặng tôi sự tự do cho cô bé này.”

“Đó là lời mời chào ta đang đưa ra.” Ánh mắt Guerchard sáng lên trước viễn cảnh thắng lợi.

“Cô ấy được hoàn toàn tự do chứ?... Ông hứa danh dự chứ?” Lupin có cái vẻ gì đó như mèo vờn chuột.

“Ta hứa danh dự.”

“Ông có thể thực hiện được ư?” Lupin hỏi, đột ngột tỏ vẻ nghi ngờ, và anh ta quét ánh mắt từ Guerchard lên chiếc đồng hồ treo tường.

“Ta cam đoan sẽ thực hiện được.” Guerchard tự tin đáp.

“Nhưng bằng cách nào?” Lupin nhìn Guerchard với nét mặt bộc lộ sự nghi ngờ lớn nhất.

“Ồ, ta sẽ đặt tất cả các vụ trộm lên vai anh. Như thế chắc chắn sẽ khiến cô ta thoát tội.”

“Đương nhiên tôi có hai vai to khỏe.” Lupin cay đắng mỉm cười. Anh ta chậm chạp bước tới bước lui, dáng vẻ mỗi lúc một muộn phiền hơn, gần như là dáng vẻ của một người vừa bị bại trận. Rồi anh ta dừng lại, mặt đối

mặt với Guerchard, hỏi: “Đổi lại, ông muốn gì?”

“Tất cả.” Guerchard nói, với thái độ của kẻ sẽ chiến thắng. “Anh phải trả ta các bức tranh, các tấm thảm thêu, những chiếc tủ ngăn kéo thời Phục Hưng, chiếc vương miện, và toàn bộ thông tin về cái chết của Công tước Charmerace. Anh đã sát hại anh ta ư?”

“Nếu có lúc nào tôi tự tử thì ông sẽ biết toàn bộ thông tin, ông bạn Guerchard ạ. Ông sẽ có mặt ở đó. Ông thậm chí sẽ đi theo tôi không chừng.” Lupin lạnh lùng nói. Anh ta tiếp tục bước tới bước lui xung quanh phòng. “Số phận bi đát, phải, tôi tất sẽ chịu số phận bi đát.” Anh ta lại lập tức nói. “Thực tế là, ông muốn trừng phạt tôi một cách nghiêm khắc.”

“Phải, ta muốn trừng phạt anh một cách nghiêm khắc.” Guerchard nói khẽ, giọng ác độc, hận thù.

“Trừng phạt.” Lupin nhắc lại, giọng trầm ngâm.

“Anh bằng lòng chứ? Hãy nghĩ về cô gái đó.” Guerchard nói, với nỗi băn khoăn lo lắng mới nảy sinh trong lòng.

Lupin bật cười. “Tôi có thể mời ông một ly Porto.” Anh ta nói. “Nhưng tôi e đó là tất cả những gì tôi có thể làm được cho ông.”

“Thế thì cộng thêm Victoire nữa.”

“Cái gì?” Lupin kêu lên. “Ông đã bắt Victoire ư?” Trong giọng anh ta xuất hiện một vẻ thất vọng hoàn toàn, gần như là tuyệt vọng.

“Phải, ta sẽ cộng cả bà ta vào. Bà ta sẽ thoát khỏi mọi sự trừng phạt. Ta chẳng hoài hời với bà ta làm gì.” Guerchard hăm dọa đanh thép.

Chuông cửa rung lên.

“Hăng khoan, hăng khoan. Để tôi suy nghĩ đã.” Lupin nói, giọng khàn khàn. Anh ta cố gắng sắp xếp các ý nghĩ cứ chen lấn xô đẩy nhau trong đầu, tìm kiếm một phương án để đối phó với cái tai họa mới này.

Anh ta đứng căng tai lắng nghe. Có tiếng bước chân trên cầu thang, và cửa mở ra. Dieuzy xuất hiện trong khung cửa.

“Ai đấy?” Guerchard hỏi.

“Tôi chấp thuận... Tôi chấp thuận mọi đi ầu.” Lupin kêu lên bằng giọng điên cu ờng.

“Đó là một người giao hàng. Có bắt anh ta lại không?” Dieuzy hỏi. “Sếp dặn tôi ai đến cũng phải báo cáo sếp để sếp ra chỉ thị.”

“Một người giao hàng à? Vậy tôi xin khước từ!” Lupin kêu lên, lòng nhẹ nhõm đến ngất ngây.

“Không, không cần bắt anh ta.” Guerchard bảo Dieuzy.

Dieuzy đi ra, khép cửa lại.

“Anh khước từ à?” Guerchard hỏi.

“Tôi khước từ.” Lupin đáp.

“Ta sẽ giam con bé ấy lại.” Guerchard nói với vẻ độc ác, và ông ta bước một bước ra cửa.

“R ồi lại phải thả ra ngay thôi.” Lupin đi ền tĩnh nói. “Ông không có bằng chứng gì.”

“Nó chắc chắn sẽ tự mình cung cấp bằng chứng... vô khối bằng chứng nữa kìa.” Guerchard tàn nhẫn nói. “Một con bé ngốc nghếch như thế thì có cơ hội gì khi chúng ta thực sự bắt đầu thẩm vấn nó? Chẳng cần đến ba

ngày đối chất, một con bé yếu ớt như thế sẽ quy là cái chắc.”

“Đồ lộn!” Lupin thốt lên.

“Anh biết rất rõ là ta có thể làm được đi đâu đó với một con bé yếu ớt như thế, và anh biết luật rồi, tối thiểu phải năm năm.” Guerchard nói, giọng tàn nhẫn, thận trọng quan sát Lupin, và vẫn không buông bỏ hy vọng.

“Trời đất, tôi có thể vịn gậy cô ông!” Lupin run lên giận dữ. Bằng nỗ lực mạnh mẽ, anh ta giữ được sự tự chủ, nói với vẻ trầm ngâm: “Suy cho cùng, nếu tôi trao tất cả cho ông, tôi sẽ có thể tự do lấy lại chúng một ngày nào đó.”

“Ồ, chắc chắn, chừng nào anh ra tù.” Guerchard mỉa mai nói. Rồi ông ta bật tiếng cười cợt nhạo, nham hiểm.

“Trước tiên, tôi phải vào tù đã.” Lupin bình thản nói.

“Xin lỗi... Nếu anh chấp thuận, ta sẽ tiến hành bắt anh.” Guerchard thông báo.

“Hiển nhiên ông sẽ bắt tôi nếu có thể.”

“Anh có chấp thuận không?” Guerchard hỏi. Giọng ông ta lại rung rung vì lo lắng.

“Ồ.” Lupin dừng lại, như thể rốt cuộc đang xem xét vấn đề.

“Thế nào?” Guerchard hỏi, giọng rung rung.

“Ồ... không!” Lupin bật tiếng cười cợt nhạo.

“Không ư?” Guerchard nói qua kẽ răng.

“Không, ông muốn bắt tôi. Đây chỉ là một thủ đoạn.” Lupin nói, giọng

bình tĩnh, thận trọng. “Trong thâm tâm, ông chẳng bận tâm gì về Sonia, cô Krichnoff. Ông không tính toán việc bắt cô ấy. Và nếu có thì ông cũng không có bằng chứng. Hoàn toàn *không có* bằng chứng. Đối với sợi dây chuyền, ông sẽ phải chứng minh. Ông không chứng minh được. Ông không chứng minh được là nó đã ở trong tay cô ấy một giây phút nào. Bây giờ sợi dây chuyền ở đâu?” Anh ta dừng lời, rồi tiếp tục vẫn với giọng điềm tĩnh: “Không, Guerchard, sau khi đã tránh xa được nanh vuốt của ông suốt mười năm qua, tôi sẽ chẳng chịu bị bắt để cứu cái cô bé này. Cô ấy thậm chí có gặp nguy hiểm gì đâu. Tôi không chấp thuận.”

Guerchard quắc mắt nhìn Lupin trừng trừng, bậm môi tìm kiếm một thời điểm công kích mới. Lúc này, ông ta biết ông ta đang thất bại, nhưng ông ta ngoan cường quyết không từ bỏ cuộc đấu mà chiến thắng sẽ vô cùng có giá trị.

Chuông cửa lại rung.

“Sáng nay chuông cửa nhà anh rung nhiều nhỉ!” Guerchard thì thào, niềm hy vọng lại lập tức dâng trào trong ông ta.

Họ lại đứng đó, im lặng, đợi chờ. Dieuzy mở cửa, thò mỗi đầu vào, nói: “Cô Krichnoff.”

“Tóm cổ cô ta!... Lệnh bắt đây!... Tóm cổ cô ta!” Guerchard hét lên, lòng tràn ngập niềm hân hoan chiến thắng độc ác.

“Còn lâu! Ông đừng hòng động đến cô ấy! Trời ơi, ông đừng hòng động đến cô ấy!” Lupin kêu lên điên cuồng, và anh ta như con hổ nhảy chồm đến Guerchard.

Guerchard nhảy vọt sang bên kia chiếc bàn. “Vậy anh có chấp thuận

không?” Ông ta hét lên.

Lupin hai tay giữ lấy mép bàn, đứng thở hỗn hển, nghiêng răng ken két, giận dữ tới tấp mặt. Anh ta đứng lặng im, bất động có lẽ là nửa phút, trừng trừng nhìn Guerchard bằng ánh mắt rừng rực sát khí. Rồi anh ta gạt đầu.

“Để cô Krichnoff đợi đi.” Guerchard thở phào nhẹ nhõm. Dieuzy lui ra.

“Nào, chúng ta hãy thỏa thuận rành mạch.” Lupin nói, giọng rất sắc sảo, rõ ràng. “Giao kèo là: Nếu tôi trao cho ông các bức tranh, các tấm thảm thêu, những chiếc tủ ngăn kéo, chiếc vương miện và giấy chứng tử của Công tước Charmerace, ông sẽ trao cho tôi lời hứa danh dự, bảo đảm rằng cô Krichnoff dứt khoát không bị làm sao hết.”

“Đúng thế!” Guerchard hăm hờ đáp.

“Một khi tôi đã chuyển những thứ đó cho ông, cô Krichnoff được rời khỏi cuộc chơi này.”

“Phải.”

“Bất kể sau đó có xảy ra chuyện gì. Nếu tôi có lấy lại các thứ... nếu tôi có trốn thoát... cô ấy cũng không bị buộc tội nữa.”

“Phải.” Guerchard đáp, mắt sáng rực.

“Lời hứa danh dự của ông?”

“Lời hứa danh dự của ta.” Guerchard khẳng định.

“Được rồi.” Lupin nói, giọng điềm tĩnh như đang bàn công chuyện bình thường. “Đầu tiên, trong cuốn sổ này, ông sẽ thấy tất cả các giấy tờ liên quan tới cái chết của Công tước Charmerace. Trong cuốn sổ, ông cũng sẽ thấy hóa đơn của kho chứa đồ đạc Plantin ở Batignolles, biên nhận

những tác phẩm nghệ thuật tôi đã lần lượt sưu tầm từ nhà Gournay-Martin. Tôi gửi chúng đến Batignolles, vì trong các bức thư yêu cầu chủ sở hữu của các món đồ quý giá gửi chúng cho tôi, tôi luôn nêu nơi gửi là Batignolles, bởi vậy tôi biết ông sẽ không bao giờ mò đến đấy. Tất cả đều được đựng trong hộp. Số là ngày hôm qua, khi ông đang thực hiện các cuộc thăm vấn quan trọng, thì người của tôi đã đóng chúng vào hộp. Ông sẽ không thấy tên tôi hay tên Công tước Charmerace trên hóa đơn. Đứng tên trên hóa đơn là một chủ doanh nghiệp hết sức đáng kính trọng ở Batignolles, một ông tên là Pierre Servien. Nhưng ông ta vừa rời khỏi vùng ngoại ô xinh xắn ấy rồi, và tôi không nghĩ ông ta sẽ quay lại.”

Guerchard gần như vội lấy cuốn sổ từ tay Lupin. Ông ta kiểm đếm các giấy tờ trong đó với ánh mắt khát thèm, rồi ông ta cất lại các giấy tờ vào cuốn sổ và nhét cuốn sổ vào túi ngực áo khoác.

“Còn chiếc vương miện đâu?” Guerchard hỏi, giọng háo hức.

“Ông sắp sửa giẫm lên nó đấy.” Lupin nói. “Nó ở trong chiếc túi đựng đồ dưới chân ông kia, bên trên những món trang phục dự phòng.”

Guerchard vội lấy chiếc túi đựng đồ, mở túi, nhấc chiếc vương miện ra.

“Tôi e là tôi không có cái hộp.” Lupin nói với giọng nuối tiếc. “Nếu ông còn nhớ, tôi bỏ cái hộp ở nhà Gournay-Martin... để ông trông.”

Guerchard thận trọng xem xét chiếc vương miện. Ông ta xem xét những viên đá gắn trên đó, nhấc nhấc nó bằng tay phải, rồi lại nhấc nhấc nó bằng tay trái.

“Ông có chắc chắn đây là của thật không?” Lupin hỏi, giọng cực kỳ lo

lắng, nhưng là sự lo lắng giả tạo. “Xin đừng... Ôi, xin đừng để chúng ta phạm phải bất cứ nhầm lẫn đáng buồn nào nữa trong chuyện này. Như thế mệt mỏi lắm.”

“Đúng rồi... Đúng rồi... Đây là của thật.” Guerchard nói, một lần nữa thở phào hết sức nhẹ nhõm.

“Sao, ông trấn lột tôi xong chưa?” Lupin khinh khỉnh hỏi.

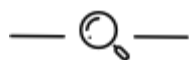
“Vũ khí của anh.” Guerchard vội vã ra lệnh.

“Món ấy đâu nằm trong giao kèo.” Lupin nói. “Nhưng đây.” Anh ta quăng khẩu súng lục lên trên bàn.

Guerchard cầm khẩu súng, cho vào túi áo khoác. Ông ta hau háu nhìn Lupin như thể chẳng dám tin ở mắt mình. Rồi ông ta trầm giọng, đắc thắng: “Và bây giờ là công tay!”



XXIII. Cuộc đấu tay đôi kết thúc



“Còn tay ư?” Lupin hỏi, nét mặt bỗng dưng rất thất vọng. Rồi nét mặt tươi lên, anh ta nhẹ nhàng nói: “Suy cho cùng, cần tắc vô áy náy, và, trời ơi, với tôi, ông cần phải thận trọng. Biết đâu tôi trốn mất. Vận ông mới đỡ làm sao khi tôi là một Công tước Charmerace quá ủy mị, quá tằm thường, quá con người như vậy! Thực sự, tôi không thể là một kẻ lịch duyệt từng trải cho lắm, khi mà tôi vẫn còn cảm giác yêu đương thế này!”

“Thôi nào, thôi nào, chìa tay ra đây!” Guerchard sốt ruột lắc lắc chiếc còng khiến nó kêu xúng xoảng.

“Tôi muốn gặp cô bé đó lần cuối cùng.” Lupin nhẹ nhàng nói.

“Được.” Guerchard đáp lời.

“Arsène Lupin... đã bị ông tóm! Nếu ông không may mắn thì đừng hòng! Đây!” Lupin cay đắng nói, chìa hai tay ra.

Guerchard đóng đánh *tách* chiếc vòng lại, hừ một tiếng đầy hài lòng.

Lupin nhìn chăm chăm xuống chiếc còng, nét mặt cay đắng, nói: “Ôi, ông luôn luôn may mắn! Có lẽ ông chưa lập gia đình?”

“R ấ, r ấ, ta đã có vợ.” Guerchard vội vã nói, r ấ nhanh chóng đi ra mở cửa. “Dieuzy!” Ông ta gọi. “Dieuzy! Cô Krichnoff được tự do. Bảo cô ta như thế, và đưa cô ta vào đây.”

Lupin giật mình lùi lại, đỏ mặt, quắc mắt. Anh ta kêu lên: “Vớ cái này trên tay tôi ư!... Không!... Tôi không gặp cô ấy được!”

Guerchard đứng im phăng phắc, nhìn anh ta. Cái quắc mắt của Lupin từ từ dịu đi, anh ta nói, nửa như với chính mình: “Nhưng tôi muốn gặp cô ấy... rất muốn... vì nếu cô ấy ra đi như thế... tôi sẽ không biết lúc nào và ở đâu...” Anh ta đột ngột ngừng lời, nhìn lên, giọng quả quyết: “Ô, thế thì, phải, tôi muốn gặp cô ấy.”

“Nếu anh đã thực sự quyết định.” Guerchard sốt ruột nói, và ông ta ra ngoài ti ền phòng.

Lupin đứng im lìm, cau mày tr ần tư. Anh ta nghe những tiếng bước chân trên c ầu thang, và giọng Guerchard cất lên ở ti ền phòng vẻ nhạo báng: “Thưa cô, cô được tự do, và cô có thể cảm ơn ngài Công tước về đi ều này. Cô nợ ngài ấy sự tự do của cô.”

“Tự do! Và tôi nợ ngài ấy ư?” Sonia kêu lên, cái giọng thánh thót quý như vàng chan chứa niềm vui tốt ộ.

“Vâng, thưa cô. Cô nợ ngài ấy sự tự do của cô đấy.”

Sonia bước vào qua khung cửa mở rộng, má đỏ bừng hết sức xinh đẹp, miệng mỉm cười, đôi mắt ướt đẫm lệ sung sướng. Lupin chưa bao giờ trông thấy cô đáng yêu bằng một nửa như thế.

“Em nợ ngài sự tự do của em ư? Vậy thì em nợ ngài hết thảy mọi điều rồi. Ôi, cảm ơn ngài, cảm ơn ngài!” Sonia kêu lên, chìa hai tay ra cho Lupin.

Lupin nửa như quay đi để giấu đôi tay bị còng.

Cô gái hiểu nhãn hành động đó. Gương mặt cô đột ngột xuất hiện nét thất vọng như gương mặt một đứa bé bị quở trách. “Hôm qua em đã nghĩ... Em đã sai rồi... Xin lỗi. Em đi đây. Em đi đây.”

Lupin ngoảnh nhìn Sonia, vẫn đứng nghiêng nghiêng để giấu chiếc còng. Anh ta nói đầy buồn bã: “Sonia...”

“Không, không, em hiểu! Điều đó là không thể!” Cô vội vã kêu lên, chẳng để anh ta nói hết. “Chỉ cần ngài biết... chỉ cần ngài biết em đã thay đổi ra sao... em đến đây với tâm hồn đổi thay như thế nào. Ôi, em thôi là giờ đây em căm ghét toàn bộ quá khứ của em. Em ghê tởm nó. Em thôi là giờ đây chỉ cần trông thấy một tên ăn cắp thôi là em đã ghét cay ghét đắng đến tận xương tận tủy.”

“Im nào!” Lupin đỏ mặt tía tai, nhăn nhó ngượng ngùng. “Im nào!”

“Nhưng, suy cho cùng, ngài xử sự đúng đấy.” Giọng Sonia dịu dàng hơn. “Người ta chẳng thể xóa sạch những gì người ta đã làm. Nếu em có trả lại tất cả những gì em đã lấy, nếu em có sống nhiều năm trong hối hận ăn năn, cũng sẽ vô ích. Trong mắt ngài, em luôn luôn là Sonia Krichnoff, con ăn trộm!” Nước mắt cô từ từ tuôn rơi, ướt đầm hai má mà cô cứ mặc kệ.

“Sonia!” Lupin kêu lên phản đối.

Nhưng cô không nghe thấy anh ta nói. Cô ghen ngào với sự say đắm

mới mẻ, một cảm xúc sôi nổi n ồng nàn. “Tuy nhiên, nếu em từng ăn cắp, giống như bao nhiêu kẻ khác... thì ngài biết lý do tại sao. Em không định tự bào chữa, nhưng, suy cho cùng, em ăn cắp là để giữ gìn lòng lương thiện, và khi em yêu ngài thì không phải trái tim của một con ăn trộm run rẩy mà là trái tim của một cô gái tội nghiệp đang yêu... vậy thôi... đang yêu.”

“Em không biết em đang làm gì đâu! Em đang hành hạ tôi! Xin đừng nói một lời nào nữa!” Lupin chẳng còn kiên chế được, khàn khàn kêu lên.

“Không hề gì... Em đi đây... Chúng ta sẽ không bao giờ gặp lại nhau nữa.” Sonia khóc nức nở. “Nhưng liệu ngài... liệu ngài có bắt tay em chỉ một lần cuối cùng không?”

“Không!” Lupin nói lớn.

“Không ư?” Sonia rên lên bằng giọng tan nát cõi lòng.

“Tôi không thể!” Lupin lại nói lớn.

“Ngài chẳng phải xử sự như thế... Đêm hôm qua... Nếu ngài đã có ý để em đi như thế này... Đêm hôm qua... Thật nh ảm lẫn quá!” Sonia rên lên, quay bước.

“Hăng khoan, Sonia! Hăng khoan!” Lupin khàn khàn kêu lên. “Vừa xong em nói... em nói chỉ cần trông thấy một tên ăn cắp thôi là em đã ghét cay ghét đắng đến tận xương tận tủy. Đúng chứ?”

“Vâng, em thế” Sonia kêu lên.

Guerchard xuất hiện trong khung cửa.

“Và nếu tôi không phải con người em vốn vẫn tin tưởng thì sao?”

Lupin buồn rười rượi hỏi.

“Gì ạ?” Sonia hỏi lại, một nỗi hoang mang mơ hồ lẫn lộn vào với nỗi sầu khổ.

“Nếu tôi không phải Công tước Charmerace?”

“Không phải Công tước ư?”

“Nếu tôi không phải một người lương thiện?” Lupin hỏi.

“Ngài ư?” Sonia kêu lên.

“Nếu tôi là một tên trộm? Nếu tôi là...”

“Arsène Lupin.” Guerchard từ cửa cất tiếng giễu cợt. Lupin quay lại, giờ đôi tay bị còng ra cho Sonia xem.

“Arsène Lupin!... Đó là... đó là sự thật!” Sonia lắp bắp. “Nhưng thế thì, nhưng thế thì... hẳn là vì em mà anh đã hy sinh bản thân. Và vì em mà anh phải vào tù. Ôi, trời đất! Em mới vui mừng làm sao!”

Sonia nhào tới với Lupin, choàng hai cánh tay qua cổ anh ta, gắn chặt môi mình vào môi anh ta.

“Đó là cái mà đám đàn bà con gái gọi là ăn năn hối hận.” Guerchard nói.

Ông ta nhún vai, bước ra đầu cầu thang, bảo mấy sĩ quan cảnh sát đang trong sảnh đi gọi người lái xe cho chiếc xe tù tới trước cửa.

“Ôi, không thể tưởng tượng được!...” Arsène Lupin kêu lên, giọng run run, và anh ta đặt những cái hôn lên môi, lên mắt, lên tóc Sonia. “... Rằng em yêu tôi nhiều tới mức em vẫn còn yêu tôi mặc cho hoàn cảnh như thế này... Mặc cho sự thật tôi là Arsène Lupin. Ôi, sau đây, tôi sẽ trở thành một

người lương thiện! Đó là việc tối thiểu tôi có thể làm. Tôi sẽ rửa tay gác kiếm.”

“Vậy ư?” Sonia kêu lên.

“Chứ sao, tôi sẽ bỏ nghề!” Lupin nói lớn, và anh ta lại hôn Sonia hết lần này tới lần khác.

Guerchard trở vào phòng. Ông ta nhìn hai người với nụ cười đầy hoài nghi và nói: “Đã hết thời gian.”

“Ôi, Guerchard, sau bao nhiêu thời khắc, tôi nợ ông thời khắc đẹp đẽ nhất đời tôi!” Lupin kêu lên.

Bonavent, vẫn trong trang phục người khuân vác, hối hả băng ngang qua tiền phòng. “Thưa sếp.” Anh ta nói lớn. “Tôi đã phát hiện ra.”

“Phát hiện ra cái gì?” Guerchard hỏi.

“Cái lối vào bí mật. Nó có cửa mở ra con phố phụ nhỏ kia. Chúng tôi chưa mở được cửa, nhưng chúng tôi sẽ sớm mở được thôi.”

“Mất xích cuối cùng.” Guerchard nói, bộc lộ rõ sự hài lòng. “Thôi nào, Lupin.”

“Nhưng ông ta đang đưa anh đi! Chúng ta sẽ bị chia cắt!” Sonia kêu lên, lòng đột ngột ngập tràn nỗi đau đớn khi ý thức được hoàn cảnh.

“Đối với tôi, tất cả vẫn nguyên như thế!” Lupin kêu lên, giọng của kẻ chiến thắng.

“Phải, nhưng đối với em thì không!” Hai bàn tay Sonia siết chặt.

“Bây giờ, em phải bình tĩnh và đi đi. Tôi sẽ chẳng vào tù đâu.” Lupin hạ giọng. Nếu có thể, em hãy đợi ở sảnh. Hãy dừng lại chuyện trò với

Victoire, chia sẻ sự thông cảm với bà ấy. Nếu bọn họ đuổi em ra, hãy đợi ở gần cửa trước nhé!”

“Nào, thưa cô.” Guerchard nói. “Cô phải đi.”

“Đi đi, Sonia, tạm biệt... tạm biệt.” Lupin nói, và anh ta hôn cô.

Cô lặng lẽ ra khỏi phòng, với chiếc khăn mùi soa che mắt. Guerchard mở cửa cho Sonia. Bàn tay vẫn đặt ở tay nắm cửa, giữ cho cửa mở, ông ta bảo Lupin: “Đi nào!”

Lupin ngáp dài, vươn vai, đi êm tĩnh nói: “Guerchard thân mến của tôi, đi đâu tôi mong muốn sau hai đêm vừa qua là nghỉ ngơi... nghỉ ngơi.” Anh ta nhanh nhẹn bước từ bên này sang bên kia căn phòng, nằm duỗi dài thoải mái ra sofa.

“Nào, dậy đi!” Guerchard cộc cằn bảo. “Xe tù đang đợi. Chắc nó sẽ đưa anh rời khỏi cõi mộng.”

“Thực tình, ông luôn nói những chuyện xui xẻo nhất.” Lupin tỏ vẻ hoan hỉ.

“Ý anh là anh không chịu đi?” Guerchard kêu lên, giọng đe dọa, cộc cằn.

“Ồ, không.” Lupin vội vã đáp và ngẩng dậy.

“Thế thì đi thôi!”

“Không.” Lupin trả lời. “Suy cho cùng, vẫn sớm quá.” Anh ta lại nằm duỗi dài ra sofa và uể oải nói thêm: “Tôi sẽ ăn trưa tại Đại sứ quán Anh.”

“Này, anh cẩn thận!” Guerchard tức tối kêu lên. “Vai kịch của chúng ta thay đổi rồi. Nếu anh đang bám víu lấy một cơ hội cuối cùng thì chỉ lãng

phí thời gian thôi. Tất cả các chiêu trò của anh, ta biết hết. Hiểu chứ, đồ xỏ lá? Ta biết hết.”

“Ông biết hết ư?” Lupin mỉm cười, ng ưỡn dậy. “Quả là tai ương!”

Anh ta đứng trước Guerchard, vặn vẹo hai bàn tay theo cái cách rất kỳ lạ. Sau dăm bảy động tác mau lẹ, anh ta giờ chiếc vòng ra bằng một tay, quăng nó xuống sàn.

“Ông biết chiêu trò đó không, Guerchard? Hôm nào, tôi sẽ dạy ông trò đó, còn ông mời tôi ăn trưa nhé.” Lupin nói ch ầm chậm, giọng nhạo báng. Anh ta nhìn chằm chằm vào viên thám tử bằng ánh mắt hăm dọa và nguy hiểm.

“Nào, nào, thế này là đủ rồi!” Guerchard kêu lên, vừa kinh ngạc vừa tức tối, hốt hoảng. “Bonavent! Boursin! Dieuzy! Giúp tôi! Giúp tôi! Giúp tôi!” Ông ta hét lớn.

“Bây giờ thì nghe đây, Guerchard, và hãy hiểu tôi không lừa gạt đâu.” Lupin nói nhanh bằng giọng rõ ràng, đầy sức thuyết phục. “Nếu vừa xong Sonia có một lời lẽ, một cử chỉ khinh miệt dành cho tôi thì tôi đã rũ bỏ tấm thân này rồi, vì tôi thà tự nã một phát súng vào đầu mình còn hơn sa vào những nanh vuốt hân hoan đắc thắng của các ông. Lúc này tôi phải lựa chọn hoặc cuộc đời hạnh phúc với Sonia hoặc nhà tù. Chà, tôi đã có sự lựa chọn. Tôi sẽ sống hạnh phúc với cô ấy, hoặc, Guerchard thân mến của tôi, tôi sẽ chết cùng ông. Nào, hãy gọi người của ông vào đi... Tôi sẵn sàng nghênh đón bọn họ.”

Guerchard chạy ra cửa và hét lên lần nữa.

“Tôi nghĩ tình hình căng rồi!” Lupin cười thành tiếng.

Anh ta nhào đến bên bàn, mở chiếc hộp bìa carton, hất phắt lớp bông phủ ở trên cùng, rút ra một quả bom sáng loáng.

Anh ta lại nhào đến chỗ bức tường, ấn nút, giá sách từ từ trượt sang bên, thang máy được nâng lên đến ngang sàn, cửa thang máy mở toang đúng lúc mấy viên thám tử lao vào.

“Tóm hẩn đi!” Guerchard hét.

“Lùi lại... Giờ tay lên!” Lupin quát, giọng nghe thật khủng khiếp, bàn tay phải giờ cao quá đầu. “Các người biết đây là cái gì... là một quả bom... Hãy lại mà bắt ta đi, đừng lộn!... Giờ tay lên, ông... Guerchard!”

“Lũ nhát gan ngu ngốc các anh!” Guerchard gằn lên. “Các anh nghĩ hẩn dám à?”

“Cứ đến gần xem!” Lupin nói lớn.

“Có ta!” Guerchard hét. Và ông ta bước lên một bước.

Đám thám tử nhất tề nhào vào ông ta. Ba người túm lấy hai cánh tay ông ta, người thứ tư ôm ngang lưng, họ đồng thanh quát bảo ông ta đừng điên!... Hãy nhìn vào mắt Lupin kìa!... Lupin đang mất trí!

“Lũ lộn các người mới đáng thương làm sao!” Lupin khinh bỉ quát. Anh ta nhảy xổ về phía trước, chộp chiếc túi đựng đồ bằng tay trái, ném nó vào khoang thang máy ở sau lưng mình. “Bọn bắn thủ các người!” Anh ta lại hét. “Ôi, tại sao không có một thợ chụp ảnh ở đây nhỉ? Nào, Guerchard, đừng kẻ cắp, trả ta cuốn sổ.”

“Không bao giờ!” Guerchard hét lên, vùng vẫy vật lộn với các nhân viên của mình, tức tối đến tím người lại.

“Ôi, trời ơi, sếp ơi! Sếp phải cẩn thận! Đừng chọc giận hần!” Bonavent thảm thiết kêu lên.

“Nào? Các người muốn ta cho nổ tan tành toàn bộ ngôi nhà này không?” Lupin gần lên, giọng điện tiết, nghe rất đổi đáng sợ. “Trông ta như đang đùa hay sao, lũ ngốc?”

“Để hần làm theo ý hần đi sếp!” Dieuzy kêu lên.

“Phải, phải!” Bonavent cũng kêu lên. “Để hần làm theo ý hần đi!” Một người nữa hét.

“Hãy đưa cho hần cuốn sổ!” Người thứ tư kêu lên.

“Không bao giờ!” Guerchard hét.

“Nó ở trong túi áo khoác của ông ta... Túi ngực! Nhanh!” Lupin gần lên.

“Nào, nào, phải trả cho hần.” Bonavent kêu lên. “Giữ chặt lấy sếp nhé!” Và anh ta thọc mạnh bàn tay vào túi ngực chiếc áo khoác Guerchard mặc, giật cuốn sổ ra.

“Ném nó lên trên bàn!” Lupin quát.

Bonavent ném nó lên trên bàn, nó trượt thẳng đến chỗ Lupin. Anh ta dùng tay trái bắt lấy nó, nhét nhanh vào túi áo khoác. “Tốt!” Anh ta nói, rồi hung dữ hét: “Hãy giữ lấy quả bom cho cẩn thận!” và vờ như ném nó.

Cả đám ngã ngửa ra sau, đồng thanh cất một tiếng rên kỳ dị.

Lupin nhảy vào thang máy, cửa thang khép lại. Tiếng thở phào nhẹ nhõm đồng loạt thoát ra khỏi lồng ngực đám thám tử vừa sợ chết khiếp, tiếp theo là tiếng ầm ầm của khối sắt thép tụt xuống phía dưới.

Những bàn tay đang giữ Guerchard lỏng dãn. Ông ta lắc người hẩy hết những bàn tay đó ra, quát bảo: “Đuổi theo hẩn! Các anh phải sửa chữa lỗi lẩn này! Xuống hẩn rượu! Chặn cái lối bí mật kia! Chặn lối vào dành cho người hẩn! Phục ở ngoài phố! Mau mau lên! Dieuzy, vào thang máy với tôi!”

Những người khác chạy ra khỏi phòng, xuống cầu thang bộ, nhưng không hăng hái mấy vì quả bom vẫn đang choán hết tâm trí họ, mà Lupin thì vẫn đang mang nó theo. Guerchard và Dieuzy lao vào cửa thang máy, ra sức kéo hai cánh sang hai bên. Bất thành lình nghe *cạch* một tiếng, tiếp theo đó là tiếng máy chạy ì ì. Có sự va đụng nhẹ, rồi giật một phát, cửa thang máy tự động mở toang, khoang thang máy trống rỗng, sẵn sàng để đón bọn họ.

Bọn họ nhảy vào. Cặp mắt tinh tường của Guerchard nhìn thấy cái nút bấm, ông ta bấm luôn. Hai cánh cửa sập lại, và, trong nỗi khiếp sợ của ông ta, thang máy vút lên bên trên khoảng hai mét rưỡi, dừng khựng lại giữa hai tầng.

Khi thang máy đang kẹt lại đó thì một khoang thứ hai, y hệt khoang mà Guerchard và Dieuzy đã vào, lên đến ngang sàn phòng hút thuốc. Cửa thang máy mở ra, bên trong thang là Lupin đang ngẩn. Nhưng anh ta lại mới thay đổi làm sao chứ! Trang phục của Công tước Charmerace vương vãi trên sàn, chiếc túi đựng đồ há hoác miệng, còn anh ta đang vận chính xác trang phục của Chánh Thanh tra Guerchard, với chiếc mũ chóp cao xò xác và chiếc áo choàng không tay. Anh ta cũng đang mang mái tóc đen thừa thớt rũ xuống của Guerchard cùng hàng ria mép đen, nhỏ và cứng. Thân hình anh ta, được che giấu dưới chiếc áo choàng, dường như nhỏ lại bằng đúng kích thước của Guerchard.

Anh ta ng ồi trước tấm gương gắn trên thành thang máy, một hộp đồ trang điểm được đặt bên cạnh. Anh ta tô đậm đôi lông mày, vẽ vài nếp nhăn xung quanh mắt. Xong xuôi, anh ta nghiêm ngắc ngắm mình chừng hai, ba phút, và trong lúc anh ta ngắm mình, những biến đổi thực sự kỳ diệu diễn ra: các nét đặc trưng của Arsène Lupin, của Công tước Charmerace, phân giải, thực sự phân giải, thành các nét đặc trưng của Jean Guerchard. Anh ta nhìn mình, bật cười, tiếng cười khàn khàn, nhẹ nhàng của Guerchard.

Anh ta đứng dậy, chuyển cuốn sổ sang chiếc áo choàng đang mặc, ôm quả bom, bước vào phòng hút thuốc, nghe ngóng. Từ l ồng thang máy phát ra tiếng hát nghèn nghẹt, nghe g ần giống như thể Guerchard và Dieuzy đang chiến đấu với nhau một cách chí tử trong cơn điên tiết. Anh ta lên đến bên cửa sổ, nhìn ra. Cặp mắt anh ta sáng lên khi thấy chiếc xe hơi, chiếc xe hơi của Guerchard, đang đợi ngay ở cửa trước. Có một viên cảnh sát gác ở đó. Anh ta lên ra đ ầu c ầu thang, nhìn xuống sảnh. Victoire đang ng ồi thu lu trên chiếc ghế dựa, Sonia đứng bên cạnh, nhỏ giọng chuyện trò. Đứng cạnh Victoire là một anh chàng cảnh sát mặt nâu bóng, nhanh nhẹn, nghị lực, đ ầy cảnh giác, đ ầy nhiệt tình.

“Này! Anh cảnh sát! Lại đây! Mau.” Lupin gọi to qua lan can c ầu thang bằng cái giọng khàn khàn, nhẹ nhàng của Chánh Thanh tra Guerchard.

Anh chàng cảnh sát ngược nhìn, nhận ra viên thám tử vĩ đại, bèn hăng hái nhảy lên các bậc c ầu thang.

Lupin dẫn anh chàng cảnh sát đi qua ti ền phòng và vào phòng khách. R ồi anh ta đột ngột hỏi: “Anh mang theo súng lục đấy chứ?”

“Vâng ạ.” Anh chàng cảnh sát trẻ trả lời, vung tay rút khẩu súng ra.

“Cất đi! Cất đi ngay!” Lupin nói rất cộc cằn. “Anh sẽ không dùng nó.

Anh sẽ không dùng nó, trong bất cứ trường hợp nào! Anh hiểu chứ?”

“Rõ.” Anh chàng cảnh sát quả quyết đáp và cất khẩu súng đi với vẻ hơi bối rối.

“Đây! Đứng đây!” Lupin cao giọng. Anh ta túm cánh tay anh chàng cảnh sát, thô bạo đẩy anh chàng tới trước cửa thang máy. “Anh có trông thấy những cánh cửa này không? Anh có trông thấy không?” Anh ta quát.

“Có ạ, có ạ.” Anh chàng cảnh sát đáp lời, trân trôn nhìn hai cánh cửa đang đóng kín.

“Đó là cửa thang máy.” Lupin nói. “Bên trong thang máy có Dieuzy và Lupin. Anh biết Dieuzy chứ?”

“Vâng, vâng.” Anh chàng cảnh sát đáp.

“Chỉ có Dieuzy và Lupin trong thang máy. Bọn họ đang chiến đấu với nhau. Anh có thể nghe thấy tiếng vật lộn.” Lupin hét vào tai anh chàng cảnh sát. “Lupin cải trang. Anh hiểu chứ... Dieuzy và một kẻ cải trang đang ở bên trong thang máy. Kẻ cải trang là Lupin. Khi thang máy xuống và cửa mở ra, hãy lập tức nhào vào hắn! Ôm lấy hắn! Hét gọi mọi người tới hỗ trợ!” Lupin gào như rống vào tai anh chàng cảnh sát những lời cuối cùng.

“Rõ ạ, rõ ạ!” Anh chàng cảnh sát đáp. Anh ta dốc hết nghị lực đứng trước hai cánh cửa thang máy, chằm chằm nhìn chúng, ánh mắt đầy lo lắng, như thể anh ta nghĩ chúng sẽ ngọam mình.

“Can đảm nào! Hãy sẵn sàng hy sinh trong lúc làm nhiệm vụ!” Lupin gào lên. Anh ta ra khỏi phòng, đóng cánh cửa lại, xoay chìa khóa.

Anh chàng cảnh sát đứng đó, lắng nghe tiếng vật lộn trong thang máy, bản thân căng ra như dây đàn, chuẩn bị tinh thần tới lúc phải chiến đấu.

Anh ta thở hổn hển, các mệnh lệnh của Lupin cứ quay cuồng nhảy nhót trong đầu óc.

Lupin lặng lẽ xuống cầu thang. Victoire đứng lên, và khi anh ta xuống hết cầu thang thì Sonia tiến về phía trước, giọng đầy khắc khoải, khẩn cầu: “Ôi, ông Guerchard, anh ấy đâu ạ?”

“Anh ấy đây.” Lupin nói bằng giọng thật.

Sonia vươn hai cánh tay lao đến. “Là anh! Đúng là anh!” Sonia kêu lên.

“Hãy xem tôi mới giống ông ta làm sao!” Lupin bật cười đắc thắng. “Nhưng trong tôi có vô lại lắm không?”

“Ôi, không! Không thể nào!” Sonia kêu lên.

“Cậu ấy có phi thường không cơ chứ?” Victoire hỏi.

“Lần này thì Công tước Charmerace đã chết, chết vĩnh viễn rồi.” Lupin tuyên bố.

“Không, là Lupin đã chết.” Sonia nói dịu dàng.

“Lupin ư?” Anh ta hỏi với vẻ ngạc nhiên.

“Vâng.” Sonia quả quyết đáp.

“Đó sẽ là một tổn thất rất nặng nề em biết đấy... Một tổn thất cho nước Pháp.” Lupin nghiêm trang.

“Không hề gì.” Sonia nói.

“Ôi, tôi chắc chắn đã yêu em rồi!” Lupin thốt lên bằng giọng kinh ngạc. Anh ta ôm cô, hôn cô thắm thiết.

“Và anh sẽ không đi ăn trộm nữa nhé?” Hai bàn tay nắm lấy hai vai

Lupin đẩy ra sau, Sonia soi mắt mình vào mắt anh ta.

“Tôi không dám mơ một giấc mơ như thế này.” Lupin nói. “Em đang bên tôi. Guerchard đang trong thang máy. Tôi còn có thể ao ước thêm đi đâu gì?” Giọng anh ta dịu đi và trở nên rất đổi âu yếm khi anh ta tiếp tục: “Nhưng lúc em bên tôi, tâm hồn tôi sẽ vừa giống như của một kẻ đang yêu vừa giống như của một tên trộm. Tôi mong mỗi mình đánh cắp được những nụ hôn của em, những ý nghĩ của em, và trọn vẹn trái tim em nữa. Ôi, Sonia, nếu em muốn tôi thôi ăn trộm, việc duy nhất em phải làm là ở bên tôi.”

Hai đôi môi lại gắn với nhau trong một chiếc hôn dài.

Sonia dứt mình ra khỏi vòng tay Lupin, kêu lên: “Nhưng chúng ta đang lãng phí thời gian! Chúng ta phải khẩn trương lên! Chúng ta phải lấp cánh vào mà bay!”

“Bay ư?” Lupin gay gắt nói. “Không, cảm ơn, không bao giờ nữa. Đêm hôm qua tôi đã bay đủ cho cả đời rồi. Từ nay đến chết tôi sẽ bò, bò tựa như con ốc sên. Nhưng thôi, hai người, tôi phải đưa hai người tới đồn cảnh sát.”

Lupin mở cửa trước ngôi nhà, và họ bước ra ngoài. Viên cảnh sát gác chiếc xe làm động tác chào.

Lupin dừng lại, nhẹ nhàng nói: “Hãy nghe xem! Tôi nghe thấy tiếng chuông mừng đám cưới đấy.”

Họ bước xuống các bậc thềm.

Đúng lúc họ bước vào xe, một cú đập ngẫu nhiên nào đó của Guerchard hoặc Dieuzy đã tác động đến một chiếc lò xo ẩn ở đâu đó và giải thoát

chiếc thang máy. Nó tụt xuống đến ngang sàn phòng hút thuốc của Lupin thì dừng lại. Hai cánh cửa mở toang ra, Dieuzy và Guerchard nhảy vọt ra ngoài. Ngay lập tức, anh chàng cảnh sát mặt nâu bóng hăng hái nhào vào ghì chặt lấy Guerchard. Bị bất ngờ, Guerchard hét lên: “Đồ đồan độn nhà anh!” Không biết tại sao, chân ông ta vướng vào chân kẻ bắt giữ, và họ lăn lông lốc với nhau trên sàn. Dieuzy quan sát họ một lát, vẻ rất đổi kinh ngạc. Thế rồi, với trí óc mau lẹ, anh ta hiểu ra anh chàng cảnh sát là Lupin cải trang. Anh ta nhào vào, tách hai người khỏi nhau, đề lên anh chàng cảnh sát, một bàn tay siết lấy cổ họng anh chàng, ghì anh chàng nằm yên trên sàn.

Guerchard lao ra cửa, thử mở. Nhận thấy cửa bị khóa, ông ta lại lao tới cửa sổ, đẩy tung cánh cửa sổ, thò đầu ra. Gần bốn mươi mét phía dưới, một chiếc xe hơi đang êm ả lăn bánh... đi hướng một kỳ trăng mật.

“Ồ, mẹ kiếp!” Guerchard hét lên. “Hắn đang chuồn bằng xe của ta!”



Hết